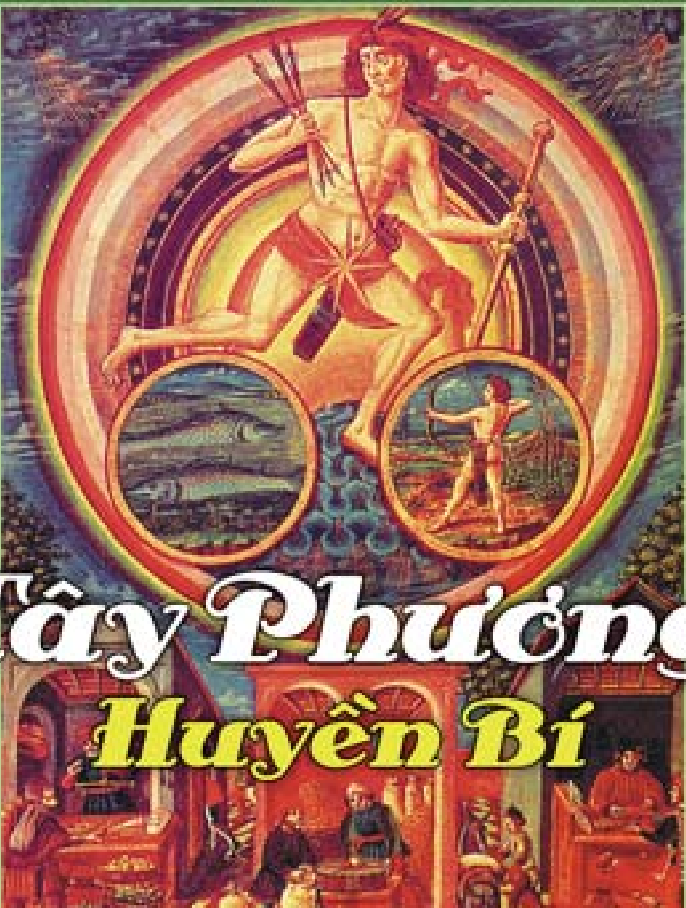
NGUYỄN HỮU KIỆT dịch



Tây Phương Huyền Bí

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

TÂY PHƯƠNG HUYỀN BÍ
Nguyễn Hữu Kiệt *dịch*

GPXB số 39-2008/CXB/17-181/VHTT

QĐXB số 600/QĐ-VHTT

In ấn và phát hành tại Nhà sách Quang Minh
416 Nguyễn Thị Minh Khai, P5, Q3, TP HCM Việt Nam

NGUYỄN HỮU KIỆT *dịch*
NGUYỄN MINH TIẾN *hiệu đính*

TỦ SÁCH HUYỀN MÔN

TÂY PHƯƠNG HUYỀN BÍ

Nguyên tác
ZANONI
của Sir Bulwer Lytton

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

LỜI DẪN

Một vài độc giả chắc còn nhớ, cách đây vài năm ở gần khu Covent Garden ở Luân Đôn có một tiệm sách cũ. Tôi nói "một vài" vì đa số mọi người chắc hẳn không thích thú bao nhiêu với những bộ cổ thư quý giá mà ông D., chủ tiệm và cũng là bạn cố tri của tôi, đã phí công lao suốt cả một đời để góp nhặt và chồng chất lên những kệ sách đầy bụi bám.

Trên toàn cõi châu Âu, có lẽ đó là nơi mà những kẻ tò mò có thể tìm thấy nhiều loại sách cổ xưa hiếm có, nhất là về các vấn đề huyền học, thuật luyện kim,[1] phù phép, chiêm tinh, phương thuật v.v... mà người học giả say mê khoa huyền môn này đã thu thập từ khắp nơi. Người chủ tiệm đã tiêu phí cả một gia tài để mua những bộ sách cổ đó - những thứ mà thật ra không thể bán lại được. Nhưng ông ta lại cũng không hề muốn bán những của quý đó!

---

[1] Trong sách này, thuật luyện kim được dùng để chỉ đến một khoa học huyền bí cổ xưa, theo đó người ta tin rằng có thể biến các kim loại khác thành ra vàng; và các nhà luyện kim xưa kia là những người tu luyện các chú thuật, phù phép để có thể làm được việc đó.

Khi một khách hàng bước vào tiệm của ông, đó là cả một vấn dề nghiêm trọng. Bằng một cái nhìn soi mói, ông theo dõi từng cử chỉ, động tác nhỏ nhặt nhất của người ấy. Ông tỏ ra băn khoăn, lo ngại, đề cao cảnh giác, nhăn mặt nhíu mày và rên siết một cách đau đớn khi nhìn thấy những bàn tay phàm tục xâm phạm đến những pho sách quý giá của ông và lôi ra khỏi chỗ của nó.

Nếu bạn chú ý đến một quyển sách quý trong "cổ tàng viện" của ông ta, và cái giá "cắt cổ" ghi ngoài bìa chưa đủ cao để làm cho bạn hoảng hồn, thì ông ta thường tăng lên gấp đôi nếu bạn cương quyết muốn mua. Bạn do dự chăng? Khi đó, ông ta sẽ lấy làm khoái trá mà giật lại từ trên tay bạn quyển sách mà bạn đang mê say. Trái lại, nếu bạn bằng lòng mua với cái giá "cắt họng" đó, thì ông ta lập tức trở thành hiện thân của sự thất vọng! Và trong trường hợp đó, ông ta sẽ đến gõ cửa nhà bạn giữa lúc đêm khuya canh vắng để năn nỉ bạn nhường lại - với bất cứ điều kiện nào do chính bạn nêu ra - quyển sách mà bạn đã dám bỏ tiền mua!

Chính ông ta cũng là một tín đồ trung thành của Paracelse và Jamblique cũng như những bậc đạo sư khác thời cổ đại, nhưng ông ta không thích lưu truyền cho kẻ phàm tục những giáo lý huyền môn cao siêu mà ông ta đã học được.

Trước đây, khi còn đang tuổi thanh xuân, tôi đã có lúc muốn hiểu biết về nguồn gốc thật sự và giáo lý của một môn phái dị kỳ gọi là phái Hồng Hoa (Rose-croix). Không thỏa mãn với những gì đã được công bố trong những sách vở nông cạn nói về vấn đề này, tôi liền nghĩ đến tiệm sách cũ của ông D. với những bộ cổ thư phong phú mà ông đã góp nhặt được, chắc hẳn có thể cung ứng cho tôi những tài liệu chính xác hơn. Nghĩ vậy, tôi bèn đến viếng tiệm sách của ông.

Khi bước vào cửa tiệm, tôi chú ý ngay đến dáng dấp đạo mạo và tác phong khả kính của một ông khách cao niên mà tôi chưa hề gặp ở đó bao giờ. Tôi càng ngạc nhiên hơn khi thấy vị chủ tiệm ngạo nghễ kia tỏ ra rất mực cung kính đối với người lạ mặt. ông ta nói một cách sôi nổi hào hứng trong khi tôi đang lật từng trang của quyển thư mục:

- Thưa ông, từ khi tôi bắt đầu khảo cứu về các vấn đề này, đã bốn mươi lăm năm nay, chỉ có ông là người duy nhất tôi thấy xứng đáng là khách hàng của tôi. Trong một thời đại nông nổi thiển cận như ngày nay, làm sao ông lại có thể sở đắc được những kiến thức thâm sâu đến thế? Còn các môn phái siêu việt ấy, giáo lý cổ truyền của họ tự muôn đời vẫn là điều bí hiểm đối với các triết gia cận đại. Ông có thể nói cho tôi biết chăng, hiện nay có những loại sách vở nào còn tồn tại

trên mặt đất có thể soi sáng cho chúng tôi về những vấn đề ấy?

Không cần phải nói, khi nghe đến mấy chữ "môn phái siêu việt" là tôi liền chú ý ngay và lập tức lắng tai nghe câu trả lời của người khách lạ. Ông lão đáp:

- Tôi không nghĩ rằng các bậc đạo sư của môn phái ấy đã từng lưu truyền giáo lý của các ngài, trừ phi trong những bản văn với lời lẽ bí hiểm và những ngụ ngôn thần bí. Và tôi cũng không trách các ngài về sự kín đáo đó.

Nói đến đây ông lão ngừng lại, và có vẻ sắp sửa ra về. Tôi bèn đột ngột hỏi người chủ tiệm:

- Này ông D., trong quyển thư mục này tôi không thấy có tên sách nào nói về môn phái Hồng Hoa!

-Môn phái Hồng Hoa!

Người khách lạ nói lặp lại câu ấy và đến lượt ông ta nhìn tôi một cách ngạc nhiên rồi nói:

- Ai là người có thể giải thích những bí pháp của phái Hồng Hoa nếu không phải là một môn sinh của phái ấy? Và anh tưởng rằng một tín đồ của môn phái bí mật nhất trong các giáo phái huyền môn lại có thể tiết lộ sự minh triết ẩn giấu của họ cho người thế gian hay sao?.

Tôi thầm nghĩ: À! Đây mới chính là cái "môn phái siêu việt" mà ông ta nói lúc nãy! Thế ra mình đã gặp được một môn đồ chính cống của môn phái Hồng Hoa đây rồi!

Đó là một nhân vật kỳ bí, có những thói quen lạ đời và những ý kiến khác thường. Ông ta không bao giờ tiết lộ về tung tích hay dĩ vãng của mình, và tôi chẳng hề biết gì về cuộc đời của ông. Ông dường như không có gia đình, và tôi vẫn tưởng như thế cho đến một ngày nọ, người chấp hành di chúc của ông là một thân nhân xa ở nước ngoài, đến thông báo cho tôi biết rằng trước khi qua đời ông bạn già của tôi có để lại cho tôi một di sản khá lớn. Di sản này gồm một số tiền lớn và một vài quyển sách viết tay quý báu mà tôi dùng làm tài liệu để viết nên những trang sách này.

Tôi nghĩ rằng phần di sản thứ hai này hẳn có liên quan đến cuộc đàm thoại khi tôi đến viếng ông lão chỉ khoảng vài tuần trước khi ông qua đời. Tuy ông bạn già của tôi rất ít khi theo dõi những trào lưu văn chương hiện đại, nhưng với một sự cởi mở hồn nhiên ông sẵn sàng cho phép tôi tham khảo ý kiến ông về những công trình văn nghệ mà một sinh viên trẻ tuổi và non nớt như tôi muôn thực hiện với lòng tham vọng cuồng nhiệt của mình.

Hôm ấy, tôi hỏi ý kiến ông về một quyển sách tham luận mà tôi định viết với mục đích trình bày những tác dụng của cảm hứng đối với những diễn biến của tính chất con người. Ông lão lắng nghe một cách kiên nhẫn quan niệm tầm thường vô vị của tôi về cuốn sách ấy. Kế đó, ông quay lại tủ sách của ông, lấy ra một quyển sách cũ và đọc cho tôi nghe vài đoạn đại khái như sau:

"Trong đoạn này, nhà triết học Platon trình bày bốn loại đam mê đưa đến sự hứng khởi và nguồn cảm hứng thiêng liêng. Trước hết là sự đam mê âm nhạc, kế dó là sự đam mê thần bí, thứ đến là sự đam mê tiên tri và sau cùng là sự đam mê ái tình."

Ông lão nói:

- Tác giả phủ nhận trong linh hồn còn có một cái gì cao siêu hơn lý trí, và quả quyết rằng trong bản thể con người có những năng lực khác biệt nhau, chẳng hạn như do một trong những năng lực đó mà chúng ta phát hiện và thấu triệt được những khoa học và định lý một cách mau chóng lạ thường, chẳng khác nào do trực giác, hoặc do một năng lực khác mà người ta đạt tới mức tột đỉnh của nghệ thuật, chẳng hạn như những bức tượng điêu khắc của Phidias.

Tác giả còn khẳng định rằng "lòng hứng khởi" chỉ bộc phát khi phần siêu lý trí trong linh hồn tiếp xúc với thần minh, và bằng cách đó tạo nên một nguồn cảm

hứng thiêng liêng trực tiếp. Tiếp tục bình luận về triết học Platon, tác giả nhận xét rằng "một trong những loại đam mê đó (nhất là đam mê ái tình, có thể đưa linh hồn đến niềm phúc lạc đầu tiên và siêu việt của nó. Nhưng vẫn có một sự hợp nhất chặt chẽ và sâu xa giữa tất cả các loại đam mê và diễn trình tiến hóa tự nhiên của tâm thức phải đi qua từng giai đoạn, trước hết là qua sự hứng khởi về âm nhạc, kế đó qua sự hứng khởi thần bí, thứ đến là sự hứng khởi tiên tri và sau cùng là sự hứng khởi ái tình.

Trong khi tôi ngồi nghe với một tâm trạng sửng sốt, bỡ ngỡ và tập trung mọi sự chú ý để cố gắng nhận hiểu những lời lẽ tối tăm bí hiểm đó, ông lão gập sách lại và nói một cách hả hê:

- Đó là chủ đề quyển sách của anh, nó là đề mục chính yếu của công trình văn học mà anh muốn thực hiện!

Tôi lắc đầu, đáp với một giọng bất mãn:

- Thưa tiên sinh, đó là những lời lẽ siêu việt và tốt đẹp vô cùng. Nhưng lạy trời, tôi chẳng hiểu chi cả! Xin ông thứ lỗi, nhưng so với những bí pháp của môn phái Hồng Hoa và những tổ chức huyền môn khác thì luận điệu bí hiểm của Platon có lẽ chỉ là những trò chơi trẻ con mà thôi!

- Tuy vậy, nếu không thấu triệt được ý nghĩa của đoạn văn ấy, anh sẽ không bao giờ có thể hiểu những giáo lý cao siêu nhất của môn phái Hồng Hoa hay của những môn phái khác mà anh vừa châm biếm với một giọng khinh thường.

- Ồ! Nếu vậy thì tôi xin bỏ cuộc và đành chịu hoàn toàn thất vọng. Nhưng nếu tiên sinh là người đã nắm vững vấn đề, sao ông không viết sách nhằm trình bày những vấn đề ấy để lại cho hậu thế?

- Ý hay đấy! Nhưng nếu tôi đã có sẵn một cuốn sách lấy điều dó làm chủ đề, anh có bằng lòng nhận lấy công việc trình bày nó với công chúng hay không?

- Tôi sẵn lòng.

Tôi đáp, và ngay sau đó liền nhận ra là mình quá vội vàng!

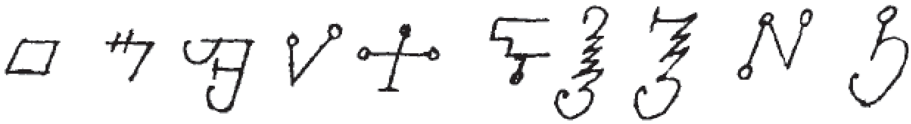
Ông lão nói tiếp:

- Tôi ghi nhận lời hứa của anh, và sau khi tôi chết, anh sẽ nhận được tập bản thảo. Theo lời anh đã nói với tôi về những trào lưu của văn chương hiện đại, tôi không chắc là anh sẽ gặt hái được gì nhiều trong công việc này. Hơn nữa, tôi phải nói trước cho anh biết rằng công việc này sẽ có phần hơi khó nhọc đấy!

- Đó là một quyển tiểu thuyết chăng?

- Ừ, tiểu thuyết, nhưng cũng không hẳn là tiểu thuyết. Vì đó có thể là chân lý cho những ai hiểu được nó, nhưng sẽ là một câu chuyện viễn vông đối với những người không hiểu được.

Thế là tập bản thảo đã đến tay tôi, kèm theo một mảnh giấy nhỏ của ông bạn già đã từ trần, nhắc lại lời hứa dại dột của tôi. Với một sự thích thú pha chút buồn man mác, và với một sự tò mò nôn nóng, tôi vặn bấc đèn và mở gói sách ra. Bạn đọc hãy tưởng tượng sự kinh ngạc của tôi khi nhận thấy tập bản thảo được viết tay bằng một thứ chữ bí mật mà tôi chép lại dưới đây một số chữ điển hình:



Tất cả choán hết 940 trang giấy vở học trò!

Tôi không tin vào mắt mình và tưởng là mình đang mê ngủ. Tôi sắp sửa xếp tất cả vào hộc tủ để không bao giờ động đến nữa thì bỗng nhìn thấy một quyển sách nhỏ đóng bìa da màu thiên thanh, mà trước đó trong lúc vội vàng tôi đã không để ý đến. Tôi mở quyển sách ấy ra, và lấy làm vui mừng vô hạn khi thấy đó là một quyển tự điển, chính là cái chìa khóa để tra khảo ý nghĩa những chữ bí mật nói trên.

Tôi bèn bắt tay vào việc một cách hăng say. Nhưng phải nói ngay rằng đó không phải là một việc dễ dàng. Tôi đã mất đến hai năm làm việc khó nhọc mới thâu hoạch được một vài tiến bộ. Tôi có thể nói rằng, ngoài các khoản thời gian dành cho những công việc gấp rút hơn, lời hứa nông nổi của tôi đã bắt tôi phải trả một giá rất đắt là nhiều năm làm việc vất vả để thực hiện nó.

Công việc lại càng khó khăn hơn nữa vì bản thảo được viết bằng một thể văn vần, dường như tác giả có dụng ý trình bày tác phẩm của mình bằng một hình thức thi vị. Tuy nhiên, tôi không đủ khả năng chuyển dịch theo thể văn này, cho dù tôi vẫn muốn cố gắng giữ đúng theo ý muốn của tác giả. Vì thế, tôi bắt buộc phải viết lại theo thể văn xuôi.

Tôi cũng phải thú thật rằng, mặc dù đã hết sức cố gắng và không quản công lao khó nhọc, tôi vẫn không hoàn toàn chắc chắn là đã dịch được hết ý nghĩa chính xác của những chữ bí mật trong tập bản thảo. Thậm chí, thỉnh thoảng vì có một vài khoảng trống trong câu chuyện, hoặc vì không thể giải đoán được ý nghĩa của một số chữ, tôi buộc phải lấp đầy khoảng trống bằng những đoạn văn của riêng mình. Những đoạn văn này hẳn là rất dễ nhận ra, nhưng tôi cũng tự hào rằng nó không đi ngược lại với ý chính trong toàn thể câu chuyện.

Sự thú nhận trên đưa tôi đến kết luận như sau:

"Thưa quý độc giả, nếu trong quyển sách này có chút gì làm bạn thích thú, thì hẳn là tôi có đóng góp ít nhiều công lao trong đó; còn nếu có gì làm cho bạn không được hài lòng, thì xin hãy phiền trách ông bạn già kỳ quái của tôi."

London, tháng 1 năm 1842

Sir Bulwer Lytton

CHƯƠNG MỘT
TỪ MỘT GIA ĐÌNH NGHỆ SĨ

Một gia đình nghệ sĩ - Người lạ mặt - Lời cảnh giác - Đạo sư Kiềm Mâu - Một giai thoại tiền Cách mạng - My Cốt xuất hiện - Một dự cảm khó hiểu - Lòng người trinh nữ

Một gia đình nghệ sĩ

Hồi cuối thế kỷ 18, tại thành phố *Naples*, miền Nam nước Ý, có một nghệ sĩ tài hoa tên là *Gaetano Pisani*. Ông là một nhạc sĩ có thiên tài nhưng không được sự ái mộ của công chúng. Trong những nhạc phẩm của ông luôn có một cái gì đó lạ kỳ, ngáo ngổ, không phù hợp với thẩm quan của giới mộ điệu đương thời. Ông ưa chuộng những đề tài bí hiểm lạ lùng, và thường lồng vào đó những nhạc khúc êm dịu nhẹ nhàng, thánh thót du dương, nhưng thỉnh thoảng lại xen vào những âm thanh thác loạn điên rồ, gây cho thính giả một cảm giác hãi hùng sợ sệt.

Chỉ cần nghe qua tựa đề các tác phẩm của *Pisani* cũng có thể biết được tính chất loại nhạc ấy là như

thế nào, chẳng hạn như: “*Bữa tiệc của những ác phụ*”, “*Những mụ phù thủy ở Benevento*”, “*Orphée xuống địa ngục*” v.v... và nhiều soạn phẩm tương tự khác nữa.

Cũng may là *Pisani* không chỉ là một nhà soạn nhạc (vì nếu thế thì có lẽ ông đã phải chết đói!), mà còn là một tay chơi vĩ cầm có tài nghệ xuất sắc. Nhờ đó mà ông ta có thể sống phong lưu với tư cách một nhạc công trong ban nhạc của Đại hí viện *San Carlo*.

Trong vai trò này, *Pisani* được giao phó những công việc rõ ràng nhất định, và điều đó giúp thu hẹp những cơn ngẫu hứng rồ dại của ông trong một giới hạn hợp lý. Vậy mà người ta kể rằng ông cũng đã từng bị đuổi ra khỏi ban nhạc ít nhất là năm lần vì trong những cơn ngẫu hứng bất thần đã gieo sự hoang mang kinh động cho thính giả và gây náo loạn trong toàn thể ban nhạc với những khúc biến tấu ngáo ngổ điên cuồng đến nỗi người ta tưởng rằng những mụ phù thủy và ác phụ, nguồn cảm hứng của ông ta, đã thực sự hiện hình và cào cấu vào những dây đàn với móng vuốt của họ! Tuy nhiên vì không thể tìm đâu được một nhạc công nào tài giỏi hơn, ít nhất là trong những lúc ông ta còn bình tĩnh sáng suốt, nên Ban giám đốc hí viện buộc lòng phải thu nhận *Pisani* trở lại. Nhưng sau cùng thì *Pisani* cũng đành an phận và chịu hãm mình gò bó với những nhạc khúc đã vạch sẵn trong cuộc hòa tấu.

Pisani có vợ và một cô con gái đã gần đến tuổi trưởng thành. Bà *Pisani* là một phụ nữ người Anh, trẻ hơn ông rất nhiều. Con gái ông tên Kiều Dung, có một sắc đẹp lạ thường, dường như là một sự hòa hợp của những yếu tố trái ngược. Nàng có mái tóc vàng óng nuột còn phong phú và rực rỡ hơn cả những thiếu nữ miền Bắc Âu, nhưng đôi mắt màu nâu sậm lại chiếu ra một ánh sáng dịu hiền và hấp dẫn như các thiếu nữ phương Đông.

Thật không lạ gì khi cô con gái của nhạc sĩ tài hoa *Pisani* sớm biểu lộ sự thích thú về âm nhạc. Những khuynh hướng này phát triển đặc biệt với một thính giác thẩm âm và một giọng hát thiên phú. Khi còn là trẻ thơ nàng đã hát rất hay. Ngoài sự học ở nhà trường, cha nàng còn nhờ các nhạc sư đồng nghiệp luyện tập cho giọng hát của nàng trở nên thành thục, và đồng thời cũng cho nàng theo học môn kịch nghệ và diễn xuất trên sân khấu để chuẩn bị cho nàng vào giới ca kịch.

Không bao lâu, nàng đã trở thành một mầm non đầy triển vọng trong tương lai và sẵn sàng bước vào một cuộc đời nghệ sĩ.

Người lạ mặt

Năm ấy, Kiều Dung được mười sáu tuổi. Cả thành phố *Naples* đang bàn tán xôn xao về chương trình nhạc kịch mới sắp được trình diễn tại hí viện với sự xuất hiện của một nữ ca sĩ mới. Đó là vở nhạc kịch "*Ngư nữ*" (*La Sirène*) của nhạc sĩ *Pisani* do ái nữ ông ta là Kiều Dung đóng vai đào chính.

Dĩ nhiên, đêm trình diễn đầu tiên mang đến tâm trạng rất hồi hộp cho cha con nhạc sĩ *Pisani*. Trong màn thứ nhất, đã có lúc hy vọng thành công dường như rất mong manh và đáng ngờ. Đó là lúc nhạc khúc hợp tấu bước vào đoạn đầy dẫy những âm giai "phá ngang" và cuồng nộ, với những âm thanh vang dội chát tai và gây một cảm giác rợn người! Một luồng dư luận bất mãn lan ra một cách đáng ngại trong khắp thính đường. Những diễn viên và dàn nhạc, vô cùng nhạy cảm với những phản ứng của thính giả, lấy làm lo ngại về sự thì thầm bất mãn đó. Vào giai đoạn quyết liệt, dường như họ không còn đủ tinh thần và nghị lực cần thiết để cứu vãn tình thế bất lợi kia và đạt tới sự thành công. Trên sân khấu, bất cứ một soạn giả hay diễn viên mới nào cũng đều gặp phải những đối thủ đáng ngại: những người này chỉ chiếm một tỷ lệ không đáng kể khi một cuộc trình diễn được tốt đẹp mỹ mãn, nhưng

sẽ là một trở lực nguy hiểm khi có điều gì bất ngờ xảy ra đe dọa đến sự thành công của vở kịch. Một tiếng còi huýt lên trong bóng tối, tuy lẻ loi thật đấy, nhưng sự im lặng không vỗ tay của thính giả dường như báo hiệu rằng sắp đến lúc mà sự bất mãn sẽ trở nên truyền nhiễm.

Vào lúc nguy kịch đó, Kiều Dung, trong vai nữ chúa của bọn ngư nữ, lần đầu tiên xuất hiện từ một động đá dưới thủy phủ. Khi nàng bước ra sân khấu thì sự mới lạ của hoàn cảnh, sự thản nhiên lạnh lùng của thính giả, những lời bình phẩm đầy ác ý của những đồng nghiệp cạnh tranh, ánh sáng lóa mắt của những ngọn đèn, và hơn tất cả mọi sự, tiếng huýt còi ác nghiệt lúc nãy đã lọt vào tận tai nàng ở hậu trường... Tất cả những điều ấy làm tê liệt tinh thần và làm uất nghẹn giọng hát của nàng. Và thay vì một sự xuất hiện lộng lẫy, trang trọng, huy hoàng, làm nổi bật vai trò của nàng giữa sân khấu, thì vị nữ chúa của bọn ngư nữ lúc ấy chỉ còn là một cô gái bé thơ mặt mày tái xanh, run rẩy và câm lặng trước những khán giả đang chĩa cái nhìn soi mói, khắc nghiệt, lạnh lùng vào nàng.

Vào lúc ấy, trong khi nàng cảm thấy không còn ý thức tự chủ được nữa, và với cái nhìn nhút nhát e ngại như van lơn toàn thể thính giả đang ngồi im lặng, thì nàng nhợt nhìn thấy trên khán đài gần sân khấu có

một người lạ mặt đang chăm chú nhìn nàng. Cái nhìn ấy dường như một phép mầu, trong giây lát đã gây cho nàng một ấn tượng lạ lùng không thể quên được.

Gương mặt ấy đánh thức dậy trong tâm hồn nàng một ký ức mơ màng, dường như nàng đã từng gặp trong những cơn mơ mộng vẩn vơ từ thuở bé thơ. Nàng không thể tách rời đôi mắt nàng ra khỏi gương mặt ấy, và trong khi nàng bận nhìn chăm chú người ấy, thì sự sợ sệt, lúng túng và do dự lúc ban đầu bỗng tan đi như mây khói.

Thật vậy, trong cái nhìn của người lạ mặt có một sự khích lệ, an ủi, đi kèm với một lòng từ ái dịu dàng khôn tả làm sưởi ấm lòng nàng, hỗ trợ tinh thần nàng và tăng cường lòng tự tin của nàng lên đến mức cao tột. Bất cứ một diễn viên, kịch sĩ, hay diễn giả nào đã từng được khích lệ tinh thần bởi một cái nhìn đầy ưu ái trước cử tọa đông đảo sẽ hiểu được dễ dàng cái ảnh hưởng ấm áp, tốt lành và đột ngột mà cái nhìn và nụ cười của người lạ mặt đã đem đến cho cô ca sĩ non nớt ấy.

Trong khi nàng còn đang nhìn với lòng tự tin lên cao thì người lạ mặt bỗng đứng dậy như để nhắc nhở toàn thể cử tọa về một thái độ ưu ái, lịch sự mà họ cần phải có đối với một nữ nghệ sĩ trẻ đẹp mới ra đời. Và

khi nàng vừa cất tiếng thì toàn thể khán đài đều đáp lại bằng một tràng pháo tay hoan nghinh nồng nhiệt.

Đó là vì người lạ mặt ấy là một nhân vật rất được chú ý, và sự xuất hiện của anh tại *Naples* gần đây đã gây nên một luồng dư luận phẩm bình sôi nổi khắp thành phố. Khi những tràng vỗ tay đã dứt, thì giọng hát của nữ chúa dưới long cung, thật rõ ràng, phong phú và không bị nghẹn lại bởi một chướng ngại nào, mới phát ra cái âm thanh truyền cảm du dương của nó.

Kể từ khi đó, Kiều Dung như quên hết tất cả đám đông thính giả trên khán đài, quên cả những sự trắc trở bâng khuâng lúc đầu, quên cả thế giới thực sự đang tồn tại... Nàng quên tất cả, ngoại trừ cái thế giới huyền ảo mà nàng đang đóng vai một nữ chúa. Sự hiện diện của người khách lạ dường như còn có ảnh hưởng tăng cường cái ảo giác đó, làm cho nàng không còn ý thức gì về ngoại cảnh ngoài vòng nghệ thuật diễn xuất của nàng. Nàng cảm thấy gương mặt an tĩnh và đôi mắt sáng ngời đó đã đem đến cho nàng một nguồn cảm hứng và đức tin mãnh liệt mà nàng chưa từng có bao giờ. Điều đó giúp nàng bộc lộ tài năng một cách vượt bực, ngoài sức tưởng tượng của mọi người.

Sau cùng, màn từ từ hạ xuống giữa những tràng pháo vỗ tay ồ ạt như giông tố. Toàn thể thính giả khắp nơi trên khán đài đều đồng loạt đứng dậy dường như

đó chỉ là một người, và đồng thanh cất tiếng hoan hô tài nghệ nàng ca sĩ.

Nàng từ từ bước tới trên khán đài, hơi run vì cảm động, và chỉ nhìn thấy có cha nàng trong đám đông! Các thính giả theo dõi cái nhìn long lanh ứa lệ của nàng, và họ liền hiểu ngay tư tưởng của nàng lúc ấy. Nàng đang nghĩ đến người cha thân yêu đã đào tạo cho nàng một sự nghiệp mà kết quả đầu tiên đã cho thấy rất nhiều hứa hẹn trong tương lai.

Khi rời khỏi sân khấu, nàng cũng nhìn một cách vô tâm về phía người khách lạ mặt lúc nãy. Nụ cười bình tĩnh và cái nhìn lặng lẽ của anh dường như đã để lại trong quả tim nàng một dấu vết sâu đậm, gồm những ký ức mơ màng phức tạp lẫn lộn vui buồn...

Khi về nhà, bữa cơm đoàn tụ gia đình hôm ấy thật vui. Nhạc sĩ *Pisani* lòng đầy hứng khởi bởi sự kích thích của chút rượu nho khai vị cũng như do sự thành công rực rỡ của cả hai cha con lúc ban chiều, bèn quay lại phía Kiều Dung và nói với một giọng thật thà, ngây ngô và hơi lố bịch:

- Cha không biết phải cám ơn ai nhiều hơn. Con đã đem cho cha một niềm vui sướng rất lớn. Con hỡi, cha rất hãnh diện về con và cả về cha nữa!

Đêm ấy, Kiều Dung trằn trọc ngủ không yên giấc, và đó cũng là lẽ tự nhiên! Sự thành công làm cho nàng say sưa ngây ngất, niềm hạnh phúc đến với nàng bởi nàng đã làm cho người khác được sung sướng, tất cả những thứ đó còn quí hơn là một giấc ngủ ngon. Tuy vậy, nhiều khi tư tưởng của nàng đã tách rời khỏi những ấn tượng đó để nghĩ đến đôi mắt ám ảnh cùng nụ cười ấm áp của người đàn ông chưa từng quen biết, nhưng lại có liên hệ trực tiếp đến sự thành công rực rỡ và niềm vui của nàng hôm nay.

Lời cảnh giác

Buổi trưa hôm ấy, Kiều Dung ngồi trước cửa nhìn ra bãi biển phía trước với những chiếc tàu buồm xa xa ngoài khơi. Khi nàng đang mơ mộng, bỗng có một kỵ mã đi qua trên con đường trước nhà. Kiều Dung vừa ngước mặt lên nhìn liền vô cùng xúc động khi nhận ra đó chính là người lạ mặt trong rạp hát chiều hôm trước. Nàng bất giác thốt lên một tiếng kêu ngạc nhiên, và người kia cũng vừa quay đầu lại nhìn thấy nàng bèn gò cương ngựa đứng lại.

Người ấy đứng yên một lúc, ngắm nhìn gương mặt người đẹp lúc ấy hơi ửng hồng rồi cất tiếng nói với giọng thân mật:

- Cô có lấy làm sung sướng về cuộc đời nghệ sĩ đang hé mở trước mặt cô hay chăng? Tôi nghĩ có lẽ vào độ tuổi trẻ như cô thì được nghe tiếng hoan hô khen tặng của người đời còn đậm đà thú vị hơn cả những khúc nhạc cô đã hát trên sân khấu.

Vì quá đột ngột, Kiều Dung còn do dự chưa đáp lời. Nhưng giọng nói dịu dàng và trong trẻo của người lạ mặt đã làm cho nàng cảm thấy phấn khởi tinh thần. Nàng bèn nói:

- Thưa tiên sinh, tôi không biết hôm nay tôi có sung sướng không, nhưng hôm qua thì hẳn là có. Và tôi cũng thấy rằng phải cám ơn ông, cho dù chắc hẳn ông sẽ khó mà hiểu được tại sao.

Người kia mỉm cười và nói:

- Cô lầm rồi! Tôi biết rằng tôi có góp phần vào sự thành công của cô hôm qua, nhưng chính cô mới là người không biết lý do tại sao. Để tôi nói cho cô nghe. Tôi nhìn thấy trong tâm hồn cô có một ước vọng cao quí hơn lòng kiêu hãnh của phụ nữ. Tôi chiêm ngưỡng nơi cô một cái gì thanh cao thuần khiết của người con gái. Có lẽ cô thích tôi chiêm ngưỡng cái tính chất nghệ sĩ của cô hơn?

- Ấy, không phải thế đâu, thưa tiên sinh!

- Được, tôi tin lời cô. Và bây giờ, vì lẽ chúng ta đã gặp nhau, tôi nghĩ tôi nên khuyên cô một điều. Khi cô

trở lại hí viện, tất cả giới thanh niên trai trẻ ở *Naples* sẽ quì mọp dưới chân cô. Họ sẽ đến với cô như những con thiêu thân nhìn thấy ánh đèn sáng. Nhưng đáng thương thay, ngọn lửa chóa mắt của đèn cũng đốt cháy đôi cánh của chúng. Cô hãy nhớ rằng, sự ái mộ duy nhất không làm tổn thương, hoen ố lại chính là điều mà những kẻ si tình ấy không thể dâng hiến cho cô. Dù cho giấc mộng tương lai của cô là như thế nào, cô cũng phải nhớ là hãy lấy gia đình làm trụ cột. Đó mới là những ước mơ nên thực hiện.

Nói đến đây, người ấy ngừng lại. Kiều Dung cảm thấy quả tim nàng đập mạnh. Nàng vẫn chưa hiểu rõ tầm quan trọng của những lời khuyên đó. Với một sự xúc động tự nhiên và ngây thơ, nàng đáp:

- Thưa tiên sinh! Mái ấm gia đình bao giờ cũng là điều quí báu nhất đối với tôi!

Một nét buồn mơ màng thoáng hiện trên gương mặt người kỵ mã. Người ấy ngắm nhìn ngôi nhà yên tĩnh khuất dạng dưới tàn lá rậm rạp của giàn nho tươi, rồi đưa mắt nhìn những nét sinh động trên khuôn mặt người con gái và nói:

- Tốt lắm. Một quả tim đơn sơ thường là điều tốt nhất của con người. Chúc cô luôn được sung sướng! Xin chào cô ca sĩ xinh đẹp!

- Kính chào tiên sinh... ấy nhưng...

Một cảm xúc mãnh liệt khó cưỡng lại bỗng dâng lên, bao gồm cả sự ngại ngùng và niềm hy vọng làm cho nàng bất giác phải thốt lên câu hỏi:

- Tôi có thể gặp lại tiên sinh ở hí viện *San Carlo* nữa chăng?

- Chắc là phải sau một thời gian nữa, vì hôm nay tôi phải rời khỏi *Naples*.

- Ôi! Thật vậy sao?...

Kiều Dung không kiềm được cảm xúc nên buột miệng kêu lên như thế. Nàng cảm thấy tim mình như ngừng đập. Ý nghĩ thơ mộng về sự gặp gỡ nơi hí viện đã tan biến. Người kỵ mã bất ngờ quay lại đặt tay lên bàn tay nàng và nói:

- Nhưng trước khi chúng ta gặp lại nhau, có lẽ cô sẽ phải chịu nhiều đắng cay, trải qua những sự buồn khổ đầu tiên của cuộc đời, và rồi sẽ hiểu ra rằng mọi sự thụ hưởng vật chất trần gian không thể nào bù lại được những mất mát của quả tim. Nhưng cô hãy can đảm lên và chớ có mềm lòng. Cô hãy nhìn cái cây kia, mọc ra từ trong kẹt đá. Thân cây bị đá che lấp, còi cọc, vặn vẹo, nhưng vẫn cố gắng vươn mình ra bên ngoài để tăng trưởng và vẫn có cành lá sum sê như mọi cây khác. Cuộc đời nó là một cuộc tranh đấu không ngừng để tìm ánh sáng. Ánh sáng chính là nguyên lý cần thiết

của sự sống! Tranh đấu cho ánh sáng là sớm muộn gì cũng sẽ thực hiện được sự chinh phục ánh sáng! Cũng vậy, tranh đấu với bản thân để đạt sự an tịnh của nội tâm, với một ý chí kiên cường và quả cảm, bất chấp mọi va chạm xô xát của đau khổ và định mệnh, đó là điều mang lại sự minh triết, an lạc và hạnh phúc. Trước khi chúng ta gặp lại nhau, cô sẽ có dịp nhìn lại nhiều lần những cành lá của cái cây còi cọc ấy. Cô hãy lãnh hội bài học ấy của thiên nhiên và chính cô hãy tự vạch lấy một con đường xuyên qua bóng tối để đi đến ánh sáng.

Người kỵ mã vừa nói câu cuối cùng vừa lặng lẽ lên ngựa ra đi, để Kiều Dung ngồi lại một mình với sự ngạc nhiên, lặng lẽ và u sầu vì những lời của người ấy như báo trước một chuyện đau buồn trong tương lai. Tuy vậy, trong nỗi buồn vừa hiện ra nàng vẫn cảm thấy có gì đó thật sung sướng khó tả. Nàng đưa mắt nhìn theo người kỵ mã một cách vô tâm, và cũng vô tâm, nàng bất giác đưa cả hai tay ra dường như để gọi chàng trở lại. Có lẽ nàng sẵn sàng chịu trả bất cứ giá nào để được thấy chàng quay trở lại, để được nghe lần nữa giọng nói trầm hùng nhưng trong trẻo của chàng, để được cảm giác lần nữa bàn tay chàng đặt nhẹ lên tay nàng.

Người lạ mặt noi theo con đường dài đưa đến các tòa lâu đài bên những khu vườn hoa công cộng, và đưa đến những khu vực đông dân cư trong thành phố. Một nhóm thanh niên trưởng giả chơi bời đang tụ họp phía

trước cửa một sòng bạc. Họ tránh ra khi người kỵ mã đến gần. Đó là một nơi tiêu khiển công cộng được mở ra cho những khách ăn chơi vào thời đó; những người giàu có sang trọng trong giới quí tộc thường tới lui ăn chơi bài bạc tại đây.

Người ky mã đi qua trước mặt họ và hơi khẽ nghiêng đầu. Một người trong bọn cất tiếng nói:

- Này, có phải đó là tay cự phú *Zanoni* mà cả thành phố đều đang bàn tán đó chăng?

- Phải đấy, người ta nói rằng ông ta có cả một tài sản khổng lồ, vàng bạc không thể nào đếm xuể!

- "Người ta" đó là ai thế? Họ căn cứ vào đâu mà nói vậy? Ông ta chỉ mới đến *Naples* có vài ngày, và đến giờ tôi vẫn chưa tìm ra được một người nào có thể biết gì về nguồn gốc, quê quán, gia đình, và điều quan trọng nhất là tài sản của ông ta.

- Đúng vậy, nhưng quả là ông ta đến đây trên một chiếc tàu buồm lớn mà người ta nói rằng đó là chiếc tàu riêng của ông. Chiếc tàu ấy chúng ta không thể thấy được từ nơi đây, vì nó bỏ neo xa ngoài biển. Những tay chủ ngân hàng mà ông ta đã gặp để thương lượng công việc đều nói một cách kính cẩn về những số tiền mà ông ta giao phó trong tay họ.

- Ông ta từ đâu đến?

- Từ một hải cảng nào đó ở vùng Trung Đông. Một người nhà của tôi được biết, do những thủy thủ dưới tàu của ông ta nói lại, rằng ông ấy đã từng sống nhiều năm ở Ấn Độ. À, họ còn nói rằng ở Ấn Độ người ta nhặt vàng như nhặt đá sỏi, và có những vùng thung lũng mà loài chim làm tổ bằng những viên ngọc bích để thu hút những con bươm bướm!

Đến đây thì bá tước Thố Xa xuất hiện. Ông này là một tay vua cờ bạc. Chắc hẳn ông ta đã có dịp làm quen với người kỵ mã giàu sang đang được nhắc đến. Ông ta là người có thói quen bị vàng bạc thu hút mạnh mẽ như nam châm hút sắt.

- A! Ông Thố Xa đây rồi! Ông có tin tức nào mới nhất về số vàng của *Zanoni* tiên sinh hay chưa?

- Ồ, về chuyện ông bạn tôi đấy hả?

Thố Xa đáp một cách buông xuôi.

- Ái chà! Các anh nghe chưa? Ra là bạn của ông ta đấy!

- Đúng vậy. Ông bạn *Zanoni* của tôi sẽ đi La Mã trong vài ngày tới. Ông ta có hứa khi trở về sẽ hẹn ngày đến dùng cơm tối với tôi Chừng đó tôi sẽ giới thiệu ông ta với các bạn và xã hội thượng lưu ở *Naples*. Các bạn biết không, đó là một nhà quí phái dễ mến và vui tính nhất trong số những người tôi đã gặp!

- Anh hãy cho biết anh đã làm quen với ông ta bằng cách nào?

- À, bạn Bân Dư thân mến! Có gì lạ đâu, đó là khi ông ta đang tìm một chỗ ngồi trên khán đài của hí viện *San Carlo*. Khỏi nói thì ai cũng biết rằng việc loan báo một chương trình ca kịch mới với một đào hát mới đã làm cho thiên hạ giữ hết chỗ trong rạp từ trước. Tôi được biết *Zanoni* muốn có dịp thưởng thức tài năng của các nghệ sĩ thành *Naples*, và do thói quen lịch sự của tôi đối với những ngoại nhân giàu sang nên tôi đã nhường chỗ ngồi bao trước của tôi cho ông ta. Ông ta chấp thuận, và tôi đợi gặp ông ta vào lúc buổi diễn tạm nghỉ. Ông ta tỏ ra lịch sự và mời tôi dùng cơm tối tại tư gia. Chà chà! Ông ta tiếp đãi sang trọng như một ông hoàng! Chúng tôi đã thức rất khuya. Tôi kể cho ông ta nghe những tin tức của thành phố, và chúng tôi trở nên hai người bạn thân tình... Lúc chia tay ra về, ông ta buộc tôi phải nhận chiếc nhẫn kim cương này như một món quà tặng. Ông ta nói: “Đây chỉ là một món nhỏ nhặt không đáng kể.” Nhưng các tay thợ kim hoàn ở đây đều định giá nó tới năm nghìn “bích-tôn”! Đó là đêm vui nhất của đời tôi từ mười năm nay.

Cả bọn đều vây quanh Thố Xa để chiêm ngưỡng hạt kim cương của ông ta. Một nhân vật có dáng vẻ nghiêm trang đạo mạo, đã làm dấu thánh giá hai lần trong khi nghe chuyện, bèn cất tiếng nói:

- Này bá tước Thố Xa, ông có nghe chăng những lời đồn của thiên hạ về người lạ mặt ấy? Và ông không sợ rằng nhận quà của ông ta có thể đưa đến những hậu quả tai hại hay sao? Người ta nói rằng ông ta là một nhà phù thủy, rằng ông ta có vía xấu, và...

- Thôi, tôi xin ông hãy dẹp ngay tất cả những sự mê tín cổ lỗ đó đi!

Thố Xa đáp một cách ngạo nghễ.

- Sự dị đoan nhảm nhí đã lỗi thời. Ngày nay là thời đại của triết lý và sự hoài nghi. Dầu sao, hãy nghĩ xem những lời đồn đãi đó xuất phát từ đâu? Để tôi nói ông nghe về nguồn gốc của tin đồn nhảm nhí đó. Một lão già ngu ngốc tám mươi sáu tuổi đã long trọng quả quyết rằng chính lão ta đã nhìn thấy *Zanoni* tại *Milan* cách đây bảy mươi năm, khi lão ấy hãy còn là một đứa trẻ! Tất cả các bạn đều thấy rõ đó: *Zanoni* cũng chỉ vào độ tuổi như chúng ta thôi, phải vậy không ông bạn Bân Dư?

Người khách kia nghiêm nghị nói tiếp:

- Ấy, đó mới chính là điều bí mật! Lão già *Avelli* tuyên bố rằng *Zanoni* không có vẻ thay đổi chút nào so với hồi mà lão thấy ông ta tại *Milan* bảy mươi năm về trước! Lão còn nói thêm rằng, khi lão còn sống ở *Milan* dưới một cái tên khác, *Zanoni* cũng đã xuất hiện với

một phong độ giống hệt như như bây giờ, cũng được bao trùm trong một màn bí mật tương tự, và khi đó cũng có một ông già nhớ rằng đã từng gặp *Zanoni* sáu mươi năm về trước ở Thụy Điển!

Thố Xa đáp:

- Chà chà! Đó chỉ là những huyền thoại. Người ta cũng nói như vậy về tên bịp bợm *Cagliostro*. Tôi chỉ tin những điều đó khi nào tôi thấy hạt kim cương này biến thành một bó rạ!

Rồi ông ta nghiêm sắc mặt và nói tiếp:

- Vả lại, tôi xem *Zanoni* tiên sinh như bạn thân của tôi, nên từ nay về sau tôi sẽ xem như một sự mạ lỵ cá nhân bất cứ lời nói nào đụng chạm đến danh dự hay tổn thương đến tiếng tăm của bạn tôi.

Thố Xa vốn là một tay kiếm cừ khôi mà cả nước Ý đều biết tiếng. Ông khách nghiêm trang đạo mạo kia, mặc dầu lo lắng cho sự lành mạnh tâm linh của ngài bá tước, nhưng cũng lo ngại không kém cho sự an toàn của chính mình, bèn ném cho bá tước một cái nhìn thương hại và bước qua cửa để đi lên phòng đánh bạc trên lầu.

Thố Xa vừa cười vừa nói:

- Ha ha... Lão già đó hẳn là ganh tị với hạt kim cương của tôi. Này các bạn! Các bạn sẽ đến dùng cơm

tối với tôi chiều nay chứ? Tôi cam đoan rằng tôi chưa bao giờ gặp một người bạn nào vui tính, dễ thương và lý thú như *Zanoni* tiên sinh!

Đạo sư Kiềm Mâu

Ở một vùng đồi núi hoang vu hẻo lánh ngoài thành La Mã, giữa những bụi gai góc và cỏ dại vẫn còn lại di tích một triều đại vua chúa của đế quốc La Mã. Tại đây có những nền đá gạch đã sụp lở, những dãy cột trụ bằng cẩm thạnh có cái còn nguyên vẹn, có cái gãy đôi hoặc sụp đổ, dấu vết những cung điện cũ của bạo chúa *Néron*.

Giữa cảnh hoang tàn đó, nhô lên một tòa nhà lầu cũ kỹ dựng lên từ thời Trung Cổ, nay là nơi trú ngụ của một nhân vật dị kỳ mà người ta được biết dưới cái danh hiệu là đạo sư Kiềm Mâu.

Trong mùa hè nóng nực, bịnh sốt rét hoành hành dữ dội, người dân cư sống trong vùng đồng lầy nước đọng này phải di tản để tránh xa sơm lam chướng khí, nhưng đạo sư Kiềm Mâu vẫn cứ ở nguyên tại chỗ và vẫn sống an toàn giữa bầu không khí ôn dịch truyền nhiễm.

Ông ta không có bạn bè thân thích hay người giúp việc nào ngoài ra những chồng sách vở và những đồ khí cụ khoa học. Người ta thường thấy ông ta đi rảo một mình trên những ngọn đồi đầy cỏ dại, hoặc lang thang trên những đường vắng trong thành phố. Ông ta đã có tuổi nhưng không ra vẻ lụm cụm hay có bịnh tật gì cả. Ông đi đứng mạnh bạo và thẳng lưng như còn đương thời niên thiếu.

Không ai biết ông ta giàu hay nghèo. Ông ta không xin ai trợ giúp, cũng không bố thí trợ giúp ai; ông ta không làm điều gì sai quấy và dường như cũng không làm điều thiện. Đó là một người dường như không biết đến thế giới bên ngoài! Nhưng cái vẻ bề ngoài đôi khi cũng rất phỉnh lừa, và nó có thể che giấu bên trong một sự minh triết cùng lòng nhân từ bác ái.

Chính ngôi nhà lầu cổ lỗ đó, kể từ ngày nó bắt đầu có người cư trú đến nay, lần đâu tiên được đón tiếp một người khách lạ. Ấy là *Zanoni*!

Kiềm Mâu và *Zanoni* cùng ngồi gần bên nhau và thảo luận một cách trang trọng. Một thời gian rất dài đã trôi qua kể từ khi họ gặp nhau lần cuối cùng, ít nhất là trong thể xác vật chất. Vì họ là những bậc siêu nhân, hiền triết, nên họ có thể gặp nhau bằng tư tưởng và giao cảm với nhau bằng tinh thần, dẫu cho thể xác họ cách biệt nhau hằng muôn dặm trùng dương. Cho

đến sự chết cũng không thể ngăn cách được những bậc siêu nhân!

Hai vị nói chuyện hàn huyên, trao đổi với nhau những tâm sự thầm kín, nhắc lại những chuyện cũ trong quá khứ, nhưng những kỷ niệm này lại gây ra cho họ những phản ứng khác nhau. Trên gương mặt của *Zanoni*, mặc dù sự bình tĩnh thường nhật, người ta thấy biểu lộ những xúc cảm liên tiếp. Ông ta đã sống lại cái dĩ vãng mà ông ta đang ngắm nhìn; nhưng trên gương mặt lạnh lùng thản nhiên của Kiềm Mâu không hề thấy biểu lộ một mảy may dấu vết nào về sự sướng khổ của lòng người. Đối với vị đạo sư này, dĩ vãng cũng như hiện tại, là một cái gì giống như cõi thiên nhiên đối với nhà hiền triết, hay quyển sánh đối với người học trò: một cuộc sống tâm linh bình thản, một sự nghiên cứu tìm tòi, phân tích và ngắm trông trong thầm lặng, thế thôi!

Từ những việc trong quá khứ, họ nói sang những việc tương lai. Vào cuối thế kỷ 18, tương lai dường như đã trở nên một cái gì cụ thể. Nó thể hiện ở khắp nơi trong làn sóng sợ sệt và niềm hy vọng của người đương thời, trong giai đoạn tiền cách mạng ở nước Pháp.

Một giai thoại tiền cách mạng

Nhiều tháng sau đó, vào một buổi tối ở *Paris*, thủ đô nước Pháp, một số nhà thượng lưu trí thức tiếng tăm nhất của thời đại đang tụ họp tại nhà một nhân vật cũng quí phái và hào sảng không kém. Phần nhiều các quan khách cùng chia sẻ quan niệm chung của thời bấy giờ. Cũng như về sau có lúc người ta cho rằng không gì táo bạo cho bằng dân chúng, thì ngay khi đó có một thời kỳ người ta cho rằng không có gì thô bỉ cho bằng giai cấp quí tộc. Những người quí phái sang trọng và vị lãnh chúa quyền thế nhất đều tuyên dương sự bình đẳng và xây dựng lý thuyết của họ trên sự tiến bộ xã hội.

Trong số những thực khách tối hôm ấy có hầu tước *Condorcet*,[1] hồi ấy đang lên tới tột đỉnh của danh vọng. Ông ta từng giao thiệp với quốc vương nước Phổ, vừa là bạn thân của nhà văn hào *Voltaire*,[2] vừa là viện sĩ Hàn lâm viện của nhiều nước Âu châu. Ông vốn con nhà quí tộc, cốt cách phong lưu và có tư tưởng cộng hòa. Ngoài ra, còn có các ông *Malesherbes*[3] và *Jean Sylvain*

---

[1] Tức Marquis de Condorcet, triết gia và cũng là nhà toán học của Pháp, sinh năm 1743 và mất năm 1794, là người ủng hộ cách mạng Pháp và trở thành một trong các lãnh tụ chính trị đương thời.

[2] Voltaire, nhà văn và triết gia nổi tiếng của Pháp, còn có danh hiệu là François Marie Arouet, sinh tại Paris vào ngày 21 tháng 11 năm 1694 và mất năm 1778.

[3] Tức Chrtien de Malesherbes, một trong các chính trị gia nổi tiếng vào

Bailly,[1] đều là những nhân vật ưu tú có nhiều uy tín trong nước Pháp thời đó.

Đó là một trong những cuộc hội họp có tính cách văn nghệ, chính trị, rất được các văn nhân, trí thức hâm mộ và đến dự thường xuyên tại thủ đô *Paris*. Sự góp mặt của nhiều vị mệnh phụ phu nhân thuộc dòng quí phái càng làm cho những cuộc hội họp ấy thêm phần thanh lịch, hào hứng và vui nhộn. Chính các bà phu nhân, mệnh phụ này là những người đã từng phát biểu những lời bình phẩm chỉ trích táo bạo nhất cùng những ý kiến và tư tưởng phóng khoáng tự do nhất.

Trong khi các vị quan khách đang thảo luận sôi nổi về tất cả mọi vấn đề thời sự, chính trị, văn chương, nghệ thuật... có hai người ngồi riêng gần nhau ở một góc phòng khách, không tham dự vào câu chuyện của mọi người. Trong hai người đó, có một người lạ mặt mới đến thủ đô *Paris*. Tại đây, ông ta được mọi giới chú ý và mời mọc do tính chất hào hoa phong nhã, sự giàu có và kiến thức rộng rãi của ông ta. Còn người kia là một ông già độ bảy mươi tuổi, chính là thi sĩ trào lộng *Jacques Cazotte*, tác giả tập thơ "*Con quỷ phong lưu*" (*Le Diable Amoureux*).

---

thời Cách mạng Pháp, sinh năm 1721 và mất năm 1794.

[1] Tức Jean Sylvain Bailly, nhà thiên văn học và sử học của Pháp, sinh năm 1736 và mất năm 1793. Ông cũng là một trong các lãnh tụ của Cách mạng Pháp, từng giữ chức vụ Thị trưởng đầu tiên của Paris.

Hai người nói chuyện riêng với nhau một cách thân mật và chỉ thỉnh thoảng mới biểu lộ sự chú ý của họ vào câu chuyện của mọi người bằng một nụ cười xã giao. Người lạ mặt nói:

- Phải đấy, chúng ta đã từng gặp nhau trước đây.

Người kia đáp:

- Tôi không thể quên gương mặt ông, nhưng lại không sao nhớ rõ là đã gặp ông trong trường hợp nào.

- Để tôi giúp ông. Ông nhớ chăng, có một thời kỳ do sự thúc đẩy của óc tò mò hoặc sự mong muốn học hỏi hiểu biết, ông đã xin gia nhập vào triết phái huyền môn của *Martinez de Pasqualis*?

- A! Có thể vậy chăng? Vậy hẳn ông cũng là đạo đồ của môn phái đó?

- Không. Tôi có tham dự những cuộc lễ, nhưng chỉ là để nhận xét ý nghĩa của nó mà thôi.

- Ông có thích sự học hỏi đó không? Riêng tôi, tôi đã dứt bỏ mọi ảnh hưởng của nó từ lâu.

Người lạ mặt đáp một cách nghiêm nghị:

- Ông không hề dứt bỏ được ảnh hưởng đó! Vào giờ phút này, nó vẫn còn thấm nhuần nơi ông, nó tồn tại trong quả tim ông, nó vận dụng lý trí của ông, nó biểu lộ qua lời nói của ông.

Rồi hạ thấp giọng, người lạ mặt tiếp tục nói chuyện, nhắc lại vài cuộc lễ, giải thích ý nghĩa và đối chiếu với những giai đoạn trong cuộc đời của người kia. Người này vô cùng ngạc nhiên khi thấy một người xa lạ lại biết rõ tất cả những chi tiết bí ẩn về cuộc đời của mình.

Gương mặt khả ái và hiền từ của ông lão từ từ sa sầm lại, và người ta thấy ông thỉnh thoảng lại đưa về phía người khách lạ một cái nhìn soi mói, tò mò và e ngại. Bà quận công *De Gramont* thấy vậy liền lên tiếng với một giọng tinh nghịch, chỉ cho quan khách thấy gương mặt sa sầm của nhà thi sĩ già.

Hầu tước *Condorcet* bèn hỏi nhà thơ *Cazotte*:

- Ông có thể cho biết những lời tiên tri của ông về thời cuộc chăng? Và ảnh hưởng của cuộc Cách mạng đối với chúng ta sẽ như thế nào?

Cazotte rùng mình, mặt ông ta tái ngắt, cặp môi run run, trán toát mồ hôi ra từng giọt lớn. Các quan khách đều nhìn ông ta một cách ngạc nhiên. Người lạ mặt ngồi bên liền đặt nhẹ bàn tay lên tay ông lão và nói:

- Ông hãy nói đi!

Cazotte liền đanh nét mặt, đôi mắt lặng lờ nhìn vào khoảng không và bắt đầu nói với một giọng trống rỗng, nghẹn ngào:

- Quí vị muốn biết ảnh hưởng của cách mạng đối với chính mình ư? Tôi sẽ nói cho quí vị biết. Hầu tước *Condorcet*, ông sẽ bỏ mình trong ngục tối, không phải dưới tay người đao phủ, mà là do một liều thuốc độc. Còn bà chị quận công *Gramont* thì sẽ bị hành hình trên đoạn đầu đài!

Condorcet đáp với một nụ cười dịu dàng:

- Hỡi ông bạn *Cazotte* đáng thương! Các nhà giam, đao phủ và thuốc độc chắc chắn sẽ bị dẹp bỏ với một thế hệ tự do, bình đẳng và bác ái đại đồng mà Cách mạng sẽ đem lại cho chúng ta.

- Chính vì nhân danh tự do, bình đẳng và bác ái mà các nhà giam mới đầy nghẹt những tù nhân, và bọn đao phủ sẽ làm không hết việc!

Đến đây, trong khi mọi người còn đang xúc động và sửng sốt thì nhà văn *Chamfort*[1] bèn xen vào câu chuyện và nói:

- Còn tôi, ông có thể tiên tri về tôi điều gì?

- Ông sẽ tự tử để tránh khỏi ngục hình. Còn các ông *Malesherbes*, *Aimar Nicolai* và *Bailly* thì tôi nhìn thấy trước mặt các ông một cái máy chém. Và dẫu cho đến lúc đó, hỡi quí vị, những người kết án hành hình các ông cũng không nói gì khác hơn là nhân danh những lý thuyết nhân đạo.

---

[1]Nhà văn Pháp Nicolas Chamfort sinh năm 1741 và mất năm 1794.

Cơn im lặng trở nên nặng nề và tuyệt đối trong gian phòng. Khi đó, *La Harpe*, một học trò của *Voltaire* và là người nổi bật nhất trong những người theo chủ nghĩa hoài nghi liền phát lên một chuỗi cười ngạo nghễ và nói:

- Hỡi nhà tiên tri! Xin ông đừng gạt bỏ tôi ra ngoài số phận của các bạn tôi. Phải chăng tôi cũng có một vai trò nào đó trong tấn bi kịch mà ông vừa đoán trước với những diễn biến rùng rợn.

Gương mặt của Cazotte bèn mất đi những nét kinh hoàng phờ phạc lúc ban đầu, mà trở nên hóm hỉnh với một cái nhìn long lanh:

- Ừ, *La Harpe*, vai trò của anh sẽ lạ lùng hơn tất cả. Anh sẽ trở nên một tín đồ đạo Gia Tô!

Tất cả quan khách đang im lặng nghiêm trang bỗng phát tiếng cười nghiêng ngửa, còn *Cazotte* thì dường như mệt mỏi nên vừa ngả mình trên ghế bành vừa thở dốc một cách khó khăn.

Bà quận công *De Gramont* nói:

- Bây giờ, sau khi đã tiên tri những điều kinh khủng cho chúng tôi, xin ông cũng tiên tri vài điều về định mệnh của chính ông chứ?

Nhà tiên tri bất giác run rẩy thân mình, sắc mặt tái nhợt. Nhưng sau một lúc im lặng, gương mặt ông ta bình tĩnh trở lại, có vẻ như đành cam số phận và nói:

- Thưa bà, lịch sử chép rằng trong trận đánh vây thành *Jérusalem* có một người đã đi suốt bảy ngày vòng quanh bốn bức tường thành và kêu to: "Tai họa sẽ đến với *Jérusalem*! Tai họa cũng sẽ đến với tôi!"

- Rồi sao nữa, *Cazotte*? Rồi sao nữa?

- Đến ngày thứ bảy, trong khi ông ta vẫn đang kêu gào như thế, thình lình một tảng đá do những máy phóng đá của quân La Mã bắn ra đã rơi xuống nghiền nát thân mình ông ta!

Nói đến đây, *Cazotte* đứng dậy ra về, và những quan khách, vô cùng xúc động về những lời tiên tri chẳng lành đó, cũng lần lượt giải tán.[1]

My Cốt xuất hiện

Sau buổi hội họp tối hôm đó, khi người lạ mặt trở về nơi cư trú thì đã gần nửa đêm. Đó là một chỗ ở tọa lạc trong một cư xá rộng lớn. Những gian phòng ở dưới hầm cư xá này là chỗ ở của những người dân lao động nghèo hoặc những kẻ du đãng côn

[1] Khi cuộc Cách mạng Pháp nổ bùng ít lâu sau đó, những nhân vật có tên kể trên đều chết thảm, kẻ bị lên máy chém, người thì tự tử bằng thuốc độc để thoát khỏi tay đao phủ, và chính nhà tiên tri Jacques Cazotte cũng bị tử hình trên đoạn đầu đài. Mọi việc đã xảy ra đúng như Cazotte đã báo trước.

đồ sống ngoài vòng pháp luật. Đôi khi, đó cũng là nơi ẩn náu của các nhà văn táo bạo, sau khi đã phổ biến trong dân chúng những lý thuyết hay truyền đơn nẩy lửa chống đối nhà vua, chế độ quân chủ và Giáo hội. Họ đến đây tìm nơi trú ẩn và làm bạn với chuột để tránh sự bắt bớ ngược đãi của nhà cầm quyền.

Những gian nhà trệt và trên lầu là chỗ cư ngụ của những người thuộc đủ mọi giới: nghệ sĩ, công chức, hoặc các nhà quí tộc...

Khi người lạ mặt bước lên thang lầu thì một thanh niên có một bộ mặt xấu xí và hình thù dị dạng từ một gian phòng bước ra và đi qua nhanh trước mặt ông. Gã này có một cái nhìn lấm lét, hung ác và gian trá, sắc mặt tái nhợt như màu tro xám. Nét mặt và làn môi hơi run dường như cho thấy hắn đang có sự gì bất an trong lòng.

Người lạ mặt ngừng lại và nhìn theo gã thanh niên, dường như đang suy nghĩ về những gì vừa nhìn thấy. Trong khi đó thì có tiếng rên rỉ phát ra từ gian phòng mà gã thanh niên vừa bước ra. Người ấy bèn đẩy cánh cửa phòng bước vào.

Đó là một gian phòng nhỏ, bàn ghế sơ sài, kế bên là một buồng ngủ có vẻ luộm thuộm và thiếu tiện nghi. Trên giường là một ông lão đang nằm rên la quằn quại

trong cơn đau đớn. Một ngọn nến trắng chiếu ánh sáng lập lòe trên gương mặt nhăn nheo co rúm như cái xác chết.

Không có ai trong phòng để canh chừng hay săn sóc ông lão! Dường như người ta cố ý cho ông ta ở đó một mình để trút hơi thở cuối cùng.

Ông lão vừa rên hừ hừ vừa thốt ra những tiếng nói yếu ớt, đứt đoạn:

- Nước... Tôi khát quá... cháy cả ruột! Cho tôi uống nước...

Người lạ mặt bước đến gần, cúi xuống gần bên ông lão và nắm lấy một bàn tay ông. Ông lão lại vừa rên vừa nói:

- À! My Cốt, con đã gọi bác sĩ đến đấy à? Thưa ông, tôi nghèo nhưng tôi vẫn có thể trả thù lao xứng đáng cho ông. Tôi chưa muốn chết vội, vì tôi còn phải lo cho đứa con trai này.

Kế đó ông lão cố ngoi mình dậy và băn khoăn nhìn người khánh lạ bằng đôi mắt đã mờ.

- Ông làm sao vậy? Ông đang có bịnh chi?

- Quả tim tôi đau nhói, ruột tôi nóng như lửa đốt. Tôi cảm thấy như đang nằm trên lò lửa!

- Từ chiều tới giờ ông có ăn gì không?

- Tôi chỉ ăn có một chén súp vào lúc sáu giờ. Cái chén hãy còn kia. Vừa ăn xong thì cảm thấy như lửa đốt trong ruột.

Người lạ mặt bước lại xem xét cái chén, dưới đáy chén hãy còn một chút cặn nước súp.

- Ai đã cho ông ăn chén súp này?

- My Cốt chứ còn ai nữa! Tôi không có người giúp việc. Tôi nghèo, thưa ông, nghèo lắm. Ấy không! Giới y sĩ các ông không cần lo cho kẻ nghèo. Tôi quên mất điều đó! Tôi có tiền đây, thưa ông. Ông có thể chữa trị cho tôi được không?

- Được, nếu có ơn trên giúp sức. Ông hãy chịu khó chờ một lát.

Sức khỏe ông lão giảm sút rất mau chóng dưới ảnh hưởng khốc hại của thuốc độc. Người lạ mặt chạy về phòng mình và sau đó một lúc trở lại với một loại thuốc giải độc, giúp ông lão hồi phục trong khoảnh khắc. Cơn đau đớn đã dứt, đôi môi ông không còn xám xịt và gương mặt đã có khí sắc trở lại. Ông lão thiếp đi trong một giấc ngủ mê man.

Người lạ mặt kéo màn khép kín giường ngủ cho ông lão rồi ngồi trên ghế bên cạnh giường ở phía trong, tấm màn che khuất bên ngoài.

Đồng hồ vừa điểm hai giờ sáng thì nghe có tiếng chân người ngoài cửa. Núp sau tấm màn như một bức bình phong, người lạ mặt nhìn thấy một người vừa mở cửa bước vào với bước chân rón rén không gây một tiếng động nào. Đó là người mà chàng đã gặp mặt trước đó nơi cầu thang.

Người ấy cầm một ngọn nến trắng và bước đến bên giường. Ông lão nằm quay mặt vào gối, hơi thở quá nhẹ đến nỗi thật khó nhận thấy rõ, và người kia mới nhìn thoáng qua tưởng rằng ông lão đã chết. Anh ta bèn quay trở ra với một nụ cười tinh quái hiện trên gương mặt, đặt ngọn nến trở lại chỗ cũ, móc túi lấy chìa khóa mở tủ và kéo từ trong hộc tủ ra nhiều thoi vàng nén.

Ngay lúc đó ông lão thức giấc, mở mắt nhìn về phía ngọn đèn cầy sắp tắt trên cái chân đèn bằng đồng. Ông ta thấy tên trộm đang loay hoay nơi tủ bèn ngồi nhổm dậy một lúc, rồi lặng người đi như trong cơn ngạc nhiên tột độ. Sau cùng, ông ta bước chân xuống đất và kêu lên:

- Trời đất hỡi! Phải chăng tôi đang ngủ mê? Là mi đó ư? Chỉ vì mi mà ta phải chịu khó nhọc làm việc và sống trong cảnh cùng cực. Và nay, mi...

Tên trộm giật nẩy mình, làm rơi những thoi vàng xuống đất. Hắn quay lại trố mắt nhìn, miệng há hốc, và bất giác thốt lên:

- Ủa! Lão vẫn chưa chết sao?

Ông lão nấc lên một tiếng, lấy hai bàn tay che mặt, và với một niềm xúc động mãnh liệt, ông ta kêu lên:

- My Cốt! Tao có nghe lầm chăng? Mày cứ trộm cướp hết của cải đi, nếu mày muốn, nhưng đừng nói rằng mày muốn đầu độc giết chết một người vốn xưa nay chỉ sống vì mày! Bao nhiêu vàng đó, mày hãy lấy hết đi. Chỉ vì mày mà tao đã ky cóp dành dụm bấy lâu nay đấy! Mày hãy lấy hết rồi cút đi cho mau!

Sau cơn xúc động và to tiếng, ông lão như kiệt sức, mệt lả và ngã quị xuống chân tên hung thủ. Ông ta nằm quằn quại dưới đất trong cơn đau khổ tinh thần dường như còn ray rứt bi thương hơn cả cơn đau đớn thể xác mà ông vừa thoát khỏi.

Tên ác ôn chỉ đứng nhìn ông lão với vẻ mặt lạnh lùng. Ông lão thở hổn hển và nói tiếp:

- Tao đã làm gì đối với mày bấy lâu nay? Mày là đứa con mồ côi bị đời ruồng bỏ. Tao đã đón nhận mày và nuôi mày như con tao. Cả đời tao chỉ thương yêu có một mình mày. Nếu tao hà tiện, ấy là để sau khi tao chết mày sẽ thừa hưởng được một gia tài để khỏi bị đời khinh bạc hất hủi, khi mà trời sinh ra mày có cái hình thù xấu xa dị dạng. Mày lại nỡ nào giết chết tao, khi tao không còn sống được bao lâu nữa kia chứ?

- Đó là vì ông cứ sống lây lất mãi mà không chịu làm di chúc.

- Trời ơi! Trời ơi!...

- Lão già điên! Lão còn kêu trời được nữa sao? Phải chăng chính lão đã dạy tôi từ thuở nhỏ rằng không có ông trời kia mà! Lão há chẳng dạy tôi môn triết học đó sao? Phải chăng lão đã nói với tôi: “Con hãy sống thật tốt lành, lương thiện và chân chính để phụng sự nhân loại, nhưng sau cuộc đời hiện tại này sẽ không còn gì nữa cả!” Nhân loại ư? Tại sao tôi lại phải thương yêu và phụng sự nhân loại? Hình thù xấu xí và mang ác tật như tôi chỉ để làm đề tài cho nhân loại chế giễu và khinh thường! Lão đã làm gì tôi ư? Đối với tôi là một kẻ mạt hạng, cặn bã của thế gian này, lão đã làm cho tôi mất đi mọi niềm hy vọng vào kiếp sau với một thế giới khác! A! Không có kiếp sau! Thế thì tôi muốn có ngay số vàng của lão, vì ít nhất tôi cần phải mau mau hưởng thụ, kẻo không còn kịp thời giờ!

- Loài ác ôn! Tai họa sẽ đến với mày, đồ vô ơn bạc nghĩa!

- Ai còn nghe lời nguyền rủa của lão nữa chứ? Lão đã nói rằng không có ông trời kia mà! Lão hãy nghe đây: tôi đã chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ để chuồn đi. Tôi đã có giấy thông hành, và ngựa đã đợi sẵn ở dưới...

Hắn ta vừa nói vừa lấy những thoi vàng cho vào đầy các túi.

- Và bây giờ, nếu tôi để cho lão sống thì có gì đảm bảo là lão sẽ không đi tố cáo tôi?

Nói đến đây, hắn ta tiến đến gần ông lão với vẻ mặt hiểm ác ghê rợn. Ông lão chuyển từ cơn giận dữ qua cơn sợ hãi và toàn thân run rẩy trước tên ác ôn.

- Hãy để tao yên. Để tao sống để mà...

- Để làm gì chứ?

- Tao tha tội cho mày. Ừ, mày không phải sợ gì cả. Tao thề rằng tao sẽ không đi tố giác mày đâu.

- Lão thề à? Thề với ai và ai chứng cho lão, hả lão già? Lão đã không tin nơi Thượng đế thì làm sao tôi có thể tin lời của lão? Ha ha! Đây là kết quả những bài học triết lý mà lão đã dạy tôi.

Chỉ còn trong giây phút nữa là hai bàn tay sát nhân kia đã siết chặt cổ họng của ông lão. Nhưng ngay khi đó, giữa hung thủ và nạn nhân bỗng hiện ra một nhân vật bí hiểm dường như xuất xứ từ một cõi vô hình, hay từ dưới lòng đất vừa chui lên! Đó là một nhân vật có phong độ cao quí tôn nghiêm và đẹp một cách lộng lẫy huy hoàng làm cho người ta phải kính nể. Tên hung

thủ hoảng hốt lui lại, vừa nhìn người ấy vừa run sợ, rồi quay lưng chuồn nhanh ra ngoài cửa. Ông lão lại một lần nữa ngã qụi xuống đất, bất tỉnh nhân sự.

Một dự cảm khó hiểu

Khi người lạ mặt trở lại phòng ông lão vào ngày hôm sau thì thấy ông ta đã bình tĩnh, hầu như hoàn toàn bình phục sau nhưng cơn xúc động, đau khổ và xáo trộn tinh thần trong đêm trước. Ông lão tỏ lòng biết ơn chàng về sự cứu tử với những lời lẽ rất thống thiết, và cho chàng biết rằng ông ta đã cho gọi một người họ hàng đến để chăm sóc ông ta trong những ngày tàn lụn của tuổi già. Ông lão nói:

- Tôi cũng còn lại một ít tiền, và từ nay trở đi tôi không có lý do gì để hà tiện nữa.

Kế đó, ông lão kể cho chàng biết sơ lược về mối liên hệ giữa ông và đứa con nuôi đã muốn giết ông.

Vì sống cô độc không có gia đình, ông lão mới muốn nuôi một đứa con nuôi. Ông bèn nhọn một đứa trẻ mồ côi trong giới hạ lưu thấp kém nhất. Thân hình xấu xí và mang ác tật của đứa trẻ này trước hết gây cho ông ta một niềm trắc ẩn, và sau đó là một tình thương thật

sự. Thấy đứa trẻ tỏ ra có năng khiếu về hội họa, ông mới cho nó học nghề với họa sư *David*.

Đứa trẻ đã sớm có ý thức về hình dạng xấu xí của nó, một vẻ xấu xí thật là phản tự nhiên. Ông lão mới dùng những lời lẽ triết lý để an ủi nó, nhưng dường như vô hiệu. Rồi khi ông ta dạy nó rằng tiền bạc cũng như lòng từ thiện có thể bù đắp cho vô số những điều thiếu sót, bất toàn, thì đứa trẻ lắng nghe một cách thích thú say mê và có vẻ như được an ủi thật sự. Từ đó, người cha nuôi này bỗng có một sự đam mê mãnh liệt là cố gắng thâu thập tiền bạc của cải để gầy dựng một sản nghiệp lớn cho đứa con nuôi này, là người duy nhất mà ông ta thương yêu trên đời. Thế rồi ông ta đã được đền đáp một cách đích đáng như câu chuyện vừa xảy ra!

Ông lão vừa lau nước mắt vừa nói:

- Tôi cũng lấy làm sung sướng mà để cho nó trốn đi. Dẫu cho nó đẩy tôi vào một hoàn cảnh cùng khốn hoàn toàn, tôi cũng không nỡ lòng nào đi tố giác nó.

- Đúng vậy, bởi vì chính ông phải chịu trách nhiệm về những tội ác của nó.

- Ông nói sao chứ? Sao lạ vậy? Tôi là người luôn luôn dạy nó sống một cuộc đời lương thiện và đạo đức kia mà?

- Than ôi! Nếu chính đứa con nuôi của ông không tự nó nói rõ cho ông biết hồi đêm qua thì dẫu cho thiên thần giáng thế cũng không làm sao chứng minh điều đó cho ông được!

Ông lão có vẻ lúng túng và sắp sửa đáp lại bằng điều gì đó thì người họ hàng mà ông cho gọi đã đến nơi và bước vào phòng. Người này đáng lẽ còn ở tận *Nancy*, nhưng tình cờ trong lúc ấy lại đang có mặt ở *Paris* nên kịp thời đến ngay. Đó là một người độ trên ba mươi tuổi, có gương mặt xương xẩu khắc khổ, ít nói và đôi mắt luôn nhìn láo liên không ngừng, với cặp môi mỏng dính luôn mím nhặt.

Người ấy vừa nghe ông lão thuật lại câu chuyện vừa rồi, vừa bất giác thốt lên những tiếng kêu bất nhẫn, và cố gắng thuyết phục ông lão hãy tố giác tên bất lương. Ông lão nói:

- Thôi đi, chú Duy Mật. Chú là luật sư, nên chú đã quen coi thường mạng sống con người. Hễ có kẻ nào vi phạm luật pháp là chú liền kêu lên: Hãy đem nó ra xử tử!

Duy Mật đáp với một giọng bất bình:

- Ông nói tôi là như thế sao, hỡi triết gia khả kính? Ông nhận xét lầm rồi! Không có ai đã từng phản đối bộ hình luật tàn khốc của nước Pháp như tôi đây. Một

quốc gia không bao giờ nên áp dụng án tử hình, dẫu cho để xử tội kẻ sát nhân. Tôi đồng ý với nhà chính trị trẻ tuổi *Robespierre* khi ông ta nói rằng người đao phủ là một phát minh của những tay bạo chúa. Sở dĩ tôi tham gia Cách mạng chính là vì tôi tin chắc rằng chế độ mới sẽ bãi bỏ sự tàn sát đó.

Vị luật sư ngưng nói để lấy lại hơi thở. Người lạ mặt chăm chú nhìn Duy Mật rồi biến sắc. Duy Mật nói:

- Thưa ông, thái độ của ông cho tôi thấy rằng ông không đồng ý với tôi, có phải vậy chăng?

- Xin lỗi ông, đó chỉ vì tôi đang đè nén trong tôi một cơn sợ hãi mơ màng có vẻ như một điềm báo trước?

- À, thế thì sự sợ hãi đó do đâu mà có?

- Vì tôi có linh cảm rằng chúng ta sẽ có ngày gặp lại nhau, nhưng khi đó thì những ý nghĩ của ông về sự chết và về triết lý cách mạng sẽ thay đổi!

- Điều đó thì... không bao giờ!

Ông lão từ nãy giờ vừa nghe vừa tán thành những lời nói của người em họ luật sư, bèn nói:

- Chú Duy Mật nói nghe được đấy. Tôi thấy chú có một quan điểm rất chính xác về công lý và lòng vị tha, biết thương người. Vậy mà bấy lâu nay tôi vẫn chưa biết rõ chú đấy. Chú hoan nghinh Cách mạng là phải,

vì cũng như tôi, chú cũng ghét chế độ độc tài của nền quân chủ chuyên chế và sự giả dối tham lam của bọn quí tộc.

Duy Mật nói:

- Ghét bọn vua chúa và quí tộc là chuyện đương nhiên. Làm sao tôi có thể thương yêu nhân loại mà không căm ghét bọn ấy?

Ông lão có vẻ do dự khi nói tiếp:

- Và chú có nghĩ như ông khách này chăng, rằng tôi đã lầm lạc khi truyền dạy những triết lý của tôi cho thằng khốn kiếp đó?

- Tự nhiên là không. Ai lại đi phiền trách triết gia *Socrate* bởi vì kẻ môn đồ *Alcibiade* phạm tội tà dâm và phản bội?

Ông lão bèn quay sang người khách lạ và nói:

- Ông nghe thấy chưa? Chú em họ tôi đây cũng không đồng ý với lời buộc tội ông. Nhưng *Socrate* cũng cần có một *Platon*. Từ nay chú sẽ là *Platon* của tôi.

Nhưng người khách lạ đã bước ra cửa. Làm sao người ta có thể tiếp tục thảo luận với những kẻ khư khư cuồng tín, nhất là sự cuồng tín của kẻ vô thần?

Duy Mật kêu lên:

- Ông đi rồi sao? Tôi vẫn chưa kịp tạ ơn ông về việc cứu sống ông anh họ quí mến của tôi. Nếu có dịp nào ông cần đến tôi, tôi nguyện sẽ hết lòng đền đáp ơn ấy.

Duy Mật vừa nói những lời tạ ơn như thế vừa tiễn chân người khách lạ ra cửa ngoài. Đến ngưỡng cửa, ông ta đưa tay giữ người khách và vừa quay đầu nhìn lại phía sau để xem chừng, rồi thấp giọng nói:

- Tôi phải trở về *Nancy* ngay để khỏi mất thì giờ. Thưa ông, ông có nghĩ rằng thằng bất lương kia đã lấy hết tiền của lão già điên này rồi chăng?

- Thưa tiên sinh Duy Mật, Platon có thể nói lén *Socrate* như vậy sao?

- A! Ông mỉa mai tôi đó sao? Nhưng thôi, ông có quyền nói như vậy. Xin chào ông. Chúng ta sẽ gặp lại nhau một ngày khác.

- Một ngày khác ư?

Người lạ mặt lẩm bẩm một mình rồi bỗng dưng sa sầm nét mặt. Chàng hối hả trở về phòng, đóng cửa ở bên trong một mình suốt ngày. Định mệnh của chàng có thể dính líu bằng cách nào đến Duy Mật và tên hung thủ đang bôn đào? Tại sao chàng cảm thấy bầu không khí của thành phố *Paris* dường như phảng phất mùi máu và chứa đầy sát khí? Một linh cảm gì khiến cho chàng thình lình từ bỏ cái xã hội phồn hoa vui tươi

của thủ đô *Paris*, trung tâm ánh sáng, văn minh và hy vọng của thế giới, để rồi sẽ không bao giờ trở lại? Đời sống siêu việt của một nhân vật đặc biệt như chàng làm sao có thể bị ảnh hưởng bởi thế cuộc xoay vần, khiến cho chàng phải băn khoăn lo ngại?

Dầu sao chàng cũng phải gạt bỏ những dự cảm có tính cách báo trước đó. Chàng bèn rời khỏi nước Pháp và trở về nước Ý xinh tươi êm đềm với những thắng cảnh cổ tích đầy thơ mộng. Chàng lại trở về một lần nữa với Kiều Dung, giai nhân bên bờ con sông xanh *Parthénope*, gần ngôi cổ mộ của thi hào *Virgile* bất hủ, nơi ngoại ô thành phố *Naples* thơ mộng.

Lòng người trinh nữ

Kiều Dung đã trở thành nữ hoàng của sân khấu kịch nghệ, một thần tượng của giới hâm mộ ca nhạc và là trọng tâm mọi sự chú ý của cả thành phố *Naples*. Tuy nhiên, danh vọng cao sang vẫn không làm thay đổi bản tính giản dị và hồn nhiên của nàng. Nàng vẫn có thói quen ngồi chơi một mình trước ngưỡng cửa, phóng tầm mắt ra bờ biển, ngắm nhìn những cánh buồm trắng xóa tận ngoài khơi xa và thả hồn trong thế giới mộng mơ...

Đã bao lần nàng nhìn cái cây còi cọc vặn vẹo từ trong kẹt đá chui ra với những cành lá xanh tươi. Đã bao lần trong cơn mơ mộng viển vông nàng đã noi gương tranh đấu của cái cây ấy mà cố gắng vươn mình ra ánh sáng, nhưng không phải là thứ ánh sáng đèn màu. Hỡi người con gái ngây thơ, nàng hãy bằng lòng an phận với một ánh sáng trong lành. Trong một mái gia đình ấm cúng, một ngọn đèn dầu nho nhỏ có khi còn hữu ích hơn tất cả những ngôi sao chói sáng trên trời!

Nhiều tuần lễ trôi qua, người khách lạ vẫn không thấy trở lại. Nhiều tháng cũng đã trôi qua, nhưng lời tiên tri về hoàn cảnh khổ đau của nàng chưa thấy thành hiện thực.

Trong thời gian đó đã xảy ra nhiều tang tóc trong gia đình: ông bà *Pisani* đã nối tiếp nhau qua đời, để lại một mình Kiều Dung mồ côi với một bà vú già gọi là dì Nết. Bà vú này đã săn sóc nuôi nấng nàng từ thuở lọt lòng mẹ, và từ nay sẽ là người tâm phúc của nàng.

Nhiều tháng ngày buồn bã dài lê thê cũng lại trôi qua. Cả thành phố *Naples* đều bồn chồn vì sân khấu nhạc kịch đã vắng bóng nàng quá lâu, và họ muốn đặt nàng lên ngai thần tượng trở lại để chiêm ngưỡng như trước. Thế gian như bạch tuộc khổng lồ vươn ra nghìn cái vòi hung dữ, luôn muốn kéo ta ra khỏi cuộc sống riêng tư để cuốn hút ta vào vòng cương tỏa của trần

ai tục lụy. Thế là một lần nữa giọng ca thánh thót của Kiều Dung lại ngân vang trên sân khấu kịch trường.

Tiền tài, danh vọng lại đến với nàng, nhưng không vì thế mà nàng thay đổi nếp sống giản dị trong ngôi nhà khiêm tốn với bà vú già trung thành duy nhất của nàng. Nàng bị vây phủ chung quanh bởi bao nhiêu cạm bẫy, bao nhiêu những cám dỗ có thể khuynh đảo cái sắc đẹp không phòng vệ và sự nghiệp cầm ca nguy hiểm của nàng. Nhưng đức hạnh khiêm tốn đã giúp nàng vượt qua tất cả mà không bị ô nhiễm bởi gió bụi của cuộc đời.

Lúc còn sanh tiền, cha mẹ nàng đã từng dạy cho nàng biết những bổn phận mà danh dự và tôn giáo đều bắt buộc phải có nơi người con gái. Bởi đó, bất cứ sự tỏ tình nào mà không nói tới hôn nhân, đối với nàng đều là một sự sỉ nhục và liền bị từ chối ngay. Trong sự ngây thơ chất phác của lòng người trinh nữ, nàng đã đặt ra cho mình một lý tưởng của tình yêu chân thành. Lý tưởng đó đã thể hiện một cách hoàn toàn tự nhiên nơi nàng trong hình ảnh và giọng nói, âm thanh của người lạ mặt đã có liên hệ trực tiếp với sự thành công đầu đời của nàng.

Gần hai năm đã trôi qua kể từ khi người ấy xuất hiện ở *Naples*. Tất cả những gì người ta được nghe biết

về chàng là chỉ vài tháng sau khi chàng ra đi, chiếc tàu của chàng lại được lịnh lên đường tới một nơi vô định.

Trong sự sinh hoạt nhộn nhịp của thành phố, đời sống của chàng trai mà một thời người ta đã mô tả dưới những nét dị kỳ bí ẩn hầu như đã bị lãng quên, nhưng quả tim Kiều Dung vẫn không hề thay đổi. Thỉnh thoảng, chàng trai kia vẫn xuất hiện trong giấc mơ của người nghệ sĩ, và khi ngọn gió rít xuyên qua những cành lá của cái cây lùn và còi cọc bên thềm nhà thì nàng cảm thấy xúc động trong lòng dường như còn nghe văng vẳng bên tai âm thanh của chàng.

Trong số những người ngưỡng mộ nàng, có một người mà nàng có cảm tình nhiều hơn so với những người khác, một phần vì ông ta là người đồng hương với mẹ nàng, một phần vì tánh rụt rè e lệ của ông ta không có gì làm cho nàng phải ngại ngùng hay sợ sệt. Hơn nữa, giai cấp xã hội của ông ta có vẻ gần gũi với địa vị của nàng hơn là những người quí phái giàu sang, và như vậy, sự ngưỡng mộ của ông ta đối với nàng không có tánh cách mỉa mai sỉ nhục như của hạng quý tộc. Sau cùng, với bản tính mơ mộng của người nghệ sĩ, ông ta thường biểu lộ những tư tưởng hoàn toàn giống như những ý nghĩ thầm kín nhất của nàng. Nàng dành cho ông ta một tình bạn, cũng có thể là tình thương, nhưng

là tình thương của một người em gái, và bởi đó giữa hai người có một sự qua lại trong thân tình.

Với sự giao thiệp thân mật đó, nếu trong quả tim của chàng nghệ sĩ Anh quốc kia có chớm nở những hy vọng điên rồ hay vô lý thì ít nhất ông ta cũng chưa bao giờ thố lộ cho nàng biết.

CHƯƠNG HAI
MỘT NHÂN VẬT KỲ BÍ

Nhân vật kỳ bí Zanoni - Linh Đông, một khách yêu hoa - Cuộc đối thoại với Kiều Dung - Ngưỡng cửa huyền bí

Nhân vật kỳ bí Zanoni

Một đêm sáng trăng trong khu hoa viên ở *Naples*, khoảng bốn, năm vị công tử trẻ tuổi thuộc dòng quí phái tụ họp dưới một gốc cây cổ thụ để ăn kem, ngắm trăng và nghe nhạc. Chốn công viên này là nơi hẹn hò gặp gỡ thích thú nhất của giới trẻ hào hoa trong thành phố. Linh Đông, một thanh niên người Anh, từ lúc đầu vẫn đóng vai trò chủ động của nhóm ấy, bỗng nhiên lại rơi vào một cơn im lặng thâm trầm và có vẻ như cách biệt với mọi người. Người bạn đồng hương của anh ta là Mạc Vân nhận ra sự u buồn thình lình đó nên vỗ vai ta hỏi:

- Linh Đông, anh ốm hay sao thế? Trông anh có vẻ xanh mét và hơi run, hay là anh đã bị cảm lạnh thình lình? Tốt hơn anh nên về nghỉ sớm. Những đêm khuya trên đất Ý thường không tốt cho sức khỏe của người Anh chúng ta.

- Không sao, tôi đã thấy bớt. Đó chỉ là một cảm giác ớn lạnh thoáng qua. Tôi cũng không rõ tại sao.

Một người trạc độ ba mươi tuổi, có dáng điệu và cốt cách phong lưu vượt bực hơn cả những người khác, bỗng quay lại nhìn chăm chú vào Linh Đông và nói:

- Tôi hiểu anh muốn nói gì, và chắc tôi có thể giải thích điều đó. Tất cả các bạn ở đây chắc đều đã từng có lúc, nhất là vào những khi thức khuya một mình, có một cảm giác ớn lạnh và kinh sợ lạ lùng khó tả, dường như máu bạn đông đặc lại, tim ngừng đập, tứ chi run rẩy, tóc dựng ngược... Khi ấy, bạn không dám ngước mắt lên hoặc nhìn vào những chỗ bóng tối, dường như sợ sệt một điều gì... Rồi bỗng nhiên sự sợ sệt đó tiêu tan, bạn thấy buồn cười về sự nhát sợ không có lý do của mình. Các bạn có đôi khi cảm thấy như vậy không?

Linh Đông đáp trong sự ngạc nhiên:

- Quả đúng vậy, thưa ông. Ông đã diễn tả rất đúng cơn ớn lạnh của tôi vừa rồi. Nhưng làm sao những cảm giác đó lại có thể lộ ra ngoài để ông nhìn thấy như vậy?

Người lạ mặt nói:

- Tôi biết những triệu chứng của cơn khủng hoảng đó. Với kinh nghiệm riêng của tôi, tôi không bao giờ lầm.

Tất cả những người trong bọn đều lần lượt thú nhận là họ đã từng có những cơn xúc động bất thần mà người lạ mặt vừa diễn tả.

Một trong hai người du khách Anh quốc tên Mạc Vân nói:

- Theo một sự mê tín ở xứ chúng tôi thì khi một người có cái cảm giác lạ lùng đó, chắc hẳn là họ đang đi ngang qua chỗ mà sau này sẽ là nấm mồ của họ.

Một thanh niên Ý quen với Linh Đông nói:

- Chắc hẳn đó chỉ là một biến chứng của cơ thể, vì ăn không tiêu hoặc trúng cơn gió lạnh mà thôi chứ có gì lạ.

Người lạ mặt khi nãy nói tiếp:

- Tôi nghĩ rằng đó là sự dội ngược hay sự kinh hãi do bản năng của con người cảm nhận trước một vật vô hình nhưng khắc nghịch với bản chất của chúng ta; một vật mà ta không nhìn thấy được do sự giới hạn của các giác quan mà thôi.

Mạc Vân hỏi với một nụ cười hoài nghi:

- Vậy là ông tin nơi các vong linh chăng?

- Không phải tôi muốn nói về chuyện vong linh, nhưng trong cõi vô hình vẫn có những sinh vật mà ta

không nhìn thấy và cảm xúc được bằng giác quan của mình. Những sinh vật đó cũng có những tình cảm, cảm xúc và khả năng rung động giống như ta. Chúng có thể nguy hiểm và thù nghịch với chúng ta, nhưng cũng may là thiên nhiên đã đặt một bức rào ngăn cách giữa chúng với loài người nên chúng ta mới được an toàn.

Linh Đông hỏi:

- Và theo ông thì bức rào ngăn cách đó có thể nào bị chọc thủng được chăng? Những truyền thuyết về các vị pháp sư, phù thủy mà người ta nghe kể lại ở khắp nơi từ những thời đại cổ xưa nhất, phải chăng chỉ là những huyền thoại hoang đường?

Người lạ mặt đáp một cách thản nhiên:

- Điều đó có thể có mà cũng có thể không? Nhưng vào thời hiện đại khi con người đã mở mang đầy đủ lý trí, có ai dại gì muốn lật đổ bức rào ngăn cách giữa họ với loài độc xà mãnh thú? Ai lại vô lý đến nỗi muốn phá vỡ định luật thiên nhiên đã xô đuổi loài hổ báo sài lang vào tận chốn rừng sâu núi thẳm, và ngăn loài cá mập ở ngoài khơi xa biển cả muôn trùng? Tôi chỉ nói bấy nhiêu chắc các bạn cũng đủ hiểu?

Nói xong, người lạ mặt đứng dậy gọi tên hầu bàn, trả tiền ly kem và khẽ nghiêng đầu chào cả bọn rồi lẳng lặng bước đi và khuất dạng sau lùm cây cổ thụ.

Linh Đông hỏi:

- Người ấy là ai vậy?

Mấy người kia chỉ im lặng nhìn nhau mà không ai đáp lời. Lát sau, Mạc Vân nói:

- Đây là lần đầu tiên tôi gặp ông ta.

- Tôi cũng vậy!

- Tôi cũng vậy!...

Những người khác nhao nhao lên tiếng. Một trong hai người Ý, chính là bá tước Thố Xa, cất tiếng nói:

- Còn tôi, tôi biết ông ta rõ lắm. Các ông hãy nhớ lại, chính tôi đã đưa ông ta đến gặp các ông tại đây. Ông ta tới *Naples* cách đây hai năm, kế đó ông ta đi châu du khắp nơi và mới vừa trở lại đây có vài ngày. Ông ta rất giàu có và là một người rất dễ mến. Tiếc rằng chiều nay ông ta lại nói ra những chuyện dị kỳ như vậy. Những chuyện đó chỉ làm tăng thêm các lời đồn đãi vô lý và nực cười mà thiên hạ đã nói về ông ta.

Người Ý thứ hai nói:

- Và tất nhiên những chuyện xảy ra hôm nọ mà anh đã biết rõ, anh Thố Xa, lại càng xác nhận những tin đồn mà anh muốn che giấu.

Linh Đông nói:

- Bạn tôi và tôi đều ít giao thiệp với các giới tại đây nên chúng tôi không biết gì về những việc xảy ra trong

tỉnh này. Các ông có thể nói cho chúng tôi biết những tin đồn đó ra sao và những chuyện xảy ra vừa rồi là chuyện gì chăng?

Thố Xa ngỏ lời một cách lịch sự với hai người Anh:

- Về những tin đồn thì người ta gán cho *Zanoni* tiên sinh những quyền năng lạ lùng mà mọi người đều mong ước. Còn chuyện mới xảy ra gần đây mà ông bạn Bân Dư vừa nói càng làm nổi bật những quyền năng đó, và gẫm lại thật rất dị kỳ. Cách đây mới vài ngày, chính cái ngày mà *Zanoni* vừa trở lại *Naples*, tôi đã đánh bạc và thua rất nhiều tiền. Tôi bèn rời khỏi sòng bạc không định chơi nữa, thì thình lình tôi gặp *Zanoni*. Lúc ấy ông ta đang đứng nhìn bên cạnh sòng bạc. Trước khi tôi bày tỏ sự vui mừng về sự tái ngộ bất ngờ giữa chúng tôi, ông ta đã nắm lấy tay tôi và nói:

- Anh vừa thua đậm phải không? Ngày thường tôi vẫn không thích đánh bạc, nhưng hôm nay tôi muốn đánh thử canh bạc này. Tiền đây, anh cầm lấy và đánh giúp tôi. Thua về phần tôi chịu, còn nếu được thì chia anh một nửa.

Tôi lấy làm ngạc nhiên về điều kiện giao ước thật kỳ lạ này, nhưng giọng nói và ánh mắt của *Zanoni* có một sự quả quyết lạ lùng làm tôi không thể nào từ chối. Vả lại, tôi cũng đang nóng lòng muốn gỡ lại số tiền đã

thua và có lẽ tôi đã không chịu bỏ cuộc nếu trong túi tôi còn tiền. Tôi bèn đáp rằng tôi nhận lời, với điều kiện là chúng tôi sẽ cùng chia đều nhau, dù thua hay được cũng vậy.

Ông ta đáp với một nụ cười:

- Được, cứ theo ý anh vậy. Nhưng anh cứ yên lòng, chắc chắn anh sẽ được.

Tôi bèn ngồi lại sòng bạc, *Zanoni* đứng phía sau lưng tôi. Tôi bỗng gặp hên một cách khác thường và được luôn mấy ván liên tiếp. Khi tôi đứng dậy và rời khỏi sòng bạc, tôi đã trở nên giàu có.

Linh Đông hỏi:

- Chắc là không thể có vấn đề gian lận trong canh bạc công khai trước mắt mọi người?

Bá tước Thố Xa đáp:

- Tất nhiên là không. Nhưng như đã nói, vận đỏ của chúng tôi thật lạ lùng, đến nỗi một con bạc tên Ô Diên đã nổi giận và tỏ ra hỗn láo. Ông ta quay về phía người bạn tôi và nói: “Thưa ông, tôi thấy không có lý do gì để ông đứng kề bên sòng bạc như thế. Tôi không hiểu tại sao nước bài lại lên như vậy, nhưng dầu sao ông cũng đã có hành động không đứng đắn.” *Zanoni* đáp một cách rất bình tĩnh rằng ông ta không hề vi phạm

luật chơi bài. Ông ta lấy làm tiếc, nhưng trong cuộc chơi nếu có người được tất phải có người thua, và ông ta không thể có hành động gian lận, dầu có muốn làm như vậy. Tên Ô Diên coi sự ôn hòa của người lạ mặt là một dấu hiệu sợ sệt, bèn lên giọng hỗn hào và thô tục hơn. Ông ta đứng dậy và nhìn *Zanoni* với một dáng điệu khiêu khích...

Đến đây, Bân Dư xen vào câu chuyện:

- Lúc đó*Zanoni* tôi nhìn thấy rất rõ nét mặt của *Zanoni* vì ông ta đứng ngang trước mặt tôi, và điều có vẻ lạ lùng nhất đối với tôi là ông ta không hề nói thêm lời nào và cũng không tỏ vẻ gì giận hờn hay thù nghịch. Ông ta chỉ nhìn thẳng vào mắt Ô Diên, nhưng tôi sẽ không bao giờ quên cái nhìn ấy! Tôi không thể nào diễn tả được, nhưng nó đã làm cho tôi rợn cả tóc gáy và ớn lạnh trong xương sống. Ô Diên thối lui và lảo đảo như vừa trúng phải một đòn hiểm. Tôi thấy ông ta run rẩy, và để rơi mình xuống ghế. Và khi đó...

Thố Xa nói tiếp theo:

- Ừ, khi đó tôi cũng vô cùng ngạc nhiên khi thấy Ô Diên bị đánh ngã chỉ vì một cái nhìn của *Zanoni*, nhưng tên Ô Diên ấy liền lập tức chuyển sang trút tất cả sự phẫn nộ vào tôi. Nhưng chắc các bạn không biết rằng tôi cũng có ít nhiều tiếng tăm về môn kiếm thuật.

Một người trong bọn lên tiếng:

- Tay kiếm cừ khôi nhất nước Ý đấy!

Thố Xa nói tiếp:

- Trước khi tôi ý thức được đầu đuôi câu chuyện ra làm sao thì tôi đã thấy mình ở sau vườn nhà với tên Ô Diên trước mặt, và khoảng năm, sáu người quí tộc đứng vây quanh làm nhân chứng cho cuộc đấu kiếm sắp diễn ra. *Zanoni* kéo tôi ra một bên và nói nhỏ: "Thằng này sẽ ngã quỵ. Khi đó anh hãy lại gần bên và hỏi xem hắn có muốn được mai táng bên cạnh cha mình trong nhà thờ Thánh *Gennaro* hay không?" Tôi ngạc nhiên hỏi: "Anh cũng quen biết gia đình ông ta hay sao?" *Zanoni* không đáp. Một lúc sau đó, tôi đã so gươm với Ô Diên. Phải nhìn nhận rằng kiếm pháp của hắn ta rất vững vì tôi chưa hề gặp phải đối thủ nào lợi hại đến như vậy. Tuy nhiên, điều đó không ngăn cản mũi gươm của tôi đâm suốt qua người hắn. Tôi bèn hối hả bước lại đỡ hắn dậy. Hắn không nói được nữa! Tôi liền hỏi: "Anh có muốn trối trăn điều gì không?" Hắn ta lắc đầu. "Anh muốn được chôn cất ở đâu?" Hắn ta chỉ về hướng đảo *Sicile*. Tôi ngạc nhiên hỏi: "Sao vậy? Anh không muốn yên nghỉ bên cạnh cha anh tại nhà thờ Thánh *Gennaro* sao?" Nghe đến đó, hắn ta co rúm cả khuôn mặt lại trong một sự kinh hoàng sợ sệt khôn tả! Hắn ta kêu lên một tiếng thất thanh, máu từ trong miệng vọt ra,

và hắn ta tắt thở ngay. Nhưng còn nữa, tôi vẫn chưa kể hết phần lạ lùng nhất của câu chuyện! Chúng tôi mang chôn hắn ta tại nhà thờ Thánh *Gennaro*. Để thực hiện việc chôn cất, chúng tôi đỡ cái quan tài của người cha ông ta lên. Trong khi làm việc đó, nắp quan tài bỗng bật ra và một bộ xương hiện trước mắt chúng tôi. Trong lỗ hổng nơi xương sọ, chúng tôi phát hiện một sợi dây bằng thép cứng rất nhỏ. Việc này gây nên ít nhiều ngạc nhiên và làm cho người ta phải mở một cuộc điều tra. Người cha vốn là một người giàu có nhưng hà tiện, đã chết một cách đột ngột và được đem chôn một cách hối hả vội vàng. Người ta nói vì lý do tiết trời nóng nực nên phải chôn gấp. Nay vì có sự nghi ngờ nên cuộc điều tra được tiến hành một cách tỉ mỉ. Người ta đem tra vấn tên nô bộc của ông già. Sau cùng, tên này thú nhận rằng chính người con trai đã giết cha bằng cách dùng dây thép đâm vào sọ xuyên qua óc. Sợi dây nhỏ đến nỗi chỉ làm rỉ có một giọt máu ra ngoài, và vì có tóc che lấp nên không ai nhìn thấy. Thế là tên đồng lõa ấy sẽ bị tử hình.

- Và *Zanoni* có khai báo hoặc giải thích gì không?

Thố Xa nói:

- Không? Ông ta chỉ cho biết là có đến viếng nhà thờ vào buổi sáng hôm đó. Khi nhìn thấy nấm mộ của

bá tước Ô Diên, người dẫn đường có cho ông ta biết rằng người con trai của cố bá tước hiện đang ở *Naples*, phung phí tiền bạc gia sản trong những cuộc đỏ đen. Trong khi chúng tôi đang đánh bài, ông ta có nghe nói đến tên của bá tước và khi xảy ra cuộc đấu gươm, do một bản năng bí mật thúc đẩy mà ông ta không thể giải thích, ông ta đã nêu lên chỗ chôn xác người cha.

Mạc Vân nói:

- Đó là một câu chuyện khá bí hiểm...

- Đúng vậy, nhưng người Ý chúng tôi có óc dị đoan. Cái bản năng bí mật đó được nhiều người cho là sự mách bảo của thiêng liêng. Qua ngày hôm sau, *Zanoni* trở thành một đề tài hấp dẫn, khêu gợi sự chú ý và tò mò của tất cả mọi người. Tài sản to lớn, nếp sống vương giả, phong độ hào hoa làm cho ông ta trở thành một nhân vật được ngưỡng mộ nhưng hết sức kỳ bí, và riêng tôi, tôi rất hãnh diện và vui thích được giới thiệu nhân vật kỳ bí đó với các giới phong lưu mã thượng và các giai nhân tuyệt sắc của thành phố này.

Mạc Vân đứng dậy nói:

- Thật là một câu chuyện vô cùng lý thú. Nhưng này Linh Đông, đã đến lúc chúng ta phải trở về khách sạn, vì trời đã sáng rồi. Xin tạm biệt các bạn!

Trên đường về nhà trọ, Linh Đông hỏi người bạn:

- Anh nghĩ sao về câu chuyện này? Nếu tôi không lầm thì tên *Zanoni* này hẳn là một tên bịp bợm phiêu lưu hạng nặng, và người Ý khi nãy chỉ là một kẻ dàn cảnh khéo léo và quảng cáo láo cho *Zanoni* nhằm lừa bịp thiên hạ để chia phần kiếm ăn, thế thôi! Một kẻ phiêu lưu giang hồ dễ chen vaithích cánh trong một xã hội mới lạ là nhờ người ta đã thêu dệt những huyền thoại từ trước để khêu gợi sự tò mò và sợ sệt. Với dáng điệu phong lưu sang cả khác thường, ông ta rất dễ làm quen với nữ giới; các vị phu nhân sẵn sàng đón tiếp ông ta chỉ vì ông ta có bộ mặt sáng sủa đẹp trai, được bổ sung bằng những huyền thoại hấp dẫn của Thố Xa.

- Tôi không đồng ý với anh! Tuy Thố Xa là một tay cờ bạc chơi bời, nhưng ông ta là một người thuộc dòng quí tộc, nổi tiếng can trường và có tinh thần danh dự rất cao. Vả lại, người lạ mặt kia, với cái phong độ cao quý, cốt cách phong lưu hào sảng, lối cư xử dè dặt khéo léo, không có gì giống như bộ điệu phỉnh lừa của những kẻ bịp bợm.

- A, xin lỗi anh, Linh Đông, nhưng anh chưa có đủ sự hiểu biết và kinh nghiệm về cuộc đời. Người lạ mặt ấy biết khai thác đến mức tối đa những lợi thế về hình dáng bên ngoài của ông ta; còn cái phong độ hào hoa,

phong lưu mã thượng của ông ta có thể chỉ là một hình thức giả tạo của nghề nghiệp... Nhưng thôi, ta hãy nói qua chuyện khác.... Câu chuyện tình duyên của anh tới đâu rồi?

- Ôi! Hôm nay Kiều Dung không chịu gặp tôi.

- Tôi hy vọng rằng anh không định cưới cô ta chứ?

Linh Đông cao hứng nói huyên thuyên:

- Ta hãy hưởng thụ ngay trong hiện tại này. Chúng ta còn trẻ, giàu sang lại đẹp trai, dại gì không hưởng thụ ngay bây giờ kia chứ? Đừng nghĩ gì về ngày mai...

- Hoan hô Linh Đông! À..., khách sạn đây rồi. Chúc anh ngon giấc và đừng nằm mơ thấy *Zanoni* đấy nhé!

Linh Đông, một khách yêu hoa

Linh Đông là một thanh niên người Anh, được thừa hưởng một gia sản khá lớn để có thể sống một cuộc đời độc lập và dễ chịu. Cha mẹ anh ta đã sớm qua đời, chỉ còn người em gái đang sống tại Anh quốc với một bà dì. Anh ta đã sớm biểu lộ những năng khiếu về hội họa, và do sự hứng khởi thích

thú hơn là vì nhu cầu nghề nghiệp, anh ta quyết định theo đuổi ngành nghệ thuật này.

Cũng như nhiều nghệ sĩ trẻ tuổi, anh ta ưa thích những xúc cảm và lạc thú của cuộc đời, và sống buông thả không cần lo xa hay nghĩ đến ngày mai, luôn tùy theo những gì có thể khơi dậy nguồn cảm hứng hoặc sự đam mê cuồng vọng nhất thời. Anh ta đã đến viếng những thành phố danh tiếng nhất của Âu châu với mục đích nghiên cứu những họa phẩm kiệt tác trứ danh trên thế giới. Nhưng ở mỗi nơi, sự ham vui và hưởng lạc thường làm cho anh ta xao lãng cái nguyện vọng cao xa của mình, và sắc đẹp của nữ giới làm cho anh ta quên mất cái lý tưởng tôn thờ Cái Đẹp thanh cao.

Trong những chuyến du hành, anh ta đã lắng tai nghe một cách vô cùng thích thú - nếu không muốn nói là với một đức tin thầm lặng - những câu chuyện nhiệm mầu mà người ta gán cho những nhà linh thị nổi tiếng nhất. Và chính vì thế mà anh ta đã sẵn sàng cảm nhận được những gì mà con người kỳ bí *Zanoni* đã gieo vào tâm hồn anh ta từ đầu.

Khuynh hướng dễ cảm nhận của anh ta cũng có thể được giải thích một cách khác. Một vị tổ phụ bên ngoại Linh Đông xưa kia đã từng có nhiều thành tích đáng kể như một triết gia tin theo thuật luyện kim. Nhiều giai thoại kỳ bí đã được lưu truyền về vị tổ phụ này.

Người ta nói rằng ông đã sống rất lâu với một tuổi thọ vượt rất xa hạn tuổi thông thường của đời người. Và cho đến ngày cuối cùng của cuộc đời, ông vẫn giữ được nét mặt và hình dáng bề ngoài của một người chỉ vào độ trung niên.

Những tác phẩm của vị triết gia này, tuy chỉ có rất ít, được tàng trữ trong thư viện riêng của Linh Đông. Giáo lý huyền môn chứa đựng trong những tác phẩm đó đã gieo vào óc tưởng tượng của Linh Đông một ảnh hưởng sâu sắc.

Trên đây đã có nói rằng Linh Đông là người ưa hưởng lạc thú, dễ bị lôi cuốn theo mọi thú vui xa hoa phù phiếm. Cuộc đời nghệ sĩ của anh ta giống như con bướm đã luôn bay lượn từ cánh hoa này sang cánh hoa khác. Trước khi anh ta yêu sắc đẹp và giọng hát của Kiều Dung, anh ta cũng đã từng say mê nhiều hoa khôi của thành phố *Naples*. Nhưng tình yêu cũng như lòng tham vọng của anh ta vốn mơ hồ và hay thay đổi. Nó không làm thỏa mãn con tim của anh ta, cũng không làm cho anh ta thật sự rung động. Không phải vì anh ta thiếu sự đam mê mãnh liệt và cao quí, nhưng là vì tâm hồn anh ta chưa đủ trưởng thành đúng mức để cho sự đam mê đó phát triển đầy đủ.

Cũng như tất cả những kẻ bịp đời, anh ta luôn sợ bị người khác lừa gạt. Anh ta không tin tưởng nơi sự dịu

hiền ngây thơ của Kiều Dung. Anh ta không thể nói chuyện hôn nhân một cách nghiêm chỉnh với một cô đào hát Ý, nhưng tư cách đứng đắn, tốt lành, và khiêm tốn của nàng làm cho anh ta không dám có những ý tưởng bâng quơ, xằng bậy. Vì thế mà sự giao thiệp thân mật giữa nàng với anh ta chỉ giới hạn nơi lòng ngưỡng mộ, quí mến nhau mà thôi, chứ không phải thứ tình yêu sâu đậm.

Ngày lại ngày qua anh ta cứ mãi phất phơ vô định với những nghi ngại, do dự và ngờ vực, do những lời cảnh giác của Mạc Vân, bạn anh ta, vốn là một người rất thực tế.

Ngày nọ, Linh Đông đang cưỡi ngựa dạo chơi một mình trên bờ biển, bỗng dưng nhìn thấy một bóng người ngồi trên một tảng đá bên lề đường. Khi anh ta lại gần nhìn kỹ thì nhận ra đó là *Zanoni*. Linh Đông bèn nghiêng mình chào rất lịch sự, và hỏi:

- Ông có phát hiện được một di tích cổ nào chăng? Ở vùng này có rất nhiều di vật cổ, cũng như đá sỏi trên đường thôi!

Zanoni đáp:

- Không, đây chỉ là một vật cổ xưa có từ khi bắt đầu tạo lập thế giới, mà thiên nhiên thì tiêu hủy và sinh hóa không ngừng.

Rồi ông ta đưa cho Linh Đông xem một nhánh cây kiểng nhỏ với một cánh hoa màu xanh lợt. Sau đó ông ta lấy lại và cất giữ trong người một cách cẩn thận.

- Ông là một nhà thảo mộc học ư?

- Đúng vậy.

- Người ta nói rằng đó là một khoa học rất lý thú.

- Dĩ nhiên, nhưng chỉ đối với những ai hiểu được nó mà thôi.

- Khoa học ấy bí hiểm đến thế sao?

- Có thể nói là rất bí hiểm!

Rồi *Zanoni* giải thích đôi điều về khoa sưu tầm và nghiên cứu dược thảo. Đại khái ông nói rằng trong loài thảo mộc, thậm chí đến những loại cỏ tầm thường nhất, đều có hàm súc những mãnh lực huyền bí của thiên nhiên. Những mãnh lực đó, nếu biết khai thác và sử dụng, sẽ có công hiệu thần kỳ trong việc chữa bịnh, thậm chí có thể cải tử hoàn sinh và cứu nhân độ thế. Các thuật sĩ thời xưa còn có thể dùng những năng lực huyền bí đó để luyện kim đơn làm cho con người được trường sinh bất tử... Mặt khác, có vài loại thảo mộc người ta vẫn giẫm lên hằng ngày dưới gót chân mà không hề biết là chúng có chứa những chất độc nguy

hiểm hơn cả những khí giới giết người kinh khủng mà các nhà bác học hiện đại chế tạo ra.

Khoa học này ngày nay hầu như đã mất đi đối với nhân loại. Những gì còn lại mà người ta được biết chỉ là một mớ kiến thức hẹp hòi, nông cạn. Những nhà thảo mộc học đầu tiên cũng là những hóa học gia siêu việt của thế giới, đều thuộc về một chủng tộc mà người xưa gọi là "những vĩ nhân của thời thái cổ".

Ông ta ngừng một lúc, chăm chú nhìn Linh Đông và nói tiếp:

- Sự tò mò trong một lúc không phải là sự học hỏi nghiêm chỉnh. Tôi đọc thấy trong tư tưởng của anh: Không phải nhánh cây này là điều anh muốn biết, mà điều anh muốn biết chính là bản thân tôi. Nhưng không thể được đâu, mong ước của anh là không thể thực hiện được!

Linh Đông hơi lúng túng:

- Dường như ông không có sự nhã nhặn như những người cùng một xứ sở với ông? Nếu tôi muốn được làm quen với ông, tại sao ông lại từ chối?

Zanoni đáp:

- Tôi không từ chối giao thiệp với bất cứ người nào. Nhưng phải chính tự tôi đi tìm họ, chứ người khác thì

không bao giờ có thể hiểu tôi. Nếu anh muốn giao du với tôi, anh cứ tự do, nhưng tôi khuyên anh điều này, tốt hơn anh nên tránh xa tôi.

- Tại sao vậy? Ông là người nguy hiểm đến thế sao?

- Trên đời này, do định mệnh sắp đặt ngoài ý muốn, người ta thường là nguy hiểm cho kẻ khác. Nếu tôi đoán tương lai của anh theo các nhà chiêm tinh, có lẽ tôi sẽ dùng những ngôn từ đáng ghét của họ mà nói rằng ngôi chính tinh của tôi xung khắc với cung mạng của anh. Anh chớ nên gặp tôi nếu như có thể tránh xa được. Tôi cảnh giác anh điều đó lần đầu mà cũng là lần cuối cùng.

- Ông khinh rẻ các nhà chiêm tinh, nhưng ông lại dùng ngôn từ cũng bí hiểm như ngôn từ của họ. Tôi không phải là một tay bợm cờ bạc hay một kẻ dao búa, tại sao tôi lại phải tránh ông?

- Anh có thể nghĩ sao tùy ý, nhưng tôi đã nói rõ ý của tôi rồi.

- Để tôi giải bày tâm sự cho ông nghe. Câu chuyện ông nói chiều qua làm tôi rất thích thú và băn khoăn.

- Tôi biết, những tâm hồn như anh rất say mê những điều huyền bí.

Linh Đông cảm thấy cụt hứng, tuy rằng câu ấy không có gì là xúc phạm hay mích lòng.

- Tôi thấy rõ là ông xem tôi không xứng đáng làm bạn với ông. Thôi vậy, xin chào ông.

Zanoni lạnh lùng đáp lại cái chào từ biệt ấy, và trong khi Linh Đông lặng lẽ rời đi, ông ta lại tiếp tục trở lại với công việc sưu tầm dược thảo của mình.

Tối hôm đó, như thường lệ, Linh Đông đến Nhà Hát Lớn. Ông ta đợi Kiều Dung ở hậu trường trong khi nàng đang đóng một trong những vai trò nổi bật nhất trên sân khấu. Thính đường vang dội những tiếng vỗ tay hoan hô của khán giả. Linh Đông bỗng cảm thấy trong lòng bồng bột sự đam mê và kiêu hãnh của tuổi trẻ. Ông ta thầm nhủ:

- Ngôi sao huy hoàng rực rỡ này có thể lọt vào tay ta!

Trong khi anh ta đang tự thả trôi theo giấc mộng thần tiên đó thì cảm thấy một bàn tay đặt nhẹ lên vai mình. Anh ta quay đầu nhìn lại thì thấy *Zanoni*. Người này nói:

- Anh sắp bị lâm nguy. Đêm nay anh đừng đi bộ về nhà; hoặc ít nhất cũng đừng nên về nhà một mình!

Linh Đông chưa hết sự ngạc nhiên thì *Zanoni* đã biến mất dạng trong đám đông. Anh ta chỉ nhìn thấy lại *Zanoni* trong chỗ ngồi bao trước của một nhà quí tộc Ý. Nơi đây anh ta thấy không tiện đến gần.

Kiều Dung đã rời khỏi sân khấu, Linh Đông bèn tiến đến săn đón nàng một cách vồn vã nồng thắm hơn mọi khi. Nhưng Kiều Dung, trái với thói quen của nàng, đã quay mặt sang chỗ khác một cách bực bội. Nàng quay nhìn dì Nết, bà vú già luôn đi bên cạnh nàng đến rạp hát, và nói thì thầm vào tai bà vú:

- Ồ! Dì Nết ơi, chàng đã trở lại! Con người mà tôi đã kể chuyện với dì đó... Chàng là người duy nhất trên khán đài đã im lặng không vỗ tay!

Bà vú già hỏi với giọng trìu mến:

- Ông ấy ngồi ở đâu?

Kiều Dung kéo bà vú tới gần khán đài và chỉ cho bà thấy trong một khu ghế ngồi bao trước dành cho những khách sang, một người có tác phong đường bệ với gương mặt rất dễ mến.

Khi đó, vị giám đốc nhà hát mời nữ nghệ sĩ Kiều Dung bước ra sân khấu. Nàng dặn lại:

- Dì Nết, dì nhớ dò hỏi tên chàng giúp tôi,

Kiều Dung vừa nói vừa bước ra sân khấu. Khi đi ngang qua chỗ Linh Đông, anh chàng này nhìn nàng với đôi mắt u buồn và trách móc.

Đó là màn kết thúc vở bi kịch cuối cùng. Trong màn này, giọng hát thiên phú của Kiều Dung được phô bày

một cách tuyệt vời. Toàn thể khán đài chìm trong sự chiêm ngưỡng câm lặng và thổn thức, mọi người đều lắng tai chăm chú nghe rõ từng tiếng hát của nàng. Nhưng đôi mắt của Kiều Dung chỉ tìm gặp đôi mắt luôn trầm tĩnh và không xúc động của người khán giả vô danh không quen biết. Nàng biểu diễn vượt trội hơn hẳn khả năng của chính mình, dường như do một nguồn cảm hứng rất đặc biệt.

Zanoni chăm chú nghe và nhìn nàng một cánh tỉ mỉ nhưng không hề tỏ một cử chỉ tán đồng, không một xúc cảm nào làm biến đổi vẻ mặt lạnh lùng đến mức như kiêu hãnh của chàng.

Kiều Dung lúc ấy đóng vai một người đàn bà đang yêu nhưng không được yêu. Nàng chưa hề cảm thấy vai trò của mình diễn xuất sống động như thế bao giờ. Nàng tuôn ra những giòng lệ rất thật, thốt lên những tiếng than van và đau khổ thật sự, làm cho màn diễn xuất ấy trở thành một màn độc đáo khôn tả.

Khi kết thúc màn cuối, người ta vực nàng ra khỏi sân khấu, kiệt sức và hôn mê bất tỉnh, giữa một cơn vỗ tay hoan hô ồ ạt như giông tố. Toàn thể thính đường đều đồng loạt đứng dậy. Người ta vẫy những chiếc khăn tay, ném những tràng hoa lên đầy chật cả sân khấu; đàn ông thì lấy khăn chặm mắt, đàn bà thì ôm mặt khóc nức nở.

Trong một chỗ ngồi hạng sang, một nhà quí phái Ý có vẻ như thuộc hoàng tộc đang lẩm bẩm:

- Trời đất hỡi! Nàng đã làm rung động cả tâm hồn tôi, nàng đã nhen nhúm nơi lòng tôi ngọn lửa tình không sao dập tắt! Đêm nay, ngay đêm nay, nàng phải về tay ta.

Rồi ông ta gọi lớn:

- Mạc Di đâu? Mi đã sắp đặt xong chưa?

Một người hầu cung kính đáp lại:

- Thưa điện hạ, xong cả rồi. Nhưng còn tên người Anh thì sao ạ?

-A? Thằng khốn kiếp đó hả? Ta đã bảo mi rằng nó phải trả một giá đắt cho sự điên rồ của nó. Ta không muốn có tình địch.

- Nhưng thưa điện hạ, hắn là một người Anh! Người ta sẽ điều tra kỹ tất cả những vụ giết hại người Anh!

- Đồ ngu! Đáy biển không đủ sâu, lòng đất không đủ dày để che giấu một xác chết hay sao? Bọn thuộc hạ của ta sẽ câm như hến; còn đối với ta, ai dám tố giác hay nghi ngờ hoàng thân Vệ Công? Đêm nay ta giao phó mọi việc cho mi đó. Hãy làm sao cho giống hệt như bọn cướp đã giết nó, mi hiểu chưa? Vùng này dẫy đầy những bọn lục lâm cường đạo. Bọn mi hãy lột xác nó

ra, lấy hết tiền bạc của nó để tạo ra cái nghi vấn đó. Mi đem theo ba đứa, những đứa khác sẽ theo ta.

Mạc Di cúi đầu tuân lệnh và lặng lẽ lui ra.

Hồi thời đó, đường sá ở *Naples* không được an ninh như bây giờ, và xe cộ vừa ít tốn kém lại vừa cần thiết hơn ngày nay. Chiếc xe song mã thường ngày vẫn chở Kiều Dung đêm đó lại không đến đón nàng tại hí viện. Dì Nết biết quá rõ sắc đẹp của Kiều Dung và số người chiêm ngưỡng tài nghệ của nàng nên không thể mạo hiểm tính chuyến đi bộ về nhà. Bà liền bày tỏ mọi chuyện với Linh Đông. Sau khi nàng đã dần dần hồi tỉnh, anh ta bèn khẩn khoản yêu cầu Kiều Dung hãy sử dụng chiếc xe ngựa của anh ta.

Nếu là những đêm trước đó thì có lẽ nàng đã nhận lời, nhưng đêm nay vì một lý do nào đó, nàng đã từ chối. Linh Đông lấy làm bất mãn, lui ra mà lòng hậm hực. Dì Nết liền chặn anh ta lại và nói:

- Chú hãy đợi một chút, Kiều Dung không được khỏe. Chú đừng giận nàng, tôi sẽ thuyết phục nàng nhận lời.

Linh Đông đứng chờ một lát, trong khi đó bà vú cố giải thích sự lợi hại cho Kiều Dung nghe về tình hình lúc ấy, và sau cùng nàng bèn nhận lời.

Kiều Dung và bà vú bước lên xe, còn Linh Đông thì đứng trước cửa rạp hát, định đi bộ về nhà. Khi đó anh

ta mới nhớ lại lời cảnh báo của *Zanoni* mà anh ta đã quên mất trong khi giằng co về chuyện nhường xe cho Kiều Dung. Nghĩ rằng tốt hơn nên đề phòng sự nguy hiểm xảy ra do sự mách bảo của con người ký bí ấy, anh ta bèn nhìn quanh để tìm một người quen.

Các cửa rạp hát đang nhả ra từng làn sóng người; người ta xô đẩy, đụng chạm, chèn ép anh ta, nhưng không nhìn thấy một gương mặt quen thuộc nào.

Trong lúc đang do dự, anh ta bỗng nghe giọng của Mạc Vân gọi tên mình và lấy làm vui mừng khi thấy người bạn ấy đang vạch lối xuyên qua đám đông để đến chỗ anh ta đứng.

Mạc Vân nói:

- Tôi đã kiếm được cho anh một chỗ ngồi trên xe của bá tước Thố Xa. Ông ta đang đợi anh, đi mau lên!

- Anh tốt quá! Làm sao anh tìm thấy tôi?

- Tôi gặp tiên sinh *Zanoni* trong dãy hành lang. Ông ta nói với tôi: “Bạn anh đang đứng trước cửa rạp hát, anh đừng để ông ta đi bộ một mình về nhà đêm nay, đường sá ban đêm không được an ninh lắm.” Tôi mới nhớ lại có vài vụ cướp xảy ra trong thành phố cách đây vài tuần thì thình lình tôi gặp Thố Xa... À! Ông ta đây rồi!

Hai người bạn liền đi theo Thố Xa. Khi Linh Đông bước lên xe và nhìn qua cửa sổ, anh ta thoáng nhìn thấy một nhóm người đứng riêng ở một chỗ khuất trên vệ đường và có vẻ đang theo dõi anh một cách chăm chú. Một người trong bọn ấy nói:

- À! Nó kia kìa, thằng Ăng-lê!

Linh Đông chỉ nghe được có nửa câu, vì khi ấy xe bắt đầu lăn bánh. Anh ta về đến nhà bình yên.

Cũng vào giờ ấy, trên đường về nhà Kiều Dung hỏi dì Nết khi trên xe chỉ có hai người:

- Dì có biết anh ta là ai chưa?

- À, đó là tiên sinh *Zanoni* mà tất cả các bà mệnh phụ phu nhân đều mê mệt. Người ta nói anh ta giàu kinh khủng, giàu hơn bất cứ một người Anh nào. Không phải chàng Linh Đông...

- Thôi, im đi! À, *Zanoni*... Dì đừng nói chuyện về người Anh đó nữa...

Chiếc xe song mã vừa chạy vào khu vắng vẻ và hẻo lánh của thành phố là nơi gần đến nhà của Kiều Dung thì thình lình ngừng lại. Dì Nết hoang mang không hiểu chuyện gì, bèn thò đầu ra ngoài cửa sổ và dưới ánh trăng mờ bà nhìn thấy người đánh xe bị hai tên lạ mặt bắt trói gô lại. Sau đó một lát, cửa hông xe mở

toang và thấy xuất hiện một người vóc dáng hơi cao, mang mặt nạ và khoác áo tơi che kín cổ. Ông ta nói với một giọng nhẹ nhàng:

- Hỡi Kiều Dung, cô đừng sợ gì cả, không có gì đáng ngại xảy đến cho cô đâu!

Ông ta vừa nói vừa quàng cánh tay ôm ngang lưng người đẹp và định kéo nàng ra khỏi xe. Nhưng dì Nết không phải tay vừa. Bà lập tức tay đấm chân đá loạn xạ và đẩy lui tên đeo mặt nạ với một sức mạnh làm cho hắn phải ngạc nhiên, kèm theo với một tràng dài những câu chửi rủa thậm tệ.

Người đeo mặt nạ thối lui để sửa lại cái áo tơi của ông ta bị vò nát tả tơi trong cuộc vật lộn. Ông ta vừa kêu lên vừa cười nửa miệng:

- A ha! Nàng được bảo vệ khá kỹ đấy! Tụi bay đâu? Thằng Lu, thằng Vô, hãy giữ lấy con mụ này! Mau lên!

Tên ấy vừa lui ra thì một người khác vóc dáng cao hơn xuất hiện nơi cửa hông và nói thấp giọng:

- Cô Kiều Dung, xin cô đừng sợ, với tôi cô sẽ được an toàn.

Người ấy vừa nói vừa giở cái mặt nạ lên, thì ra đó là *Zanoni*. Người lại nói tiếp:

- Hãy bình tĩnh và im lặng, rồi tôi sẽ giải cứu cho cô.

Nói xong, người liền biến mất dạng, làm cho Kiều Dung vừa ngạc nhiên, vừa cảm thấy sung sướng trong lòng. Lúc ấy có tất cả chín người đeo mặt nạ: hai người giữ tên đánh xe, một người đứng trước đầu ngựa, người thứ tư giữ ngựa của những tên hung thủ; ba tên khác*Zanoni* thì đứng gần một chiếc xe khác đậu bên lề đường. Ngoài ra là *Zanoni* và người đã xuất hiện nơi cửa hông lần đầu tiên.

Zanoni ra hiệu gọi ba tên đang đứng gần chiếc xe kia bước lại gần, chỉ cho họ người đeo mặt nạ đầu tiên. Người này không ai khác hơn là hoàng thân Vệ Công. Kế đó, hoàng thân vô cùng ngạc nhiên khi thấy mình bỗng nhiên bị khóa tay và nắm chặt từ phía sau lưng. Ông ta vừa giãy giụa vừa kêu lên:

- Phản bội! Có kẻ phản bội trong chúng ta! Thế này là thế nào?

Zanoni nói một cách điềm nhiên:

- Bỏ ông ta vào trong xe. Nếu ông ta chống cự, chúng bây cứ việc hạ thủ.

Kế đó, chàng bèn bước đến gần hai người đã trói tên đánh xe và nói:

- Chúng bay thất thế rồi, chúng bay chỉ có ba người, còn chúng ta có sáu người võ trang đầy đủ. Ta tha mạng sống cho chúng bay đó, cút mau đi!

Hai tên này sợ hãi rút lui. Người đánh xe được giải thoát liền trở lại chỗ ngồi của mình. *Zanoni* ra lịnh:

- Hãy cắt đứt dây buộc xe và dây cương ngựa của bọn chúng.

Rồi chàng bước lên xe ngồi gần bên Kiều Dung, xe liền chạy đi mau, bỏ lại kẻ tìm hoa ngồi trơ đó trong một trạng thái tuyệt vọng và sợ hãi khôn tả.

Bấy giờ, *Zanoni* mới chậm rãi nói với Kiều Dung:

- Để tôi giải thích cho cô nghe đầu đuôi câu chuyện này. Tôi đã khám phá được một âm mưu bắt cóc cô và đã phá hỏng kế hoạch đó. Kẻ chủ mưu là một người quí tộc đã theo đuổi cô từ lâu nhưng không kết quả. Ông ta cùng với hai tên bộ hạ đứng rình rập cô từ lúc cô tới rạp hát, sau khi đã ra lịnh cho sáu tên khác hãy đứng đợi ông ta ở chỗ mà cô bị chặn xe lúc nãy. Tôi và năm người gia bộc của tôi đã thay thế vào chỗ của chúng và giả vờ làm thuộc hạ của gã quí tộc. Trước đó, tôi đã cưỡi ngựa đến chỗ phục kích và nói với chúng rằng kế hoạch đã bị hủy bỏ, và hoàng thân không cần đến sự trợ giúp của chúng đêm nay. Chúng tin lời tôi và giải tán. Tôi liền gọi đến những người gia bộc của tôi đang nấp sẵn ở cách đó một quãng. Phần còn lại của câu chuyện thì cô đã biết rồi. À! Chúng ta đã đến nhà rồi đây!

Cuộc đối thoại với Kiều Dung

Zanoni đi theo Kiều Dung vào nhà. Dì Nết đã biến mất dạng, để riêng hai người ngồi nói chuyện trong phòng khách. Nàng cởi bỏ cái khăn choàng, mái tóc vàng hơi rối buông xuống cái cổ trắng như ngà. Đôi mắt màu nâu sậm hãy còn đượm những giọt lệ biết ơn. Gương mặt nàng còn in rõ những nét dao động vì những cơn xúc cảm vừa rồi.

Dưới ánh đèn, thân hình nàng nổi bật lên với những nét tuyệt mỹ và gương mặt đẹp một cách kỳ ảo như nàng tiên nữ trong giấc mơ! *Zanoni* ngồi ngắm nàng với một cái nhìn pha lẫn giữa sự chiêm ngưỡng với tình thương che chở bao la. Chàng nói:

- Kiều Dung, tôi vừa cứu cô thoát khỏi một tai nạn lớn, không những để bảo toàn danh tiết mà có lẽ cả mạng sống của cô nữa. Hoàng thân Vệ Công, dưới một chính phủ yếu hèn, tham nhũng và dễ mua chuộc, là người vượt trên cả pháp luật. Ông ta có thể làm tất cả mọi tội ác. Nếu cô không đành cam chịu thất tiết, thì chắc cô sẽ không bao giờ có thể trở về với thế gian để thuật lại chuyện gì đã xảy ra. Kẻ chủ mưu không có lòng hối hận, nhưng ông ta có một bàn tay hung bạo để hạ thủ. Tôi đã cứu cô thoát nạn, Kiều Dung, và có lẽ cô sẽ muốn biết lý do tại sao.

Zanoni ngừng một lát và nói:

- Chắc cô sẽ không nghĩ rằng người giải thoát cho cô chẳng qua cũng ích kỷ như người bắt cóc cô đấy chứ? Tội nghiệp! Tôi không dùng ngôn từ của những người ngưỡng mộ cô. Cô chỉ cần biết rằng tôi luôn hiểu rõ thế nào là lòng trắc ẩn, và tôi không hề chai đá đến nỗi không đáp ứng với mọi tình cảm. Tại sao cô e thẹn, tại sao cô ngại ngùng với danh từ ấy? Tôi đọc được trong tâm hồn cô, và trong khi nói chuyện, tôi không thấy có một tư tưởng nào có thể làm cho cô bối rối. Tôi không nói rằng cô đã yêu tôi, vì nhiều khi óc tưởng tượng của con người có thể được khơi dậy trước khi quả tim thực sự biết rung cảm. Nhưng định mệnh đã đặt để cho tôi lọt vào mắt xanh của cô, và ảnh hưởng đến tâm hồn cô. Chính vì mục đích ngăn ngừa một tình cảm chỉ có thể đem đến sự đau khổ cho cô cũng như trước đây tôi đã có lần cảnh giác cô về sự đau khổ sắp đến, mà hôm nay tôi có mặt tại nhà này. Kiều Dung ơi, chính người thanh niên Anh tên Linh Đông đang yêu cô, có lẽ còn nhiều hơn là tôi có thể yêu cô. Nếu hiện nayanh ta chưa xứng đáng với cô thì anh ta chỉ cần phải hiểu cô nhiều hơn để có được sự xứng đáng ấy. Anh ta có thể cưới cô và đưa cô về xứ, chính là quê hương của mẹ cô. Cô sẽ được sống trong tự do và hạnh phúc...

Kiều Dung im lặng ngồi nghe những lời nói lạ lùng đó với một cơn xúc cảm khó tả và hai gò má ửng hồng; và khi *Zanoni* ngừng nói, nàng bèn đưa hai bàn tay lên che mặt khóc nức nở.

Zanoni ngắm nhìn rất lâu mái tóc buông xỏa đầy vẻ kiều mị đáng yêu đó, và sau một cơn im lặng, chàng bèn ngồi xích lại gần nàng và nói với một giọng dịu dàng:

- Chàng thanh niên người Anh đó đồng lứa tuổi với cô, và địa vị xã hội cũng không quá chênh lệnh. Hai người có thể cùng chia sẻ những quan niệm về cuộc đời và sống chung với nhau cho đến khi tuổi già. Còn tôi... cô đừng nên nuôi bất cứ ý tưởng nào về tương lai với tôi! Cô có khi nào nghĩ đến một mái nhà ấm cúng để xây tổ uyên ương với người thanh niên trẻ tuổi ấy chăng?

- Không khi nào!

Kiều Dung đáp với một giọng đầy cương quyết.

- Không khi nào, trừ phi để cảm thấy rằng đó không phải là định mệnh của tôi!

Zanoni nhìn nàng với đôi mắt đượm vẻ u buồn:

- Cô có biết rằng khi cô đặt cảm tình nơi tôi là cô đòi hỏi điều gì chăng? Làm sao cô đoán biết được rằng sự

đòi hỏi đó có thể nguy hiểm cho cô, và có thể cho cả hai ta? Cô đâu biết rằng cuộc đời tôi, cách biệt hẳn với sự sống ồ ạt náo động của thế nhân, chỉ là một sự dâng hiến không ngừng cho lý tưởng cao đẹp thiêng liêng. Chính vì thế mà tôi luôn tìm cách diệt trừ mọi tình cảm do cái đẹp thế tục gây ra. Tôi trốn tránh nó như một tai họa, những gì mà người ta thường xem như số mệnh tốt đẹp nhất của đời người. Ấy là tình cảm người con gái của trần gian. Hôm nay tôi có thể khuyên nhủ cô và giải cứu cô khỏi nhiều tai họa. Nhưng nếu tôi cứ kéo dài cuộc gặp gỡ này, tôi không chắc sẽ giữ được khả năng đó? Có lẽ cô không hiểu tôi đang nói gì? Điều tôi nói sau đây sẽ dễ hiểu hơn. Tôi ra lịnh cho cô hãy dứt bỏ trong lòng mọi ý tưởng nào khác hơn ý tưởng rằng tôi là người mà tương lai bắt buộc cô phải tránh. Nếu cô chấp nhận tình yêu của Linh Đông, anh ta sẽ yêu cô cho đến suốt đời. Tôi cũng vậy, (chàng nói thêm với một xúc cảm trong lòng) tôi cũng vậy, tôi có thể yêu cô!

- Chàng ư?...

Kiều Dung bất giác kêu lên với một niềm hạnh phúc và xúc động bất ngờ mà nàng không thể tự chủ được; nhưng một lúc sau đó, nàng liền muốn đổi hết cả thiên hạ để có thể đè nén tiếng kêu mà nàng vừa thốt ra!

- Phải đó, Kiều Dung! Tôi cũng có thể yêu nàng. Nhưng trong tình yêu đó có biết bao nhiêu biến đổi và

khổ đau! Một đóa hoa lan tỏa mùi hương trên tảng đá mà từ trong một kẹt đá nó đã nở ra. Chỉ trong ít lâu đóa hoa đã héo, nhưng tảng đá vẫn tồn tại mãi mãi, với tuyết đọng sương sa và ánh nắng mặt trời. Nàng hãy suy nghĩ kỹ! Sự hiểm nguy vẫn luôn luôn rình rập bên nàng. Trong vài ngày nữa, nàng còn có thể tránh khỏi âm mưu bắt cóc, nhưng không bao lâu rồi nàng chỉ có thể an toàn bằng cách bỏ nhà trốn đi biệt tích. Thôi xin tạm biệt. Tôi không thể tiên liệu trước định mệnh của tôi mà chỉ nhìn thấy mây mù xuyên qua bóng tối dày đặc. Tôi chỉ biết rằng chúng ta có ngày sẽ còn gặp nhau, nhưng từ nay thì, hỡi đóa hoa xinh đẹp, nàng hãy biết rằng muốn sống yên tĩnh, còn có nhiều chỗ êm ái tốt lành hơn là một... tảng đá!

Chàng vừa nói vừa đứng dậy đi ra ngoài cửa. Tại đây dì Nết đã đứng nép bên một cách kín đáo. *Zanoni* nắm lấy tay bà và nói:

- Chàng Linh Đông yêu cô chủ của bà, anh ấy có thể cưới cô làm vợ. Tôi biết tình thương của bà đối với cô ấy, vậy bà hãy khuyên cô nên dứt bỏ mọi ý nghĩ vẩn vơ về tôi, vì tôi chỉ như cánh chim trên bầu trời kia mà thôi!

Nói xong, chàng ấn một túi tiền vào tay dì Nết rồi rảo bước ra đi.

Ngưỡng cửa huyền bí

Zanoni ngụ trong một tòa lâu đài tọa lạc tại một khu hẻo lánh của thành phố. Đó là một ngôi kiến trúc cổ xưa, di tích của một giai đoạn lịch sử huy hoàng từ thời phong kiến đã biệt tích từ lâu.

Khi chàng bước vào nhà, có hai gia nhân người Ấn Độ mặc quốc phục túc trực sẵn nơi ngưỡng cửa, chấp tay chào theo phong tục Ấn. Hai người này đã theo chàng từ bên Ấn Độ, mà theo lời đồn đãi thì chàng đã trú ngụ bên xứ đó trong nhiều năm. Tuy vậy, họ không hề tiết lộ một điều gì có thể làm thỏa mãn những kẻ tò mò, vì họ không biết nói thứ tiếng nào khác hơn là tiếng mẹ đẻ của họ.

Ngoài hai gia nhân này, những nhân viên trong đoàn tùy tùng của chàng được tuyển dụng ngay tại địa phương. Với tánh tình rộng rãi hào phóng, chàng có thể làm cho họ trở nên những thuộc hạ rất dễ sai bảo, biết kín đáo, sẵn sàng phục vụ và trung thành tuyệt đối.

Nếu quan sát nơi chàng ở, cũng như cung cách cư xử hằng ngày của chàng, sẽ thấy không điều gì có thể xác nhận những sự việc dị kỳ mà người ta đồn đãi về chàng. Người ta không thấy bất cứ dụng cụ nào của

phái luyện kim như lò chảo và các chất kim loại, hoặc các loại sách vở cổ xưa dùng cho việc sưu tầm, nghiên cứu về các ngành học thuật bí hiểm dị kỳ.

Tuy nhiên, có một diều khác thường có thể được xem như dấu hiệu của một đạo đồ trong khoa huyền môn. Đó là, dầu cho chàng ở tại La Mã hay *Naples*, hay ở bất cứ nơi nào khác, chàng đều có một gian phòng riêng, cách biệt hẳn với những nơi khác trong nhà. Gian phòng ấy được khóa kỹ bằng một ổ khóa an toàn, tuy rất nhỏ nhưng cũng đủ làm cho những tay thợ khóa giỏi nhất phải bó tay.

Một hôm, một trong những người gia bộc không kiềm nổi sự tò mò mãnh liệt đã thử mở khóa. Ông ta chọn một lúc thuận tiện nhất để khỏi bị bắt quả tang: giữa đêm tối đến mức không ai có thể nhìn thấy, và đúng vào ngày mà *Zanoni* vắng nhà! Nhưng vô ích, ông ta không làm sao mở được ổ khóa để vào gian phòng bí mật.

Qua hôm sau, người quản gia gọi ông ta đến và đuổi ra khỏi nhà mà không nói lý do. Ông ta tự an ủi về sự thất bại đó bằng cách tường thuật tỉ mỉ câu chuyện này và thêm thắt vào nhiều chi tiết lý thú. Ông ta kể rằng, khi đến gần cửa phòng thì dường như có những bàn tay vô hình nắm lấy ông ta để gạt ra ngoài, và khi vừa đưa tay sờ vào ống khóa thì ông ta liền ngã lăn xuống đất như một người bị tê liệt!

Dầu sao đi nữa thì sự thật là gian phòng bí mật đó không một ai có thể lọt vào trừ chủ nhân của nó*Zanoni*.

Hôm sau, Linh Đông tìm đến tòa lâu đài của *Zanoni*. Óc tưởng tượng của người thanh niên Anh này đã bị kích thích bởi những điều nghe thấy về nhân vật lạ lùng này. Một ảnh hưởng bí mật mà anh không thể chế ngự hoặc giải thích đã hấp dẫn anh đến với con người kỳ bí ấy. Những khả năng của *Zanoni* có vẻ lạ lùng, bí hiểm, và chàng bộc lộ nhiều tư tưởng nhân ái, tốt lành, nhưng cách cư xử của chàng lại quá lạnh lùng, cách biệt. Tại sao có lúc chàng từ khước sự cầu thân của Linh Đông, và sau đó lại cứu anh thoát khỏi tai nạn? Bằng cách nào *Zanoni* khám phá được những kẻ thù của Linh Đông mà chính anh lại không biết gì cả? Càng suy nghĩ anh càng cảm thấy bị kích thích, và lòng biết ơn của anh cần phải được bày tỏ. Anh bèn quyết định tìm đến gặp *Zanoni*.

Zanoni đang có nhà và Linh Đông được tiếp đãi trong một phòng khách rộng rãi, sang trọng. Linh Đông mở lời:

- Tôi đến để cảm ơn về sự mách bảo của ông chiều hôm qua. Tôi cũng xin ông thêm một đặc ân nữa là hãy chỉ cho tôi biết cách đề phòng sự hiểm nguy và giữ mình đối với kẻ thù!

Zanoni mỉm cười và nói bằng tiếng Anh rất thạo:

- Anh là một khách hào hoa đa tình. Anh cũng biết rõ phong tục các xứ miền Nam để hiểu rằng khách yêu hoa bao giờ cũng có những kẻ tình địch.

Linh Đông hỏi lại một cách e thẹn:

- Ông không nói đùa đấy chứ?

- Không, tôi không nói đùa đâu! Anh yêu Kiều Dung, và kẻ tình dịch của anh là một trong những hoàng thân có thế lực và uy quyền lớn nhất ở *Naples*. Đó là một mối nguy lớn cho anh!

- Nhưng, xin lỗi ông, làm sao ông biết được điều đó?

Zanoni đáp một cách ngạo nghễ:

- Tôi không cần phải giải thích về hành vi của tôi cho bất cứ người nào trên thế gian này, và dù anh có quan tâm đến lời tôi nói hay không, điều ấy cũng không quan trọng gì cả.

- Nếu tôi không thể chất vấn ông thì thôi vậy! Nhưng ít nhất xin ông hãy khuyên tôi nên làm thế nào?

- Anh có sẵn lòng nghe theo lời khuyên của tôi không?

- Tại sao lại không chứ?

- Vì tính tình anh cứng cỏi nên anh chỉ ưa thích những cảm giác mạnh và những chuyện bí hiểm. Anh thích đóng vai các anh hùng trong tiểu thuyết! Nếu tôi khuyên anh rời khỏi *Naples*, liệu anh có nghe theo chăng, khi ở thành phố này đang có một đối thủ anh phải đương đầu và một người tình anh muốn chinh phục?

- Ông nói đúng! Không, tôi không thể rời khỏi *Naples*, và chắc chắn là ông không thể trách tôi vì điều đó.

- Nhưng vẫn còn một cách khác. Anh có yêu Kiều Dung thật không? Nếu anh yêu nàng thật lòng, hãy hỏi cưới nàng làm vợ và đưa nàng về xứ ngay để sống chung với nhau.

Linh Đông đáp một cách lúng túng:

- Nhưng Kiều Dung không cùng một giai cấp với tôi, và còn... nghề ca hát của nàng nữa. Nói tóm lại, tôi yêu sắc đẹp của Kiều Dung, nhưng tôi không thể cưới nàng làm vợ.

Zanoni cau mày:

- Như vậy thì tình yêu của anh chỉ là một sự đam mê bốc đồng và ích kỷ! Và trong trường hợp đó, tôi không thể khuyên anh thêm điều gì nữa. Hỡi người trai trẻ, định mệnh không phải là một cái gì cứng nhắc

và tuyệt đối như người ta vẫn tưởng. Tạo hóa không quá hẹp hòi mà từ chối không ban cho con người cái đặc ân quí báu thiêng liêng của sự tự do hành động. Tất cả chúng ta đều có thể tự vạch lấy con đường hành động của mình và Tạo hóa sẽ làm cho mọi con đường cuối cùng đều hướng về sự hoàn thiện những mục đích cao cả. Anh phải chọn lựa điều mà anh phải làm! Một tình yêu chân thành trong danh dự có thể mang đến cho anh sự tự do và hạnh phúc ngay từ bây giờ. Trái lại, một khát vọng điên rồ, ích kỷ chỉ có thể đưa anh đến chỗ lầm than đau khổ không thể nào cứu thoát.

- Ông có thể nhìn thấy tương lai hay không?

- Tôi đã nói tất cả những gì cần phải nói!

Linh Đông nói với một nụ cười:

- Tiên sinh *Zanoni*, ông đã khuyên bảo tôi với những lời lẽ và tư cách của một nhà đạo đức mô phạm. Nhưng riêng về phần ông, có chắc là đã vượt trên tất cả mọi sự quyến rũ của trần gian để có thể có một thái độ điềm nhiên bất động trước sắc đẹp thiên kiều bá mị của một người đàn bà hay chưa?

Zanoni đáp với giọng cay đắng:

- Nếu lời nói nhất thiết phải đi đôi với việc làm thì những vị cố vấn tâm linh ắt là rất hiếm trên đời này! Cử chỉ và việc làm của một người chỉ có ảnh hưởng rất

nhỏ đối với người chung quanh. Trái lại cái ảnh hưởng tốt hay xấu mà người ấy có thể tạo ra nơi người khác một cách bền bỉ lâu dài vốn nằm trong những tư tưởng mà ông ta có thể gieo rắc khắp nơi trong cuộc đời và tạo nguồn cảm hứng cho những thế hệ trong tương lai. Hỡi người trai trẻ, tư tưởng mới là phần thiêng liêng quí báu nhất của con người; còn hành động chỉ là tiêu biểu cho phần vật chất hữu hình hữu hoại!

Sau một lúc yên lặng, *Zanoni* nói tiếp với một giọng bình tĩnh:

- Linh Đông, như vậy thì anh nên từ bỏ Kiều Dung. Anh hãy dành ra vài ngày để suy nghĩ kỹ về những gì tôi đã nói với anh.

- Từ bỏ Kiều Dung sao? Không bao giờ!

- Như vậy anh có muốn cưới nàng làm vợ không?

- Điều đó thì... không thể được!

- Vậy thì chính nàng sẽ từ bỏ anh! Tôi đã nói cho anh biết rằng anh có tình địch.

- Tôi biết! Đó là hoàng thân Vệ Công, nhưng tôi không sợ ông ta

- Anh còn có một tình địch khác đáng sợ hơn nhiều.

- Ai vậy?

- Chính tôi đây.

- Là ông sao? Tiên sinh *Zanoni*! Và ông dám nói thật điều đó với tôi

- Có gì mà dám với không dám? Than ôi! Có lúc tôi cũng muốn được biết đến sự sợ hãi như người khác!

Những lời nói đầy ngạo mạn này được thốt ra không phải bằng một giọng khiêu khích hay thách thức, mà trái lại bằng một giọng buồn bã chán nản vô cùng. Linh Đông lấy làm bối rối, sợ hãi. Nhưng anh ta mang trong người dòng máu can cường của người Anh nên lấy lại can đảm rất nhanh. Anh nói một cách bình tĩnh:

- Thưa ông, tôi không phải là người có thể bị lừa gạt bằng những lời nói trịnh trọng và cung cách bí hiểm. Ông có thể có những khả năng mà tôi không thể hiểu hay tranh đua với ông được, nhưng cũng có thể ông chỉ là một kẻ bịp bợm khôn ngoan.

- Rồi sao nữa, anh cứ nói tiếp đi.

Linh Đông nói tiếp, tuy hơi có phần lúng túng:

- Tôi muốn nói rằng, nếu tôi không để cho một người lạ mặt thuyết phục hoặc cưỡng ép tôi phải cưới Kiều Dung làm vợ, thì tôi cũng không bao giờ hèn nhát mà để nàng lọt vào tay kẻ khác.

Zanoni nhìn người thanh niên ấy bằng đôi mắt nghiêm nghị và nói:

- Anh cương quyết vậy sao? Nhưng đó cũng là bản chất chung của người Anh. Tuy nhiên, anh hãy nghe lời khuyên của tôi. Anh hãy đợi chín ngày nữa, nếu anh muốn cưới người con gái đẹp và đức hạnh nhất mà anh có thể gặp trên bước đường đời của anh.

- Nhưng nếu ông yêu nàng, thì tại sao... tại sao...?

- Tại sao tôi muốn nàng làm vợ người khác chứ gì? Đó là để cứu nàng thoát khỏi... tay tôi! Anh hãy nghe đây! Người con gái ấy, tuy địa vị khiêm tốn và ít học, nhưng có sẵn trong tâm hồn mầm mống của đức hạnh và khả năng cao quí nhất. Nàng có thể là tất cả đối với người mà nàng yêu, tất cả những gì cao đẹp mà người ta có thể mong muốn nơi một người phụ nữ. Tâm hồn nàng nếu được nuôi dưỡng và phát triển bằng tình thương sẽ nâng cao tâm hồn anh; nàng sẽ ảnh hưởng đến tương lai của anh, làm sáng tỏ định mệnh của anh. Anh sẽ trở nên một người giàu sang và có danh vọng. Trái lại, nếu nàng thuộc về tôi, tôi không biết rõ số phận nàng sẽ ra sao. Nhưng tôi biết rằng có một sự thử thách mà rất ít người đàn ông có thể vượt qua, và từ trước đến nay chưa một người đàn bà nào có thể vượt qua!

Nói đến đây, *Zanoni* biến sắc, gương mặt trở nên tái nhợt, và trong giọng nói của chàng có một cái gì làm cho người đối thoại cảm thấy lạnh mình. Linh Đông không thể đè nén cơn xúc động liền hỏi:

- Điều bí mật chung quanh ông đó là điều gì? Phải chăng ông thật sự khác hẳn mọi người? Phải chăng ông đã đạt tới một sự minh triết siêu việt? Phải chăng ông là một nhà phù thủy như lời người ta đồn đãi, hay ông chỉ là...

Zanoni mỉm cười và nói một cách dịu dàng:

- Anh có quyền hỏi tôi những chuyện đó hay không? Thời kỳ ngược đãi và khủng bố những pháp sư, phù thủy nay đã cáo chung, và ngày nay người ta có thể sống tự do, nói năng hành động tùy theo sở thích của mình mà không sợ bị tra tấn, tù đày. Vì lẽ tôi có thể bất chấp sự khủng bố, ngược đãi nên xin anh hãy thông cảm cho nếu tôi không làm thỏa mãn sự tò mò của anh.

Linh Đông ngượng ngùng đứng dậy. Mặc dầu anh ta yêu Kiều Dung và rất nể sợ một kẻ tình địch như *Zanoni*, nhưng anh cũng cảm thấy một sự hấp dẫn mãnh liệt thu hút anh đến với con người bí hiểm này, cho dù anh có rất nhiều lý do để nghi ngờ và sợ hãi. Anh đưa tay ra cho *Zanoni* và nói:

- Được rồi, nếu chúng ta phải là những tình địch của nhau thì lưỡi gươm sẽ giải quyết vấn đề. Nhưng từ nay cho đến lúc đó, tôi muốn rằng chúng ta vẫn là bạn.

- Bạn ư! Có lẽ anh không biết rằng anh đang đòi hỏi những gì!

- Ông lại khó hiểu nữa rồi! Thật là bí hiểm!

Zanoni lại gắt gỏng:

- Ừ, phải đó! Nhưng với những điều bí hiểm, anh có chắc là sẽ giải quyết được không? Nếu được như vậy tôi mới bắt tay anh và gọi anh là bạn.

Linh Đông nói với một giọng đầy hứng khởi và nét mặt đanh thép:

- Tôi dám làm tất cả mọi việc, vượt qua mọi trở ngại để đạt tới sự minh triết siêu việt vượt quá trình độ hiểu biết của người đời!

Zanoni nhìn anh ta trong im lặng và với vẻ mặt suy tư. Chàng tự nhủ, như nói thì thầm một mình:

- Những mầm mống di truyền của ông cha nay đã sống lại nơi đứa con; nhưng nó có thể...

Bỗng chàng ngừng lại đột ngột, và nói cao giọng:

- Linh Đông, chúng ta sẽ gặp lại nhau. Nhưng tôi chỉ cần anh trả lời khi nào thời gian cấp bách đòi hỏi phải có một quyết định.

CHƯƠNG BA
TRƯỚC CƠN SÓNG GIÓ

My Cốt tái xuất hiện - Mạc Vân, con người thực tế - Trước cơn sóng gió

My Cốt tái xuất hiện

Sau ngày hội kiến với *Zanoni*, hãy còn bàng hoàng vì những cảm xúc liên tiếp và những phản ứng lạ lùng của chính mình, Linh Đông liền dạo chơi nơi khu hoa viên thành phố để có thể lặng lẽ suy tư một mình.

Vườn hoa hôm ấy rất vắng vẻ. Anh ta ngồi xuống một chiếc ghế dài dưới bóng mát một cây cổ thụ. Và giữa lúc thả hồn theo giấc mơ, anh bỗng có cái cảm giác ớn lạnh giống như lần trước mà *Zanoni* đã giải thích và gán cho nó một nguyên nhân thật lạ lùng huyền bí.

Anh bèn đứng phắt dậy và chợt rùng mình khi thấy gần bên mình là một nhân vật hình dáng xấu xa gớm ghiếc, có thể tượng trưng cho những vong hồn hung ác mà *Zanoni* đã nói chuyện tối hôm trước.

Người ấy có vóc dáng nhỏ thấp, ăn mặc xốc xếch lôi thôi. Thân hình anh ta nếu không phải là dị dạng kỳ

quái vì mang một ác tật nào đó, thì ít nhất cũng phải nói là rất xấu xí khó coi. Anh ta có đôi vai co rút xuống, bộ ngực lép, hai bàn tay lớn và xương xẩu. Gương mặt anh ta biểu lộ những nét đau đớn của người bị bịnh bại liệt, với đôi mắt nhỏ như mắt lươn nhưng long lanh một tia sáng ranh mãnh, tinh quái. Cái mũi dài và nhọn, đầu mũi khoằm xuống như chỉ chực dòm vào miệng. Nụ cười anh ta làm cho cái miệng méo xệch như người bị đánh đòn đau, để lộ hai hàm răng thô khấp khểnh, đen và sâu.

Nhưng trên bộ mặt gớm ghiếc đó hãy còn phảng phất một nét khôn lanh, giảo hoạt, một vẻ mặt như lẫn lộn những nét xảo quyệt, gian trá và hỗn láo.

Sau cái cảm giác đột ngột đầu tiên, Linh Đông mới nhìn lại người ấy, bèn tự lấy làm hổ thẹn về sự sợ sệt vô cớ của mình khi nhận ra đó là My Cốt, một họa sĩ người Pháp mà trước kia chàng có quen biết.

Điều mâu thuẫn đáng nói ở người họa sĩ này là, mặc dầu có một hình thù thô kệch xấu xí nhưng anh ta lại thích khai thác những đề tài rất lớn lao, hùng vĩ. Tuy nhiên, nếu nhìn kỹ thì những tranh vẽ của anh ta chỉ có được nét hào nhoáng bên ngoài mà không có bề sâu, và hoàn toàn thiếu lý tưởng. Cái đẹp mà anh ta cố gắng trình bày trong tranh vẽ chỉ là cái đẹp của những hình thức mà người thế gian ưa chuộng, nhưng không hề gợi

lên được một cảm xúc sâu xa nào trong tâm hồn người xem tranh.

Một điểm mâu thuẫn khác nữa là, trong khi anh ta là một con người rất dễ bị dục vọng lôi cuốn và xô đẩy vào những trạng huống cực đoan, thái quá, như đam mê trác táng trong tình dục và và hết sức cố chấp ôm giữ hận thù, thì anh ta cũng đồng thời luôn lớn tiếng ngợi ca những lý tưởng cao cả về sự thanh bạch, liêm khiết và lòng bác ái, vị tha của con người!

Sau hết, người họa sĩ này còn trao đổi thư từ thường xuyên với những người chủ trương Cộng hòa ở *Paris* và người ta kể rằng anh ta là một trong những người truyền bá tư tưởng mới kể từ lúc manh nha cuộc Cách mạng Pháp, khi các lãnh tụ được gửi ra nước ngoài hãy còn bị kìm hãm, trói buộc bởi nền quân chủ chuyên chế.

Riêng tại nước Ý thì không một thành phố nào lại sẵn sàng đón nhận những chủ thuyết mới lạ hơn là thành phố *Naples*. Một phần do tánh chất và hào khí bồng bột của cư dân địa phương, nhưng lý do quan trọng hơn là nền phong kiến cổ hủ với tất cả những sự bất công và áp chế đáng ghét của nó vẫn còn tồn tại và gây sự bất mãn ngấm ngầm trong quần chúng. Cái triển vọng rằng xã hội sắp có một sự đổi thay có tính cách hấp dẫn cụ thể hơn là bất cứ sự mới lạ nào khác

trong đời sống hằng ngày. Vì thế mà họa sĩ Pháp My Cốt đã trở thành một người thủ lĩnh tiền phong của phong trào giải phóng quốc gia đối với giới trẻ và các giới tiến bộ ở *Naples*.

Còn Linh Đông thì trước khi quen biết *Zanoni* cũng đã từng có mặt trong số những người hâm mộ và hoan nghinh các lý thuyết hùng hồn của người sứ giả có hình dạng xấu xí này.

Lúc ấy, My Cốt ngồi xích lại gần Linh Đông và nói:

- Đã lâu rồi chúng ta không gặp nhau, phải không anh bạn đồng nghiệp? Chắc anh không ngạc nhiên khi thấy tôi rất vui mừng được gặp anh và lại còn đường đột đến làm gián đoạn sự suy tư của anh.

Linh Đông đáp:

- Không có gì là đường đột cả, tôi cũng vui mừng gặp lại anh nơi đây.

My Cốt bèn móc túi lấy ra mấy phong thư và nói:

- Hẳn anh sẽ thích thú nếu được biết rằng đại cuộc đang diễn tiến một cách nhanh chóng lạ thường. *Mirabeau* không còn nữa, đúng vậy, nhưng mẹ kiếp, chính dân chúng Pháp bây giờ lại trở thành những *Mirabeau*!

Nói xong, My Cốt bèn đọc và bình luận vài đoạn hào hứng trong xấp thư từ của ông ta. Hăng say vì những

triển vọng tốt đẹp mở rộng trước mắt, anh ta bắt đầu nói ra những sự tiên đoán tương lai mà trước đây người ta đã từng được nghe như một phần chính yếu trong những lời tuyên bố của hầu tước *Condorcet*.

Tất cả những đức tánh cũ đều bị loại bỏ để nhường chỗ cho một loạt những đức tánh mới. Lòng yêu nước là một đức tính thiển cận, hẹp hòi, và phải được thay thế bằng tình bác ái, tình đồng loại. Chỉ có tình thương bao trùm cả nhân loại trên năm châu bốn biển, không phân biệt tổ quốc và gia đình mới xứng đáng với một tâm hồn mới khoáng đạt và tiến bộ.

Những tư tưởng sẽ tự do như không khí, và để đạt tới kết quả đó cần phải bắt đầu bằng việc thủ tiêu những kẻ nào có những tư tưởng không phù hợp với tư tưởng của My Cốt!

Những điều đó làm cho Linh Đông cảm thấy có ý vị trào lộng, tức cười, dẫu rằng ông ta không biểu lộ ngay tức khắc sự bất bình hay phản đối. Nhưng khi người họa sĩ nói tới việc phát minh một thứ khoa học mà ai cũng hiểu được và có ích lợi cho tất cả mọi người, một thứ khoa học phát sinh từ sự bình đẳng xã hội và đem đến cho nhân loại sự giàu có thịnh vượng mà không cần phải làm việc khó nhọc, thì Linh Đông lắng tai nghe với một sự chú ý và ngưỡng mộ hòa lẫn với sự khâm phục, kính nể.

My Cốt nói tiếp:

- Có những tình cảm mà ngày nay người ta xem như những đức tính tốt, nhưng trong thời đại mới sẽ bị loại bỏ như những điểm hèn kém. Thí dụ như những kẻ áp chế, bóc lột nhân dân thường đề cao lòng biết ơn. Nhưng thật ra thì biết ơn tức là tự thú nhận sự thấp kém của mình. Đối với một tâm hồn cao thượng, còn gì xấu xa nhục nhã cho bằng sự khuất phục hệ lụy người khác? Nhưng trái lại, khi đã có sự bình đẳng thì không thể nào còn có sự hệ lụy hay khuất phục ai cả. Khi đó sẽ không còn có người ban ơn và kẻ chịu ơn, người bảo hộ và kẻ được che chở, và...

Bỗng có tiếng nói thấp giọng của một người đứng gần bên:

- Và trong khi chờ đợi thì... gì nữa? Hả, My Cốt?

Hai người họa sĩ giật mình nhìn lại thì Linh Đông mới nhận ra đó là *Zanoni*.

Zanoni, với một vẻ mặt nghiêm khắc lạ thường, nhìn thẳng vào mắt My Cốt. Người này đang ngồi trên ghế dài cũng nhìn lại một cách lấm lét, và một vẻ sợ sệt hiện lên trên nét mặt xấu xí ghê tởm của hắn ta. *Zanoni* nói:

- Đây không phải là lần đầu tiên ta được nghe những lời vong ân bội nghĩa của mi.

My Cốt cố đè nén một tiếng kêu mà hắn ta bất giác phải thốt lên, và sau khi liếc nhìn *Zanoni* lần nữa bằng đôi mắt gian xảo quỉ quyệt có hàm chứa một sự hận thù sâu đậm nhưng đành chịu bất lực, hắn ta nói:

- Nhưng tôi không biết ông là ai? Và ông muốn gì ở tôi?

- Ta chỉ muốn rằng mi cút ngay khỏi đây và để chúng ta ngồi yên.

My Cốt đứng dậy, hai bàn tay nắm chặt, nghiến hai hàm răng khấp khểnh lộ ra từ lỗ tai bên này đến tận lỗ tai bên kia như một con mãnh thú trong cơn điên dại, rồi lẳng lặng bước đi.

Zanoni đứng yên và nhìn theo sau hắn ta với một nụ cười khinh bạc, còn Linh Đông thì lấy làm ngạc nhiên vê sự việc vừa xảy ra. *Zanoni* hỏi:

- Anh quen người này trong trường hợp nào?

- Tôi biết ông ta như một bạn đồng nghiệp, vì ông ta cũng theo đuổi nghệ thuật hội họa như tôi.

- Hừ? Nghệ thuật! Đừng nên lạm dụng danh từ cao cả đó. Cõi thiên nhiên là như thế nào đối với Thượng đế thì nghệ thuật cũng phải như thế đó đối với con người. Nó phải là một cuộc sáng tạo thiêng liêng tốt

đẹp. Thằng khốn nạn đó có thể là một thợ vẽ, nhưng không thể là một nghệ sĩ được.

- Xin lỗi ông nếu tôi muốn hỏi ông về con người mà ông vừa bình phẩm một cách không mấy tốt đẹp đó?

- Dầu sao, tôi biết rằng anh được đặt dưới sự bảo vệ của tôi, nên tôi cần dặn dò anh hãy cẩn thận đề phòng con người như hắn ta. Những lời nói của ông ta biểu lộ một tâm hồn xấu xa bỉ ổi. Tôi có cần gì phải kể ra những tội ác hắn ta đã làm. Chỉ những lời nói của hắn ta cũng chứa đầy tội lỗi!

- Tiên sinh *Zanoni*, ông không có vẻ là một người nhiệt thành hoan nghinh cuộc Cách mạng đang chớm nở? Có thể ông ghét người ấy vì không đồng quan niệm với ông chăng?

- Quan niệm gì mới được chứ?

Linh Đông ngừng lại một lúc để suy nghĩ, rồi nói:

- Nhưng không, có lẽ tôi lầm về phần ông, vì chắc là ông không thể nào chê biếm lý thuyết cách mạng chủ trương cải tiến đời sống con người.

- Anh nói đúng! Thời nào cũng vậy, chỉ có một thiểu số người ưu tú và tiến bộ đứng ra lãnh đạo để cải tiến đa số quần chúng. Có thể rằng quần chúng đời nay cũng khôn ngoan bằng cái thiểu số của thời xưa, nhưng

sự tiến bộ của nhân loại sẽ lâm vào ngõ bí nếu anh nói với tôi rằng quần chúng đời nay cũng khôn ngoan bằng thiểu số của bây giờ.

- Tôi hiểu lời ông nói. Ông không thừa nhận thuyết bình đẳng đại đồng trong nhân loại!

- Thuyết đó là một điều láo khoét! Dẫu cho tất cả thế giới đồng loạt nổi dậy để áp đặt sự láo khoét ấy cho mọi người, họ cũng không thể làm cho nó thành chân lý được. Dẫu cho ngày nay người ta cố san bằng mọi sự chênh lệch, người ta cũng chỉ san bằng được những chướng ngại chống đối sự độc tài chuyên chế của ngày mai. Một quốc gia khát vọng sự bình đẳng là không xứng đáng với sự tự do. Trong tự nhiên, từ các thiên thần cho đến các loài côn trùng, từ ngọn núi cao cho đến một hột cát, từ bầu tinh tú sáng chói cho đến khối tinh vân đông đặc trải qua nhiều thế kỷ dưới trạng thái sương mù và bùn lầy để trở nên một thế giới có sự sống, cái định luật chính yếu trong vũ trụ bao giờ cũng vẫn là sự bất bình đẳng.

- Đó là một lý thuyết rất chán nản nếu áp dụng vào chính trị. Những chênh lệch bất công trong đời người có bao giờ xóa bỏ được chăng?

- Nếu nói về đời sống vật chất thì mọi sự chênh lệch bất công đều nên xóa bỏ. Nhưng những sự chênh lệch về trí tuệ và tinh thần thì sẽ không bao giờ. Làm sao

có được một sự bình đẳng đại đồng về lý trí, tài năng, đạo đức và trình độ tiến hóa tâm linh? Nếu như vậy thì thế gian đâu còn những bậc giáo chủ, những nhà hiền triết, đâu còn những người khôn ngoan minh triết và tốt lành hơn kẻ khác? Dẫu cho điều ấy có thể thực hiện được đi nữa, thì phải chăng đó sẽ là một viễn ảnh tuyệt vọng cho nhân loại? Không! Ngày nào mà trời đất vẫn còn tồn tại thì mặt trời bao giờ cũng vẫn chiếu ánh nắng chói chang trên đỉnh núi cao trước khi chiếu xuống đồng bằng. Ngày hôm nay, nếu ta đem tất cả mọi ngành khoa học và kiến thức của thế gian chia sẻ đồng đều cho tất cả mọi người, thì ngày mai cũng vẫn sẽ có những người khôn ngoan hơn người khác. Và điều đó không phải là một định luật gò bó, ép buộc, mà là một định luật bác ái, một định luật tiến hóa tự nhiên thực sự. Một thiểu số người càng khôn ngoan hơn trong một thế hệ, thì quần chúng của thế hệ tiếp theo sau đó sẽ càng khôn ngoan hơn nữa!

Trong khi *Zanoni* nói chuyện, cả hai người cùng đi qua những khu vườn xinh tươi, phía trước là mặt biển chói rạng dưới ánh nắng mặt trời buổi trưa. Một ngọn gió mát nhẹ thổi phớt qua làm dịu bớt sức nóng mùa hè. Cảnh trời quang mây tạnh sáng sủa và gió biển mát rượi gây cho lòng người một cảm giác nhẹ nhàng thoải mái. *Zanoni* nói:

- Để mở màn cho một thế hệ tiến bộ và bình đẳng, thậm chí người ta đã tỏ ra ganh tị cả với đấng Tạo hóa! Họ muốn phủ nhận sự hiện diện của đấng Hóa công, hay một đấng toàn năng sáng tạo, một trí thông minh siêu đẳng tuyệt vời. Anh là một nghệ sĩ, khi anh nhìn vào cõi thiên nhiên với cặp mắt nghệ sĩ của anh, có thể nào anh chấp nhận được cái luận thuyết đó không? Giữa Thượng đế và bậc thiên tài luôn có sự liên hệ mật thiết, như một sự giao cảm thiêng liêng. *Sextus*, môn đồ phái *Pythagore* đã nói rất có lý: "Một khối óc siêu việt là phản ảnh của Thượng Đế."

Ngạc nhiên và xúc động vì những lời nói được thốt ra một cách không ngờ từ một người mà anh ta vẫn cho rằng có những năng lực không phải thuộc về chánh đạo, Linh Đông buột miệng nói:

- Tuy vậy, ông đã nhìn nhận rằng cuộc đời ông sống bên ngoài cuộc đời thế tục là một cuộc đời khác thường mà người ta nên tránh. Thế thì có mối liên hệ nào giữa khoa pháp môn và tôn giáo hay chăng?

- Khoa pháp môn ư? Thế nào gọi là khoa pháp môn? Khi người du khách dừng chân để chiêm ngưỡng những Kim tự tháp bên Ai Cập hay những ngôi đền cổ hoang tàn Đế Thiên Đế Thích, thì những kẻ ngu dốt nói cho họ nghe rằng đó là công trình của các vị pháp sư, phù thủy. Điều gì vượt quá tầm hiểu biết của con người

thì người đời không chịu nhìn nhận rằng đó có thể là công trình siêu việt của những người khác khôn ngoan hơn. Nhưng nếu anh hiểu khoa pháp môn là sự học hỏi tìm tòi những định luật bí ẩn trong thiên nhiên thì đúng vậy, tôi đang thực hành khoa pháp môn đó, và sự học hỏi đó làm cho người ta càng tiến đến gần hơn cái nguồn gốc của mọi tín ngưỡng. Anh có biết chăng, khoa pháp môn được truyền dạy trong tất cả các đạo viện thời cổ, dưới sự dẫn dắt của các bậc đạo trưởng trong giới huyền môn.

Zanoni ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Và anh là họa sĩ, lẽ nào anh không tìm thấy một thứ ma thuật hay ma lực nào trong ngành hội họa đó sao? Sau khi trải qua một thời kỳ tìm tòi khảo cứu lâu dài về cái đẹp trong thiên nhiên, lẽ nào anh lại không tìm cách khám phá ra những nét mỹ lệ và cái đẹp lý tưởng trong tương lai hay sao? Anh há không nhận thấy rằng đối với một thi nhân cũng như một họa sĩ, nghệ thuật tinh vi vẫn luôn tìm kiếm sự chân thật và ghét bỏ cái hiện hữu tầm thường? Và chúng ta phải xem thiên nhiên như bậc thầy để tìm tòi học hỏi chứ không phải là để làm nô lệ đóng khuôn mọi sự cho giống y như thiên nhiên? Anh muốn khắc phục dĩ vãng và có được khả năng biết trước tương lai hay chăng? Nghệ thuật chân chính há không đặt nền móng trong

tương lai và dĩ vãng hay sao? Anh muốn biết sử dụng thần chú để kêu gọi những nhân vật trong cõi vô hình hay chăng? Nhưng hội họa là gì, nếu không phải là thể hiện bằng nét vẽ và màu sắc những gì vô hình mà mắt thường không nhìn thấy? Anh bất mãn với cuộc đời chăng? Thế giới này đâu phải là thế giới của những bậc thiên tài? Những bậc kỳ tài muốn sống thoải mái thì phải tự tạo cho mình một thế giới khác. Có nhà phù thủy nào làm hơn được như vậy chăng? Thậm chí có khoa học nào có thể làm hơn được như vậy chăng? Anh có những khả năng đưa anh đạt tới sự thành công trên đường nghệ thuật. Anh hãy tự bằng lòng với định mệnh đó. Anh hãy từ bỏ những ước vọng phiêu lưu hoặc hứng thú nhất thời đang lôi cuốn anh, khi thì tìm đến tôi, khi thì tìm đến một nhà biện thuyết viễn vông nào đó... Ông ta với tôi đều là những đối tượng trái ngược và cách biệt nhau muôn trùng. Cái cọ vẽ là chiếc đũa thần của anh, bức tranh lụa của anh có thể tạo nên những viễn tượng còn đẹp hơn tất cả những viễn ảnh tương lai mà triết gia *Condorcet* hằng mơ tưởng. Tôi không hối thúc anh phải cho tôi biết quyết định ngay, nhưng có bậc thiên tài nào muốn được sống mãi trong lòng người mà không cần đến tình yêu và danh vọng?

Linh Đông vừa nói vừa nhìn *Zanoni* bằng cặp mắt đầy vẻ hứng khởi nhiệt thành:

- Nhưng nếu như có một quyền năng có thể làm cho người ta vượt qua sự chết để trở nên bất tử?

Zanoni sa sầm nét mặt, rồi sau một cơn im lặng, chàng nói:

- Nếu con người có được quyền năng đó thì phải chăng đó sẽ là một điều bất lợi, vì người ta sẽ sống sót trong cô đơn khi những người họ thương yêu lần lượt chết hết. Và do đó mà ta sẽ phải do dự khi chấp nhận những mối liên hệ tình cảm với người khác ở cõi thế gian này. Nếu muốn được trường sinh bất tử thì tốt hơn là hãy được nổi tiếng và để tên tuổi bất diệt của mình lại cho đời.

- Ông không trả lời câu hỏi của tôi mà chỉ nói một cách úp mở. Tôi có nghe nói rằng một số nhà luyện kim có thể kéo dài sự sống rất lâu hơn giới hạn thông thường của người đời. Chất kim đơn thần dược phải chăng là có thật, hay đó chỉ là một huyền thoại?

- Nếu đó không phải là một huyền thoại, và nếu thật sự có người đã luyện được kim đơn thì họ sẽ chết vì không muốn sống nữa. Biết đâu rằng sẽ có một sự cảnh báo nghiêm trọng nào đó trong những điều anh vừa nêu ra. Nhưng tốt hơn anh nên trở về với cọ vẽ và những hộp sơn dầu của anh.

Nói đến đây, *Zanoni* vẫy tay từ giã và chậm rãi bước đi về hướng thành phố.

Mạc Vân, con người thực tế

Cuộc nói chuyện với *Zanoni* đã gây cho Linh Đông một ảnh hưởng tốt lành và xoa dịu tâm hồn. Anh thả hồn theo những cơn mơ tưởng mông lung và tưởng tượng trong trí một cảnh gia đình ấm cúng nơi đó anh sống hạnh phúc với nghệ thuật và tình yêu thơ mộng của nữ ca sĩ Kiều Dung.

Giữa những cơn mơ mộng thần tiên đó thì giọng nói mạnh mẽ hùng hồn của Mạc Vân, con người khôn ngoan sáng suốt, làm cho anh tỉnh mộng và kéo anh trở về với cuộc đời thực tại.

Những người bẩm tính mơ màng viển vông, có óc tưởng tượng mạnh hơn ý chí, hay để cuộc đời thả trôi theo những cơn ngẫu hứng nhất thời, thường hay chịu ảnh hưởng của những tâm hồn thực tế, tích cực, hai chân đứng vững trên mặt đất chứ không mơ màng khóc gió thương mây. Đó là trường hợp của Linh Đông.

Trong quá khứ, bạn anh đã từng kéo anh ra khỏi hiểm nguy và giúp anh tránh khỏi những hậu quả của sự dại dột hờ hững trong việc tiếp xúc với đời. Trong giọng nói của Mạc Vân có một cái gì đó làm dịu bớt lòng hứng khởi và khiến cho Linh Đông phải hoang mang. Mạc Vân là người bao giờ cũng giữ một thái độ trung

dung, hợp lý trong mọi việc. Anh chủ trương chọn con đường bằng phẳng, ngay ngắn trong cuộc đời và chê bai nhạo báng những kẻ lạc lối muốn vượt lên những ngọn đồi cheo leo hiểm trở, dù rằng là để hái hoa bắt bướm hay để có một tầm nhìn bao quát suốt đến tận chân trời.

Mạc Vân cười nói với Linh Đông:

- Tôi biết anh đang nghĩ gì. Với cặp mắt long lanh ướt và nụ cười nửa miệng của anh, tôi đoán rằng anh đang mơ tưởng đến con bé đào hát ở nhà hát *San Carlo*.

Linh Đông đỏ mặt đáp:

- Con bé đào hát! Anh sẽ gọi nàng như vậy chăng nếu nàng là vợ tôi?

- Không, bởi vì chừng đó thì tất cả lòng khinh bỉ mà tôi có thể có sẽ trút lên đầu anh. Người ta không ưa những kẻ lừa bịp, nhưng chính kẻ bị lừa mới là đáng khinh!

- Anh có chắc rằng tôi bị lừa trong một cuộc hôn nhân như thế không? Tôi còn tìm thấy ở đâu nữa một người con gái vừa đẹp vừa hiền và chính chuyên đức hạnh như thế? Từ trước đến nay, có bao giờ một lời đồn đãi vu khống nào của thiên hạ đã từng làm hoen ố thanh danh của nữ nghệ sĩ Kiều Dung hay chưa?

- Tôi không được nghe tất cả những lời bình phẩm khen chê của người dân Naples, nên tôi không thể trả lời anh về điều đó. Nhưng tôi biết điều này: ở Anh quốc không ai tin rằng một thanh niên Anh có tài sản và gia thế lại đi cưới một cô đào hát Ý mà không bị xem là lầm lạc một cách đáng thương. Tôi muốn tránh cho anh khỏi bị rơi vào một cuộc hôn nhân bất lợi như thế. Anh hãy nghĩ đến những dư luận của người đời và tất cả những thiệt thòi, tổn thương trong vấn đề giao tế xã hội của anh sau này.

- Tôi có tự do lựa chọn một sự nghiệp tương lai, và điều đó không liên hệ gì đến vấn đề giao tế. Tôi muốn người ta kính trọng tôi qua tài năng và nghệ thuật chứ tôi không đặt vấn đề danh vọng căn cứ trên giai cấp hay địa vị và tiền bạc.

- Thế nghĩa là anh vẫn khư khư ôm ấp cái mộng vô lý thứ nhì của anh là bôi mực lọ lên khung vải? Tôi không chê bai những người vì sinh kế mà phải chọn theo nghề vẽ. Nhưng với những người như anh, có đủ khả năng vật chất và quen biết những bạn bè thân thuộc có thế lực để lấy đà tiến thân lên một địa vị cao sang, tại sao anh lại tự hạ thấp địa vị mình để làm một anh nghệ sĩ quèn? Vẽ tranh để tiêu khiển trong những lúc nhàn hạ là rất tốt, nhưng lấy đó làm một nghề nghiệp thì thật là điên rồ.

- Có những nghệ sĩ tài ba từng được danh dự gần gũi và giao du thân mật với cái bậc đế vương!

- Tôi cho là việc đó rất hiếm xảy ra ở Anh quốc. Ở một đất nước là trung tâm chính trị lớn của giới quí tộc thì điều mà người ta kính trọng là tinh thần thực tế chứ không phải những lý tưởng viển vông. Để tôi thử phác họa cho anh thấy hai viễn cảnh khác nhau về cuộc đời mà anh có thể chọn. Thứ nhất, chàng Linh Đông trai trẻ trở về Anh quốc, cưới một người vợ môn đăng hộ đối, có tài sản tương xứng với anh, với gia đình phía vợ có gia thế thuận lợi cho việc tiến thân. Anh trở thành một người giàu sang và có thế lực. Anh bắt đầu có những hoạt động xã hội với những khả năng và nghị lực dồi dào. Anh có một biệt thự riêng để tiếp khách và bạn bè, gồm toàn những người có địa vị cao và sự giao du thân mật có thể đem đến cho anh nhiều lợi lộc, danh vọng. Anh có thời gian nhàn rỗi để dùng vào những sự học hỏi hữu ích. Anh có nhiều tiếng tăm, danh vọng, được xây dựng trên một nền tảng vững chắc, và càng được củng cố trong dư luận quần chúng. Anh gia nhập một chính đảng, bắt đầu tham gia chính trường, những bạn bè quen biết sẽ giúp đỡ anh thực hiện những kế hoạch và tham vọng. Cuộc đời anh cứ theo cái đà đó mà tiến lên dần. Khỏi nói cũng biết rằng tương lai anh sẽ xán lạn rực rỡ như thế nào. Và bây giờ là viễn cảnh thứ hai. Chàng Linh Đông trai trẻ trở về Anh Quốc với

một người đàn bà có tài nghệ nhưng không có gia sản. Nàng ấy chỉ sinh lợi cho anh ta với điều kiện là được tiếp tục nghề ca hát. Nàng trình diễn rất xuất sắc, mọi người đều hoan hô và tìm hiểu xem nàng là ai, và rồi mọi người đều biết nàng là ca sĩ Kiều Dung. Chàng Linh Đông thì đóng cửa ở nhà để trộn màu và vẽ tranh với những đề tài lịch sử mà chẳng có ai mua. Thậm chí người ta còn có định kiến không tốt với anh ta vì anh không hề xuất thân ở trường Cao đẳng Mỹ thuật, anh chỉ là một họa sĩ nghiệp dư. Nói đúng ra, những bức tranh đó cũng có giá trị riêng của nó, nhưng người ta sẽ thích tranh của *Teniers* và *Watteau* hơn, vì hai nhà danh họa này đã nổi tiếng từ lâu. Thế là Linh Đông cứ lận đận không ngóc đầu lên được. Gia sản của anh ta từ khi còn độc thân đã có thể đảm bảo cho anh một đời sống thoải mái. Nhưng bây giờ thì anh ta đã có một gia đình đông đúc con cái, mà tài sản ấy không được tăng thêm bởi một món tiền hồi môn nào khi cưới vợ, nên ngày càng tiêu mòn. Anh ta bèn lui về quê để giảm bớt chi phí sinh hoạt và để vẽ tranh. Những năm sau đó, anh sống trong cảnh túng thiếu và bất mãn. Anh cho rằng thế gian không biết thưởng thức tài nghệ của anh và anh đâm ra xa lánh người đời. Thế là xong! Và cuộc đời của anh ta kết thúc như thế nào? Tôi để cho anh tự xét đoán để tìm ra câu giải đáp vậy.

Linh Đông đứng dậy nói:

- Nếu tất cả mọi người đều thực tế như anh thì trên đời này sẽ không bao giờ có những thi nhân và nghệ sĩ!

Mạc Vân đáp:

- Rồi chúng ta vẫn sống không sao cả nếu không có họ? Nhưng thôi, đã đến giờ phải nghĩ đến cái ăn rồi chứ? Chúng ta hãy đi ăn trưa.

***

Trong nghệ thuật hội họa, một họa sư thiếu kinh nghiệm sẽ hạ thấp và làm hư hỏng khả năng của người học trò nếu ông ta chủ trương một cách sai lầm rằng: "Hãy vẽ giống y như thiên nhiên," và cái thiên nhiên ấy sự thật chỉ là cái tầm thường. Người họa sư như thế không hiểu rằng trong nghệ thuật, cái đẹp phải được quan niệm như một cái gì mà *Raphael* đã định nghĩa rất đúng rằng: "Ý niệm về cái đẹp tự nó xuất hiện trong tâm hồn người họa sĩ." Theo quan niệm đó thì trong bất cứ ngành nghệ thuật nào, dù được biểu lộ qua màu sắc, âm thanh hay lời nói, hay bằng những nét tạc trên đá, sự bắt chước thiên nhiên một cách nô lệ máy móc chỉ là việc làm của những kẻ đang tập tành hay những tay thợ thủ công.

Cũng vậy, sự gần gũi một người quá thực tế làm suy giảm và ngăn chặn lòng hứng khởi nhiệt thành của

những tâm hồn tế nhị, vì nó luôn gò bó và ngăn chặn những cử chỉ hào phóng, tự tin của người nghệ sĩ và buộc họ phải quay về với sự thô tục và tầm thường.

Một thi hào Đức đã diễn tả rất đúng sự khác nhau giữa tính dè dặt cẩn thận và sự minh triết chân chính. Trong sự minh triết khôn ngoan có một nét hào sảng tự nhiên mà những người cẩn thận mực thước không bao giờ có. Các nhà phê bình nghệ thuật trứ danh như *Aristote* và *Pline* của thời cổ đại cho đến những họa sư của thời hiện đại đều cho rằng người họa sĩ không nên rập khuôn theo thiên nhiên, mà phải biết lý tưởng hóa những gì nhìn thấy trong thiên nhiên. Thật vậy, người nghệ sĩ chân chính, dù là họa sĩ hay thi nhân, luôn cố gắng diễn tả những gì là mỹ lệ thanh cao mà con người có thể đạt tới, nhưng không phải là thông thường đối với con người.

Nguyên tắc "lý tưởng hóa" đó còn khó hiểu hơn trong việc xử thế của con người. Những lời khuyên thực tế về sự lo xa dè dặt làm cho người ta mất sự hứng khởi trong những hành vi đức hạnh vị tha cũng như trong những việc làm xấu xa tội lỗi. Nhưng trong việc xử thế cũng như trong nghệ thuật, có một ý niệm về tính cách hùng vĩ, mỹ lệ mà người ta cần phải có để cải tiến, thăng hoa tất cả những khía cạnh xấu xa tầm thường của đời người.

Linh Đông tuy rất hiểu sự dè dặt sáng suốt trong lập luận của Mạc Vân, nhưng anh không quan tâm đến những viễn cảnh tương lai mà người bạn này vừa trình bày.

Thật vậy, sự trung thành với lý tưởng nghệ thuật của Linh Đông không kém mãnh liệt hơn sự đam mê tình cảm đối với Kiều Dung. Sự đam mê này nếu biết xoay đúng chiều hướng sẽ có thể giúp tinh luyện tâm hồn anh ta giống như một ngọn gió mạnh làm thanh lọc khí trời.

Nhưng nếu Linh Đông không thể có một quyết định theo ý của Mạc Vân, anh ta cũng không đành lòng an phận mà từ bỏ ngay việc theo đuổi Kiều Dung. Từ hai ngày nay, vì sợ rằng mình đã bị ảnh hưởng những lời khuyên của *Zanoni* và những cảm nghĩ xuất phát tự đáy lòng nên Linh Đông đã tránh hẳn mọi cuộc gặp gỡ với Kiều Dung. Nhưng sau lần hội kiến cuối cùng với *Zanoni* và cuộc nói chuyện với Mạc Vân vừa rồi, Linh Đông bèn quyết định sẽ gặp lại Kiều Dung vào sáng mai, và dù chưa có mục đích hay kế hoạch gì rõ rệt, anh chấp nhận sẽ tự thả trôi theo ngẫu hứng tự nhiên của lòng mình.

***

Kiều Dung ngồi trên thiếc ghế dài ngoài sân trước ngưỡng cửa nhà nàng và suy

nghĩ vẩn vơ. Phía trước là mặt biển phẳng lặng như gương dưới bầu không khí êm đềm của buổi trưa hè nóng bức. Nàng ăn mặc đơn sơ, với một cái áo choàng bằng lụa mỏng để lộ phần trên của bộ ngực đẹp, một mái tóc vàng óng nuột lòa xòa phất phơ dưới ngọn gió nhẹ mát từ ngoài biển thổi vào. Sức nóng ngày hè làm cho đôi má nàng hây hây đỏ và đôi mắt lớn càng thêm mơ mộng, uể oải khác thường.

Kiều Dung chưa bao giờ đẹp đến thế, dẫu là trong những bộ y phục lộng lẫy trên sân khấu và trong những lúc tinh thần phấn khởi dưới ánh đèn màu.

Trong khi đang mãi nghĩ đến *Zanoni*, nàng không nhận ra có tiếng chân người rón rén bước lại gần, nhưng rồi một bàn tay đặt nhẹ lên cánh tay nàng. Kiều Dung quay đầu lại và nhận ra Linh Đông.

Gương mặt cởi mở của người thanh niên Anh trấn tĩnh lòng nàng. Nàng định rời khỏi chỗ ngồi trên thiếc ghế dài thì Linh Đông đã nắm lấy tay nàng ấn xuống, rồi anh ta cũng ngồi xuống bên cạnh nàng và nói:

- Kiều Dung ơi! Cô phải biết rằng tôi đã yêu cô! Tôi luôn đến với cô không phải chỉ do lòng ái mộ tài nghệ của cô mà thôi. Từ trước đến giờ có những lý do khiến tôi không thể tỏ tình với cô bằng cách nào khác hơn là những cái nhìn câm lặng. Nhưng hôm nay không hiểu

tại sao tôi đã có đủ can đảm và nghị lực để tỏ bày tấm lòng tôi với cô và chờ đợi xem cô quyết định số phận tôi như thế nào. Tôi biết rằng tôi có những tình địch với thế lực mạnh hơn nhiều so với một nghệ sĩ quèn như tôi. Nhưng tôi không biết họ có được mắt xanh của cô để ý đến nhiều hơn tôi chăng?

Kiều Dung hơi ửng hồng đôi má, có vẻ lúng túng, và sau một lúc do dự, nàng nói:

- Những người phí thời giờ để nghĩ đến một cô đào hát tất nhiên phải biết trước là họ sẽ có tình địch. Đó chẳng qua là một điều bất hạnh cho nghiệp cầm ca của chúng tôi mà thôi!

- Nhưng tôi chắc rằng cô không thích cái nghiệp cầm ca đó, dẫu rằng nó đang rất sáng sủa tốt đẹp. Dường như cô không đặt hết cả tâm hồn vào sự nghiệp mà tài nghệ của cô đã làm cho rạng rỡ.

Kiều Dung đáp với đôi mắt đẫm lệ:

- Có lẽ là vậy. Có một thời tôi đã yêu thích nghệ thuật ca nhạc, nhưng bây giờ thì tôi cảm thấy đó chỉ là một nghề bạc bẽo làm cho tôi trở thành nô lệ của thiên hạ.

Chàng họa sĩ thốt lên với một niềm hứng khởi đột ngột:

- Vậy xin cô hãy bỏ nghề ca hát. Hãy đoạn tuyệt với nghiệp cầm ca đã làm cho quả tim cô bị chia sẻ bởi nhiều người. Tôi chỉ mong ước được chiếm trọn quả tim ấy cho riêng mình mà thôi. Từ nay trở đi, xin cô hãy cùng chia sẻ cuộc đời với tôi, chia sớt những nỗi vui buồn sướng khổ cùng lý tưởng của tôi. Cô sẽ là nguồn cảm hứng cho những bức họa phẩm và công trình tuyệt tác của tôi. Sắc đẹp của cô sẽ trở nên bất tử với thời gian. Trong những cuộc triển lãm họa phẩm của tôi, thiên hạ sẽ dừng chân trước bức họa một vị nữ thánh, hay một thần vệ nữ, và trầm trồ ngợi ca: "Đó là Kiều Dung!" Ôi, Kiều Dung! Tôi yêu cô vô cùng, xin cô hãy nói cho tôi biết rằng mối tình của tôi không phải là tuyệt vọng!

Kiều Dung nhìn thẳng vào mắt chàng trai si tình và đáp lại đúng vào lúc anh ta ngồi xích lại gần và nắm lấy một bàn tay nàng:

- Linh Đông ơi, anh thật đẹp trai và lại rất tốt bụng! Nhưng tôi có thể cho anh điều gì để đáp lại lòng tốt ấy?

- Tình yêu, tình yêu, và chỉ có tình yêu mà thôi?

- Anh nghĩ sao nếu tôi nói với anh rằng đó chỉ là tình thương của một người em gái?

- Ôi! Xin cô đừng nói với tôi một cách lạnh lùng độc ác như thế?

- Nhưng đó quả thật là tất cả những gì tôi nghĩ về anh. Khi tôi nhìn gương mặt anh, nghe giọng nói của anh, tôi cảm thấy dường như có một cảm giác yên tĩnh, thư thái và xoa dịu lướt nhẹ qua lòng tôi, trấn an những tư tưởng của tôi. Khi vắng anh rồi tôi cũng cảm thấy buồn đôi chút, nhưng không lâu, và nỗi buồn man mác ấy cũng tiêu tan ngay sau đó. Thật sự là tôi không cảm thấy nhớ thương anh, tôi không nghĩ nhiều đến anh. Không, như vậy là tôi không hề yêu anh! Và lòng tôi chỉ có thể nghĩ đến người tôi yêu mà thôi.

- Nhưng tôi sẽ cố gắng để dần dần rồi cô sẽ yêu tôi. Cô đừng lo ngại gì cả. Cái tình yêu mà cô vừa nói đó, dưới bầu trời yên tĩnh của chúng ta, sự trẻ trung và hồn nhiên vô tội không hề biết có thứ tình yêu nào khác.

Kiều Dung nói:

- Sự hồn nhiên, vô tội ư? Có thể như thế chăng!

Đến đây, nàng ngừng lại và nói thêm một cách gắng gượng:

- Như vậy, anh thật lòng muốn cưới một cô gái mồ côi như tôi chăng? Nếu vậy, ít nhất anh cũng là một người rất độ lượng.

Linh Đông hơi chựng lại, dường như lương tri của anh ta bị chạm vào bởi câu nói đó. Kiều Dung đứng dậy, không hề biết đến những ý nghĩ hổ thẹn và nghi ngờ đang giày vò tâm hồn của chàng trai trẻ. Nàng nói:

- Không, không thể như vậy được! Anh hãy để tôi yên và hãy quên tôi đi! Anh không thực sự hiểu tôi đâu, anh không thể hiểu gì về người con gái mà anh tưởng là anh yêu! Từ thuở ấu thơ, tôi đã linh cảm rằng định mệnh của tôi sau này sẽ rất lạ lùng và khó giải thích. Dường như đó sẽ là một cuộc sống thoát ly ra khỏi sự sống thường tình của người đời. Cảm giác đó đôi khi đi kèm với một niềm phúc lạc mơ màng, đôi khi lại pha lẫn với một sự sợ sệt tối tăm rùng rợn. Đó dường như là một bóng hoàng hôn từ từ bao phủ quanh tôi. Tôi mơ hồ cảm thấy giờ khắc của tôi đã sắp đến, chỉ còn ít lâu nữa thôi là màn đêm tối tăm sẽ rơi xuống.

Linh Đông lắng nghe với một sự xúc động và băn khoăn hiện rõ trên nét mặt. Khi nàng đã nói xong, anh ta đáp:

- Kiều Dung, những lời nói của cô lại càng làm cho tôi thấy gần gũi cô hơn bao giờ hết. Những cảm giác mơ hồ mà cô vừa nói đó, thật ra tôi cũng luôn cảm thấy y như vậy. Tôi cũng luôn bị ám ảnh bởi một thứ linh cảm lạ lùng, hầu như huyền diệu. Tuy sống giữa mọi người, tôi vẫn cảm thấy cô đơn. Trong những cuộc vui chơi hưởng lạc, hay trong những khi làm việc, dường như một giọng nói bí ẩn luôn thì thầm bên tai tôi những lời này: “Thời gian sề dành cho ngươi một định mệnh bí hiểm đầy đen tối.” Trong khi cô nói ra những điều lúc

nãy, tôi tưởng chừng như đang nghe tiếng nói bộc bạch của chính linh hồn tôi.

Kiều Dung nhìn ông ta một cách ngạc nhiên và hỏi:

- À, anh hãy cho tôi biết, anh có nghe nói về một người ngoại quốc vừa đến ở thành phố này chăng? Một người mà người ta đã đưa ra rất nhiều lời đồn đãi thật dị kỳ?

- Cô muốn nói đến *Zanoni*? Tôi đã gặp anh ta, và có quen biết anh ta. À, chính người ấy cũng muốn là tình địch của tôi. Anh ta cũng muốn ngăn cách cô với tôi.

Kiều Dung nói trong tiếng thở dài não nuột:

- Anh lầm rồi! Anh ta đã bênh vực cho anh. Chính anh ta nói với tôi rằng anh yêu tôi và cũng chính anh ta đã yêu cầu tôi đừng từ chối anh.

- Thật là một nhân vật lạ lùng! Một con người bí hiểm, khó hiểu! Nhưng tại sao cô vừa rồi cô lại nhắc tới anh ta?

- Tại sao ư?... À, tôi muốn biết xem khi anh gặp anh ta lần đầu tiên, cái linh cảm mà anh vừa nói có đến với anh một cách rõ ràng hơn và đáng sợ hơn trước kia hay chăng? Anh có cảm thấy như vừa bị lôi cuốn lại vừa bị dội ngược, và anh có cảm thấy rằng những bí ẩn trong cuộc đời anh có liên hệ đến anh ta hay chăng?

Linh Đông đáp với một giọng run rẩy:

- Tôi đã cảm thấy tất cả những điều đó vào lần đầu tiên gặp anh ta. Tối hôm đó, quanh tôi đang có một cuộc vui họp mặt bạn bè, có nhạc, có đèn, có chuyện trò vui vẻ giữa một bầu không khí trong lành dưới bầu trời quang đãng không một cụm mây che. Tuy thế, bỗng nhiên tôi cảm thấy hai gối run lập cập, tóc dựng đứng, máu như ngừng chạy trong huyết quản. Kể từ ngày đó, anh ta chiếm một phần lớn những tư tưởng của tôi, cũng như cô vậy.

Kiều Dung nói với một giọng nghẹn ngào trong cổ họng:

- Tất cả những điều đó hẳn phải mang dấu vết của định mệnh. Nhưng tôi không thể nói chuyện với anh nhiều hơn nữa trong lúc này. Xin chào anh!

Nói xong, nàng hối hả chạy ngay vào nhà và đóng cửa lại. Linh Đông không theo nàng vào nhà, và có điều lạ là anh cũng không hề cảm thấy muốn làm như vậy. Cái ý nghĩ về đêm trăng trong công viên thành phố với những lời nói lạ lùng của *Zanoni* đã làm tê liệt nơi anh ta mọi sự đam mê tình cảm. Ngay cả hình bóng Kiều Dung cũng vậy, nếu như chưa bị quên lãng thì cũng đã tạm thời lắng xuống như một cái bóng mờ trong những ngõ ngách bí hiểm nhất của tâm hồn. Linh Đông rùng

mình cho dù anh đang đi dưới ánh nắng mặt trời, và trong cơn suy tư trầm lặng anh chậm rãi đi qua những khu phố đông đúc và huyên náo nhất của thành phố.

***

Z*anoni* đã đến thăm Kiều Dung tại nhà nàng nhiều lần. Những ngày đó đối với nàng là một thời kỳ đặc biệt, một giai đoạn sáng sủa vui tươi nhất trong đời. Tuy vậy, chàng không hề thốt ra những lời lẽ ngợi khen, ca tụng sắc đẹp và tài nghệ của nàng, chứ đừng nói chi đến những lời lẽ yêu đương nồng thắm mà nàng đã từng nghe quen tai từ hầu hết những nam nhân được dịp tiếp chuyện với nàng.

Cách ứng xử của chàng dẫu rằng không kém vẻ lịch sự xã giao bề ngoài, nhưng thật lạnh lùng cách biệt. Tuy vậy, điều đó lại càng làm tăng thêm tính chất thú vị cho giai đoạn mộng mơ hạnh phúc của lòng nàng.

Zanoni nói rất nhiều về cuộc đời dĩ vãng của anh, và Kiều Dung lấy làm ngạc nhiên mà thấy rằng chàng biết rõ tất cả quá khứ. Trong những ngày viếng thăm đầu tiên, chàng không nói gì đến Linh Đông. Nhưng một ngày nọ, chàng lại nhắc đến chuyện ấy. Bây giờ thì Kiều Dung đã hoàn toàn tin tưởng và tuân phục nơi chàng đến nỗi mặc dầu đối với nàng thì việc tiếp nhận vấn đề đó rất khó khăn nhưng nàng vẫn đè nén quả

tim mình và ngồi nghe trong im lặng mà không phản đối. Sau cùng, chàng nói:

- Cô đã hứa sẽ nghe theo lời khuyên của tôi. Bây giờ nếu tôi yêu cầu cô, nếu tôi van xin cô hãy chấp nhận mối tình của người ấy, hãy chia sẻ định mệnh với anh ta nếu anh ta đề nghị kết hôn với cô, thì cô có từ chối hay không?

Kiều Dung cố gắng giữ lại những giọt lệ đã đọng đầy trong khóe mắt, và với một niềm vui lạ lùng giữa cơn đau khổ mà nàng vừa cảm xúc, một niềm vui của người con gái chấp nhận hy sinh cả đến quả tim của mình để làm vừa lòng người yêu đã làm chủ quả tim ấy, nàng gượng đáp trong sự gắng gượng đau khổ:

- Nếu chàng thực sự muốn em làm như thế, thì...

Đến đây, nàng dừng lại vì không sao thốt nên lời.

- Thì sao? Cô hãy nói đi.

- Chàng hãy sai khiến em như thế nào tùy ý chàng muốn?

Zanoni ngồi im lặng trong một lúc. Chàng nhận thấy cơn xung đột nội tâm của người yêu mà Kiều Dung tưởng rằng đã khéo giấu được chàng. Rồi trong một cử động vô tình, chàng cúi xuống đặt một nụ hôn trên bàn tay nàng. Đó là lần đầu tiên mà chàng từ bỏ,

dẫu rằng chỉ đến mức đó, cái thái độ nghiêm trang từ lúc đầu. Chàng nói:

- Kiều Dung ơi, cái nguy cơ mà tôi không có thể cứu vãn được nữa nếu cô còn ở lại *Naples* nay mỗi lúc càng đến gần. Trong ba ngày nữa, số phận của cô phải được quyết định. Tôi chấp nhận lời hứa của cô. Trước nửa đêm của ngày thứ ba tới đây, cho dù có việc gì xảy ra thì tôi cũng sẽ đến gặp cô tại nhà này. Trong khi chờ đợi, ta hãy tạm biệt!

Trước cơn sóng gió

Linh Đông đang đứng ngắm nhìn bức tranh trưng bày trong một cuộc triển lãm các họa phẩm danh tiếng thì cảm thấy có người nắm lấy tay mình. Anh quay lại thì thấy My Cốt đứng gần bên. Hai nhà họa sĩ cùng nhận xét về các bức danh họa, bình phẩm về khuynh hướng nghệ thuật của thời đại cùng những sở trường của mỗi môn phái hội họa khác nhau. Bỗng My Cốt vỗ vai Linh Đông và hỏi:

- À! Còn tên bịp bợm *Zanoni* sao rồi? Tôi đã tìm biết rõ họ tên và những mánh khóe lừa bịp của hắn ta. Hắn ta có nói với anh điều gì về tôi chăng?

- Nói về anh sao? Tôi không nghe nói gì cả. Anh ta chỉ bảo tôi hãy đề phòng đừng nghe theo những lý thuyết chính trị của anh.

My Cốt nói:

- A! Chỉ có vậy thôi sao? Hắn ta là một tay bịp hạng nặng. Ngày chúng ta gặp nhau vừa rồi, kể từ lúc tôi lột mặt nạ hắn ta, tôi biết chắc thế nào hắn ta cũng sẽ trả thù bằng cách mạ lỵ hoặc vu khống tôi.

- Lột mặt nạ anh ta? Chuyện ấy đầu đuôi ra sao?

- Đó là một câu chuyện dài và phiền phức. Hắn ta muốn dạy cho một người bạn tôi, là một thằng vừa điên vừa gàn, những bí quyết về phép dưỡng sinh và khoa luyện kim để đạt tới thuật trường sinh bất tử! Tôi khuyên anh nên chấm dứt sự giao thiệp nguy hiểm với hắn.

Nói đến đây, My Cốt chia tay và đi thẳng.

Vài ngày sau, Linh Đông đang ngồi vẽ tranh tại nhà thì nghe tiếng bước chân của Mạc Vân đi tới. Anh ta bước ra mở cửa. Mạc Vân đưa mắt nhìn bức tranh đang vẽ một cách chế nhạo và nói:

- Đó là tất cả những gì anh đã làm trong mấy ngày qua? Có bấy nhiêu đó mà anh phải đóng cửa nằm nhà, bỏ phí những ngày tươi sáng và những đêm thanh thú vị của thành phố *Naples* ư?

- Khi mà cơn ngẫu hứng của tôi vẫn còn thì cõi lòng tôi tràn ngập một vầng ánh sáng huy hoàng hơn, và tôi đê mê thưởng thức một ánh trăng khuya còn huyền diệu hơn nhiều!

- Thế là anh cũng nhìn nhận rằng cơn ngẫu hứng của anh đã qua. Tốt lắm! Ít nhất đó cũng là dấu hiệu cho thấy rằng sự hợp lý đã trở lại với anh. Dầu sao đi nữa, thà bôi màu lem luốc trên tấm phông bằng vải trong ba ngày còn hơn là làm trò cười cho thiên hạ suốt cả một đời. Và còn con bé ngư nữ lúc này ra sao rồi?

- Anh hãy im di! Tôi không thích nghe anh nhắc đến nàng theo kiểu cách đó.

Mạc Vân kéo ghế xích lại gần bên chiếc ghế của Linh Đông, rồi thọc tay vào túi quần, ngồi duỗi thẳng hai chân và sắp sửa thốt ra một tràng dài những lời phê bình khôn dại về chuyện tình duyên của bạn mình. Bỗng nghe có tiếng gõ cửa, và không đợi ai lên tiếng mời vào, My Cốt đã ló cái bộ mặt gớm ghiếc của hắn ta ra rồi bước vào nhà.

My Cốt ngắm nghía bức tranh dựng trên tấm giá gỗ ba chân đặt nơi góc nhà, rồi phê bình luôn một hơi. Chờ hắn nói xong, Linh Đông mới hỏi:

- Phần tôi như vậy cũng tạm đủ! Còn anh có gì lạ không?

My Cốt vừa nhón gót để vươn mình lên ngồi trên một chiếc ghế đẩu chân dài vừa nói:

- Trước hết là chuyện tiên sinh *Zanoni*, tức là lão *Cagliostro* thứ nhì, là người công kích những lý thuyết cách mạng của tôi. Tôi không hay thù hận, vì như *Helvétius* đã nói, những lỗi lầm của chúng ta đều do sự đam mê mà sinh ra, và tôi luôn biết chấn chỉnh những đam mê của tôi. Nhưng nếu vì đại nghĩa, vì tình thương nhân loại mà hận thù, thì sự hận thù lại là một đức tính tốt! Bởi đó, tôi mong ước có ngày được giao nhiệm vụ truy tố và xử án lão *Zanoni* tại *Paris*!

Nói đến đây, đôi mắt lươn ti hí của My Cốt phóng ra những tia lửa, hai hàm răng hắn ta nghiến chặt lại trong sự căm hờn uất hận.

- Anh có lý do nào khác nữa để ghét ông ta chăng?

My Cốt nói một cách giận dữ:

- Có chứ? Tôi vừa được biết anh ta đang theo đuổi người con gái mà tôi định cưới làm vợ.

- Anh định cưới làm vợ? Anh muốn nói đến ai vậy?

- Nữ danh ca Kiều Dung chứ ai! Nàng rất đẹp, phải nói là đẹp lạ lùng! Nàng có thể giúp tôi trở nên giàu có trong một nước Cộng hòa, và chúng ta sẽ có thể chế Cộng hòa vào cuối năm nay.

Mạc Vân vừa xoa hai bàn tay vừa cố đè nén một tiếng cười khoái trá. Linh Đông thì đỏ mặt vì giận dữ và vì thẹn với bạn. Anh ta cố gắng giữ bình tĩnh và hỏi:

- Anh cũng biết Kiều Dung sao? Anh có nói chuyện với nàng bao giờ chưa?

- Chưa, nhưng khi tôi đã quyết định làm một việc gì thì việc đó phải xong! Tôi sắp trở về *Paris*. Người ta viết thư cho tôi hay rằng một người đàn bà đẹp sẽ giúp cho sự nghiệp của một chiến sĩ ái quốc được dễ dàng hơn. Thời kỳ của những thành kiến cổ hủ nay đã qua. Tôi sẽ mang về *Paris* người đàn bà đẹp nhất châu Âu cho thiên hạ biết tay!

Linh Đông giơ hai bàn tay nắm chặt thành quả đấm, hai mắt nẩy đom đóm trông đỏ ngầu, hăm hở tiến đến gần My Cốt, nhưng liền bị Mạc Vân nắm lấy cánh tay ngăn lại:

- Kìa, hãy bình tĩnh chứ! Anh định làm gì vậy?

Linh Đông hướng về phía My Cốt, rít lên giữa hai kẽ răng:

- Anh hãy coi chừng tôi đấy! Anh không biết rằng anh đã nói xúc phạm tới nàng. Anh dám cho rằng Kiều Dung cũng hạ cố tới anh hay sao?

Mạc Vân vừa nói vừa ngã người dựa trên ghế và ngẩng mặt nhìn lên trần nhà:

- Chắc chắn là không, vì nàng đã có người khác cao sang hơn!

My Cốt nói:

- Cao sang hơn ư? Vậy là anh không hiểu tôi rồi. Tôi, My Cốt, muốn cưới người con gái ấy làm vợ. Cưới làm vợ, anh nghe rõ chưa? Những người khác có thể giàu sang hơn tôi, nhưng tôi e rằng không có người nào đưa đến cho nàng một giải pháp danh dự hơn của tôi. Chỉ có mình tôi là thương tưởng đến nỗi cô đơn hiu quạnh của nàng. Và với tình hình hiện nay ở đất Pháp, người ta luôn có thể dứt tình với một người đàn bà bất cứ khi nào họ muốn. Chúng ta sẽ có những luật mới về sự ly hôn. Các anh tưởng rằng một cô gái Ý coi trọng tiền bạc của một vị vương giả hơn tài ba của một người nghệ sĩ hay sao? Không! Tôi biết xét giá trị của Kiều Dung hơn các anh. Tôi sẽ tự giới thiệu tôi để làm quen với nàng.

Mạc Vân vừa đứng dậy vừa thân mật bắt tay My Cốt và nói:

- Chúc anh nhiều may mắn.

Linh Đông nhìn cả hai người bằng cặp mắt khinh bỉ. Sau cùng, anh ta buộc lòng phải gượng cười một cách chua chát và nói:

- Này anh My Cốt, tôi e rằng anh sẽ có tình địch đấy.

- Càng hay!

My Cốt vừa đáp buông xuôi vừa đá gót giày và cúi xuống ngắm nhìn hai bàn chân to tướng của mình.

Linh Đông nói:

- Chính tôi cũng ái mộ Kiều Dung. - Có người họa sĩ nào không ngưỡng mộ nàng kia chứ?

- Tôi cũng có thể tỏ tình và xin cưới nàng.

My Cốt nói:

- Đó là sự dại dột của anh, nhưng đối với tôi thì đó là một điều khôn ngoan. Anh không biết cách đầu cơ trục lợi trong công việc tính toán này. Này anh bạn đồng nghiệp, anh còn nhiều thành kiến.

Linh Đông nói một cách cay đắng:

- Chắc anh không muốn nói rằng anh sẵn lòng đầu cơ vợ nhà để làm mồi câu danh vọng đấy chứ?

My Cốt đáp:

- Nhà hiền triết *Caton* đã từng cho một người bạn mượn vợ. Tôi mến đạo đức và không thể làm gì khác hơn là bắt chước *Caton*! Nhưng thôi, ta hãy nói chuyện nghiêm chỉnh. Tôi không sợ một tình địch như anh.

Anh đẹp trai và khỏe mạnh, còn tôi thì xấu xí; nhưng anh do dự phân vân, còn tôi thì quả quyết. Trong khi anh chỉ lo trau chuốt những lời hay ý đẹp và văn từ hoa mỹ thì tôi chỉ cần nói: "Tôi yêu cô, cô có muốn lấy tôi không?" Như thế, hỡi anh bạn đồng nghiệp, anh cứ làm theo ý anh và chúng ta sẽ gặp lại nhau ở hậu trường sân khấu!

Nói đến đây, My Cốt đứng dậy, vươn hai cánh tay vượn dài thoòng và hai chân ngắn cũn, ngáp dài một cái từ lỗ tai bên này đến tai bên kia, phô bày cả hai hàm răng sâu đen ngòm và khấp khểnh, nhìn xéo Linh Đông một lần cuối với cặp mắt tinh ranh rồi từ từ rời khỏi gian phòng và bước ra ngoài đường. Mạc Vân bèn cười lớn và nói:

- Anh hãy coi đó, bạn đồng nghiệp của anh biết ái mộ Kiều Dung đến bực nào! Chúc anh thành công và chiến thắng trong việc cứu nàng thoát khỏi tay con chó ghẻ ghê tởm đó!

Linh Đông hãy còn quá bực mình để có thể đáp lại, thì bỗng có một người khách bước vào nhà. Đó là *Zanoni*. Mạc Vân đứng dậy cáo từ và rút lui, để lại hai người trong phòng khách.

Sau khi *Zanoni* đã nhìn qua bức tranh vẽ và tỏ lời khuyến khích người họa sĩ trẻ tuổi về những khả năng

và triển vọng của anh ta, hai người mới bàn luận qua những vấn đề khác. Linh Đông nói:

- Anh đã có lần đưa ra những lời dự đoán chẳng lành về tương lai của tôi, nếu tôi cưới một người đàn bà mà thế gian cho rằng chỉ có thể là một chướng ngại. Người đàn bà ấy sẽ làm che ám tầm nhãn quang nhận xét và ngăn trở những nguyện vọng của tôi. Lời ông nói đó là với sự minh triết do kinh nghiệm đưa đến, hay là với sự sáng suốt của một bộ óc tiên tri?

- Phải chăng cả hai thứ minh triết đó đều liên đới chặt chẽ với nhau? Người giỏi tính toán nhất phải chăng cũng là người có thể giải đáp trong nháy mắt mọi bài toán về số học?

- Ông tránh né câu hỏi của tôi!

- Không phải thế, nhưng tôi muốn giải đáp theo cách thích hợp nhất với sự hiểu biết của anh. Chính vì điều đó mà tôi mới đến nói chuyện với anh hôm nay. Anh hãy nghe đây.

Zanoni chăm chú nhìn thẳng vào mắt Linh Đông và nói tiếp:

- Muốn thực hiện những công việc lớn lao siêu việt, điều kiện cần phải có trước nhất là nhận thức rõ ràng những sự thật liên hệ đến mục đích mà mình theo đuổi. Người học đạo có thể tiên liệu sự thành công và sự thất

bại của mình trên những địa hạt nào miễn là anh ta biết rõ những sở trường và sở đoản của mình. Nhưng sự nhận thức được những điểm chân lý này có thể bị rối loạn bởi nhiều nguyên nhân: sự kiêu căng, lòng đam mê, sự sợ sệt, sự lười biếng, sự mê muội không biết rõ những phương tiện cần thiết để thực hiện mục đích. Chỉ có một trạng thái tâm thức đặc biệt mới có thể giúp người ta nhìn thấy chân lý, và trạng thái đó là sự yên tịnh hoàn toàn trong nội tâm. Nay tâm trạng anh đang sôi sục, anh đang nóng lòng muốn biết chân lý. Anh muốn yêu cầu tôi truyền dạy cho anh những điều huyền bí nhất trong cõi thiên nhiên mà không có sự thử thách hay chuẩn bị nào. Nhưng chân lý không thể nhận biết được bởi một tâm hồn chưa được chuẩn bị, chẳng khác nào như mặt trời không thể mọc giữa đêm tối. Vì trong trường hợp đó, tâm hồn tiếp nhận chân lý chỉ là để làm hoen ố nó mà thôi. Đạo gia *Jamblique* có nói rằng: "Đổ nước vào một cái giếng có bùn chỉ làm dấy bùn lên mà thôi."

- Vậy tôi phải làm thế nào?

- Anh có những khả năng quí báu có thể giúp anh tiến bộ rất nhiều. Nhưng muốn phát triển nhưng khả năng đó, anh phải tập trung mọi sự ham muốn vào mục đích cần thiết. Quả tim phải dừng nghỉ để cho khối óc có thể hoạt động. Trong lúc này, anh đang đi từ nguyện vọng này sang nguyện vọng khác. Nếu anh có thể gom

tất cả mọi tình cảm, tập trung tất cả tâm hồn anh vào một điểm duy nhất thì trí lực và những nguyện vọng của anh sẽ trở nên mạnh mẽ nồng nàn. Kiều Dung hãy còn quá trẻ. Anh không nhận thấy tánh chất cao quí mà những thử thách của cuộc đời sẽ phát triển nơi nàng về sau này. Tâm hồn khiết bạch và thanh cao của nàng sẽ nâng cao tâm hồn anh, cũng như một bài thánh ca nâng cao tâm hồn người nghe lên tận cõi trời. Tâm tình, tánh chất của anh cần có sự điều hòa, giống như một thứ âm nhạc vừa nâng lên cao, vừa xoa dịu tâm hồn. Sự điều hòa đó, tôi xin nhường cho anh nơi tình yêu của nàng!

- Nhưng có chắc gì nàng đã yêu tôi?

- Không, nàng không yêu anh ngay bây giờ, vì nàng đã đặt tình yêu nơi người khác. Nhưng nếu tôi có thể truyền cho anh tình yêu nàng đặt nơi tôi, nếu tôi có thể làm cho nàng nhận thấy anh mới là một người yêu lý tưởng.

- Một quyền năng như thế, người trần gian có thể có được sao?

- Tôi sẽ hiến nó cho anh nếu tình yêu của anh trong sạch, nếu anh tỏ ra có tác phong và đức hạnh xứng đáng với nàng. Vì nếu không được như vậy thì có lý nào tôi lại làm cho nàng bỏ chỗ thật mà tìm chỗ giả hay sao?

Linh Đông nói:

- Nhưng nếu nàng là tất cả những gì anh đã nói với tôi, và nếu nàng yêu anh, thì tại sao anh có thể từ chối một tính cảm quí báu vô giá như thế?

Zanoni kêu lên với một giọng hào hứng lạ lùng:

- Ôi! Lòng người thật ích kỷ và nông cạn thay! Anh lẽ nào không biết rằng tình yêu chân thật là sẵn sàng hy sinh trọn vẹn, hy sinh tất cả vì hạnh phúc của người yêu hay sao?

Và gương mặt của *Zanoni* thình lình biến sắc:

- Hãy nghe đây! Tôi khẩn khoản yêu cầu anh bởi vì tôi yêu nàng, và tôi sợ rằng đến với tôi cuộc đời nàng sẽ kém hạnh phúc hơn là với anh. Tại sao ư? Anh đừng hỏi tôi điều đó vì tôi sẽ không thể trả lời? Thời giờ đã cấp bách. Anh sẽ không thể trì hỗn quyết định của anh lâu hơn nữa. Trong vòng ba ngày tới đây, anh sẽ không còn thời giờ để quyết định được nữa!

Linh Đông nói trong sự hoài nghi và do dự:

- Nhưng tại sao lại gấp vậy?

- Anh hỏi điều đó tức là anh không xứng đáng với nàng. Những gì mà tôi sắp nói cho anh nghe đây, đáng lẽ chính anh phải biết rồi. Hoàng thân Vệ Công, trái

hẳn với anh, là một người cương quyết, mạnh mẽ và không thể lay chuyển. Dẫu cho trong những việc phạm vào tội ác, ông ta cũng không bao giờ bỏ cuộc nửa chừng. Nhưng ông ta còn có một sự đam mê khác mạnh hơn cả sự đam mê tình ái. Đó là sự tham tiền. Sau ngày ý định bắt cóc Kiều Dung bị thất bại, chú ông ta là Giám mục Vệ Báo, người sẽ để lại cho ông ta một gia tài rất lớn, đã gọi ông ta đến để ngăn cấm ông ta không được theo đuổi và giở trò nham nhở với người con gái mà ông ấy đã từng thương yêu và che chở từ lúc còn nhỏ. Nếu Vệ Công cãi lời, ông ta sẽ mất quyền thừa hưởng tất cả những tài sản, đất đai mà vị Giám mục sẽ để lại cho ông ta. Đó là lý do tại sao Vệ Công đình chỉ những âm mưu và kế hoạch săn đuổi Kiều Dung trong một thời gian. Nhưng vào giờ phút này thì lý do chướng ngại đó sẽ không còn tồn tại nữa. Trước khi đồng hồ điểm 12 giờ trưa mai, vị Giám mục sẽ trút hơi thở cuối cùng. Ngay trong lúc này, bạn đồng nghiệp My Cốt của anh đang hội kiến với hoàng thân Vệ Công...

- My Cốt! Ông ta tới đó để làm gì?

- Để biết xem Kiều Dung sẽ được bao nhiêu tiền hồi môn khi nàng rời khỏi tư thất của hoàng thân trong những ngày tới đây.

- Làm sao ông biết được tất cả những việc ấy?

- Anh thật quá khờ dại! Đó là vì những kẻ si tình luôn thức tỉnh ngày đêm không hề ngơi nghỉ khi người yêu của mình đang bị một nguy cơ nào đó đe dọa!

- Và chính ông đã báo động cho vị Giám mục biết việc áy?

- Đúng vậy. Và bổn phận của tôi cũng có thể là bổn phận của anh. Anh đã sẵn sàng trả lời cho tôi chưa?

- Tôi sẽ trả lời vào giờ chót, trong ba ngày nữa.

- Thôi được!... Hãy đình chỉ hạnh phúc của anh lại vào giờ phút chót. Trong ba ngày, tôi sẽ đến để biết xem anh quyết định như thế nào.

- Chúng ta sẽ gặp nhau giờ nào và ở đâu?

- Trước nửa đêm, ở một nơi mà không bao giờ anh có thể ngờ là anh sẽ gặp tôi. Anh sẽ không thể trốn tránh được tôi, dẫu rằng anh có ý định như vậy!

- Khoan đã! Ông trách tôi hay nghi ngờ, do dự, không quyết đoán. Tôi không có lý sao? Làm sao tôi có thể hoàn toàn tuân theo lời ông mà không suy nghĩ chín chắn? Vì lý do gì mà ông chú trọng đến một người lạ như tôi, để bắt tôi phải làm một việc có thể xem là nghiêm trọng nhất đời người? Một người minh mẫn sáng suốt há lại không do dự, suy nghĩ và tự hỏi: "Tại sao người lạ mặt này lại chú trọng đến cuộc đời mình?"

Zanoni đáp:

- Tuy vậy, nếu tôi nói rằng có thể truyền cho anh những bí quyết của khoa pháp môn mà người đời thường coi như một sự lừa bịp. Nếu tôi hứa chỉ dẫn cho anh phương pháp chỉ huy và sai khiến những thần linh ngự trên không gian và ngoài biển cả, tích trữ của cải kho tàng dễ dàng như trẻ con lượm đá sỏi trên bãi cát. Nếu tôi chỉ cho anh cách biến chế các loại dược thảo để luyện thuốc trường sinh, uống vào sẽ kéo dài sự sống trong nhiều thế kỷ. Nếu tôi tiết lộ cho anh biết sự bí mật của phép thôi miên để chế ngự kẻ địch thủ, vô hiệu hóa kẻ dùng bạo lực, và khuất phục đối phương như con rắn khuất phục con chim. Nếu tôi nói rằng tất cả những bí quyết đó hiện nay tôi đều có đủ và có thể truyền lại cho anh, chừng đó hẳn anh sẽ nghe theo và vâng lời tôi mà không chút do dự.

Linh Đông nói:

- Thật vậy, tôi xin nhìn nhận là đúng. Và tôi chỉ có thể giải thích điều ấy bằng những kỷ niệm của thời thơ ấu, do những truyền thống của gia đình...

- Truyền thống do ông nội anh đã ra công khảo cứu, sưu tầm những bí thuật của các đạo sư *Apollonius* và *Paracelse*, vào thời kỳ Phục Hưng?

Linh Đông nói:

- Lạ thật! ông cũng biết rõ cả những sự việc thầm kín riêng tư của một gia đình không tên tuổi đến mức đó nữa sao?

- Người đi tầm đạo luôn luôn nhận biết một bạn đồng môn, dẫu cho đó là người đạo đồ thấp kém nhất trong môn phái. Anh đã hỏi tôi tại sao tôi chú trọng đến cuộc đời của anh. Lý do ấy tôi chưa có dịp thố lộ với anh. Có một tổ chức huyền môn mà những qui luật và bí pháp vẫn còn là một điều bí mật hoàn toàn đối với những học giả sưu tầm. Theo những qui luật đó, mỗi vị môn đồ phải có bổn phận dìu dắt, giúp đỡ những con cháu hoặc hậu duệ của những đạo đồ đồng môn, dẫu rằng người ấy đã từng thất bại và bỏ cuộc như vị tổ phụ của anh. Chúng tôi phải khuyên lơn và khuyến khích họ hơn nữa, nếu họ yêu cầu. Chúng tôi phải thâu nhận họ làm đệ tử. Tôi là một người còn sót lại của tổ chức huyền môn đó, dù lịch sử của nó đã chìm sâu trong vực thẳm thời gian. Đó là cái lý do tại sao tôi chú ý đến anh trước hết, và có lẽ đó cũng là lý do khiến cho anh, hậu duệ của một vị đạo đồ thuộc môn phái chúng tôi, đã bị thu hút lại gần tôi.

Linh Đông nói:

- Nếu như vậy, nhân danh những qui luật thần bí mà ông tuân theo, tôi yêu cầu ông hãy thu nhận tôi làm đệ tử.

Zanoni đáp một cách hứng khởi:

- Anh muốn yêu cầu việc đó ư? Trước hết, anh hãy biết là cần có những điều kiện nào. Không một đệ tử sơ cơ nào vào lúc nhập môn được giữ trong lòng bất cứ một tình thương hay ước vọng nào ràng buộc người ấy với cõi hồng trần. Người ấy phải hoàn toàn dứt bỏ tình yêu nam nữ, mọi sự tham lam tiền của và những tham vọng khác. Thậm chí người ấy cũng phải diệt trừ cả mọi tham vọng ích kỷ trên địa hạt tinh thần, chẳng hạn như mong ước được mau chóng đạt đạo. Bây giờ, sự hy sinh đầu tiên của anh là phải từ bỏ Kiều Dung. Tại sao vậy? Để vượt qua sự thử thách mà chỉ có một lòng can đảm dũng mãnh nhất mới dám đương đầu, và chỉ có những tâm hồn cao đẹp nhất mới có thể vượt qua. Anh chưa xứng đáng với đường đạo diệu huyền vì toàn bộ tính chất con người anh chỉ là sự sợ sệt!

- Sợ sệt ư?

Linh Đông bất giác kêu lên, sắc mặt lộ vẻ bất bình và ngẩng lên nhìn một cách kiêu hãnh.

- Phải! Và đó là thứ sợ sệt đê tiện, bỉ ổi nhất: sợ sệt dư luận người đời, sợ sệt những kẻ như My Cốt và Mạc Vân; sợ sệt chính nhưng cơn bộc khởi của anh, dầu là những cơn bộc khởi hào hùng nhất. Nói tóm lại, đó là sự sợ sệt của những kẻ tiểu nhân, một sự sợ sệt mà những tâm hồn quảng đại không bao giờ có!

Nói đến đây, *Zanoni* đột ngột từ giã ra về. Chàng họa sĩ trẻ bị chạm lòng tự ái nhưng vẫn không chịu thuyết phục. Anh ta còn ngồi lại suy tư một mình cho đến lúc chợt giật mình khi chuông đồng hồ điểm giờ.

Lúc đó, nhợt nhớ lại lời dự đoán của *Zanoni* về cái chết của vị Giám mục và muốn biết xem lời tiên tri đó có đúng không, anh ta bèn phóng ra đường chạy một mạch đến tòa lâu đài của vị Giám mục. Năm phút trước thời điểm giữa trưa, vị Giám mục đã từ trần sau một cơn bịnh bộc phát chưa được nửa giờ.

Giật mình kinh hãi, anh ta bèn quay gót trở về, và khi đi ngang qua cầu Chiaja, anh ta nhìn thấy My Cốt vừa bước ra từ tư thất của hoàng thân Vệ Công.

CHƯƠNG BỐN
LƯỚI TÌNH

Kẻ gài bẫy bị mắc bẫy - Tâm sự của Zanoni - Sự vỡ mộng của Kiều Dung - Lo xa có lợi - Thần Lửa núi Vésuve

Kẻ gài bẫy bị mắc bẫy

Trong thư phòng của tòa lâu đài ấy, một người độ bốn mươi ba tuổi đang ngồi trên chiếc ghế bành. Người ấy có đôi mắt đục và tối, những nét mặt ngắn và dày, lưỡng quyền cao, đôi môi dày biểu lộ lòng háo sắc và thói ưa nhục dục nhưng lộ vẻ cương quyết. Đó là hoàng thân Vệ Công.

Vóc người thấp hơn trung bình, tròn trĩnh, nặng cân, ông ta mặc áo ngủ dài rộng và thêu hoa rất đẹp. Trên chiếc bàn đặt trước mặt ông ta có một thanh gươm và một cái mũ kiểu xưa, một cái mặt nạ, một bộ súc sắc, một cái ví da và một bộ bút với bình mực bằng bạc.

Hoàng thân hất hàm nói với một thuộc hạ đứng gần chỗ cửa sổ có lưới sắt dày:

- À, Mạc Di, đức Giám mục đã về chầu tổ. Ta cần có thú tiêu khiển để bù lại việc mất đi một thân nhân mà

ta hằng quí trọng. Tìm đâu bây giờ một giọng hát êm dịu hơn là của nữ danh ca Kiều Dung?

- Điện hạ nói thật đấy chứ? Mau vậy sao, khi Đức Giám mục chỉ vừa mới khuất núi?

- Nhờ vậy người ta mới đỡ dị nghị và ít nghi ngờ ta hơn. Mi đã biết tên thằng hỗn láo phá hỏng kế hoạch của ta đêm nọ và báo động với Đức Giám mục ngay sáng ngày hôm sau chưa?

- Thưa ngài, vẫn chưa.

- Ta tưởng mi khôn ngoan hơn! Để ta nói tên nó cho ngươi nghe! Đó là con người kỳ bí mà không ai biết tông tích.

- Điện hạ muốn nói đến tiên sinh *Zanoni* ư? Điện hạ có chắc không?

- Chắc chắn vậy, Mạc Di! Trong giọng nói của người ấy có một âm thanh mà ta không thể lầm: một cái gì trong trẻo, uy nghi. Dầu sao ta cũng phải loại trừ tên hỗn láo ấy. Mạc Di này, tiên sinh *Zanoni* vẫn chưa có dịp hạ cố đến nhà ta bao giờ. Ông ấy là một quý tộc người ngoại quốc, ta phải mời ông ta dự một buổi dạ tiệc.

- À! Tôi hiểu rồi. Dự tiệc với một tí rượu nho của đảo Chypre!

- Chúng ta sẽ bàn lại chuyện đó. Ta ưa tin dị đoan: người ta đồn nhiều chuyện lạ lùng về quyền năng và thần nhãn của *Zanoni*. Mi có nhớ chuyện thằng Ô Diên chăng? Nhưng ta cóc cần! Dầu cho ông ta có được sự hỗ trợ của ác quỷ, ông ta cũng không thể ngăn cản ta săn đuổi phụ nữ, cũng như ông ta không thể ngăn cản ta trả thù!

- Điện hạ nên cẩn thận đề phòng người ấy lắm mới được?

Hoàng thân nói với một nụ cười ngạo nghễ:

- Mạc Di! Trong những huyết quản này đang chảy dòng máu di truyền của dòng dõi Vệ Gia, của những người đã từng tự hào rằng không một giai nhân nào có thể thoát khỏi sự đam mê của họ, cũng như không một người nào thoát khỏi tay họ khi họ đã ôm mối hận thù. Vương vị của tổ phụ ta nay đã trở thành một điều vô nghĩa và không còn uy thế, nhưng tham vọng và tinh thần bất khuất của các ngài vẫn không hề thay đổi. Danh dự của ta có dính líu một phần đến kế hoạch này. Kiều Dung nhất định phải thuộc về tay ta.

Mạc Di hỏi:

- Thưa điện hạ, lại sắp có một vụ phục kích nữa chăng?

- Không! Tại sao ta lại không bẻ khóa cửa để vào nhà? Nàng ở một nơi hẻo lánh và cánh cửa không quá chắc chắn.

- Nhưng nếu sau đó nàng đi tố cáo vụ bạo động này? Một ngôi nhà bị phá cửa, một người con gái bị cưỡng bức! Điện hạ hãy nghĩ kỹ lại xem, những đặc ân thời phong kiến tuy chưa bị xóa bỏ hẳn, nhưng vào thời buổi này, một vị hoàng thân không còn ở trên luật pháp nữa.

- Mạc Di! Ta vẫn tưởng là mi thông minh hơn! Dẫu cho những lý thuyết cách mạng viễn vông bên Pháp có thành công đi nữa, ai mà không từng nhận thấy rằng luật pháp, dù cứng rắn như sắt thép, lẽ nào lại không thể bị uốn cong như lau sậy dưới bàn tay vô địch của thế lực và tiền bạc? Nhưng mi đừng sợ, Mạc Di, ta đã tiên liệu hết cả rồi! Khi nàng rời khỏi tòa nhà này, nàng sẽ đi luôn sang Pháp cùng với họa sĩ My Cốt.

Trước khi Mạc Di mở miệng để trả lời thì một người gia bộc đã vào báo có tiên sinh *Zanoni* đến thăm. Hoàng thân bất giác đưa tay về phía thanh gươm để trên bàn nhưng rồi lại mỉm cười về cái phản ứng tự nhiên ấy của mình. Ông ta bèn đứng lên và ra nghinh đón khách tận nơi ngưỡng cửa với tất cả cái cung cách lịch sự hào nhoáng bên ngoài của người Ý. Hoàng thân nói:

- Thật là một vinh dự lớn lao cho tôi. Từ lâu nay, tôi vẫn mong ước được bắt tay một nhân vật cao quí như tiên sinh.

Zanoni đáp:

- Và nay tôi cũng được hân hạnh đáp lại sự mong ước đó với tất cả tấm lòng thành cũng như ngài vậy.

Hoàng thân nghiêng mình kính cẩn bắt tay vị quí khách, nhưng khi vừa chạm vào bàn tay ấy, ông ta cảm thấy run rẩy đột ngột và quả tim ông ta ngừng đập trong một lúc. *Zanoni* nhìn ông ta với đôi mắt đen lánh vui tươi, rồi ngồi xuống ghế một cách bình thản tự nhiên và nói:

- Thưa điện hạ, trước hết tôi xin được giải bày mục đích cuộc viếng thăm của tôi hôm nay. Tôi vừa phát hiện rằng chúng ta là tình địch với nhau, tuy rằng có lẽ ngài không biết điều đó. Tôi muốn bàn xem có cách nào để cho chúng ta giải hòa với nhau một cách tốt đẹp không?

Hoàng thân nói một cách vô tư:

- À! Vậy ra ông là người kỵ mã đã phỗng tay trên đoạt mất chiến lợi phẩm trong cuộc đi săn của tôi tối hôm đó? Với tôi thì trong vấn đề tình ái cũng như trên bãi chiến trường, tất cả mọi phương tiện đều tốt, miễn là làm được việc. Giải hòa một cách tốt đẹp ư? Được rồi, đây là một bộ súc sắc, chúng ta hãy gieo thử! Người nào thua sẽ phải từ bỏ ý định chinh phục người đẹp.

- Điện hạ có long trọng cam kết giữ đúng lời hứa đó hay chăng?

- Vâng, tôi xin giữ đúng lời nói danh dự của Vệ Công!

- Nếu như có sự bội ước thì sẽ xử trí bằng cách nào?

- Kìa có thanh gươm ở kế bên bộ súc sắc, thưa tiên sinh. Người nào bội ước sẽ chết vì đao kiếm.

- Tốt lắm! Vậy xin nhờ tiên sinh Mạc Di hãy gieo súc sắc đi.

Mạc Di nói:

- Thưa vâng.

Hoàng thân ngả lưng trên ghế bành, và tuy đã từng trải, chán chường, ông ta cũng không thể che giấu vẻ đắc thắng và vui mừng hiện trên nét mặt. Mạc Di lấy ra ba con súc sắc bỏ lên đĩa, lấy cái chén nhỏ úp lại rồi lắc một lúc. *Zanoni* ngồi nghiêng tới trước, bàn tay đỡ lấy cằm và chăm chú nhìn người gia nhân thân tín của Vệ Công. Mạc Di bỗng tái mặt, run rẩy, lúng túng và đặt bộ chén đĩa úp trên bàn. *Zanoni* nói:

- Tôi xin nhường ván đầu tiên cho điện hạ! Mạc Di tiên sinh hãy vui lòng khui chén giùm cho ván đầu.

Mạc Di lại cầm bộ chén đĩa lên và lắc một chặp nữa. Hai tay ông ta lại run rẩy đến nỗi làm cho những con súc sắc va chạm nhau mãnh liệt. Rồi ông ta đặt dĩa

xuống bàn, khui chén ra thấy hai mặt lục và một mặt tứ, cộng lại là mười sáu điểm. *Zanoni* nói một cách bình tĩnh:

- Cao điểm đấy, nhưng thưa tiên sinh Mạc Di, tôi vẫn chưa phải là tuyệt vọng.

Mạc Di gom lại bộ súc sắc và lắc một lúc lâu rồi khui chén, ba mặt lục hiện ra cùng một lượt: mười tám điểm!

Hoàng thân phóng một cái nhìn tức giận vào người hầu cận tâm phúc. Người này miệng há hốc, trố mắt nhìn những con súc sắc trên đĩa và run cầm cập từ đầu đến chân! *Zanoni* nói:

- Tôi đã thắng cuộc, các ông thấy rõ chưa? Chúng ta vẫn có thể coi nhau như bạn chứ?

Hoàng thân Vệ Công vừa cố gắng đè nén cơn giận dữ và thất vọng vừa nói:

- Thưa tiên sinh, ông đã thắng cuộc! Nhưng xin lỗi ông, trong câu chuyện ông có vẻ thản nhiên, không thiết tha đến người con gái ấy cho lắm. Tôi nghĩ hẳn có điều gì đó có thể làm ông quyết định từ bỏ không theo đuổi nàng nữa chăng?

Zanoni đáp với một giọng lạnh lùng, nghiêm khắc:

- Ấy, điện hạ đừng xét đoán lầm tình yêu của tôi? Và cũng chớ quên lời cam kết long trọng mà chính miệng ngài vừa thốt ra!

Hoàng thân chau mày, nhưng cố đè nén câu trả lời xấc láo mà ông ta định nói lên. Ông ta gượng cười và nói:

- Thôi, tôi xin đầu hàng vậy. Tiên sinh hãy để cho tôi chứng tỏ sự phục thiện một cách đầy hảo ý. Tôi muốn mời tiên sinh đến dự một cuộc lễ nhỏ mà tôi sắp tổ chức để tưởng niệm vong hồn của vị cố Giám mục, chú tôi. Không biết tiên sinh có vui lòng hạ cố chăng?

- Thật là một vinh hạnh rất lớn cho tôi. Tôi rất mừng mà có dịp tuân lệnh để làm vui lòng điện hạ.

Kế đó *Zanoni* nói qua chuyện khác một cách vui vẻ và sau một lúc bèn kiếu từ. Đợi cho *Zanoni* vừa đi khỏi, hoàng thân bèn nắm lấy cổ Mạc Di và quát lên:

- Thằng khốn kiếp! Mi đã phản bội ta!

- Tôi quả quyết với điện hạ rằng những con súc sắc đã được chuẩn bị chu đáo để hiện lên với số điểm mười hai. Nhưng không hiểu tại sao nó lại lên như vậy. Thằng cha đó thật là quỉ hiện hình, tôi chỉ có thể nói như vậy chứ không biết nói sao hơn nữa!

Hoàng thân buông ông ta ra và nói, trong khi viên hầu cận lẳng lặng vuốt lại cái cổ áo bị nhầu nát:

- Không nên để mất thời giờ. Ta muốn con nhỏ này, dầu ta phải chết vì nó!... Nhưng có cái gì kêu leng keng vậy?

Mạc Di đi xem một lúc rồi quay lại đáp:

- Đó là thanh gươm của nghiêm tổ vừa mới rớt xuống ở phòng bên.

Tâm sự của Zanoni

Ngày nọ, nơi tòa nhà cổ xưa trên vùng đồi núi hoang vu ở ngoại ô thành La Mã mà chúng tôi đã có dịp nói đến trước đây, đạo sư Kiềm Mâu vừa tĩnh tọa công phu xong thì một tiểu đồng đem vào một phong thư. Kiềm Mâu mở ra xem thì là thư của *Zanoni*, đại ý viết như sau:

"Thưa đạo huynh, khả năng của tôi đã yếu và lu mờ. Tôi đã mất đi sự bình an tự tại là sức mạnh căn bản của người đạo sĩ. Tôi không thể gây ảnh hưởng đến ý chí những người mà tôi muốn dìu dắt, hướng dẫn. Tôi nhìn thấy họ đi lệch mỗi lúc càng xa dần, chìm

đắm mỗi lúc càng sâu dần, trong cái đại dương bao la nơi chính chúng ta đang căng buồm giong ruổi một cách vĩnh cửu vô tận mà không hy vọng đến bao giờ mới được cập bến. Tôi ngạc nhiên và kinh hãi mà nhận thấy rằng tôi chỉ còn có đủ quyền năng để cảnh giác ở những trường hợp mà tôi muốn chỉ huy diều khiển. Tôi đã dò hỏi lòng mình. Phải, quả thật là những dục vọng trần gian trói buộc tôi vào cái hiện tại và ngăn cách tôi với những điều huyền bí thiêng liêng, mà chỉ có một trí huệ thuần khiết, không ô nhiễm vật chất mới có thể lãnh hội và chiêm ngưỡng.

Nếp sống khổ hạnh đã giúp chúng ta luyện tập được những khả năng cao quý và thiêng liêng nhất, ngăn cản chúng ta nhận thức rõ ràng định mệnh của những người mà đối với họ, chúng ta có những xúc cảm yếu đuối của lòng người, như sự ghen tuông, sự hận thù hay tình yêu!

Kiềm Mâu ôi! Chung quanh tôi giờ đây tất cả đều là bóng mờ và tăm tối. Tôi dã hồi tưởng lại cuộc đời thánh thiện thanh cao của chúng ta và, đây là lần đầu tiên mà từ trong tâm hồn tôi đã nẩy mầm cái hoa dại của tình yêu. Người đàn ông kia không xứng đáng với nàng, tôi vẫn biết thế. Nhưng trong bản chất anh ta có những mầm mống của những đức tính cao thượng. Giá như những mầm tốt này không bị còi cọc và ngăn chặn

bởi những gai góc và cỏ dại của những si mê dục lạc phù phiếm và sự nhút nhát sợ sệt. Nếu nàng thuộc về người ấy, tôi đã có thể chuyển sang cho anh ta sự đam mê đã làm mờ tối tầm mắt tôi và làm giảm mất năng lực của tôi. Chừng đó, trong âm thầm lặng lẽ mà không ai nhận biết, tôi có thể chăm nom định mệnh của anh ta, hướng dẫn những hành động của anh ta. Và như vậy, bằng cách mang đến hạnh phúc cho anh ta, đồng thời tôi cũng mang đến hạnh phúc cho nàng. Nhưng thời gian cứ trôi qua, xuyên qua bóng tối chung quanh, tôi nhìn thấy những nguy cơ trầm trọng nhất đang bao phủ lấy nàng. Không có con đường giải thoát nào khác hơn là sự bỏ nhà trốn đi. Nàng chỉ có thể trốn đi với người ấy hoặc với tôi. Với tôi!

Đó là một ý nghĩ rất quyến rũ nhưng lại là một sự sa đọa khủng khiếp! Với tôi, hỡi Kiềm Mâu, đạo hữu có ngạc nhiên khi nghe nói rằng tôi muốn giải cứu nàng thoát khỏi tay tôi chăng? Một lúc ngắn ngủi trong một cuộc sống đã trải qua nhiều thế kỷ, một giọt nước trong đại dương mênh mông! Tình yêu của thế tục có thể là một cái gì khác hơn dối với tôi chăng? Và trong cái tình yêu của người con gái trong lành và ngây thơ ấy, tôi nhận thấy một linh cảm sâu xa báo trước cho tôi một tai họa không thể tránh khỏi!

Nhưng hỡi Kiềm Mâu, một vị đạo trưởng nghiêm nghị, khắc khổ như đạo hữu đã từng thu nhận vào môn

phái chúng ta mọi tâm hồn xứng đáng và dũng mãnh, chính đạo hữu biết rằng không thể nào diệt trừ sự sợ sệt trong lòng người đàn bà. Cuộc đời tôi đối với nàng sẽ là một sự ngạc nhiên thường xuyên không bao giờ dứt! Và dẫu cho tôi tìm cách dìu dắt nàng đi xuyên qua những vùng sợ sệt tối tăm hỗn loạn để hướng đến ánh sáng, thì lại còn phải gặp "người giữ cửa" đang chờ đón chúng tôi, và đó là một sự hiểm nguy đáng sợ!

Tôi đã thử hướng cái tham vọng của người thanh niên Anh về với sự thành công trên đường nghệ thuật của anh ta, nhưng dường như huyết thống di truyền của ông cha anh ta đã thu hút anh ta đến những lãnh vực mà nơi đó chính anh ta bị lạc lối.

Hỡi Kiềm Mâu, hãy đến với tôi! Tôi hy vọng gặp một người bạn tri kỷ để có thể giải bày tâm sự, một người mà thuở xưa kia cũng đã từng biết thế nào là ghen tuông, là tình ái. Tôi đã kêu gọi đến Adonai, *nhưng sự hiện diện của người trước kia vẫn đem đến cho tôi một niềm hoan lạc và một đức tin vững chắc nơi định mệnh, ngày nay lại chỉ đem đến cho tôi sự hoang mang, dao động trong tâm hồn và làm cho tôi càng thêm phân vân do dự.*

Khi tôi hướng nhìn về tương lai bằng nhãn quang thông linh, tôi khám phá một cách lộn xộn những hình bóng ma quái hăm dọa, thịnh nộ, dữ tợn. Dường như tôi nhận thấy một cái định mệnh chẳng lành nó chấm

dứt một cách phũ phàng cuộc sống tâm linh huyền diệu của tôi từ trước đến nay. Sau khi đã trải qua cuộc sống cao cả ấy trong nhiều thế kỷ, dường như tôi nhận thấy con đường của tôi giờ đang đưa đến một vực thẳm không lối thoát. Ở một nơi mà đáng lẽ ra tôi phải nhìn thấy chân trời mở rộng trước mắt, thì tôi lại thấy dựng đứng lên một cái máy chém ghê rợn và những cảnh tượng đầu rơi máu đổ!

Hỡi Kiềm Mâu, người đạo hữu của những ngày xa xưa, hãy đến đây với tôi! Ít nhất, đối với tôi thì đạo hữu cũng không dứt tuyệt mọi thứ tình quyến luyến của trần gian. Môn phái Hồng Hoa nay chỉ còn lại có hai ta, là những người cuối cùng còn sót lại và tiêu biểu cho bao nhiêu những vị siêu nhân cao quý, siêu việt của thời quá khứ.

Theo những qui luật của môn phái chúng ta, đạo hữu có bổn phận dìu dắt, hướng dẫn những con cháu, hậu duệ của những người mà trong dĩ vãng xa xôi nhất đã từng xin nhập môn để được truyền thụ những bí thuật nhiệm mầu. Vệ Công, cháu chắt cuối cùng của một người trong dòng họ Vệ trước kia từng là môn đệ của đạo hữu, nay là kẻ đang chực hãm hại và theo đuổi ráo riết nữ danh ca Kiều Dung. Bởi những tư tưởng tà vạy và hành động bất chính, ông ta đang tự đào lấy nấm mộ chôn thây của mình! Tuy nhiên, đạo hữu vẫn

còn có thể cứu ông ta thoát khỏi cái định mệnh nguy hiểm đó.

Tôi cũng vậy, cũng do những qui luật đó, tôi có bổn phận dìu dắt một người con cháu ít tội lỗi hơn của một người môn đệ cũ, nhưng ít nhất người này còn có một tâm hồn cao quí tốt đẹp. Nếu anh ta không nghe theo lời khuyên của tôi và cứ nằng nặc xin nhập môn thì đạo hữu sẽ có một đệ tử mới. Tuy thế, đạo hữu vẫn phải e dè rằng không khéo anh ta lại là một nạn nhân mới nữa!

Đạo hữu hãy đến với tôi. Thư này sẽ đến tay đạo hữu rất nhanh. Tôi ước mong sẽ có dịp bắt tay đạo hữu, một bàn tay duy nhất mà tôi còn dám nắm lấy ở cõi thế gian này.

Kính thư

Zanoni

Sự vỡ mộng của Kiều Dung

Một trong những thắng cảnh của *Naples* là ngôi cổ mộ của thi hào *Virgile*, nằm trên đỉnh một ngọn đồi bên trên động đá *Pausilippe*, đến nay vẫn còn được người đời sùng bái, không phải

vì lòng hoài niệm sự nghiệp của vị thi hào, nhưng là vì sự sợ hãi gây ra bởi những ký ức về một nhà phù thủy.

Người ta cho rằng cái động đá nói trên được khoét sâu vào ngọn núi do sự trợ lực của các âm binh mà *Virgile* đã kêu gọi và sai khiến bằng cách niệm thần chú, và tục truyền rằng ngôi mộ cổ của ông vẫn còn được canh gác giữ gìn bởi những âm binh nói trên.

Thắng cảnh này nằm kế cận bên nhà của Kiều Dung và là nơi mà nàng thường hay đến du ngoạn trong những lúc đi bách bộ rong chơi một mình.

Buổi trưa hôm ấy, nàng dạo bước quanh vùng mà lòng nặng trĩu những mối suy tư. Theo con đường mòn nhỏ hẹp, nàng đi bộ xuyên qua vườn nho trên sườn đồi, và đi dần dần lên tới đỉnh, nơi có cỏ cây sầm uất, là nơi yên nghỉ nghìn thu của thi hào *Virgile*, người mà những tác phẩm bất hủ cho đến nay vẫn còn xoa dịu và nâng cao tâm hồn con người.

Ngồi trên một tảng đá cheo leo bên bờ vực thẳm, Kiều Dung ngắm nhìn phong cảnh ngoạn mục trải xa dưới chân nàng. Đằng xa, làn khói xám đục bốc lên từ miệng núi lửa *Vésuve* giống như một cái cột đang di chuyển trên nền trời xanh. Mặt biển Ngư Nữ êm lặng không một đợt sóng, dường như ngủ yên dưới ánh nắng mặt trời.

Chìm đắm trong cơn mộng mơ, nàng không nghe có tiếng chân người theo dõi bước chân nàng đến tận nơi này. Vì thế, nàng giật mình khi nghe có tiếng động ở gần bên. Một người thình lình xuất hiện từ trong những bụi cây rậm rạp bọc quanh sườn đồi. Hình tướng dị dạng gớm ghiếc của người này tương hợp một cách lạ lùng với tính chất rừng rú hoang dại của cảnh vật thiên nhiên chung quanh, và nhớ đến những huyền thoại bí ẩn của vùng này nàng liền biến sắc và bất giác kêu lên một tiếng thất thanh vì sợ hãi.

Người ấy mỉm cười một cách chua chát và nói:

- Cô đừng sợ hãi vì bộ mặt xấu xí của tôi. Sau ba tháng thành hôn thì sẽ không còn vấn đề đẹp hay xấu nữa! Thói quen sẽ san bằng tất cả mọi việc. Tôi định đến nhà cô thì thấy cô đã đi ra và vì có vài điều quan trọng muốn nói với cô nên tôi phải đánh liều mà theo cô đến đây. Tôi tên là My Cốt, một họa sĩ Pháp đã có ít nhiều tiếng tăm. Hội họa với âm nhạc là những ngành nghệ thuật có liên hệ mật thiết và sân khấu kịch nghệ là một thánh điện hòa hợp cả hai...

Trong lời nói của người này có một cái gì chân thật và tự nhiên nó làm tiêu tan mọi sợ hãi mà sự xuất hiện đột ngột của ông ta đã gây ra cho Kiều Dung lúc đầu. Trong khi nói chuyện, người ấy ngồi xuống một tảng đá bên cạnh nàng, nhìn nàng vào tận mắt và nói tiếp:

- Kiều Dung ơi, nàng rất đẹp! Và tôi không ngạc nhiên về số người ngưỡng mộ nàng. Nếu tôi dám kể cả tôi vào số những người ấy, chính vì tôi là người duy nhất thành thật yêu cô và tìm gặp cô với một mục đích chánh đáng. Xin cô đừng giận, và hãy nghe tôi nói. Hoàng thân Vệ Công, hay chàng bịp bợm đẹp trai *Zanoni*, hay chàng thanh niên người Anh có cặp mắt xanh, Linh Đông... Những người ấy có bao giờ nói chuyện hôn nhân với cô chưa? Chính hôn nhân, một tổ ấm gia đình, sự bảo vệ của một người chồng, cuộc chung sống trong danh dự, là điều mà tôi muốn hiến dâng cho nàng. Những thứ đó mới là bền bỉ trường tồn, dẫu cho đến khi mắt mờ, chân chậm, lưng còng, nó vẫn còn giá trị mãi mãi không bao giờ mất.

Nói đến đây, ông ta định nắm lấy tay nàng. Kiều Dung lui lại, tỏ vẻ bực tức và sửa soạn đứng dậy ra về. Nhưng My Cốt đã đứng dậy chặn đường của nàng và nói tiếp:

- Kiều Dung ơi, xin nàng hãy nghe tôi! Nàng có biết rằng cuộc đời ca hát là thế nào đối với dư luận và thành kiến của người đời chăng? Làm đào hát tức là một bà hoàng trên sân khấu, nhưng là một kẻ nô tỳ ca kỹ trong con mắt của người thế gian. Không ai tin nơi sự chính chuyên và đức hạnh của cô. Không ai tin nơi lời thệ nguyện của cô. Cô là con búp bê mà người đời

phục sức hào nhoáng để ngắm chơi trong lúc tiêu sầu giải muộn. Cô không phải là thần tượng để họ chiêm ngưỡng, phụng thờ! Phải chăng cô yêu nghề ca hát đến độ bất chấp cả tương lai và danh dự? Có thể cô bất chấp dư luận và thành kiến của thế gian, nhưng cô có đủ khôn ngoan để tìm cách xoay chiều những dư luận đó thành một ưu thế có lợi cho cô không? Cô hãy nói thẳng cho tôi biết. Tôi cũng vậy, tôi không có thành kiến gì cả. Kiều Dung ơi! Tôi dám chắc rằng chúng ta sẽ hiểu nhau và sẽ đồng quan điểm với nhau. Và bây giờ, hoàng thân Vệ Công có nhờ tôi chuyển lời cho cô, tôi không biết có nên nói với cô điều đó hay không.

Kiều Dung chưa bao giờ cảm thấy điều mà nàng cảm xúc trong lúc đó. Nàng chưa bao giờ thấy rõ như lúc đó tất cả những nguy cơ của sự cô đơn và danh vọng nguy hiểm. My Cốt nói tiếp:

- *Zanoni* chỉ muốn khai thác lòng kiêu mạn và háo danh của cô. Còn Linh Đông thì sẽ tự khinh mình nếu ông ta cưới cô làm vợ, cũng như ông ta sẽ khinh bỉ cô nếu cô chấp nhận cuộc hôn nhân với ông ta. Nhưng Hoàng thân Vệ Công là một người đứng đắn nghiêm chỉnh và lại giàu sang. Để tôi nói cô nghe việc này...

Kế đó, My Cốt xích lại gần dường như muốn nói nhỏ một câu vào tận tai nàng, nhưng nàng không để cho ông ta có thời giờ. Nàng nhảy vội ra xa với một cái nhìn

khinh bỉ vô cùng. Khi đó, My Cốt cũng vừa lao mình tới trước định nắm lấy tay nàng, nhưng anh ta bị sẩy chân trượt lăn xuống sườn đồi, mãi cho đến khi một nhánh cây thông chặn ông ta lại. Nhờ đó ông ta mới khỏi ngã xuống vực sâu, nhưng cũng đã bị xây xát cả thân mình. Kiều Dung còn nghe ông ta kêu lớn một tiếng phẫn uất và đau đớn. Nàng chạy một mạch theo con đường mòn xuống chân đồi, không màng quay lại nhìn phía sau, và trở về nhà.

Trước cổng thềm nhà, nàng thấy Linh Đông đang đứng nói chuyện với dì Nết. Nàng lướt nhanh qua trước mặt anh ta, bước vào phòng khách, để rơi mình xuống ghế và ôm mặt khóc nức nở.

Linh Đông đã rón rén bước theo sau nàng vào nhà và tìm cách an ủi nàng. Nàng không muốn trả lời những câu hỏi của anh ta, cũng không màng nghe những lời anh ta tha thiết tỏ tình. Nhưng bỗng nhiên, những lời của My Cốt về thành kiến và dư luận của người đời đối với nghề ca hát như hiện lại trong trí nàng một cách rõ rệt. Nàng ngẩng mặt lên và nhìn thẳng vào mắt Linh Đông rồi nói :

- Đồ giả dối! Làm sao anh còn dám nói chuyện yêu đương với tôi!

- Tôi xin lấy danh dự mà thề rằng tôi không biết dùng lời lẽ gì để nói lên mối tình sâu đậm của tôi đối với cô.

- Thế anh có sẵn sàng kết hôn với tôi chăng? Anh có định cưới tôi làm vợ chăng?

Những lời nói của My Cốt đã gây nên một sự đảo lộn hoàn toàn trong tâm hồn nàng, làm cho nàng tự khinh lấy mình, nghi ngờ quan niệm của chính mình và mất hẳn hy vọng về tương lai. Nếu trong lúc đó Linh Đông trả lời những câu hỏi của nàng theo như lời khuyên trước đây của *Zanoni* thì có lẽ anh đã chiếm được lòng tin cậy của Kiều Dung và sau cùng có thể chinh phục được tình yêu của nàng. Nhưng trước những câu hỏi đột ngột đó thì bao nhiêu sự nghi ngờ lại bộc khởi, và như *Zanoni* đã nói, những nghi ngờ này chính là kẻ thù của tâm hồn anh ta. Phải chăng đây là một cái bẫy được giăng ra để chực vồ lấy ông ta! Phải chăng Kiều Dung đang đóng kịch, trong một vai trò đã được sắp xếp từ trước? Ông ta đảo đi đảo lại trong trí những ý nghĩ vô lý đó, và mỗi lúc ông ta càng thấy như mình bị mắc kẹt trong một mạng lưới chằng chịt, rối rắm.

Ngay khi đó thì dường như anh ta nghe vang lên từ xa giọng cười chế nhạo của Mạc Vân. Anh ta không lầm, Mạc Vân khi ấy đang đi qua trước cửa và dì Nết cho ông ta biết là có bạn anh ta trong nhà. Mạc Vân có thể tiêu biểu cho cái cười nhạo báng của người đời. Trong chuỗi cười giòn giã của Mạc Vân, hình như cho thấy cả thế gian này đang chế nhạo Linh Đông, đem

anh ta ra làm trò cười cho cả thiên hạ. Anh ta bèn chùn bước và thối lui. Trong khi đó Kiều Dung vẫn theo dõi anh ta bằng cái nhìn dò xét. Sau cùng, anh ta nói một cách lúng túng:

- Kiều Dung ơi, phải chăng tất cả các bạn đào hát của cô đều đặt ra một qui tắc là đòi hỏi hôn nhân như một điều kiện tất yếu của tình yêu?

Đó là một câu hỏi hết sức vụng về, chua chát! Một câu hỏi ác độc. Ngay khi vừa thốt ra xong, anh ta đã hối hận ngay về câu hỏi đó. Những lời nói độc ác ấy dường như làm cho nàng biến sắc. Gương mặt nàng bừng đỏ, rồi tái xanh, đôi môi nàng trở nên nhợt nhạt và co rúm lại một cách đanh thép. Rồi với một cái nhìn dịu dàng mơ buồn, đầy sự thương hại đối với chính mình hơn là sự hờn trách đối với ông ta, nàng nói:

- Mỹ Cốt đã có lý! Tôi xin lỗi anh nhé! Quả thật, tôi nhận thấy tôi chỉ là một người ca kỹ hèn hạ và bị người đời khinh bỉ.

Linh Đông vội vàng bào chữa:

- Kiều Dung! Hãy nghe tôi nói. Tôi dại dột quá hóa điên rồi! Chính tôi mới là người phải xin cô tha lỗi.

Nhưng Kiều Dung đã đẩy lui anh ta ra, rồi với một nụ cười chán nản, nàng đi qua trước mặt anh ta và bước vào phòng riêng của nàng. Anh ta không dám giữ nàng lại.

Lo xa có lợi

Khi Linh Đông bước ra khỏi nhà Kiều Dung thì Mạc Vân vẫn còn đang đứng trước ngưỡng cửa, bèn nắm lấy tay anh ta. Linh Đông giật mạnh tay lại trong cơn giận dữ và nói một cách chua chát:

- Những lời khuyên của anh đã làm cho tôi trở thành một kẻ hèn nhát và một thằng khốn nạn. Tôi phải về nhà viết thư cho nàng để giải bày tất cả những nỗi niềm u uất trong lòng tôi. Mong rằng nàng sẽ thứ lỗi cho tôi.

Mạc Vân để yên cho bạn trút hết tất cả những nỗi bất bình và uất hận ra ngoài, rồi mới ôn tồn hỏi duyên cớ về chuyện gì vừa xảy ra, và khéo léo tìm cánh xoa dịu anh ta thay vì chọc tức.

Thật ra thì Mạc Vân không phải con người thủ đoạn hay bất lương. Trái lại, anh ta có những nguyên tắc luân lý vững chắc hơn phần đông các thanh niên khác. Anh ta thành thật trách móc bạn mình về những ý định không được ngay chính mà người này đã có đối với người nữ ca sĩ:

- Khi tôi nói anh không nên cưới nàng làm vợ, điều đó đâu có nghĩa là anh phải hạ thấp nàng xuống làm một người tình? Nếu phải chọn một trong hai việc, thì

thà kết hôn một cách dại dột còn hơn là dan díu yêu đương trong vòng tội lỗi. Nhưng thôi, hãy chờ đợi ít lâu nữa xem sao, không nên hành động theo sự bồng bột nhất thời!

- Nhưng tôi không còn thời giờ để chờ đợi được nữa. Tôi đã hứa trả lời với *Zanoni* trước đêm mai. Sau thời hạn đó tôi không còn quyết định được nữa.

Mạc Vân nói:

- A! Đó lại là một việc rất đáng ngờ? Anh hãy nói rõ thêm cho tôi biết vì cớ gì?

Linh Đông bèn thuật lại cho bạn nghe những gì đã xảy ra giữa anh ta với *Zanoni*, nhưng không nhắc đến việc người ông nội và việc anh ta muốn xin gia nhập vào tổ chức huyền môn bí mật nọ, mặc dù anh ta cũng không rõ lý do tại sao.

Câu chuyện ấy làm cho Mạc Vân nắm lại được ưu thế. Anh ta nói:

- À! Như thế thì rõ ràng là có một âm mưu giữa cô đào hát với người đỡ đầu bí mật của cô ta. Cả hai đều có một vị thế đáng ngờ. Câu hỏi của nàng lại khôn khéo lắm thay, và cũng may mà anh đã có đủ sự sáng suốt của lý trí để khám phá ra vụ gài bẫy này! Lẽ nào anh lại bị lừa bởi những tiểu xảo khéo léo với một hình thức bề ngoài có vẻ thần bí của một người lạ mặt, để bị lôi cuốn vào một cuộc hôn nhân chỉ vì người ấy, một khách

viễn phương không rõ tung tích, khi anh ta nói với anh rằng phải quyết định trước một ngày giờ nào đó?

Mạc Vân ngừng một lúc, rồi nói tiếp một cách khá hợp lý:

- Ít nhất anh hãy thử làm theo cách này. Hãy đợi cho thời hạn chót trôi qua, chỉ còn có một ngày nữa thôi. Anh hãy phá hỏng mưu mẹo của *Zanoni*. Anh ta nói sẽ gặp anh vào lúc trước nửa đêm và thách đố anh trốn tránh anh ta. Thế sao? Vậy ta hãy rời khỏi *Naples* đi qua vùng lân cận, đến một nơi mà anh ta không làm sao biết được để tìm ra chúng ta. Anh hãy tỏ cho anh ta thấy rằng anh không muốn bị bịt mắt xỏ mũi để anh ta có thể ép buộc anh phải làm bất cứ việc gì, dẫu rằng đó là việc mà chính anh đã có ý định muốn làm.

Linh Đông đã cảm thấy nao núng. Ông ta không thể bác bỏ lập luận của Mạc Vân. Mặc dầu không hẳn đã bị thuyết phục, nhưng anh ta vẫn còn do dự.

Chính vào lúc đó, My Cốt đi ngang qua chỗ của hai người. Hắn ta quay lại nhìn và liền dừng bước khi nhận ra Linh Đông. Hắn ta nói:

- À, hóa ra là anh! Anh vẫn mơ tưởng đến Kiều Dung đấy chứ?

- Phải! Còn anh?

- Tôi đã gặp nàng và đã nói chuyện với nàng! Nàng sẽ được gọi là phu nhân My Cốt trước ngày cuối tuần này. Tôi đến nhà hàng *Tolède* để chuẩn bị đây. À! Nếu

các anh có gặp *Zanoni* hãy nhắn giùm với anh ta là anh ta đã cản đường tôi đến hai lần. My Cốt này tuy chỉ là một họa sĩ nhưng là một người lương thiện và luôn biết trả nợ sòng phẳng.

Mạc Vân hỏi:

- Có phải *Zanoni* cản đường anh vì chuyện tình của anh với Kiều Dung chăng? Sao lại có chuyện cản đường nếu tình duyên của anh đang diễn tiến tốt đẹp như anh vừa nói?

- Các anh hãy hỏi Kiều Dung thì biết. Tội nghiệp cho Linh Đông! Nàng chỉ dè dặt và giữ mình đối với anh mà thôi. Nhưng thôi, tôi không có thành kiến gì cả. Chào các anh!

My Cốt vừa đi khỏi, Mạc Vân vỗ vai Linh Đông và nói:

- Mơ mộng gì mãi thế? Anh nghĩ sao về người đẹp của anh?

- Tôi nghĩ thằng khốn đó nói láo!

- Anh có muốn viết thư cho nàng ngay bay giờ không?

- Không. Nếu quả thật nàng lừa dối tôi, tôi sẽ từ bỏ nàng mà không luyến tiếc. Tôi sẽ theo dõi nàng chặt chẽ, và dù việc gì xảy ra, *Zanoni* sẽ không thể điều khiển cuộc đời tôi. Anh nói có lý. Chúng ta sẽ rời khỏi *Naples* vào sáng sớm mai.

Thần lửa núi Vésuve

Qua hôm sau, trời vừa tờ mờ sáng hai người thanh niên Anh đã lên ngựa nhắm hướng thị trấn *Baies* giong ruổi. Linh Đông đã dặn lại người trong khách sạn nếu *Zanoni* đến tìm ông ta, hãy nói rằng anh đã đi nghỉ mát tại thị trấn *Baies*, là nơi tụ họp vui chơi của nhiều du khách đi tắm biển. Sự thật thì khi vừa ra đến ngoại ô họ đã rẽ qua con đường ngược chiều đưa đến *Portici* và *Pompéi*.

Trời đã quá trưa khi họ đến *Portici*. Họ bèn ngừng lại để dùng bữa, vì Mạc Vân có nghe nói về món *macaroni* tuyệt hảo của thị trấn này, và anh ta lại là một tay sành ăn và biết sống thụ hưởng.

Hai người bước vào một quán cơm có vẻ trung bình. Mạc Vân vui vẻ hơn ngày thường, ông ta ép bạn cùng uống một chai rượu nho và nói chuyện một cách hào hứng.

- A ha! Chúng ta đã làm cho tiên sinh *Zanoni* “lỡ bộ”, ít nhất cũng là tiên tri láo một lần. Từ nay về sau, anh sẽ không còn tin tưởng nơi ông ta nữa.

- Nhưng giờ hẹn chưa đến, hãy chờ cho qua khỏi rồi mới chắc.

- Chao ôi! Nếu ông ta là nhà tiên tri thì anh lại không phải là *César* đại đế. Chính lòng tự kiêu của anh làm cho anh trở nên dễ tin.

- Lạy Chúa! Tôi không tự xem mình là một nhân vật quan trọng lắm để người ta phải làm đảo lộn cõi thiên nhiên chỉ với mục đích là làm cho tôi sợ.

- Nhưng tại sao phải đảo lộn trật tự trong thiên nhiên?

- Có thể có một khoa triết học thâm sâu hơn ta tưởng, một khoa triết học khám phá được những bí mật của trời đất. Nhưng không phải vì thấu triệt được thiên cơ mà nhất thiết phải làm đảo lộn sự vận hành của thiên nhiên.

- Anh lại mắc kẹt vào sự mê tín nữa rồi! Như vậy anh cho rằng *Zanoni* là một nhà tiên tri biết trước việc tương lai, thậm chí có thể sai khiến được cả quỷ thần nữa chăng?

Khi đó, người chủ quán đem đến một chai rượu nho mới. Ông ta lấy làm vui mừng và cảm động mà thấy hai vị quí khách người Anh thưởng thức triệt để món *macaroni* của ông ta. Ông ta hỏi xem hai vị có muốn du ngoạn trên núi lửa *Vésuve* không? Núi ấy hiện đang phun lửa. Đó là một cảnh tượng rất đẹp, nhất là sau khi mặt trời lặn. Mạc Vân nói:

- Đó là một ý kiến rất hay! Anh nghĩ sao, Linh Đông?

- Tôi chưa thấy núi lửa bao giờ, tôi cũng muốn xem một lần cho biết.

Vốn hay lo xa, Mạc Vân hỏi chủ quán:

- Nhưng có nguy hiểm gì không?

- Ồ! Không có gì là nguy hiểm cả. Ngọn núi rất lành, khi phun lửa nó chỉ hơi rung một phút, vừa đủ làm cho hai vị cảm thấy thích thú mà thôi!

- Tốt lắm? Hãy dắt ngựa ra và tính tiền, chúng tôi muốn đến nơi trước khi trời tối.

Chai rượu đã uống cạn, bữa ăn trả tiền xong, hai người bèn lên ngựa và nhắm hướng *Résina* thẳng tiến.

Khi họ đến thị trấn này, ngôi sao đầu tiên đã chói sáng trên nền trời màu hồng nhạt. Họ bỏ ngựa và thuê hai con lừa với một người dẫn đường.

Khi trời sẫm tối, ngọn lửa từ miệng núi phun ra càng lúc càng chói sáng rực. Do muôn nghìn ngọn thác, nghìn con suối, dòng phún thạch chảy ra từ đỉnh núi đen ngòm tuôn xuống chân núi và tràn ra đồng bằng ở phía dưới.

Khi họ càng lên cao dần, hai du khách bắt đầu cảm thấy cái ấn tượng sợ hãi kinh khủng dường như phảng phất trong bầu không khí bao bọc chung quanh ngọn núi lửa này. Màn đêm đã buông xuống với bóng tối dày đặc. Hai người bèn bỏ lừa đi bộ lên núi cùng với người dẫn đường và một người dân quê, người này soi đường cho họ bằng một ngọn đuốc cầm tay.

Người dẫn đường cũng giống như phần nhiều các hướng dẫn viên và người bản xứ của vùng này, vốn hay nói nhiều và vui tính. Ông ta nói huyên thuyên về những du khách ngoại quốc và nghề nghiệp của ông ta. Sau cùng, ông ta thuật lại một câu chuyện lạ lùng:

- Đêm nọ đã xảy ra một việc khiến cho tôi phải dựng tóc gáy. Tôi chưa bao giờ trải qua một cơn sợ hãi tột độ như thế. Hôm ấy tôi hướng dẫn một nhóm du khách người Anh. Một bà du khách, chắc là một nữ họa sĩ, bỏ quên trên núi một tập hình ảnh trong đó bà có vẽ vài bức họa phong cảnh núi lửa. Bà ấy yêu cầu tôi trở lên núi tìm giùm và đem trả cho bà tại một địa chỉ ở *Naples*, với một số tiền thù lao rất hậu. Tôi bèn đi ngay chiều hôm đó. Tôi tìm được tập họa phẩm trên núi, và sửa soạn đi trở xuống, thì bỗng nhiên tôi nhìn thấy một bóng người dường như từ trong miệng núi lửa hiện ra. Không khí ở chỗ ấy rất độc đến nỗi tôi không thể nào hình dung rằng một người có thể sống được tại đó. Tôi lấy làm ngạc nhiên vô cùng đến nỗi đứng trơ ra như pho tượng đá, rồi tôi thấy bóng người ấy đi chầm chậm vượt qua những bãi lửa tro đang cháy ngùn ngụt và ngừng lại ngay trước mặt tôi. Lạy Đức Mẹ! Ôi chao! Một gương mặt thật lạ thay!

- Lạ làm sao? Rùng rợn, khủng khiếp lắm chăng?

- Gương mặt rất đẹp, thưa ông, nhưng làm cho tôi vô cùng sợ sệt. Gương mặt và hình bóng ấy không phải giống như người thường. Tôi chắc đó là vị Thần Lửa núi Vésuve.

- Thần Lửa có nói gì không?

- Không. Dường như ông ta cũng không nhìn thấy tôi, tuy rằng tôi đứng rất gần, cũng như gần các ông đây. Nhưng đôi mắt ông ta có vẻ nhìn trong không gian. Bóng ấy đi mau ngang qua tôi, bước lên một gióng suối phún thạch nóng bỏng, rồi biến mất dạng trên sườn núi phía bên kia. Điều mà tôi vừa thấy làm cho tôi trở nên tò mò và táo bạo, tôi bèn quyết định thử xem tôi có thể chịu đựng nổi bầu không khí ở chỗ mà vị Thần Lửa ấy vừa đi qua hay không. Nhưng tôi vừa đến không đầy ba chục bước cách chỗ mà tôi thấy ông ta xuất hiện lần đầu tiên thì đã bị đẩy lui và dội ngược bởi một luồng hơi độc như ôn dịch suýt làm tôi chết ngạt. Khốn nạn! Từ đó đến nay tôi thường xuyên khạc ra máu!

Mạc Vân nói:

- Linh Đông, chắc anh đang nghĩ rằng vị Thần Lửa này hẳn phải là *Zanoni*?

Cả nhóm đã lên tới đỉnh núi, và cảnh tượng diễn ra trước mắt họ thật hùng vĩ khôn tả. Từ miệng núi lửa, một cột khói đen như mực bốc lên cao vút rồi tỏa ra

khắp vùng đến tận chân trời. Từ bên trong đám khói vọt ra muôn nghìn tia lửa đỏ tượng hình rất đẹp, giống như một chóp lông chim trĩ khổng lô có đủ màu sắc. Những tia lửa đỏ chiếu sáng rực cả một vùng chung quanh. Mỗi tảng đá, mỗi nếp nhăn và gồ ghề lồi lõm của sườn núi đều phát ra những bóng đen ẩn hiện chập chờn dưới ngọn lửa lấp loáng, trông rất linh động dưới muôn ngàn sắc thái tuyệt vời. Những luồng khói diêm sinh và lưu hoàng khét nghẹt càng làm tăng thêm vẻ khủng khiếp rùng rợn của phong cảnh đặc biệt này.

Nhưng ở chung quanh ngọn núi lửa là một bối cảnh hoàn toàn khác hẳn. Vòm trời rộng lớn bao la, một màu xanh dờn đều đặn, và những ngôi sao lấp lánh chiếu rạng ngời, phản ảnh một sự yên tĩnh trầm lặng, hùng tráng, vĩ đại của thiên nhiên.

Hai người du khách vừa ngắm nhìn phong cảnh, vừa phập phồng hồi hộp lắng tai nghe những tiếng gầm làm rung chuyển mặt đất dưới chân họ, cùng với muôn nghìn tiếng động và âm thanh lớn nhỏ xuất phát từ trong những hang vực tối đen và sâu thẳm khôn lường tận trong ruột Trái Đất.

Thình lình, giống như một quả đạn bắn ra từ một khẩu đại bác, một khối đá khổng lồ từ trong họng núi lửa khạc ra, phóng lên đến hàng trăm thước cao trên không gian, rồi rơi xuống sườn núi đá với một tiếng

động chát chúa kinh hồn! Khối đá vỡ ra làm muôn nghìn mảnh vụn nhảy nhót quanh sườn núi với những tiếng rít nghe rợn người và phát ra nhưng đốm lửa nhỏ xẹt về mọi hướng. Một trong những mảnh đá ấy, lớn hơn những mảnh vụn khác, rơi xuống gần hai người du khách, chỉ cách chỗ họ đứng chừng vài thước.

Mạc Vân kêu lên một tiếng hãi hùng, còn Linh Đông thì nín thở và run lên vì sợ hãi. Người hướng dẫn kêu lên:

- Khốn nạn thật! Xin hai vị xuống núi ngay cho, không nên chậm trễ! Hãy đi theo tôi, mau lên!

Nói xong, người hướng dẫn và người dân quê cùng vắt giò lên cổ chạy như bay xuống núi. Mạc Vân cũng chạy theo sát họ. Còn Linh Đông dù chưa kịp hoàn hồn cũng phải hối hả chạy theo sau. Nhưng họ vừa chạy được chưa bao xa thì một luồng khói đen khổng lồ lại từ trong miệng núi lửa phun ra cùng với một tiếng nổ long trời lở đất. Luồng khói từ từ hạ xuống thấp, đuổi theo kịp những du khách, bao trùm lấy họ, và bao phủ khắp nền trời.

Trong khoảnh khắc tất cả đều đắm chìm trong một bức màn đen dày đặc. Xuyên qua bóng tối có những tiếng gọi của người hướng dẫn từ đằng xa còn vọng lại, rồi liền bị khỏa lấp bởi tiếng rú kinh hồn của núi lửa và những tiếng gầm trong lòng đất.

Linh Đông dừng lại. Anh ta đã bị lạc lối và mất liên lạc với Mạc Vân và người hướng dẫn. Anh ta trơ trọi một mình, lạc lõng bơ vơ với bóng tối và sợ hãi...

Làn khói đen tan dần, ánh lửa đỏ lại hiện ra chập chờn khi mờ khi tỏ xuyên qua bức màn khói. Cơn xúc động đã qua, Linh Đông bèn tiếp tục chạy xuống. Ở phía dưới, anh ta nghe ra giọng của Mạc Vân đang gọi, nhưng anh ta không còn nhìn thấy bóng dáng Mạc Vân đâu nữa.

Thình lình, anh ta lắng tai nghe, dường như có một tiếng gầm rùng rợn kéo dài và có vẻ như mỗi lúc một lớn dần. Anh ta ngừng lại và quay đầu về phía sau để tìm hiểu lý do: thì ra dòng phún thạch lỏng và đỏ như lửa đã tràn lên miệng núi và chảy tuôn xuống bốn phía sườn núi như nước vỡ bờ. Giòng suối lửa ấy chảy xuống thật nhanh và như cố đuổi theo Linh Đông bén gót. Hơi nóng của nó tỏa ra tạt vào mặt anh ta càng lúc càng nóng hơn. Sau một thoáng suy nghĩ rất nhanh, anh ta liền nhảy tạt qua một bên và với hai tay bám chặt lấy một tảng đá lớn nhô ra ở phía trên, rồi từ từ trèo lên. Dòng phún thạch chảy lan tràn chung quanh và dưới chân anh ta, làm thành một con suối lửa chảy giữa tảng đá anh vừa trèo lên với con đường mòn duy nhất đưa xuống chân núi. Thế là anh ta bị hoàn toàn cô lập!

Không thể đi xuống chân núi được nữa, anh ta không còn cách nào khác hơn là đi ngược trở lên chỗ miệng núi lửa để tìm một con đường khác. Anh ta tiến đến gần miệng núi trong phạm vi mà bầu không khí chưa bị nhiễm hơi độc của chất lưu huỳnh, cho phép anh ta tiến bước một cách an toàn. Rồi anh ta phóng tầm mắt xuống dưới chân núi để cố tìm dấu hiệu của một con đường và tránh những chỗ mà dòng suối phún thạch có thể chảy qua. Kế đó, với một bước đi mau lẹ, vững chắc, anh ta vượt qua những đống tro tàn còn cháy ngún nhưng liền tan vụn dưới chân anh ta.

Anh ta đã đi được chừng năm chục thước thì bỗng nhiên phải ngừng lại. Một cơn sợ hãi khôn tả, không thể giải thích, thình lình xâm chiếm lấy anh ta. Toàn thân và tứ chi run rẩy, anh ta cảm thấy như bị tê liệt và sắp chết. Cơn sợ sệt này thật là vô lý, vì đường đi có vẻ dễ dàng và chắc chắn, không có một chướng ngại nào trước mắt và không có một nguy cơ nào có thể xảy đến. Trong cơn hoảng sợ, trống ngực anh ta đánh liên hồi, đôi mắt giương to lên, trán toát mồ hôi lạnh, và đứng sững như trời trồng. Rồi anh ta nhìn thấy xuất hiện phía trước mặt, cách đó một quãng, một bóng đen khổng lồ, một phần giống như hình người, nhưng cao lớn hơn nhiều, và có vẻ lờ mờ không rõ nét, nhưng trông thật rùng rợn.

Trong khi đó, ánh sáng chói lòa của núi lửa cũng chiếu lên một nhân vật khác đang đứng yên một chỗ và không cử động, gần bên cái bóng khổng lồ lúc nãy. Người quan sát có thể nhận ra sự tương phản giữa hai nhân vật đó: ấy là một người và cái bóng.

Chỉ trong giây phút, Linh Đông đã ý thức được cảnh tượng ấy. Một luồng khí diêm sanh lưu hoàng thứ hai, xoáy nhanh như con trốt và đặc hơn luồng thứ nhất, lại sà xuống sườn núi. Không biết vì ảnh hưởng của luồng hơi độc hay của cơn sợ hãi khủng khiếp vừa rồi mà Linh Đông cảm thấy choáng váng, tối tăm cả mặt mũi và sau một cố gắng tuyệt vọng để thở hít khí trời, anh ta lảo đảo và té ngã xuống đất, bất tỉnh nhân sự.

CHƯƠNG NĂM
ĐỊNH MỆNH

Lời khẩn nguyện - Sự chọn lựa của Linh Đông - Siêu nhân cũng lụy vì tình - Kiềm Mâu xuất hiện - Lưỡi gươm oan nghiệt - Hai định mệnh

Lời khẩn nguyện

Mạc Vân và hai người đồng hành đã về đến nơi một cách an toàn, và liền nghĩ đến Linh Đông khi họ đã hoàn hồn và lấy lại hơi thở. Nhưng thời gian trôi qua vẫn không thấy Linh Đông trở về, Mạc Vân đã bắt đầu cảm thấy lo ngại. Anh ta đề nghị quay trở lại để tìm bạn, và sau cùng, sau khi đã hứa trả tiền thù lao rất hậu, anh ta thuyết phục được người hướng dẫn đi theo mình.

Chân núi rộng rãi bằng phẳng, và với cặp mắt kinh nghiệm của mình, người hướng dẫn có thể phân biệt rõ ràng mọi vật từ đằng xa. Họ chưa đi được bao xa thì thấy có hai bóng đen từ xa bước đi chậm rãi về phía họ. Khi hai bóng ấy đến gần, Mạc Vân nhận ra hình dáng của Linh Đông. Anh ta liền quay lại người hướng dẫn và kêu lên:

- Lạy trời! Anh ấy đã về được kia rồi!

Người hướng dẫn kêu to lên một cách run rẩy:

- Ô kìa! Lạ thật! Người kia có dáng dấp giống y như vị Thần Lửa mà tôi đã gặp lần trước. Đúng là ông ta rồi! Nhưng hôm nay sao gương mặt ông ta lại giống như một người thường?

Trong khi Linh Đông mặt mày tái nhợt, mệt lả và im lặng, chỉ vẫy tay đáp lại tiếng reo mừng của Mạc Vân, thì bỗng nghe giọng nói của *Zanoni*:

- À, anh bạn người Anh! Tôi có nói với bạn anh rằng chúng tôi sẽ gặp nhau đêm nay. Anh thấy không? Anh không thể làm cho tôi "lỡ bộ" được.

Mạc Vân nói lắp bắp trong cơn hoang mang và ngạc nhiên tột độ:

- Nhưng làm sao...? Nhưng... ở đâu?

- Tôi gặp bạn anh đang nằm sóng sượt trên mặt đất, với những luồng hơi độc từ họng núi bốc ra tràn ngập chung quanh. Tôi đã vực ông ta ra chỗ thoáng khí, và nhờ tôi đã quen sống ở vùng núi nên tôi đã cứu được anh ta tỉnh dậy. Câu chuyện là như thế! Anh thấy không? Nếu không có lời ước hẹn của tôi mà các anh muốn tránh né thì giờ này bạn anh chỉ còn là một cái xác không hồn. Chỉ chậm một phút nữa thôi là hơi độc đã ngấm vào cơ thể. Thôi, xin chào các anh! Chúc các anh ngủ ngon giấc và có nhiều mộng đẹp!

Linh Đông đến bấy giờ mới mở miệng lần đầu tiên, và nói trong cơn xúc động:

- Nhưng, hỡi ân nhân của tôi! Anh không bỏ chúng tôi đấy chứ? Anh có trở lại với chúng tôi không?

Zanoni suy nghĩ, rồi kéo Linh Đông ra một chỗ vắng và nói riêng một cách nghiêm trọng:

- Chúng ta cần gặp lại nhau một lần nữa ngay trong đêm nay. Anh phải tự quyết định lấy số phận của anh trước nửa đêm. Tôi biết rằng anh đã làm nhục người con gái mà anh nói rằng anh yêu. Nếu anh biết hối hận thì chưa phải là quá trễ. Anh đừng hỏi ý kiến bạn anh. Anh ta có lý trí tốt và biết lo xa, nhưng lúc này không phải là lúc mà anh cần sự cẩn thận dè dặt. Trong đời có những lúc mà người ta cần phải để cho tình cảm, chứ không phải lý trí, quyết đoán mọi việc, và anh đang ở vào một trong những lúc đó. Tôi không buộc anh phải trả lời ngay bây giờ. Anh hãy định tĩnh tinh thần và suy nghĩ chín chắn. Bây giờ là mười giờ, anh còn được hai giờ nữa. Trước lúc nửa đêm, tôi sẽ trở lại với anh.

Linh Đông đáp:

- Anh thật khó hiểu! Tôi muốn giao phó cuộc đời tôi cho anh, và những gì tôi đã thấy tối nay đã làm cho tôi quên mất hình ảnh Kiều Dung. Một sự mong muốn còn nồng nhiệt hơn cả tình yêu đang bừng cháy trong quả tim tôi. Đó là lòng mong ước không giống như những người khác, và vượt lên cao hơn những đồng loại của tôi; mong ước được biết và chia sẻ những bí ẩn trong

cuộc đời của anh, mong ước được hiểu biết một khoa học huyền bí siêu đẳng, và sở đắc một quyền năng siêu nhiên phi phàm. Tôi đã chọn lựa nhân danh tổ phụ tôi, tôi khẩn nguyện anh và nhắc nhở lời cam kết của anh. Xin anh hãy dìu dắt, hướng dẫn tôi vào đường đạo, thâu nhận tôi làm đệ tử, làm kẻ nô lệ của anh. Được như vậy, tôi sẽ từ bỏ ngay tức khắc và không một lời than tiếc, người đàn bà mà trước khi được biết anh tôi đã muốn tranh chấp với tất cả mọi người.

- Anh hãy suy nghĩ kỹ trước khi chọn lựa. Một bên là Kiều Dung với một tổ ấm gia đình, một đời sống êm đềm hạnh phúc. Còn một bên là cuộc sống bấp bênh tăm tối, tăm tối đến nỗi mắt tôi cũng không nhìn thấu suốt được.

- Nhưng anh có nói với tôi rằng nếu tôi cưới Kiều Dung làm vợ, tôi phải sống cuộc đời bình thường như mọi người. Còn nếu tôi từ chối điều ấy, tôi có thể ngưỡng vọng đạt tới khoa pháp môn và quyền năng của anh.

-Dại dột! Khoa pháp môn và quyền năng không đem đến hạnh phúc!

- Nhưng những điều đó còn hơn cả hạnh phúc. Bây giờ, nếu tôi cưới Kiều Dung, anh có chịu làm thầy tôi, làm người hướng dẫn tôi hay không?

- Không thể được!

- Nếu vậy, tôi xin từ bỏ nàng, tôi từ chối tình yêu, từ chối hạnh phúc. Hoan nghinh sự sống cô đơn, và hoan nghinh sự thất vọng, khổ đau nếu đó là những cánh cửa đưa vào đường đạo nhiệm mầu.

- Tôi không nhận sự trả lời của anh ngay bây giờ. Trước mười hai giờ đêm, anh sẽ trả lời với tôi một tiếng dứt khoát thế thôi. Giờ xin tạm biệt.

Zanoni vẫy tay từ giã, đi xuống con đường dốc, và biến mất dạng trong đem tối. Linh Đông trở lại chỗ bạn ông ta đứng. Mạc Vân nhìn thẳng vào mặt bạn và nhận thấy một sự thay đổi lớn. Gương mặt linh hoạt và do dự của tuổi trẻ đã biến mất, nhường chỗ cho những nét đanh thép, rắn rỏi và nghiêm khắc. Mới trong khoảng thời gian ngắn có một giờ đồng hồ, gương mặt ấy đã mất hết cả sự tươi tắn tự nhiên và dường như đã mang dấu vết của nhiều năm khắc khổ.

Sự chọn lựa của Linh Đông

Khi hai người Anh trở lại thành phố *Naples*, họ đi qua những đường phố vắng vẻ dưới ánh sao khuya. Mọi sự ồn ào, náo nhiệt lúc ban ngày đều đã chấm dứt, và tất cả đều đắm chìm trong yên lặng. Rải rác đó đây, nằm ngủ sóng sượt bên hàng

hiên hay vỉa hè ở các khu phố nghèo nàn lao động là những kẻ du đãng và phiêu bạt giang hồ thuộc thành phần một bộ lạc du mục thường thấy ở vài xứ miền Nam Âu châu.

Hai người cưỡi ngựa đi trong im lặng, vì Linh Đông có vẻ như không muốn nghe những câu hỏi và lời phẩm bình của bạn, còn Mạc Vân thì cũng đã mệt mỏi nhiều sau cuộc leo núi. Thình lình, một tiếng chuông nhà thờ văng vẳng từ xa vọng lại báo hiệu một khắc đồng hồ trước nửa đêm. Linh Đông bèn bước ra khỏi cơn mơ mộng và đưa mắt nhìn chung quanh một cách băn khoăn.

Khi tiếng chuông vừa dứt, có tiếng vó ngựa reo vang trên đường lộ lót đá, và từ một con đường hẹp từ phía bên phải thấy xuất hiện một người kỵ mã. Khi người này đến gần, Linh Đông nhận ra *Zanoni*. Mạc Vân ngạc nhiên hỏi bằng một giọng buồn ngủ:

- Ái chà, tiên sinh còn gặp lại chúng tôi vào giờ này sao?

Zanoni thúc ngựa đi kèm bên Linh Đông và đáp:

- Tôi và bạn anh có chuyện muốn nói với nhau. Nhưng sẽ không lâu. Có lẽ anh cần về khách sạn trước.

Mạc Vân khẽ chào lịch sự rồi phóng ngựa đi trước.

- Bây giờ, anh đã quyết định chưa?

- Tôi đã có quyết định. Tình yêu với Kiều Dung đã tắt hẳn trong lòng tôi. Tôi quyết định từ bỏ nàng.

- Anh có chắc không?

- Tôi đã chắc rồi. Bây giờ, đến lượt phần thưởng của tôi.

- Phần thưởng của anh! Ngày mai, lúc chiều tối anh sẽ có.

Zanoni thúc ngựa quay đi, vó ngựa lóe văng các đốm lửa trên đường đá, rồi biến mất dạng trong bóng tối.

Trở về khách sạn, Linh Đông cố gom lại những tư tưởng của anh ta. Những sự việc xảy ra từ lúc ban chiều, sự xuất hiện của cái hình bóng khổng lồ giữa đám khói lửa trên miệng núi *Vésuve*, sự gặp gỡ lạ lùng giữa anh ta với *Zanoni* ở một nơi mà, với những phương tiện di chuyển thông thường, họ không thể nào gặp nhau vào giờ đó được. Tất cả những sự việc đó làm cho tâm hồn anh ta tràn ngập bao nhiêu nỗi xúc động bàng hoàng. Một ngọn lửa thiêng âm ỉ từ lâu, vừa bùng cháy trong lòng anh ta. Tất cả những hoài bão của quá khứ, lòng tham vọng của tuổi trẻ, sự khao khát được nổi danh trên lãnh vực nghệ thuật, tất cả đều tiêu tan như mây khói trước một sự mong ước mãnh liệt là vượt khỏi giới

hạn sự hiểu biết thông thường của người đời, và đạt tới cái trạng thái tâm linh siêu đẳng, thoát tục mà người lạ mặt kia dường như đã nắm vững.

Linh Đông đã nói đúng sự thật. “Tình yêu đã tắt hẳn trong lòng anh ta.” Giữa những cảm nghĩ lộn xộn và phức tạp trong trí anh ta lúc ấy, không còn có một chỗ nào yên tĩnh thư thái để cho tình yêu của thế gian có thể sinh khởi và phát triển. Sự cảm hứng, niềm hứng khởi của anh ta lúc ấy đã hoàn toàn thoát tục. Anh ta sẵn lòng từ bỏ mọi điều mong ước và dục vọng của trần gian để được trải qua một giờ cùng với *Zanoni* ở bên ngoài giới hạn của thế giới hữu hình.

Siêu nhân cũng lụy vì tình

Kiều Dung vừa từ nhà hát trở về nhà. Mệt mỏi sau một buổi trình diễn nhạc kịch, nàng ngả mình trên chiếc *divan* và suy nghĩ vẩn vơ.

Ba ngày trước đây, *Zanoni* có dặn nàng hãy chuẩn bị sẵn sàng chờ đợi một biến cố quan trọng, và đêm nay là đêm cuối cùng, dầu việc gì xảy ra, chàng cũng sẽ đến gặp nàng.

Đồng hồ điểm một khắc trước nửa đêm. Ngồi đợi đã lâu, nàng sắp sửa rời phòng khách và sửa soạn đi

ngủ. Bỗng nghe có tiếng vó ngựa dồn dập từ xa chạy đến, ngừng trước nhà rồi có tiếng gõ cửa. Tim nàng đập mạnh, nhưng một giọng quá quen thuộc đã gọi tên nàng từ bên ngoài làm nàng hết sợ ngay tức khắc. Nàng bèn ra mở cửa.

Zanoni bước vào với một dáng điệu mau mắn, nhẹ nhàng, và nói với một giọng biểu lộ cơn xúc động:

- Kiều Dung! Tôi đến với cô một lần nữa để giải cứu cho cô. Hoàng thân Vệ Công sắp đến đây với bọn lâu la của ông ta. Cô phải trốn đi với tôi ngay bây giờ. Thời giờ đã gấp lắm, không thể chần chờ được nữa!

Chàng vừa nói vừa nắm lấy bàn tay nàng một cách rất trìu mến và nhìn nàng bằng đôi mắt van lơn. Kiều Dung còn ngờ ngợ chưa tin hẳn vào những gì vừa nghe thấy, bèn hỏi lại:

- Trốn đi với chàng ư?

- Phải, trốn đi với tôi ngay! Đó là để cứu vãn tiếng tăm và danh dự cho cô, nếu không thì cô sẽ mất hết tất cả.

Kiều Dung vừa nói lắp bắp vừa quay mặt qua một bên:

- Như vậy, chàng không phải là vô tình đối với tôi ư? Chàng không còn muốn gả tôi cho người khác ư?

Zanoni im lặng, nhưng quả tim chàng đập mạnh, đôi má chàng ửng hồng, đôi mắt chàng chiếu long lanh một tia sáng của tình yêu. Nhưng sự im lặng đó có vẻ khả nghi đối với Kiều Dung, nàng bèn nói:

- Chàng hãy nói đi!

- Vô tình ư? Không phải thế! Nhưng làm sao tôi dám nói rằng tôi yêu cô!

Kiều Dung biến sắc, bèn ngồi xích ra xa hơn và nói:

- Định mệnh của tôi thì có quan hệ gì? Xin chàng hãy để mặc tôi. Tôi không sợ một sự nguy hiểm nào cả. Cuộc đời tôi và danh dự của tôi, tôi có thể tự định đoạt lấy.

Zanoni nói:

- Đừng nói dại dột như vậy! Kìa, cô hãy lắng tai nghe, con ngựa của tôi đang hí vang lên, đó là dấu hiệu báo động nguy cơ sắp đến. Cô hãy mau lên, kẻo không kịp nữa.

Kiều Dung nói với một giọng chua chát:

- Tại sao chàng lo ngại việc ấy? Chàng đã biết rõ lòng tôi, chàng đã biết rằng chàng làm chủ định mệnh của tôi. Nhưng nếu chàng chỉ nhìn tôi một cách vô

tình, nếu tôi chỉ là một kẻ cầu xin tình yêu, rồi chàng lại định gả tôi cho một người khác không hề yêu tôi, thì hỡi ôi, đó mới thật là điều sỉ nhục lớn nhất đối với một người con gái! Thôi, thà chàng cứ để tôi chết còn hơn!

Zanoni kêu lên bằng một giọng nghẹn ngào:

- Sắp nguy đến nơi rồi, xin cô đừng đùa với thần chết nữa. Cô không thể nào biết được là cô đang đòi hỏi những gì đâu. Đi mau thôi!

Zanoni bước lại gần, choàng tay ôm ngang lưng và xốc nàng dậy.

- Hãy đi mau, Kiều Dung! Ít nhất nàng hãy tin nơi tình bạn của tôi, danh dự của tôi, và sự che chở của tôi!

Kiều Dung nói với một cái nhìn đầy tránh móc:

- Chứ không phải là tin nơi tình yêu của chàng sao?

Cái nhìn đó gặp ngay cái nhìn của *Zanoni*, và có một sức hấp dẫn lạ thường. Chàng cảm giác được quả tim Kiều Dung đang đập bên cạnh quả tim chàng, và hơi thở của nàng lướt nhẹ bên má chàng. Chàng bất giác cảm thấy cả người run lên! Chàng, một *Zanoni* kiêu hùng, một con người kỳ bí, có đầy đủ bản lĩnh, và dường như vượt hẳn ra ngoài hàng ngũ nhân loại! Nhưng rồi chàng cũng run lên bên cạnh người đẹp! Chàng bèn ôm

siết chặt lấy nàng, và trong một tiếng thở dài não nuột và nồng ấm, chàng thì thầm bên tai nàng:

- Kiều Dung! Anh yêu em!

Kế đó, *Zanoni* buông nàng ra và để rơi mình xuống dưới chân nàng và nói với một giọng si tình:

- Bây giờ anh không ra lệnh nữa. Anh cầu khẩn em như người ta thường phải cầu khẩn một người phụ nữ. Từ khi nhận được cái nhìn đầu tiên và nghe giọng nói đầu tiên của em, anh đã cảm thấy có một mối liên hệ lạ lùng giữa định mệnh của chúng ta! Anh như bị choáng váng và bị thu hút đến gần em bởi một sức mạnh vô hình huyền bí. Anh đã rời khỏi *Naples* để tránh gặp mặt em, nhưng hình ảnh của em cứ theo anh và bám sát lấy anh. Nhiều tháng năm đã trôi qua, và cái nhìn dịu dàng của em vẫn luôn luôn soi sáng cõi lòng anh. Anh đã trở lại vì anh thấy em cô đơn hiu quạnh trong đời, vì anh biết rằng có nhiều mối nguy đang đe dọa cuộc đời em, mà chỉ có anh mới giải cứu được. Chính vì sự an toàn và hạnh phúc của em mà anh đã muốn cho em kết hôn với một người có đủ điều kiện hơn anh để làm cho em được sung sướng. Kiều Dung ơi! Em không thể biết rằng anh yêu em đến mức nào!

Không một ngôn từ nào có thể diễn tả hết sự sung sướng trọn vẹn và tuyệt đối tràn ngập cõi lòng của nàng

ca sĩ lúc ấy. Người đàn ông ấy, mà nàng nghĩ rằng quá kiêu kỳ và bí hiểm để có thể yêu, nay đang ở bên cạnh nàng, nhỏ nhoi và khiêm tốn hơn cả những người mà nàng đã coi thường và khinh bỉ. Nàng vẫn im lặng, nhưng đôi mắt nàng nói rất nhiều với chàng. Rồi sau cùng, dường như nàng nhận ra rằng trong lòng nàng lúc đó tình yêu thường tình của thế gian đã lấn át tình yêu lý tưởng, nàng bèn quay trở về với sự dè dặt thông thường của một tâm hồn trong sạch và đức hạnh. Nàng không dám và cũng không nghĩ đến việc hỏi chàng câu mà nàng đã hỏi Linh Đông một cách không chút do dự; nhưng rồi đột nhiên nàng cảm thấy một cảm giác tẻ lạnh trong tâm hồn..., một ấn tượng rằng còn có một bức rào ngăn cách giữa chàng với nàng. Nàng bèn nói nhưng mắt nhìn xuống đất:

- *Zanoni*, chàng đừng bảo em đi trốn với chàng, đừng dụ dỗ em đi vào cạm bẫy và hổ thẹn. Chàng muốn che chở em thoát khỏi tay những kẻ khác, nhưng trước hết xin hãy che chở em thoát khỏi tay chàng!

Zanoni đáp một cách dịu dàng:

- Em ơi! Sao em có thể nghĩ rằng anh đòi hỏi ở em một sự hy sinh nào, và càng không thể có sự hy sinh lớn nhất mà một người đàn bà có thể hiến dâng cho tình yêu? Vào giờ phút này, anh đã xem em như vợ

anh, hợp nhất với anh đời đời kiếp kiếp bởi tất cả mọi mối liên hệ, mọi lời thệ nguyện có thể tăng cường và thánh hóa tình yêu giữa đôi ta. Than ôi! Người ta đã hạ thấp tình yêu dưới mắt em, nếu em chưa biết rằng tín ngưỡng cũng là một yếu tố để giữ cho tình yêu được vững bền, trường cửu. Để nắm vững tình yêu, những kẻ si tình luôn tìm kiếm tất cả những sự ràng buộc có thể bảo đảm sự trường cửu và an toàn cho mối tình của họ. Nhưng Kiều Dung ơi! Em đừng khóc nữa, trừ phi em cho anh cái quyền thiêng liêng là được chùi đi những giọt lệ đó bằng nụ hôn của anh!

Gương mặt đẹp của nàng không còn quay sang chỗ khác nữa, mà nàng đã ngả đầu lên vai *Zanoni*, và khi đó, đôi môi của hai kẻ si tình đã gặp nhau và quấn chặt lấy nhau trong một nụ hôn nồng cháy... Tất cả những gì là nguy hiểm, là cuộc đời thế gian, tất cả đều tiêu tan trong sự quên lãng.

Thình lình, *Zanoni* buông nàng ra một cách phũ phàng:

- Em có nghe tiếng gió than thở rền rỉ và lịm chết ở bên hè chăng? Cũng như ngọn gió ấy, cái quyền năng mà anh có trước đây để giải cứu em, bảo vệ em, tiên tri được những cơn giông tố sắp đến trong cuộc đời em..., thì nay anh đã mất hết cả! Nhưng có quan hệ gì chứ?

Thôi, ta hãy đi mau! Và mong rằng tình yêu sẽ thay thế cho sự mất mát của tất cả những gì mà vì nó anh đã dám hy sinh trọn vẹn. Đi, hãy đi mau!

Kiều Dung không do dự nữa. Nàng khoác áo tơi lên vai, thu gọn mái tóc dài. Chỉ trong chốc lát, nàng đã sẵn sàng.

Thình lình có một tiếng động kinh hồn vang dội ở chỗ cửa lớn. *Zanoni* vừa kêu lên một tiếng hãi hùng thất thanh vừa chạy ra trước cửa:

- Trễ rồi! Tôi thật khờ dại quá! Thôi, trễ mất rồi!

Nhưng chàng liền bị một toán người võ trang đẩy lui lại, và trong phút chốc gian phòng đã tràn ngập những kẻ bất hảo, tất cả đều mang mặt nạ đen và mang đầy đủ khí giới.

Hai đứa trong bọn đã nắm lấy tay Kiều Dung. Những tiếng kêu cứu của nàng vọng đến tai *Zanoni*. Chàng bèn xông tới, Kiều Dung còn nghe chàng thốt ra những lời giận dữ bằng một thứ thổ ngữ của nước ngoài, và thấy bọn côn đồ chĩa những mũi gươm tua tủa vào ngực chàng. Nàng ngất lịm trong sợ hãi.

Khi tỉnh dậy, nàng tự thấy mình bị trói, bỏ nằm trong một cỗ xe ngựa chạy rất mau. Bên cạnh nàng, một người đeo mặt nạ ngồi im lặng. Cỗ xe ngừng trước cổng lớn của một tòa nhà âm u. Nhưng cánh cửa mở ra

lặng lẽ, không một tiếng động. Một cầu thang lớn dưới ánh đèn sáng trưng hiện ra trước mắt nàng. Nàng đã lọt vào tòa lâu đài của hoàng thân Vệ Công.

Kiềm Mâu xuất hiện

Kiều Dung bị đưa vào một gian phòng trang hoàng lộng lẫy và nàng ở đó một mình. Tư tưởng đầu tiên đến với nàng là *Zanoni*. Chàng còn sống chăng? Chàng có được an toàn chăng trước những mũi gươm của bọn côn đồ? Chàng, nguồn an ủi mới của nàng, ánh sáng mới của cuộc đời nàng, là chúa tể và cũng là người tình của nàng!

Nàng không có tự do để suy nghĩ được bao lâu. Nàng nghe có tiếng chân người bước đến gần gian phòng. Nàng lui lại do phản ứng tự nhiên nhưng không sợ sệt. Một sự can đảm dường như không phải của nàng, vì trước đó nàng không hề có bao giờ, bỗng lóe sáng trong đôi mắt nàng và làm cho toàn thân nàng có một sức dũng mãnh lạ thường. Sống hay chết nàng cũng nguyện một lòng chung thủy với *Zanoni*! Như thế, nàng có thêm một lý do để bảo toàn danh dự.

Cánh cửa mở, hoàng thân Vệ Công bước vào trong một bộ y phục đẹp lộng lẫy. Ông ta tiến tới với một nụ cười nửa miệng và nói:

- Người đẹp bất trị! Tôi mong rằng nàng không quá nghiêm khắc đối với cách tỏ tình hơi táo bạo của tôi.

Ông ta vừa nói vừa định nắm lấy tay nàng, nhưng thấy nàng thối lui về phía sau, ông ta bèn nói tiếp:

- Cô nên biết rằng cô đang ở trong tay của một người không hề do dự trong việc theo đuổi bất cứ người đàn bà nào. Người tình của cô dầu có bản lĩnh khá cao cũng không thể giải cứu cho cô được. Nay cô đã thuộc về tôi, nhưng thay vì làm chủ, tôi xin được phép làm kẻ nô lệ cho cô thôi.

Kiều Dung đáp với một giọng nghiêm nghị đanh thép:

- Ông đừng nói lớn lối vô ích. Trong tay ông ư? Tôi không phải ở trong tay ông. Vấn đề sống hay chết vẫn là trong tay tôi. Tôi không muốn thách thức ông, nhưng tôi không hề biết sợ ai cả.

Đến đây, Kiều Dung ngừng một giây và liền nói tiếp với một vẻ mặt trịnh trọng và uy nghi khác thường:

- Trong đời có những lúc mà sự mẫn giác, linh cảm cho người ta biết trước việc gì sắp xảy ra. Tôi biết rằng tôi không có gì phải sợ, dầu rằng ở tại đây. Nhưng còn ông, hoàng thân Vệ Công, ông đã tự chuốc lấy tai họa vào nhà ông. Tôi xin cho ông biết trước như vậy mà đề phòng.

Hoàng thân lấy làm ngạc nhiên về sự nghiêm trang và bạo dạn của người nữ ca sĩ, điều mà ông ta không thể ngờ trước. Tuy nhiên, ông ta không phải là người dễ bị dọa nạt hoặc lung lạc tinh thần. Ông ta tiến đến gần Kiều Dung và sắp sửa đáp lại lời nàng bằng một giọng si tình thật sự hoặc giả tạo thì bỗng nghe có tiếng gõ cửa phòng khiến ông ta hơi chựng lại.

Tiếng gõ cửa lại tiếp tục dồn dập hơn, làm hoàng thân bực mình đứng dậy ra mở cửa và hỏi một cách tức tối rằng ai đã dám cãi lịnh và quấy rầy ông ta vào giờ này. Mạc Di ló vào bộ mặt tái mét, băn khoăn của ông ta ở ngưỡng cửa và nói thấp giọng:

- Xin điện hạ thứ lỗi, có một người lạ mặt xin gặp điện hạ rất gấp. Theo những lời ông ta nói, tôi thấy việc rất quan trọng nên đành phải cãi lịnh điện hạ mà vào bẩm lại.

- Một người lạ mặt mà lại đến vào giờ này! Ông ta muốn nói chuyện gì, và tại sao chúng bay lại để cho ông ta vào?

- Ông ta quả quyết rằng một nguy cơ rất lớn đang đe dọa tánh mạng của điện hạ. Do nguồn tin nào mà ông ta biết như thế, ông ta chỉ nói riêng với điện hạ mà thôi.

Hoàng thân chau mày suy nghĩ và tái mặt. Kế đó, ông ta lại trở vào phòng, bước đến gần Kiều Dung và nói:

- Hỡi người đẹp đáng yêu! Tôi không muốn lạm dụng quyền hành của tôi chút nào. Điều tôi thích hơn là để tự nhiên cho tình thương nẩy nở tự lòng cô! Trong khi chờ đợi, cô hãy biết rằng ở đây cô là một nữ chúa, một bà hoàng thật sự chứ không chỉ là một nữ hoàng tạm bợ như trên sân khấu mà thôi. Tôi xin tạm biệt cô trong đêm nay! Chúc cô an giấc và có những mộng lành thuận lợi cho điều mong ước của tôi.

Nói đến đây, ông ta bèn bước ra khỏi phòng. Một lúc sau đó, những thể nữ, nàng hầu được gọi đến để hỏi han săn sóc và phục dịch nàng. Nhưng nàng muốn được yên tĩnh để suy tư một mình, nên chỉ trong chốc lát đã cho bọn nô tỳ về nghỉ cả.

Trong khi đó, hoàng thân bước xuống cầu thang và đi ra phòng khách. Người lạ mặt đã ngồi đợi sẵn ở đó. Gương mặt người khách lạ có những nét đặc biệt, màu da sậm chỉ rằng ông ta thuộc về một giống người phương Đông. Vầng trán cao và rộng, đôi mắt ông ta phóng ra một cái nhìn sâu sắc dường như soi tận đáy lòng người đối thoại. Hoàng thân phải tránh cái nhìn đó cũng như người ta tránh một vị quan tòa đang thăm dò nhưng ý nghĩ thầm kín và tội lỗi trong lòng mình.

Hoàng thân hỏi ngay:

- Ông đến có việc chi?

Người khách lạ đáp bằng một giọng dịu dàng và nghiêm nghị, có pha lẫn một âm thanh ngoại quốc:

- Hoàng thân Vệ Công, tôi biết rõ ông thuộc dòng dõi Vệ Gia có những vị tổ phụ xứng đáng, đã từng lập nên những công trạng rực rỡ oai hùng trong lịch sử nước Ý. Nhưng hôm nay, tôi đến đây để chiêm ngưỡng người hậu duệ cuối cùng còn sót lại của một dòng họ đã suy vong. Ngày mai, vào giờ này ông sẽ gặp chuyện rủi ro nguy hiểm đến tánh mạng. Trừ phi ông biết sửa đổi và hoán cải cuộc đời ông, tai nạn này thật vô phương cứu vãn!

Hoàng thân hỏi với sự ngạc nhiên lộ ra mặt:.

- Thế này là nghĩa gì? Ông đến đây để hăm dọa tôi hay để báo cho tôi biết một nguy cơ thật sự sắp đến? Ông là một kẻ bịp bợm hay một người bạn tốt mà tôi chưa quen? Ông hãy nói thật, việc nguy hiểm đang đe dọa đến tánh mạng của tôi đó là việc gì?

Người khách lạ đáp:

- *Zanoni* và thanh kiếm của dòng họ Vệ.

Hoàng thân nói với một nụ cười khinh ngạo:

- À, à! Tôi cũng đâ đoán như thế ngay từ đầu. Vậy ra ông là người đồng lõa hay là một công cụ của tên bịp

bợm lợi hại đó, tuy rằng hiện giờ ông ta đã bị khuất phục. Phải chăng ông đến đây để nói rằng nếu tôi trả tự do cho một người đẹp nào đó thì nguy cơ kia sẽ không còn?

- Ông hãy xét đoán tôi cách nào tùy ý. Tôi nhìn nhận là tôi quen với *Zanoni*. Ông cũng vậy, ông sẽ biết rõ bản lĩnh của ông ta lợi hại đến đâu, nhưng đến khi đó thì đã quá trễ và ông sẽ chết không kịp trối! Tôi muốn cứu ông, vì thế nên tôi đến để báo nguy cho ông biết. Chắc ông muốn biết tại sao? Để tôi cho ông biết lý do...

Thế rồi, người khách lạ bắt đầu nói chuyện về một vị tổ phụ của hoàng thân Vệ Công, lúc đương thời đã có lòng ham muốn học hỏi hiểu biết về khoa pháp môn huyền bí. Ông ta từng đi lưu lạc giang hồ, rồi gặp một vị đạo sư ở một xứ tận bên phương Đông, mà về sau ông ta tôn làm thầy để xin thụ giáo về khoa huyền môn. Đó là một khoa học bí truyền mà Hội Thánh La Mã tuyệt đối ngăn cấm và đàn áp khủng bố thẳng tay những môn đồ của họ trải qua nhiều thế kỷ. Sau nhiều năm vắng mặt và sống ở nước ngoài một thời gian rất lâu, ông ta mới trở về xứ cùng với Đạo sư Kiềm Mâu, là thầy của ông ta. Người khách lạ nói tiếp:

- Những bạn bè cùng những người quen thuộc với ông ta trước kia đều lấy làm vô cùng ngạc nhiên mà nhận thấy rằng ông ta vẫn giữ nguyên những nét mặt

tươi tắn trẻ trung của thời niên thiếu, và thể xác cùng diện mạo óng ta không hề bị ảnh hưởng tàn phá của thời gian. Kể từ khi ông ta về xứ thì tài sản của ông ta càng lúc càng tăng thêm nhiều. Những thân bằng quyến thuộc cùng những người bà con xa từ trần, để lại cho ông ta những gia tài to tát, do đó ông ta trở nên giàu lớn. Ông ta trở nên bạn thân của các vị vương giả, và là nhà doanh nghiệp bậc nhất của nước Ý. Ông ta đã tạo ra thế lực vương giả của dòng họ Vệ mà ngày nay ông là người hậu duệ cuối cùng. Những kế hoạch lớn lao đầy tham vọng ám ảnh ông ta ngày đêm. Nếu ông ta còn sống, nước Ý có lẽ đã có một triều đại mới và dòng Vệ Gia có lẽ đã ngự trị trên ngai vàng. Đó là một người hùng, có thừa đởm lược, ý chí và tài năng mà thế gian rất hiếm có. Nhưng những kế hoạch vĩ đại của ông ta lại quá lớn và không phù hợp với những phương tiện mà ông ta sẵn có. Dầu sao, ông ta đã tỏ ra là một người môn đệ xứng đáng với đạo phái huyền môn của chúng tôi, và xứng đáng với Đạo sư Kiềm Mâu mà ông đang nhìn thấy trước mặt.

Hoàng thân Vệ Công từ lúc đầu vẫn chăm chú nghe câu chuyện dị kỳ của người khách lạ, nghe đến câu này bèn ngồi nhổm dậy trên ghế bành và nói:

- Láo khoét! Ông lại dám phỉnh lừa tôi một cách trắng trợn như thế sao? Sáu mươi năm đã trôi qua kể từ ngày tổ phụ tôi từ trần, nếu người còn sống đến giờ

thì người đã thọ trên một trăm hai mươi tuổi. Còn ông, một người hãy còn trai tráng khỏe mạnh, mà ông lại cả gan tuyên bố rằng ông sống đồng thời với tổ phụ tôi? Nhưng ông đã lấy tin tức sai! Ông còn chưa biết rằng tổ phụ tôi, tuy khôn ngoan và tài giỏi trên mọi phương diện, nhưng vì quá tin nơi một kẻ bịp bợm, đã chết khi đang nằm trên giường vào lúc mà những kế hoạch khổng lồ của người đã sẵn sàng để được thực hiện, và Kiềm Mâu là thủ phạm trong vụ ám sát đó.

Người khách lạ đáp bằng một giọng u buồn:

- Than ôi! Nếu ông ta biết nghe lời Kiềm Mâu, nếu ông ta chịu dừng lại cuộc thử thách cuối cùng và nguy hiểm nhất cho đến khi hoàn thành xong công phu tu luyện một cách mỹ mãn và tuyệt đối an toàn, thì ngày nay tổ phụ của ông đã cùng với tôi đạt tới cõi trường sinh mà thần chết không bao giờ dám đến. Tổ phụ ông đã cưỡng lại những lời khuyên can thống thiết của tôi, bất tuân những lịnh cấm gắt gao nhất của tôi, và trong sự nóng nảy vội vàng của một tâm hồn khao khát được nắm những bí quyết mà người trần gian phàm tục không bao giờ biết được, ông ta đã chết do chính sự dại dột của mình.

- Sự thật là tổ phụ tôi bị đầu độc và Kiềm Mâu đã bỏ trốn.

Người khách lạ đáp một cách kiêu hãnh:

- Kiềm Mâu không bỏ trốn. Ông ta không thể trốn tránh hiểm nguy vì từ lâu rồi, đối với ông ta, sự hiểm nguy không còn có thể xâm phạm được nữa. Chính một ngày trước khi Vệ Hầu uống bầu kim đơn mà ông ta tin rằng sẽ đem lại cho người trần gian sự trường sinh bất tử, và thấy rằng uy lực của tôi không còn gây cho ông ta một ảnh hưởng nào, tôi mới đành phó mặc ông ta cho định mệnh. Nhưng tôi rất quí mến tổ phụ ông, và tôi muốn cứu mạng ông là hậu duệ cuối cùng của dòng họ Vệ. Ông đừng kình chống lại *Zanoni*. Đừng sa ngã theo những thói đam mê dục lạc. Hãy dừng chân lại ngay bên bờ vực thẳm khi vẫn còn kịp lúc. Trên vầng trán này, trong cặp mắt này, tôi vẫn còn nhận ra dấu vết phản ảnh những đức tánh cao cả huy hoàng của dòng họ Vệ. Ông có hàm chứa trong bản thân ông những mầm mống thiên tài di truyền của dòng dõi, nhưng những mầm mống ấy lại bị che lấp bởi những thói hư tật xấu rất tệ hại và quái ác. Theo những định luật tự nhiên thì chỉ có điều thiện mới trường tồn, còn điều ác phải bị tiêu diệt. Ông hãy khôn ngoan và gắng lãnh hội những bài học từ lịch sử! Tôi đã nói tất cả những gì phải nói. Giờ xin tạm biệt!

- Không được! Ông không thể ra khỏi nơi đây. Tôi muốn thử thách cái quyền năng mà ông đã tự khoe khoang khoác lác! Chúng bay đâu! Bắt giữ người này lại.

Hoàng thân vừa kêu bọn gia nhân vừa đưa tay chỉ Kiềm Mâu. Nhưng ông ta lấy làm vô cùng ngạc nhiên và sợ hãi khôn tả: gian phòng khách đã trống trơn! Người khách lạ bí mật đã biến mất như một bóng ma. Chỉ còn thấy phảng phất một làn khói mịn, mùi thơm và mỏng như sương lướt nhẹ trong gian phòng. Mạc Di hơ hải chạy vào và kêu lớn:

- Cấp cứu điện hạ, mau!

Hoàng thân đã té ngã dưới đất, bất tỉnh nhân sự.

Trong nhiều giờ sau đó, ông ta dường như rơi vào trạng thái mê hoảng. Khi tỉnh dậy, ông ta bảo những người hầu cận lui ra và người ta nghe tiếng bước chân ông ta đi bách bộ qua lại rất lâu trong gian phòng. Chỉ độ một giờ trước khi mở màn buổi dạ tiệc mà ông ta đã mời *Zanoni* tham dự từ mấy hôm trước, ông ta mới trở lại trạng thái bình thường.

Lưỡi gươm oan nghiệt

Sau cuộc hội kiến với *Zanoni* đêm ấy, Linh Đông ngủ một giấc li bì và thức dậy rất trễ. Suốt buổi sáng, anh ta chỉ ngồi im lặng và suy nghĩ về những biến cố xảy đến trong đêm trước. Lần lần, hình ảnh Kiều Dung đã trở lại trong trí anh ta. Anh ta đã quyết định từ bỏ nàng, và tuy anh ta không hối

hận về việc đó, nhưng anh ta cảm thấy băn khoăn với ý nghĩ rằng mọi sự hối tiếc có thể đến với anh ta quá trễ.

Linh Đông đột nhiên đúng dậy thay áo, rồi với một bước đi lanh lẹ, anh ta tìm đến nhà nàng ca sĩ. Nhưng khi đến nơi thì đã thấy cửa đóng then gài, trong nhà vắng lặng không một bóng người. Đợi một hồi lâu, anh ta đã chán nản sắp sửa quay về thì thấy dì Nết cũng vừa từ trên đường lộ đang đi tới. Bà vú già cũng kêu lên một tiếng reo mừng khi nhận ra Linh Đông, nhưng sau đó cả hai người đều thất vọng vì không ai có thể đưa ra một tin tức gì hay một lời giải thích thỏa đáng nào về biến cố trong đêm vừa qua.

Đêm ấy, dì Nết đang ngủ mê thì bị thức giấc một cách đột ngột bởi một tiếng động lớn ở tầng dưới. Nhưng trước khi bà ta có thể định tĩnh tinh thần để đi xuống xem việc gì xảy ra thì Kiều Dung đã bị bắt cóc đem đi rồi! Bà ta chỉ thấy dấu vết bẻ khóa ở chỗ cửa lớn, và nghe người láng giềng thuật lại rằng một kẻ du đãng từ chỗ trú ngụ ban đêm của ông ta dưới gầm cầu *Chiaja* đã nhìn thấy dưới ánh trăng khuya một thiếc xe song mã, mà ông ta nhận ra là của hoàng thân Vệ Công, đi qua đường lộ và sau đó đã trở lại theo hướng ngược chiều vào lúc độ một giờ sáng.

Nghe qua câu chuyện với lời lẽ mập mờ xen lẫn những tiếng khóc nức nở của bà vú già, Linh Đông

đoán biết ngay việc gì đã xảy ra. Anh ta bèn từ giã dì Nết và chạy ngay đến tòa nhà lầu của *Zanoni*. Tại đây, anh ta nghe nói lại là *Zanoni* tiên sinh đã đi dự tiệc tại tư thất của hoàng thân Vệ Công, và sẽ về trễ trong đêm đó.

Linh Đông đứng ngẩn ngơ, không còn biết phải tin ai và phải làm gì. Mạc Vân cũng đã đi chơi vắng, không có mặt ở nhà để giúp ý kiến cho anh ta. Anh ta cảm thấy bị lương tâm cắn rứt. Anh ta đã có cơ hội giải thoát cho người con gái mà anh ta thương yêu, nhưng anh ta đã từ bỏ mất cái cơ hội đó. Nhưng tại sao chính *Zanoni* cũng bị thất bại? Tại sao *Zanoni* lại đi dự tiệc tại nhà của bọn ác ôn? Hay là *Zanoni* chưa biết việc gì vừa xảy ra? Nếu vậy, có nên cấp tốc đi ngay để báo cho ông ta biết việc này không?

Tuy rằng thường nhật anh ta là một người do dự không quyết đoán, nhưng Linh Đông vốn là một người rất can đảm. Anh ta quyết định đi thẳng đến tư thất của hoàng thân Vệ Công và nếu *Zanoni* bị thất bại trong sứ mạng giải cứu cho nàng ca sĩ thì anh ta, Linh Đông, sẽ lên tiếng để đòi trả tự do cho Kiều Dung, nạn nhân của bạo lực và uy quyền, ở ngay giữa tiệc và trước mặt đông đủ các quan khách hội họp tại tư gia của hoàng thân Vệ Công.

***

Cuộc thăm viếng dị kỳ, và sự ra đi càng dị kỳ hơn nữa của Kiềm Mâu làm cho hoàng thân Vệ Công vô cùng chấn động. Thật vậy, sự xuất hiện của nhà đạo sĩ này đã làm nổi bật một khía cạnh khác về bản lĩnh của *Zanoni* mà hoàng thân chưa hề biết rõ. Ông ta cảm thấy lo ngại băn khoăn khi thấy rằng ông ta đã đương đầu và khiêu khích một kẻ tình địch vô cùng lợi hại.

Một giờ trước buổi dạ tiệc, khi vừa trở lại trạng thái bình thường, ông ta bèn sắp đặt kế hoạch đen tối mà ông ta đã dự tính từ trước, nhưng bây giờ thì với một quyết định đanh thép hơn nữa.

Ông ta xét thấy rằng cần phải thủ tiêu ngay con người kỳ bí *Zanoni* để bảo toàn tánh mạng của mình. Vả lại, ông ta đã có ý định đó từ trước, khi ông ta mới vừa biết rằng *Zanoni* là tình địch của mình, nên những lời cảnh cáo của Kiềm Mâu lại càng làm cho ông ta quả quyết hơn nữa trong ý định đen tối đó.

- Ta hãy thử xem bản lĩnh ông ta tới đâu, để xem khoa pháp môn của ông ta có trị nổi thứ thuốc độc này không!

Ông ta vừa thầm nhủ như thế với một nụ cười đầy thâm độc, vừa cho người gọi Mạc Di đến để bàn định kế hoạch.

Giờ khai mạc buổi dạ tiệc đã đến, các quan khách đã tựu họp đông đủ. *Zanoni* vừa đến sau cùng, khi tất cả chỉ còn đợi có một mình chàng. Hoàng thân bước ra tiếp đón chàng với một nụ cười xã giao, và *Zanoni* đáp lễ bằng một câu nói thấp giọng:

- Những người gieo súc sắc có bọc chì không phải lúc nào cũng được.

Hoàng thân chau mày và cắn môi, còn *Zanoni* thì bước thẳng tới chỗ đám đông và đứng nói chuyện với Mạc Di. Chàng hỏi người quản gia:

- Ai là người thừa kế của điện hạ?

- Một người bà con xa bên họ ngoại, còn dòng họ bên nội thì tới điện hạ đây là dứt tuyệt, không còn ai nữa.

- Người thừa kế có mặt trong buổi tiệc hôm nay không?

- Không! Vì ông ta không phải là bạn thân của điện hạ.

- Không can gì. Ông ta sẽ tới đây vào ngày mai!

Mạc Di ngạc nhiên nhìn chàng, nhưng buổi tiệc đã bắt đầu và quan khách đã lần lượt bước vào phòng ăn.

Trong số quan khách của hoàng thân Vệ Công, ngoài ra những giới thượng lưu trí thức bổn xứ, còn có những khách quý tộc ngoại quốc, làm cho buổi tiệc thêm phần hào hứng và tránh được sự nhàm chán của những cuộc hội họp thông thường.

Hôm ấy có hai người Pháp thuộc dòng quí tộc của triều đại cũ, đã lưu vong ở nước ngoài khi Cách mạng đang bành trướng khắp nơi trong xứ. Cách nói chuyện hoạt bát và trào phúng của họ có vẻ phù hợp với xã hội thượng lưu nước Ý, vốn ưa thích cách sinh hoạt hồn nhiên không kiểu cách mà họ xem như một nếp sống lý tưởng.

Tuy nhiên, hoàng thân lại tỏ ra ít nói hơn mọi ngày, và trong những lúc mà ông ta muốn làm ra vẻ linh hoạt hay trào phúng, thì câu chuyện của ông ta vẫn có một cái gì miễn cưỡng, gượng gạo.

Trái lại, phong độ của *Zanoni* hoàn toàn khác hẳn, biểu lộ một cốt cách trang nhã tự nhiên và bình tĩnh do bởi sự từng trải lịch lãm trong cách giao thiệp với các xã hội thượng lưu. Bình nhật chàng không phải là người đặc biệt vui tính; tuy vậy, ít ai có thể làm được như chàng để gây bầu không khí sôi nổi hào hứng giữa câu chuyện trong một cuộc hội họp sang trọng thuộc loại này. Dường như chàng có một thứ trực giác đặc biệt, chàng có thể làm nổi bật từng đặc tính hay khả năng trội nhất của mỗi vị thực khách, và làm cho mỗi

người đều có thể tham dự và góp phần hào hứng vào câu chuyện thú vị chung. Nhất là đối với hai người Pháp, họ lấy làm vô cùng ngạc nhiên mà thấy chàng có một sự hiểu biết hoàn toàn thông suốt và tỉ mỉ về những biến chuyển gay go nhất diễn ra tại *Paris* hoặc ở nước Pháp, hay trên chính trường Âu châu nói chung.

Chính vào lúc cuộc nói chuyện đang sôi nổi và buổi tiệc đang đến hồi hào hứng thú vị thì linh Đông đến. Người giữ cửa nhìn cách trang phục của Linh Đông, đã biết ngay là ông ta không có trong số thực khách được mời, bèn nói rằng hoàng thân mắc bận không thể bị quấy rầy vì bất cứ lý do nào.

Đến lúc đó, Linh Đông mới nhận thấy rằng cái công việc mà anh tự nhận lấy vào mình thật là lạ lùng và khó khăn như thế nào. Anh ta do dự một lúc, rồi vừa dúi vào tay người gác cửa một đồng tiền vàng vừa nói rằng cần gặp tiên sinh *Zanoni* để chuyển giao một thông điệp có quan hệ đến sinh mạng của chàng. Nhờ đó, anh ta được bước vào sân, rồi từ đó vào tận bên trong tư thất.

Linh Đông trèo lên thang lầu và nghe vọng lại từ đàng xa những tiếng nói cười vang vang của những thực khách. Đến cửa phòng ăn, anh ta nhờ một gia nhân chuyển một thông điệp cho tiên sinh *Zanoni*. Người gia nhân vào thưa chuyện. *Zanoni* nghe nói có Linh Đông đến bèn quay sang nói với gia chủ:

- Xin điện hạ thứ lỗi cho tôi, có một người bạn tôi tên Linh Đông, người Anh, mà chắc là điện hạ có nghe tên, đang đợi tôi ở ngoài. Chắc là có việc khẩn cấp nên anh ta mới đến tìm tôi vào giờ này. Tôi chỉ xin phép đi ra trong giây lát thôi.

Hoàng thân đáp lại một cách lịch sự nhưng với một nụ cười có vẻ gượng gạo:

- Nhưng, thưa tiên sinh, hay là tiên sinh cứ mời người bạn ấy vào đây chung vui với chúng ta. Một người Anh đi đến đâu cũng sẵn sàng được đón tiếp. Xin cứ mời ông ấy vào, chúng tôi không thể để tiên sinh vắng mặt trong tiệc, dầu chỉ trong chốc lát.

Zanoni nghiêng mình cảm tạ. Người gia bộc trở ra mời Linh Đông vào với những lời lẽ vô cùng lịch sự; và nhắc thêm một chiếc ghế cho anh ta ngồi bên cạnh *Zanoni*.

Khi Linh Đông bước vào tiệc, hoàng thân nói:

- Xin kính mời ông cùng nâng chén rượu chung vui với chúng tôi. Tôi hy vọng rằng ông đem cho vị quí khách của tôi những tin tốt lành và thoải mái. Còn nếu đó là tin buồn thì xin ông hãy vui lòng hỗn lại đến một lúc khác, để cho buổi tiệc hôm nay được trọn vui.

Linh Đông sa sầm nét mặt và sửa soạn tung ra một đòn làm đại náo cuộc tiệc thì *Zanoni* bèn ngầm bấm

vào đùi anh ta một cái có ý nghĩa, và nói nhỏ bằng tiếng Anh:

- Tôi biết tại sao anh đến đây. Hãy cứ bình tĩnh và giữ im lặng như một khách bàng quan để chứng kiến những gì sẽ xảy ra.

- Như vậy chắc ông đã biết rằng Kiều Dung đang...

- ... ở trong tòa nhà này! Phải! Và tôi còn biết rằng gia chủ đang dự mưu ám sát một người nữa. Nhưng ông ta sẽ không làm gì được Kiều Dung mà còn gặp nạn lớn trong đêm nay. Anh hãy bình tĩnh, và hãy chờ xem số phận của kẻ hung dữ!

Kế đó, *Zanoni* nói với giọng bình thường:

- Thưa điện hạ, tiên sinh Linh Đông vừa đem tin đến cho tôi. Tôi chắc sẽ phải rời khỏi *Naples* trong nay mai, và đó lại là thêm một lý do để cho tôi tận hưởng tối đa niềm vui của buổi tiệc hôm nay.

- Tiên sinh có thể cho biết lý do nào đã thúc đẩy tiên sinh phải lên đường chăng? Đó là một tin chắc chắn sẽ làm buồn lòng tất cả những giai nhân ở *Naples*!

Zanoni đáp một cách trịnh trọng:

- Đó là vì một người bạn thân của tôi sắp phải lìa trần. Thôi, không nên nhắc tới làm gì, sự buồn rầu của

chúng ta không thể nào ngăn lại giờ khắc của định mệnh...

Hoàng thân nói:

- Trên đời không có gì đáng cho chúng ta phải buồn rầu, thưa tiên sinh, trừ ra khi nào một người đẹp mà ta đem lòng mến yêu lại thoát khỏi vòng tay của ta! Trong trường hợp đó, chúng ta cần vận dụng tất cả sự sáng suốt của mình để khỏi chết mòn vì đau khổ, tuyệt vọng. Tiên sinh nghĩ sao? À, ông lại mỉm cười ư? Chắc là trường hợp đau khổ đó sẽ không bao giờ có thể đến với ông! Vậy nhân dịp ông sắp lên đường, buổi tiệc hôm nay có thể xem như buổi tiệc giã từ giữa chúng ta. Xin ông hãy vui lòng nhận cho lời chúc mừng này của tôi: xin cầu chúc cho tiên sinh được luôn hạnh phúc trong tình trường và sống lâu muôn đời để tận hưởng cái hạnh phúc ấy!

Zanoni nói:

- Tôi xin vui lòng nhận lời chúc mừng của điện hạ!

Rồi đó, khi những ly cốc được rót đầy rượu do Mạc Di đích thân coi sóc, hoàng thân tay cầm một ly trịnh trọng đưa cho *Zanoni*, và một tay cầm riêng một ly cho mình. *Zanoni* bèn lặp lại lần nữa trong khi nhìn thẳng vào mắt của hoàng thân:

- Tôi xin cám ơn về lời chúc mừng của điện hạ!

Rồi chàng đưa cốc rượu lên môi. Hoàng thân có vẻ tái mặt một cách đáng sợ trong khi *Zanoni* đăm đăm nhìn vào mắt ông ta một cách nghiêm nghị và quả quyết. Toàn thân ông ta run rẩy và bị xúc động vô cùng dưới cái nhìn đó.

Sau khi đã uống cạn ly rượu và đặt cái ly trống không lên bàn, *Zanoni* mới thôi nhìn vào mắt hoàng thân và nói:

- Rượu này được cất giữ quá lâu ngày nên đã mất cả mùi vị. Nó có thể làm xáo trộn một vài loại cơ thể, nhưng đối với tôi thì không sao, xin điện hạ đừng lo ngại gì cả. Tiên sinh Mạc Di, ông là người sành điệu, xin ông cho biết ý kiến?

Mạc Di làm ra vẻ bình tĩnh và nói huyên thiên:

- Thưa tiên sinh! Tôi không ưa rượu nho đảo *Chypre* lắm, vì nó dễ làm say choáng váng! Có lẽ tiên sinh Linh Đông không cùng một quan điểm với tôi. Người ta nói rằng người Anh ưa những thứ rượu nóng và mạnh.

- Các ông có muốn cho bạn tôi cũng thưởng thức thứ rượu này chăng? Các ông nên nhớ rằng, không phải người nào cũng có thể uống nó một cách tỉnh táo dễ dàng như tôi!

Hoàng thân liền nói mau:

- Không, không! Nếu tiên sinh không dặn trước thứ rượu này thì không khi nào chúng tôi lại đem nó ra đãi khách! À, thưa quận công...

Ông ta vừa nói vừa quay sang một người Pháp đứng gần bên.

- Thưa quận công! Xứ sở ông là quê hương của tửu thần Lưu Linh, ông nghĩ sao về loại rượu nho Bưu Gôn này? Nó có chịu nổi sự chuyên chở nhọc nhằn trên đường sá xa xuôi chăng?

Zanoni nói:

- À! Chúng ta hãy đổi rượu và nói qua chuyện khác.

Kể từ lúc đó, chàng lại càng tỏ ra hoạt bát và lịch duyệt hơn nữa! Không một thực khách nào vừa trào phúng, vừa tế nhị, lại vừa nói chuyện một cách hấp dẫn như thế. Những điểm hài hước của chàng như thu hút tất cả những quan khách có mặt trong buổi tiệc. Kể cả Linh Đông và hoàng thân Vệ Công cũng chịu chung một ảnh hưởng của sự truyền cảm lạ lùng đó.

Thật vậy, những lời nói và cái nhìn lạ lùng của *Zanoni* khi uống cốc rượu độc đã làm cho hoàng thân Vệ Công linh cảm được những triệu chứng không lành. Nhưng bây giờ thì sự nói năng linh hoạt và hùng hồn một cách nổi bật của chàng làm cho Vệ Công thấy đó là một dấu hiệu hầu như chắc chắn rằng thuốc độc đã ngấm vào cơ thể.

Những chai rượu mới lại được đem ra để rót đầy những ly đã cạn và rót thêm vào những cốc đã vơi của quan khách, nhưng dường như không ai có vẻ nhận thấy ảnh hưởng của chất men. Hết người này đến người nọ, những thực khách đều rơi vào một cơn im lặng đầy vẻ thán phục vì *Zanoni* đang thu hút họ bằng những câu chuyện lạ kỳ và hấp dẫn nối tiếp nhau không dứt. Tất cả mọi người đều như treo lủng lẳng dưới làn môi của chàng, tất cả mọi người đều nín thở để nghe chàng nói chuyện.

Đêm càng khuya, vầng trăng đã lên cao và chiếu ánh sáng trong vắt ngoài vườn hoa. Những vòi phun nước giữa bãi cỏ xanh và những pho tượng thần Vệ nữ bằng cẩm thạch trắng lẩn khuất trong những lùm cây cam càng làm tăng thêm vẻ đẹp thơ mộng của khu vườn. Khi đó, *Zanoni* đứng dậy và nói:

- Thưa quí vị, tôi mong rằng chúng ta chưa quá làm phiền gia chủ, và những khu vườn xinh đẹp ngoài kia lại là một sự quyến rũ để kéo dài sự có mặt của chúng ta hôm nay. Thưa điện hạ, còn gì thích bằng được nghe nhạc trỗi lên ngoài vườn trong khi chúng tôi thưởng thức mùi hương của hoa cam dưới ánh trăng khuya?

Hoàng thân nói:

- Ý kiến rất hay? Mạc Di đâu! Hãy gọi ban nhạc ra đây!

Tất cả mọi người đều đồng loạt đứng dậy để đi ra vườn, và chính trong khi đó, ảnh hưởng của chất rượu nồng mới bắt đầu hiện rõ.

Khí trời mát mẻ về đêm ở ngoài vườn càng làm tăng thêm sự kích thích của men rượu lên gấp bội. Dường như để bù lại sự im lặng từ lúc đầu, khi quan khách hãy còn ngồi nghe *Zanoni* kể chuyện trong phòng tiệc, lúc ấy họ mới tự do ăn nói thả cửa. Rượu vào lời ra, tất cả mọi người cùng nói một lượt và không ai nghe ai nữa.

Một trong hai người Pháp, vị quận công trẻ tuổi Xích Lân, vốn là một nhà quí tộc có địa vị cao, tính tình thô bạo, khí phách ngang tàng như phần nhiều những thanh niên quí tộc Pháp đương thời, tỏ ra náo động ầm ĩ nhất trong nhóm quan khách đêm ấy.

Những việc gì xảy ra sau đó tạo thành một ký ức chung của nhiều người được nhớ mãi về sau và lưu truyền trong các giới thượng lưu ở *Naples*, và đã được quận công Xích Lân khai báo với chính quyền địa phương. Tờ khai đó nay vẫn còn lưu trữ trong hồ sơ của Sở Cảnh sát thành phố. Chúng tôi xin trích đăng một đoạn, trong đó quận công Xích Lân viết như sau:

"Tôi chưa bao giờ bị kích thích tột độ như đêm ấy. Chất rượu nồng đã thấm vào người chúng tôi đến tận

xương tủy. Chung quanh tôi, mọi người cười nói, la hét ầm ĩ. Có thể nói là rượu nho đã làm nổi bật lên tính chất đặc biệt của mỗi người. Kẻ ít nói và dè dặt nhất lúc bình thường, đêm ấy cũng trở nên hoạt bát, và nói năng huyên thiên như một nhà hùng biện. Tôi nhớ rằng giữa cơn vui vẻ tưng bừng náo nhiệt của mọi người, tôi nhìn thấy tiên sinh Zanoni vẫn có vẻ bình tĩnh, khách quan, cũng như lúc ông ta kể chuyện một cách thú vị và hấp dẫn trong phòng tiệc lúc ban chiều.

"Thái độ thản nhiên và kiêu kỳ đó làm cho Zanoni có vẻ cách biệt một cách kênh kiệu và nhạo báng đối với sự hỗn loạn và ầm ĩ của chúng tôi. Điều đó làm cho tôi nổi nóng, và thúc đẩy tôi muốn đến gây sự với ông ta. Sự bình tĩnh có vẻ trịch thượng và khiêu khích của Zanoni không phải chỉ gây ảnh hưởng bực tức đối với một mình tôi mà thôi. Nhiều người trong số các bạn tôi đêm ấy cũng nói rằng nhìn thấy thái độ đó của Zanoni làm cho máu họ sôi lên, và đổi vui làm giận! Dường như nụ cười lạnh lùng của ông ta có cái tác dụng làm chạm lòng tự ái và chọc giận những người chung quanh.

"Chính trong lúc đó, hoàng thân Vệ Công đến gần tôi và kéo tôi bước ra ngoài, dường như để nói chuyện riêng. Trong tiệc ông ta cũng đã uống nhiều rượu như chúng tôi, nhưng ông ta không bị kích thích đến độ trở nên náo động ồn ào. Trái lại, trong cử chỉ và ngôn ngữ

của ông ta có một cái gì lạnh lùng xấc láo, một vẻ khinh ngạo và trịch thượng dẫu rằng trong khi ông ta cố tạo ra một vẻ lịch sự đối với tôi, và điều này càng va chạm đến lòng tự ái của tôi.

"Sự dè dặt, cách biệt của Zanoni dường như làm cho hoàng thân luôn bắt chước cái thái độ của người khách quí kia. Nhưng, trong khi bắt chước như vậy, ông ta lại đi quá trớn và vượt quá xa cả nhân vật kiểu mẫu! Ông ta chế nhạo tôi về việc tôi có dính líu đến một vị phu nhân Ý đẹp và quí phái của tỉnh Sicile, và tỏ ra coi thường điều mà tôi cho là một sự hãnh diện. Sau cùng, ông ta nói chuyện một cách hời hợt dường như ngụ ý rằng chỉ có một mình ông ta là người đã hái tất cả những đóa hoa đẹp nhất của tỉnh Naples, và chỉ dành cho những người ngoại quốc như chúng tôi cái hân hạnh được "ăn mót" những đóa hoa dại mà ông ta đã chê, không thèm mó đến!

"Thái độ đó lẽ tự nhiên đã làm khiêu khích cả lòng tự ái lẫn sự ghen tức của tôi, vốn là những đặc tính tự nhiên của người Pháp, và tôi đã trả đũa bằng vài câu nhạo báng mà chắc chắn là tôi đã không bao giờ dám thốt ra nếu tôi tỉnh táo và dè dặt như lúc bình thường.

"Hoàng thân bèn phát tiếng cười giòn giã, điều này càng làm cho tôi tức tối và nổi nóng. Nói thật ra, chất

rượu nồng đã kích thích thần kinh đến độ gây ra nơi tôi một thái độ hiếu chiến và sẵn sàng gây sự.

"Khi ông ta bỏ đi chỗ khác, tôi mới quay lại và gặp Zanoni đang đứng gần bên. Chàng nói với một nụ cười lạnh nhạt mà lúc nãy ông ta đã làm cho tôi bực tức:

- Hoàng thân là một kẻ khoe khoang khoác lác. Ông ta muốn đầu cơ độc quyền vừa tiền tài lẫn cả tình yêu. Chúng ta phải trả đũa chứ!

- Trả đũa bằng cách nào?

- Nữ danh ca Kiều Dung, hoa khôi đệ nhất của thành phố Naples, hiện đang có mặt trong tòa nhà này. Nàng bị bắt cóc đem tới đây chứ không phải do ý nàng muốn. Chúng ta hãy đòi ông ta phải đem nàng ra trình diện với mọi người. Khi nàng ra đây, ông hãy tỏ ra săn đón vồn vã và lịch thiệp với nàng, điều đó chắc sẽ làm cho hoàng thân nổi cơn ghen. Đó là một sự trừng phạt đích đáng để trị thói kiêu ngạo phách lối của ông ta.

"Đề nghị dó làm cho tôi rất thích thú. Tôi bèn đi tìm gặp hoàng thân. Khi đó, nhạc vừa trỗi lên, tôi bèn đưa tay ra hiệu cho ban nhạc ngừng và nhân dịp gặp hoàng thân đứng giữa một nhóm tân khách đang nói chuyện sôi nổi, tôi bèn đến nói chuyện với ông ta. Tôi lên tiếng trách ông ta thiếu lịch sự đối với quan khách,

vì ông ta đưa ra cho khách một ban nhạc với những nhạc công xoàng xĩnh, trong khi đó ông ta lại dành riêng giọng hát của nữ danh ca đệ nhất tỉnh Naples để thưởng thức riêng một mình! Với một giọng nửa đùa nửa thật, tôi đòi ông ta phải đem Kiều Dung ra trình diện với quan khách.

"Sự đòi hỏi của tôi được hoan nghinh bằng những tràng pháo tay cuồng nhiệt. Khi ông ta trả lời, chúng tôi làm lấp mất giọng nói của ông ta bằng những tiếng phản đối ồn ào và tuyên bố rằng chúng tôi không chấp nhận sự từ chối.

"Sau cùng, khi cơn im lặng đã trở lại, hoàng thân nói:

- Thưa quí vị, dầu cho tôi muốn làm thỏa mãn lời yêu cầu của quí vị, tôi cũng không thể bắt buộc nàng ca sĩ ra trình diện trước một cử tọa tuy là quí phái nhưng cũng rất ồn ào! Tôi chắc là tinh thần hiệp sĩ của quí vị không cho phép quí vị dùng đến cách cưỡng ép nàng, tuy rằng quận công Xích Lân đã quên mất cái tinh thần đó khi ông ta dùng đến sự cưỡng ép đối với tôi!

"Lời trách móc đó làm cho tôi nhột nhạt, tuy rằng nó cũng đúng. Tôi bèn đáp:

- Thưa điện hạ, tất cả mọi người đều biết rõ rằng nữ danh ca Kiều Dung khinh bỉ bạc vàng lẫn cả tình

yêu của ông. Họ biết rằng chỉ có bạo lực mới có thể đem nàng vào ngôi nhà này. Họ cũng biết rằng ông từ chối không chịu giới thiệu nàng với chúng tôi bởi vì ông sợ nàng sẽ lên tiếng kêu cứu và ông cũng biết khá rõ thế nào là tinh thần hiệp sĩ để hiểu rằng một nhà quí tộc Pháp luôn luôn sẵn sàng dâng hiến cho một giai nhân sự trọng vọng của tấm lòng, cùng sự che chở của cánh tay.

"Khi dó, Zanoni mới lên tiếng một cách nghiêm nghị:

- Quận công nói có lý, điện hạ hẳn là không dám giới thiệu người đẹp với chúng ta!

"Hoàng thân đứng lịm người trong một lúc mà không đáp lại. Dường như một cơn bất bình và tức giận làm cho ông ta nghẹn ngào không thốt được ra lời. Sau cùng ông ta nổi nóng và tung ra một tràng những câu nói thịnh nộ có tính cách chửi rủa và lăng nhục thậm tệ, nhắm vào Zanoni và tôi. Zanoni không hề đáp lại, nhưng tôi thì nóng tính hơn và phản ứng mau lẹ hơn.

"Các quan khách dường như lấy làm thú vị về sự gây gỗ của chúng tôi. Chỉ có Mạc Di là người duy nhất tìm cách giải hòa, nhưng chúng tôi đẩy lui ông ta mà không thèm nghe lời! Những người khác bênh vực níu kéo, kẻ ngả theo bên này, người bênh vực bên kia. Thật không

khó mà đoán được việc gì đã xảy ra sau đó. Chúng tôi đòi đem gươm ra. Người ta đem gươm đến cho chúng tôi. Một vị thực khách đem đến hai thanh gươm. Tôi sửa soạn chọn lấy một thì Zanoni đã đẩy ngay cho tôi thanh gươm kia, có cán gươm chạm trổ tinh vi, biểu lộ một vật rất cổ xưa và quí. Cũng trong lúc đó, Zanoni nhìn hoàng thân vừa mỉm cười vừa nói:

- Thưa điện hạ, quận công đã chọn lấy thanh gươm của Vệ Hầu. Điện hạ chắc không tin dị đoan, nhưng điều này có vẻ như thật phù hợp với lời hứa danh dự hôm trước mà ngài đã quên mất!

"Nghe đến đó, Vệ Công có vẻ do dự và tái mặt, nhưng ông ta vẫn đáp lại nụ cười của Zanoni bằng một cái nhìn thách thức.

"Thế là một lúc sau đó, vườn hoa nhà họ Vệ đã trở thành một bãi chiên trường. Có tất cả ba hay bốn cặp đồng loạt so gươm trong một cuộc hỗn chiến đầy náo loạn với đủ thứ tiếng động ồn ào: tiếng kêu sợ hãi thất thanh của những thực khách và nhạc công hối hả chạy tìm chỗ ẩn trú an toàn, tiếng những thanh gươm va chạm nhau tóe lửa, nghe chát chúa đến rợn người!

"Tôi chiến đấu như một con mãnh hổ, đâm tả đỡ hữu, chém trên, gạt dưới, hai lưỡi gươm bay loang

loáng vun vút toát luồng khí lạnh quỉ khốc thần sầu, hai địch thủ xoắn lấy nhau trong cuộc chiến thư hùng một còn một mất.

"Bỗng nhiên, nghe xoẹt một tiếng! Thôi rồi, lưỡi gươm vô tình của tôi đã chém trúng vào cổ họng Vệ Công đứt lìa, ông ta té ngả xuống chân tôi, máu tuôn ra lênh láng!

"Zanoni bèn ngả mình tới trước đỡ lấy nạn nhân và nói nhỏ thì thầm vào tận tai ông ta. Cảnh tượng ấy làm cho mọi người đều dừng tay và trở lại sự im lặng. Cuộc đấu gươm dã chấm dứt. Lòng đầy hối hận, hãi hùng và hổ thẹn, chúng tôi vây quanh người gia chủ bất hạnh nhưng đã quá trễ, đôi mắt đã trợn ngược lên một cách dễ sợ.

"Tôi đã từng thấy nhiều người chết, nhưng chưa thấy người nào có gương mặt biểu lộ một sự kinh khiếp rùng rợn như thế!

"Sau cùng, mọi sự đã đến hồi kết thúc. Zanoni đứng dậy và đỡ lấy thanh gươm mà tôi còn cầm nơi tay, ông ta nói với một giọng bình tĩnh:

- Thưa quý vị, tất cả quý vị đều chứng kiến tận mắt việc gì vừa xảy ra: chính hoàng thân đã tự chiêu lấy điều tai họa và đã tự định đoạt lấy số phận của mình. Người hậu duệ cuối cùng của dòng họ Vệ đã tử nạn trong một cuộc đấu kiếm ban đêm.

"Tôi không còn gặp lại Zanoni lần nào nữa. Tôi bèn đến gặp viên Đại sứ Pháp tại đây để tường thuật lại những biến cố vừa qua và để nhờ ông ta giải quyết. Tôi cũng biết ơn chánh quyền địa phương tỉnh Naples và người thừa kế của vị hoàng thân bất hạnh này về cách xử lý tốt lành và rộng rãi của họ, tuy cũng là thuận theo lẽ công bằng, trong một việc đáng tiếc xảy ra làm cho tôi phải ân hận suốt đời.

Ký tên

Quận công Xích Lân Victor Louis"

Trong bản văn kiện trên có đủ những chi tiết chính xác và tỉ mỉ về một sự việc từng gây nên luồng dư luận sôi nổi nhất *Naples* vào thời đó.

Linh Đông không đóng một vai trò nào trong vụ gây gổ đó, anh ta cũng chỉ uống qua loa lấy lệ chứ không say sưa quá độ trong buổi tiệc. Anh ta có sự dè dặt đó, chắc hẳn là do những lời khuyên kín đáo của *Zanoni*.

Khi *Zanoni* đứng lên từ chỗ xác chết của hoàng thân để lui ra, Linh Đông nhận thấy rằng khi đi ngang qua đám đông, chàng đã nắm vai của Mạc Di và nói điều gì đó. Linh Đông bèn đi theo *Zanoni* vào tận phòng tiệc trong nhà và hỏi với một giọng xúc động:

- Làm sao ông có thể biết trước tai nạn khủng khiếp này sẽ xảy ra? Ông ta không chết vì tay ông kia mà?

Zanoni đáp:

- Vị tướng soái chỉ huy và điều động việc quân cơ không nhất thiết phải đích thân ra trận. Nhưng thôi, chúng ta hãy để cho người chết ngủ yên! Anh hãy ra chỗ bờ biển vào lúc nửa đêm, cách khách sạn của anh chừng một cây số về bên trái. Anh sẽ thấy ở chỗ đó có một cây cột với một sợi dây sắt đã gãy đứt. Nếu anh muốn được gia nhập vào môn phái của chúng tôi, anh sẽ gặp thầy anh tại đó. Thôi! Anh hãy đi đi, tôi còn có việc ở đây. Anh hãy nhớ rằng Kiều Dung vẫn còn ở trong tòa nhà này.

Lúc đó Mạc Di bước đến gần. *Zanoni* quay lại vẫy tay từ giã, Linh Đông bèn lui ra với một vẻ mặt suy tư.

Zanoni nói:

- Mạc Di, chủ anh đã chết. Anh không còn đắc dụng ở đây nữa với người kế nghiệp của hoàng thân, một người quí tộc nghèo và không có tật xấu. Anh nên cám ơn tôi về việc tôi sẽ không đưa anh ra tòa vì ly rượu nho của đảo *Chypre*! Đừng run rẩy và biến sắc như thế! Thuốc độc đó không ảnh hưởng gì đến tôi, tuy rằng nó có thể giết chết người khác. Thôi, hãy bỏ qua chuyện

đó. Bây giờ anh hãy đưa tôi đến phòng giam cô Kiều Dung. Nhanh lên, tôi cần đi ngay.

Mạc Di nói lắp bắp ú ớ vài tiếng khó nghe, đưa mắt nhìn lấm lét, rồi nghiêng mình chào rất thấp và đưa *Zanoni* đến phòng giam Kiều Dung.

Hai định mệnh

Khi Linh Đông đến chỗ hẹn theo sự chỉ dẫn của *Zanoni* thì đã gần nửa đêm. Cái ảnh hưởng bí mật của *Zanoni* đối với anh ta càng tăng thêm bởi những biến cố vừa xảy ra: cái chết thình lình của Vệ Công đã được báo trước một cách rõ ràng. Tuy rằng bề ngoài có vẻ như do một tai nạn ngẫu nhiên, gây ra bởi những nguyên nhân rất thường tình, nhưng cái chết đột ngột đó đã được cảnh báo trước bằng những lời tiên tri rất chính xác.

Điều này càng gây cho Linh Đông một sự thán phục và sợ hãi rất sâu xa thâm trầm. Những gì đã xảy ra cho thấy dường như con người kỳ bí đó có quyền năng tạo nên những diễn biến lạ lùng và bắt buộc mọi việc phải xảy ra tùy theo ý muốn. Nhưng nếu như thế thì tại sao chàng lại để cho Kiều Dung bị bắt cóc mà không cứu? Tại sao chàng không ngăn ngừa tội ác trước khi nó xảy

ra, hơn là để cho việc xảy ra rồi mới trừng trị kẻ thủ phạm?

Zanoni có thật yêu Kiều Dung chăng? Yêu nàng, rồi lại định từ bỏ nàng cho một kẻ tình địch mà chàng có thể chiến thắng dễ dàng với bản lĩnh của mình? Linh Đông không thể trở lại với cái ý nghĩ trước đây rằng *Zanoni* hay Kiều Dung đã tìm cách gài bẫy anh ta khi họ nói với anh về vấn đề hôn nhân. Lòng kính phục và kiêng nể của anh đối với *Zanoni* không cho phép anh nghi ngờ chàng có thể làm một việc lừa bịp bỉ ổi như thế! Riêng anh có còn yêu Kiều Dung chăng? Không! Sáng hôm ấy khi anh nghe nói nàng bị lâm nguy, thật ra thì anh cũng đã có lòng ưu ái và lo toan đối với nàng. Nhưng với cái chết của hoàng thân thì hình ảnh của nàng cũng không còn phảng phất trong lòng anh nữa. Anh cũng không cảm thấy ghen tuông khi nghĩ rằng nàng được *Zanoni* giải cứu, và vào giờ này có lẽ nàng đang ở trong nhà chàng.

Linh Đông đang cảm thấy trong lòng tràn ngập một ước muốn mãnh liệt. Anh muốn được sánh vai với *Zanoni*, không phải như một địch thủ trên tình trường mà là trên địa hạt huyền môn. Anh sẵn sàng đổi mạng một cách vui lòng để được học hỏi những diệu thuật của huyền môn làm cho con người kỳ bí ấy trở nên khác biệt hẳn với tất cả những người phàm tục.

Đêm ấy rất im lặng, tịch mịch, và mặt biển cũng sóng lặng gió êm khi Linh Đông đi bách bộ trên bãi cát ngoài bờ biển dưới ánh sao khuya. Anh đi đến chỗ đã được chỉ dẫn và nhìn thấy một người khoác áo tơi đứng yên bất động, dựa lưng vào một cái cột gãy đôi, trong tư thế suy tư. Anh bước đến gần và bất giác thốt lên cái tên *Zanoni*.

Khi người ấy quay đầu lại, Linh Đông nhận thấy gương mặt người ấy tuy không có vẻ đẹp lộng lẫy như *Zanoni* nhưng cũng có một tác phong và dáng dấp oai nghiêm tương tự. Có lẽ người này còn có cái phong độ oai nghiêm hơn, bởi nét mặt già dặn hơn; một sắc thái suy tư trầm lặng với một đời sống nội tâm phong phú dồi dào được biểu lộ nơi vầng trán cao rộng, đôi mắt sắc bén và cái nhìn sâu thẳm dường như soi tận đáy lòng của người đối thoại.

Người lạ mặt nói:

- Anh muốn gặp *Zanoni* chăng? Ông ta sẽ đến đây trong giây lát, nhưng có lẽ người đứng trước mặt anh còn biết rõ định mệnh của anh hơn và sẵn sàng hơn để giúp anh thực hiện những ước vọng của mình.

- Trên đời này còn có một *Zanoni* thứ hai nữa chăng?

Người lạ mặt đáp:

- Nếu không như thế, thì tại sao anh lại nuôi cái hy vọng và hoài bão thâm trầm là muốn chính anh trở

thành một *Zanoni*? Anh tưởng rằng trước anh không ai là người có cái mơ ước thiêng liêng đó sao'? Thời niên thiếu của con người là thời kỳ mà tâm hồn còn trong trắng và gần với cảnh giới thiêng liêng hơn, lúc mà những ước vọng tâm hồn và hoài bão đầu tiên chưa hoàn toàn bị dập tắt bởi những đam mê vật chất thấp hèn và những bận rộn nhỏ nhen mà tuổi đời mang đến. Trong thời niên thiếu đó, có ai là người chẳng nuôi sự tin tưởng rằng vũ trụ hẳn có những điều bí mật nhiệm mầu mà kẻ phàm phu không hề biết được? Có ai là chẳng ước mong có ngày được hiểu biết và nắm vững những bí quyết đó, khác nào như người khát nước đi trên sa mạc khô khan mong tìm được con suối mát và trong lành ở một khe động nào đó hãy còn xa thăm thẳm? Tiếng gọi rì rào của những con suối trong lành ấy, do bởi một thứ ảo ảnh, luôn luôn vang dội bên trong nội tâm. Nhưng rồi bước chân tìm kiếm lần mò, dò dẫm của người đời thường đưa họ đi lạc hướng càng lúc càng xa con suối trong mà họ vẫn thèm khát, và người lữ hành đành chịu chết phơi thây trên sa mạc! Anh nghĩ rằng trong số những người nuôi cái hy vọng ấy không có ai đã tìm thấy chân lý sao? Hay là sự khát khao đạo lý, sự đi tìm giáo lý huyền môn chỉ là một điều vô ích? Không! Mỗi một ước vọng thầm kín trong lòng người là một sự linh cảm cho thấy trước những gì vốn có thật trong một thế giới huyền linh xa xăm nào đó.

Không! Trên cõi thế gian trải qua nhiều thế kỷ đã từng có những tâm hồn sáng suốt, thông tuệ đã đắc đạo và đạt tới những cảnh giới huyền linh của những bậc siêu nhân bất tử. *Zanoni* tuy rằng đã đạt tới một trình độ rất cao, nhưng không phải là người duy nhất trong số đó. Trước ông ta, đã từng có những bậc siêu nhân; và sau ông ta, cũng còn có nhiều người khác nữa sẽ đạt tới trình độ đó.

Linh Đông nói:

- Hay là ông muốn nói cho tôi hiểu rằng ông là một trong những bậc siêu nhân mà ông vừa kể, một nhân vật kỳ bí mà *Zanoni* cũng không hơn được, kể về quyền năng cũng như về minh triết?

Người lạ mặt đáp:

- Anh hãy nhìn thấy tôi như một trong những người mà chính *Zanoni* cũng đã thụ giáo được nhiều bí thuật nhiệm mầu của khoa huyền môn. Tôi đã từng sống trải qua nhiều thế hệ ở nơi này... Tuy nhiên, không phải do sự thu thập những kiến thức về sự vật ở bên ngoài, mà chính do việc kiện toàn sự sống tâm linh, vốn thuộc về lĩnh vực huyền bí của nội tâm, mà người ta mới vượt khỏi cái vòng chật hẹp nhỏ nhen của cuộc đời thế tục và đạt tới khả năng của một siêu nhân.

- Khoa huyền môn vĩ đại ấy được chứa đựng trong những quyển sách nào? Và do nguồn gốc nào mà có?

- Chân lý huyền môn có ở khắp nơi trong cõi thiên nhiên. Anh có thể nhận thấy đạo lý ở chung quanh mình, trong những hình thể vật chất giản dị thô sơ cũng như nơi những cảnh tượng to lớn hùng vĩ nhất; trong khoảng không gian vô tận cũng như dưới lòng đất sâu thẳm. Nói tóm lại, ở bất cứ nơi nào cũng có hàm chứa, ẩn tàng những định luật huyền bí của thiên nhiên cùng những tác động huyền diệu của chân lý. Trong sự học ở nhà trường, những bài toán giản dị nhất cũng trở nên mờ tối khó khăn đối với những người không chịu cố gắng học hỏi để tìm ra sự giải đáp. Cũng như thế, tuy rằng toàn cõi thế giới có chứa đựng từ vô thủy mọi dấu vết của nền minh triết thiêng liêng, nền tảng của đạo lý diệu huyền, nhưng những dấu hiệu ẩn tàng đó sẽ không có giá trị gì đối với những kẻ bàng quan, không màng để tâm tìm tòi suy nghĩ về những tiếng nói vô thanh âm, những bức thông điệp không lời mà tạo hóa chỉ nhắn nhủ riêng với những người thành tâm thiện chí. Hỡi chàng trai trẻ, nếu anh có một khối óc tưởng tượng dồi dào, một quả tim dũng cảm, một sự khát khao học hỏi hiểu biết không bao giờ thỏa mãn, thì tôi sẽ thu nhận anh làm đệ tử. Nhưng anh nên biết rằng những bài học đầu tiên sẽ rất khắc khổ và khủng khiếp!

Linh Đông đáp một cách bạo dạn:

- Nếu Thầy đã học qua những bài học đó, thì tại sao tôi không học được? Từ thuở nhỏ, tôi đã từng linh cảm rằng những điều bí mật lạ lùng được dành cho định mệnh của tôi. Từ chỗ tột đỉnh của những tham vọng thường tình, tôi đã phóng tầm mắt vào những chỗ tối tăm hắc ám của cuộc đời thế tục. Ngày mà tôi gặp tiên sinh *Zanoni*, tôi cảm thấy rằng đó là người dìu dắt hướng dẫn mà từ lâu tôi vẫn hằng ao ước hoài vọng.

Người lạ mặt đáp:

- Nhưng chính tôi mới là người thi hành sứ mạng đó của ông ta. Đang bỏ neo tận ngoài khơi là chiếc tàu sẽ đưa *Zanoni* đi tìm một tổ uyên ương êm đẹp hơn. Chỉ còn vài giờ nữa là có gió thổi đến, buồm sẽ giương lên và chàng sẽ ra đi như một cơn gió thoảng, không còn để lại dấu vết. Cũng như ngọn gió, chàng đã để lại trong tâm hồn anh những mầm mống tốt sẽ nảy nở thành hoa trái. *Zanoni* đã làm xong sứ mạng, sự có mặt của ông ta ở đây không còn cần thiết nữa. Người có bổn phận hoàn tất công việc của ông ta đang đứng trước mặt anh. Nhưng ông ta đã đến kia rồi, tôi nghe có tiếng mái chèo gần đây. Anh có quyền tự do chọn lựa, và nếu anh quyết định như thế, chúng ta sẽ gặp nhau trở lại sau này.

Nói đến đây, người lạ mặt từ từ bước đi và khuất dạng trong bóng tối. Một chiếc ghe nhỏ lướt nhẹ trên

mặt nước, đậu lại trên bãi cát, và một người bước lên bờ: Linh Đông nhận ra đó là *Zanoni*.

- Linh Đông, tôi không còn cho anh được chọn lựa một cuộc tình đẹp như mơ và niềm hạnh phúc êm đềm trong một tổ ấm được nữa. Giai đoạn đó đã qua, và định mệnh đã nối liền với cuộc đời tôi người con gái mà trước đây đã có thể là vợ anh. Nhưng tôi có quyền năng ban cho anh nhiều vật quí báu nếu anh bằng lòng từ bỏ niềm ước vọng đang gặm nhấm cõi lòng anh, một kế hoạch táo bạo mà chính tôi cũng không có khả năng biết trước kết cuộc sẽ ra sao! Nếu đó chỉ là những tham vọng trần gian, thì tôi có thể làm cho anh được thỏa mãn hoàn toàn. Trong đời có bốn điều mà người ta thèm khát. Đó là: tình yêu, tiền tài, danh vọng và quyền thế. Điều thứ nhất thì tôi không còn có thể cho anh được nữa. Ba điều sau vẫn còn ở trong tầm tay của tôi. Anh hãy chọn lấy điều nào anh muốn, trước khi chúng ta chia tay nhau lần cuối cùng với niềm yên tĩnh trong lòng!

- Đó không phải là những điều mà tôi thèm muốn. Tôi chọn lựa sự hiểu biết về khoa huyền môn, là khoa học độc đáo thượng đẳng mà ông đã nắm vững những bí quyết. Chính vì nó, chỉ vì nó mà thôi, mà tôi đã từ bỏ tình yêu của Kiều Dung. Chỉ có nó thôi mới là cái phần thưởng mà tôi mong muốn.

- Tôi không thể nói nghịch ý anh, nhưng tôi có thể cảnh giác. Lòng mong muốn học hỏi không nhất thiết có nghĩa là mình sẽ hiểu biết được điều mình muốn học hỏi. Tôi có thể mang đến cho anh một vị thầy, nhưng còn sự học thì phải tùy thuộc nơi anh. Anh hãy khôn ngoan suy tính trong khi còn kịp thời giờ, và hãy nhận lấy những gì mà tôi có thể cho anh một cách hoàn toàn chắc chắn.

- Ông hãy trả lời tôi những câu hỏi sau đây, rồi tôi sẽ quyết định. Một người có thể có chăng cái quyền năng giao tiếp với những nhân vật trong các cảnh giới vô hình? Người ta có chăng cái quyền năng chế ngự các sức mạnh thiên nhiên và bảo toàn sinh mạng chống lại các tai nạn và bịnh tật?

Zanoni đáp một cách mơ hồ:

- Tất cả những điều đó có thể có đối với một số người, nhưng nếu có một người thành công trong việc sở đắc được những điều bí mật đó, thì phải có đến hàng triệu người khác phải bỏ mạng trong việc mạo hiểm tìm tòi.

- Tôi xin hỏi một câu nữa. Vê phần ông...

- Hãy coi chừng! Tôi đã nói với anh rằng tôi không cần phải báo cáo việc làm cùng hành vi của tôi cho ai hết

- Thế thì thôi vậy. Còn người lạ mặt mà tôi gặp lúc nãy, tôi có nên tin tưởng nơi những lời nói của người

hay không? Người ấy phải chăng là một trong những vị siêu nhân mà ông nói rằng đã chinh phục được những bí mật mà tôi nóng lòng muốn biết?

Zanoni nói với một giọng đầy ưu ái:

- Táo bạo thay! Sự khủng hoảng của anh đã chấm dứt, và anh đã chọn lựa con đường này. Tôi chỉ còn biết chúc cho anh hãy can đảm và thành công. Đúng vậy, tôi đã mang đến cho anh một người thầy có quyền năng hé mở cho anh những cánh cửa bước vào một cảnh giới siêu việt. Hạnh phúc hay tai họa của anh không đáng kể bao nhiêu dưới nhãn quang minh triết sáng suốt của người. Tôi muốn cầu xin người hãy nương tay đối với anh, nhưng người sẽ không chịu nghe tôi. À, Kiềm Mâu đây rồi! Hãy thu nhận đệ tử của đạo hữu.

Linh Đông quay lại, và tim anh đập mạnh khi nhìn thấy người lạ mặt lúc nãy mà anh không hề nghe được tiếng bước chân đi lại gần khi người ấy trở lại dưới ánh trăng khuya. *Zanoni* kết luận:

- Vĩnh biệt! Cuộc thử thách của anh sẽ bắt đầu. Khi chúng ta gặp lại nhau, anh sẽ thành công hay thất bại, chỉ có thế thôi!

Linh Đông nhìn dõi theo cái bóng đen của người đối thoại độc đáo ấy từ từ đi ra xa. Anh thấy người ấy bước xuống chiếc thuyền nhỏ, và đến lúc đó, lần đầu tiên anh mới nhận ra bên cạnh những người chèo thuyền có

một người đàn bà, người này liền đứng dậy khi *Zanoni* vừa đến gần. Dẫu cho ở rất xa nhưng anh cũng nhận ra bóng dáng của Kiều Dung. Nàng cũng đưa tay ra dấu từ giã, và nói vọng đến tai anh một câu dịu dàng bằng tiếng Anh, tiếng nói của mẹ nàng:

- Vĩnh biệt Linh Đông, tôi thứ lỗi cho anh! Vĩnh biệt!

Linh Đông cố gắng đáp lại, nhưng cơn xúc động trong lòng làm cho anh nghẹn ngào không thốt được ra lời. Như thế là Kiều Dung sẽ vĩnh viễn mất đi đối với anh! Nàng đã ra đi với nhân vật bí hiểm đáng sợ này, một bóng tối bao phủ lấy định mệnh của nàng! Và chính ông ta đã quyết định số phận chung của nàng và ông ta!

Chiếc thuyền lướt nhẹ trên mặt biển giữa những đợt sóng nhấp nhô, bắn ra những tia sáng dưới mái chèo, chở theo những kẻ si tình đi ra khơi. Thuyền càng lúc càng đi ra xa, xa mãi, cho đến khi người ta không còn nhìn thấy rõ được nữa; và sau cùng chỉ còn là một cái chấm đen rất nhỏ, khi đó nó mới cặp vào hông chiếc tàu lớn đang bỏ neo đợi ngoài khơi.

Ngay lúc đó, một luồng gió mát thổi đến, Linh Đông bèn quay sang Kiềm Mâu và phá tan sự im lặng:

- Thưa thầy! Nếu thầy có thể nhìn thấy trước tương lai, xin thầy hãy nói cho con biết định mệnh của nàng

có được sung sướng hay không, và phải chăng sự chọn lựa của nàng ít nhất cũng là khôn ngoan?

Kiềm Mâu đáp với một giọng mà sự bình tĩnh thật ăn khớp với những câu nói giá lạnh như băng:

- Hỡi đệ tử! Bổn phận đầu tiên của con là đè nén mọi tư tưởng, mọi cảm tình, mọi xúc động đối với kẻ khác. Trình độ sơ đẳng của sự hiểu biết là con hãy tự mình học hỏi lấy cái thế giới bên trong của chính mình. Con đã chọn lựa con đường này, con đã từ bỏ tình yêu, giàu sang, danh vọng và quyền thế, thì việc đời còn gì là đáng quan tâm đến? Hãy kiện toàn những khả năng và chế ngự những xúc cảm, dục vọng của mình. Đó là mục đích duy nhất của con kể từ nay trở đi.

- Và kết quả phải chăng là sẽ đem đến hạnh phúc?

Kiềm Mâu đáp:

- Nếu hạnh phúc có thật, nó phải hiện hữu nơi Chân Ngã, khi sự đam mê không còn nữa. Nhưng hạnh phúc là trạng thái rốt ráo cùng tột của bản thân, mà ở đây, con hãy còn ở ngoài ngưỡng cửa của nấc thang đầu tiên.

Khi Kiềm Mâu đang nói thì ở ngoài khơi xa chiếc tàu lớn đã giương buồm và từ từ lướt trên mặt biển. Linh Đông thở dài một tiếng, và cả hai thầy trò cùng nhau đi trở về thành phố.

CHƯƠNG SÁU
TRƯỚC NGƯỠNG CỬA HUYỀN BÍ

Lâu đài bí mật - Buổi sơ giao - Trạng thái xuất thần - Lễ Nhập môn

Lâu đài bí mật

Độ một tháng đã trôi qua kể từ ngày *Zanoni* ra đi và Kiềm Mâu thâu nhận Linh Đông làm đệ tử. Sáng hôm đó, Linh Đông một mình một ngựa lên đường ra khỏi thành phố. Anh nhắm về hướng những vùng núi non cheo leo hiểm trở, hồi thời đó là sào huyệt của những bọn lục lâm cường đạo, ít người du khách nào dám mạo hiểm đặt chân đến, dẫu rằng ngay giữa ban ngày.

Linh Đông thúc ngựa đi mau và chỉ gò ngựa đi chậm lại khi đã vào trong làng. Anh nhìn thấy hai bên đường xuất hiện những người có vẻ mặt hung dữ và ngơ ngác. Linh Đông nhìn dáo dác chung quanh mà cảm thấy trong lòng lo ngại, và câu hỏi mà anh định thốt ra lại nghẹn trong cổ họng. Sau cùng, từ trong một gian nhà tranh cũ kỹ bước ra một người tráng sĩ có vẻ ngoài tươm tất sạch sẽ hơn những người kia.

Người này có vóc dáng trung bình, gương mặt rắn rỏi bạo dạn nhưng có vẻ thành thật chứ không hung ác. Những nét mặt thẳng ngay và có góc cạnh vuông vắn cùng với cặp mắt sáng và cái nhìn táo tợn biểu lộ một vẻ thách thức, gần như khiêu khích đối phương. Tuy thế, nó không gây một cảm giác nghi ngờ hay đố ky. Ngoài ra bộ quần áo ngắn của người dân miền núi, nơi sợi dây nịt da có giắt hai khẩu súng ngắn cán bằng bạc và một con dao chuôi ngà có bao da cẩn thận. Tất cả đồ trang phục đó được tăng cường bằng một khẩu súng trường chạm trổ tinh vi mà ông ta đeo lủng lẳng trên vai.

Sau khi đã ngắm nhìn người tráng sĩ ấy một lúc, Linh Đông bèn dừng ngựa và hỏi thăm đường đi đến "tòa lâu đài trên núi".

Người kia vừa nghe hỏi câu ấy liền dở nón chào và bước lại gần Linh Đông, đặt tay lên cổ ngựa và hỏi nhỏ:

- Ông có phải là người kỵ mã mà chủ nhân của tôi đang chờ đợi không? Chủ tôi có dặn tôi đợi ông ở đây để dẫn đường cho ông.

Nói xong, người ấy dang ra và nói lớn giọng với những người chung quanh đó:

- Này các anh em! Kể từ nay về sau, anh em phải kính trọng người kỵ mã này. Đây là vị khách quý mà

chủ chúng ta đang chờ đợi. Chúng ta có bổn phận bảo vệ quí khách này cũng như bảo vệ chủ chúng ta, về cả mọi mặt: về sinh mạng cũng như về tài sản. Các anh em nghe rõ chưa?

- Tuân lệnh!

Hàng trăm giọng nói cùng thốt lên một lượt, và những nhóm người rời rạc ở các chòi tranh bèn lần lượt bước ra đường lộ và tề tựu lại chung quanh người kỵ mã. Người tráng sĩ bèn nói tiếp:

- Và để cho các bạn tôi dễ nhận ra ông, tôi trao cho ông cái khăn choàng cổ này và khẩu hiệu đi đường: "Dũng mãnh!" Thưa ông, khi họ nhìn thấy cái khăn choàng này, những người anh em ở đây sẽ kính cẩn và phục tùng. Khi ông thốt ra khẩu hiệu này, họ sẽ lập tức tuân lệnh. Khi ông cần đến bất cứ điều gì, dù là một nơi tạm trú, hoặc một sự thanh toán đẫm máu, hoặc chinh phục một người đẹp, hay giết một kẻ thù, ông chỉ cần thốt ra khẩu hiện này là chúng tôi sẽ tận tâm ra sức đến chết cũng không sờn lòng. Phải vậy không, các bạn?

Một lần nữa, các giọng rừng rú lại vang lên cùng một lượt:

- Tuân lệnh!

Đến đây, người tráng sĩ liền xuống giọng thì thầm:

- Bây giờ, thưa ông, nếu ông có tiền lẻ, ông hãy quăng cho chúng nó, rồi chúng ta đi.

Linh Đông lấy làm sung sướng với hồi kết thúc như vậy, bèn dốc hết cả túi bạc trên đường lộ cho đám dân làng tranh nhau lượm, trong số đó có cả đàn bà và trẻ con.

Người tráng sĩ nắm dây cương ngựa đi bộ theo Linh Đông. Chỉ trong vài phút họ đã ra khỏi làng và đi qua một vùng hẻo lánh hoang vu không có nhà cửa, xóm làng gì cả, hai bên đường mòn là núi non trùng điệp nối tiếp nhau với những vách núi dựng đứng.

Người ấy chợt buông dây cương ngựa và đi chậm bước, rồi vừa nhìn Linh Đông bằng cặp mắt đen láy chiếu một tia sáng ranh mãnh vừa hỏi:

- Chắc hẳn ông không ngờ đến một cuộc tiếp đón nồng hậu như vừa rồi?

- Thật tình tôi cũng đã có ngờ trước, vì vị tiên sinh mà tôi sẽ đến gặp có nói cho tôi biết trước về tính cách khác thường của vùng này... À, ông bạn có thể cho tôi biết quí danh chứ?

- Người trong làng vẫn gọi tôi là Phao Lồ. Xưa kia tôi cũng có một tên khác, nhưng tôi đã quên mất kể từ khi tôi từ bỏ cuộc sống bình thường.

- Phải chăng do sự nghèo túng hay thất bại, hoặc thất tình... mà anh đã rút lui vào chỗ núi rừng?

Người tráng sĩ đáp với một nụ cười thích thú:

- Thưa ông, những kẻ lục lâm như chúng tôi không thích bộc lộ đời tư của mình bao giờ. Nhưng dù sao, tôi không còn gì phải giấu giếm khi đặt chân lên vùng sơn cước này với một cái còi trong túi và khẩu súng trường trên lưng.

Kế đó, tên cướp tằng hắng lấy giọng và bắt đầu kể chuyện về cuộc đời ông ta... Sau khi đã kể qua nhiều giai đoạn thăng trầm của thời niên thiếu, ông ta nói tiếp:

- Trong giai đoạn sau cùng, tôi gia nhập đảng cướp núi. Tôi trở nên khá dần, và vì tôi luôn luôn hành nghề một cách êm ái, chỉ cướp tiền thôi chứ không cắt cổ nạn nhân, nên tôi nổi tiếng là nhân đạo và nhờ đó thỉnh thoảng tôi có thể xuống *Naples* để ăn *macaroni* một cách tuyệt đối an toàn. Kể từ khi tôi cư trú tại đây đã hơn hai năm, tôi đã làm chủ vùng này và tậu được một ít ruộng đất. Người ta gọi tôi là địa ehủ, và bây giờ tôi chỉ thỉnh thoảng mới đi ăn hàng một chuyến để tiêu khiển chơi cho vui và cũng để giữ cho được nhuần tay. Đó là tất cả những gì về cuộc đời tôi, để gọi là làm thỏa mãn sự tò mò của ông. À, chúng ta chỉ còn độ trăm thước nữa là đến rồi.

Linh Đông vô cùng thích thú khi nghe câu chuyện của người tráng sĩ. Anh ta bèn hỏi:

- Trong trường hợp nào anh đã quen với người chủ lâu đài trên núi? Ông ta làm thế nào để được sự giúp đỡ của anh và các bạn anh?

Phao Lồ nhìn người đối thoại bằng cặp mắt đen láy và đáp:

- Nhưng thưa ông, chắc ông phải biết nhiều hơn tôi về người kỵ mã ngoại quốc có cái danh hiệu dị kỳ ấy chứ! Tôi chỉ biết rằng cách đây hai tuần, tôi đang tình cờ đứng gần một tiệm trên đường *Tolède* thì một người quí phái có gương mặt đạo mạo đến gần tôi và nói: "Tiên sinh Phao Lồ, tôi muốn làm quen với anh. Xin mời anh bước vào quán rượu gần đây để cùng tôi uống chơi một chén!" Tôi đáp: "Rất hân hạnh." Rồi chúng tôi bước vào quán rượu, và khi đã ngồi xuống, người khách ấy nói: "Bá tước Hoa Lư muốn cho tôi thuê cái lâu đài cũ của ông ta. Anh biết chỗ ấy không?" Tôi đáp: "Tôi biết rõ lắm! Lâu đài ấy bỏ hoang đã hơn một trăm năm nay. Nó đã hư hoại hết một nửa. Đó là một chỗ ở không được tốt lắm; tôi hy vọng rằng tiền thuê cũng vừa phải thôi, phải vậy không thưa ông?" Người ấy nói: "Tiên sinh Phao Lồ, tôi là một triết nhân nên không bận tâm nhiều đến nếp sống xa hoa sang trọng. Tôi cần có một nơi yên tĩnh để làm một vài cuộc thí nghiệm khoa học.

Lâu đài ấy thật đúng là nơi tôi đang cần, miễn là anh chịu xem tôi như một người láng giềng, và anh với các bạn anh vui lòng dành cho tôi một sự bảo vệ đặc biệt. Tôi có tài sản, nhưng tôi sẽ không đem theo vật gì quí báu đáng để cho người ta ăn cắp. Tôi sẽ trả tiền thuê nhà nho bá tước và một số tiền thù lao cho anh." Chúng tôi thỏa thuận mau chóng về việc đó, và vì người khách lạ ấy bằng lòng trả gấp đôi số tiền thù lao mà tôi đề nghị, nên tôi và các đồng nghiệp của tôi sẽ phụng sự ông ta hết lòng. Và bây giờ, thưa ông, vì tôi đã thành thật với ông, tôi mong ông cũng sẽ thành thật với tôi như thế. Người khách lạ ấy là ai vậy?

- Người ấy... Chẳng phải ông ta đã nói với anh rồi sao? Đó là một triết nhân!

- Chà chà! Như vậy chắc là ông ta có thể luyện đá hóa vàng, phải không? Hay một nhà phù thủy? Hẳn ông ta phải sợ các hàng giáo phẩm, phải không?

- Đúng vậy, anh đã đoán đúng đấy.

- Tôi cũng ngờ là như thế, và ông là đệ tử của ông ấy?

- Phải, tôi là học trò của ông ta.

Tên tướng chóp vừa làm dấu thánh giá vừa nói một cách trịnh trọng:

- Tôi chúc ông thành công. Tôi không hơn gì một người thường, nhưng mỗi người đều lo cho phần linh hồn của mình. Tôi không nói rằng tôi tốt lành với cái nghề lục lâm cường đạo này, nhưng còn việc... bán mình cho quỷ dữ thì... hãy coi chừng nhé, thưa ông, hãy coi chừng!

Linh Đông mỉm cười và đáp:

- Ông bạn đừng sợ gì cả, thầy tôi rất sáng suốt và tốt lành nên không thể chấp nhận một sự giao kết thuộc loại đó. Nhưng có lẽ chúng ta đã đến nơi rồi đây, phải không? A! Tòa nhà thật vĩ đại! Phong cảnh đẹp thay!

Linh Đông dừng chân trong sự ngạc nhiên và ngắm nhìn phong cảnh chung quanh bằng cặp mắt của nhà họa sĩ. Trong khi vừa đi đường vừa nghe chuyện của tên tướng cướp, anh đã dần dần đi lên sườn núi đến một chiều cao tột độ lúc nào không biết, và lúc ấy anh đang đứng trên một khối đá lớn phủ đầy rong rêu và những bụi cây um tùm.

Giữa ngọn đồi này và một ngọn đồi khác có độ cao gần như nhau là một khe núi rất hẹp và sâu, cỏ cây sầm uất đến nỗi người ta không thấy được đáy khe sâu đến mức nào. Tuy vậy, người ta cũng có thể đoán ra bề sâu đó dễ dàng bằng cách lắng tai nghe tiếng nước chảy róc rách dưới đáy vực thẳm. Trên ngọn đồi phía

bên kia là tòa lâu đài của đạo sư Kiềm Mâu. Từ trên ngọn đồi nhìn ra xa thấy lác đác những lâu đài, những nóc chuông nhà thờ vút nhọn như mũi tên dựng đứng, và rải rác quanh các sườn đồi là những xóm làng thưa thớt.

Xa tít tận chân trời là thành phố *Naples* với những vách tường nhà trắng xóa phản chiếu ánh nắng vàng của mặt trời chiều, và chân trời màu hồng nhạt hòa lẫn với màu nước biển xanh rờn. Một cái cầu gỗ bắc ngang qua khe suối giữa hai ngọn đồi. Cầu cũng khá lớn nên hai người kỵ mã có thể sóng đôi cùng đi. Những tấm ván lót cầu rung chuyển và phát ra tiếng động khi họ thúc ngựa đi qua. Một con đường mòn trước kia có lót đá nhưng bây giờ đã bị chôn lấp hết một nửa dưới những ngọn lau sậy và những loại cây rừng, dẫn đến sân ngoài của tòa lâu đài.

Phân nửa tòa lâu đài này đã sụp đổ, những chỗ điêu tàn ẩn khuất dưới những loại dây leo và mây rừng mọc rễ bám chặt vào đã nhiều thế kỷ. Nhưng khi bước vào sân trong, Linh Đông lấy làm nhẹ nhõm mà thấy rằng đã có dấu hiệu của sự săn sóc quét dọn và có người ở. Vài đóa hoa hồng nở lớn như tươi cười chào đón khách ngay bên vách tường rêu xám, và giữa sân có một vòi nước phun ra từ miệng của một con nhân ngư khổng lồ bằng sành. Tại đó, anh được Kiềm Mâu đón tiếp với một nụ cười:

- À! Đệ tử đã đến. Người đi tìm chân lý có thể tìm thấy nơi chốn hoang vu này một kho tàng minh triết bất diệt với thời gian.

Buổi sơ giao

Là một triết gia có một đời sống giản dị ít nhu cầu, đạo sư Kiềm Mâu chỉ thuê vài người gia nhân giúp việc nhà. Một lão bộc người vùng Trung Đông, trước đây đã từng phục dịch Kiềm Mâu khi còn ở *Naples*, một người đàn bà người địa phương có nét mặt rắn rỏi, do Phao Lồ giới thiệu, và hai thanh niên tóc dài, vẻ mặt hung tợn, cũng là người trong làng và mới được tuyển chọn.

Trong nhiều ngày, Kiềm Mâu vẫn im lặng không thảo luận gì với Linh Đông về những vấn đề mà anh muốn biết. Người nói:

- Mọi việc đều sẵn sàng về phương diện ngoại cảnh, nhưng về bên trong thì chưa. Tâm hồn con phải tập quen với chốn này và thấm nhuần bầu không khí thiên nhiên ở chung quanh, vì cõi thiên nhiên là gốc của mọi nguồn cảm hứng.

Thế rồi Kiềm Mâu xoay câu chuyện qua những vấn đề thông thường, ít quan trọng hơn. Người thường hay dắt Linh Đông đi theo trong những chuyến đi dạo chơi

quanh vùng giữa những khung cảnh thiên nhiên rừng rú, và hé mở trước tâm hồn ngạc nhiên và thán phục của người thanh niên Anh những kho tàng quí báu của một khoa học có vẻ dồi dào phong phú đến bất tận.

Dần dần, người nghệ sĩ trẻ được nâng cao tâm hồn và cảm thấy lòng lắng dịu nhờ hấp thụ những kiến thức của thầy, và những ước muốn mãnh liệt của anh trước đây cũng tiêu tan không còn nữa. Tâm hồn anh ngày càng đắm chìm trong một cơn yên tĩnh thiêng liêng của sự suy tư thâm trầm. Anh cảm thấy mình trở nên cao thượng hơn, và trong sự im lặng của các giác quan, anh cảm thấy dường như nghe được tiếng nói của nội tâm.

Chính Kiềm Mâu đã tìm cách giúp người đệ tử trẻ đạt tới trạng thái yên tĩnh nội tâm, và trong bước nhập môn đầu tiên đó, người đã hành động giống như mọi nhà đạo sư khác. Đó là vì người mới nhập môn cần phải giữ cho tâm hồn vắng lặng như hư không, để cho những khả năng suy gẫm và tưởng tượng có điều kiện hoạt động, trước khi tập khám phá và lãnh hội những chân lý trừu tượng siêu hình.

Kiềm Mâu có phong độ khác hẳn *Zanoni* về nhiều điểm, và nếu phong độ ấy không thu hút hấp dẫn bằng *Zanoni* thì trái lại nó gây cho Linh Đông một sự khuất phục và ấn tượng rất sâu xa.

Câu chuyện của *Zanoni* biểu lộ một sự lưu tâm sâu sắc và tổng quát đối với nhân loại, một tình cảm gần như hứng khởi đối với nghệ thuật và Cái Đẹp. Những giai thoại được lưu truyền về sinh hoạt của *Zanoni* càng làm nổi bật sự huyền bí khi nói về những nét từ thiện và lòng quảng đại của chàng. *Zanoni* có một cái gì gần gũi với nhân loại hơn, nó làm dịu bớt sự e dè sợ hãi mà chàng gây ra cho người khác.

Trái lại, Kiềm Mâu dường như hoàn toàn thản nhiên đối với thế giới bên ngoài. Nếu ông ta không làm ác, thì dường như cũng không đặc biệt tìm cách làm thiện. Những việc làm của ông ta không làm xoa dịu một kẻ lầm than đau khổ nào, những lời nói của ông ta không an ủi một kẻ vô phước bất hạnh nào. Nơi ông, điều mà ta gọi là tình cảm dường như đã bị che khuất, lu mờ bởi lý trí. Ông ta suy nghĩ, hành động và sống như một thực thể trừu tượng, yên lặng và đều đặn, chứ không như một nhân vật còn giữ lại những tình cảm và lòng ưu ái, yêu ghét của con người!

Ngày nọ, nhân dịp Kiềm Mâu nói về những sự biến chuyển lớn lao mà ông ta từng chứng kiến trên mặt quả địa cầu, với một giọng hoàn toàn thản nhiên không hề mảy may xúc động, Linh Đông bèn mạo muội bày tỏ sự ngạc nhiên của mình về điểm đó. Kiềm Mâu đáp một cách lạnh lùng:

- Đúng vậy! Đời thầy là một cuộc quan sát, suy nghiệm; còn đời của *Zanoni* là một cuộc thưởng thức. Khi thầy hái một cành hoa, nhánh cỏ, thầy chỉ nghĩ đến công dụng về dược tánh của nó, còn *Zanoni* thì ngừng lại để ngắm nghía, chiêm ngưỡng cái đẹp.

- Và thầy có tin rằng trong hai trường hợp đó thì cuộc đời của thầy là cao siêu hơn chăng?

- Không! Cuộc đời của *Zanoni* là lối sống trẻ, cuộc đời của thầy là lối sống già. Chúng tôi đã luyện tập những khả năng khác nhau, mỗi người trong chúng tôi đều có những quyền năng khác hẳn của người kia. Những người học hỏi theo *Zanoni* phát triển lối sống đẹp, còn những người theo thầy thì mở mang sự minh triết và kiến thức sâu rộng.

Linh Đông nói:

- Thật vậy, con có nghe rằng những người gần gũi với *Zanoni* một thời gian ở *Naples* về sau đã có một đời sống trong sạch và cao quí hơn trước. Nhưng một nhà hiền triết như *Zanoni* sao lại giao du với những người như vậy? Đó là điều mà con lấy làm lạ. Còn cái quyền năng lợi hại mà ông ta sử dụng tùy ý muốn, như trong cái thết của hoàng thân Vệ Công và bá tước Ô Diên, thật không phù hợp chút nào với trình độ tâm linh của một bậc siêu nhân!

Kiềm Mâu nói với một nụ cười lạnh như băng:

- Con nói rất đúng, và đó chính là sự sai lầm của những bậc hiền giả muốn chen chân vào cuộc đời thế tục. Người ta không thể giúp đỡ một hạng người này mà không gây tổn hại đến một hạng người khác. Ta không thể che chở người tốt lành mà không sát phạt kẻ hung dữ, và nếu muốn sửa trị kẻ tội lỗi, người ta phải sống chung với họ để biết họ tội lỗi như thế nào. *Paracelse* cũng nói như thế. "Người ta cần biết điều ác cũng như điều thiện, vì có ai có thể biết điều thiện mà không biết điều ác?" Nhưng thầy không dại dột như vậy. Thầy chỉ sống bằng kiến thức và hiểu biết chứ không sống theo cuộc đời của thế gian.

Một lần khác, Linh Đông hỏi Kiềm Mâu về tổ chức huyền môn mà *Zanoni* đã có lần nói đến:

- Nếu con không lầm thì phải chăng *Zanoni* và thầy đều là những môn đồ của phái Hồng Hoa?

Kiềm Mâu đáp:

- Môn phái Hồng Hoa bắt nguồn từ năm 1378 sau khi những vị đạo sư Ả Rập tại *Damas* truyền dạy cho một du khách người Đức tên là *Christian Rosenkreuz* những bí quyết về khoa huyền môn làm nền tảng cho việc thành lập môn phái đó. Nhưng trước đó, cũng đã có những tổ chức huyền môn gồm có những người đi tìm đạo bằng những phương pháp tương tự. Tuy nhiên,

thầy nhìn nhận rằng phái Hông Hoa là môn phái xuất xứ từ một tổ chức huyền môn lớn nhất và lâu đời nhất. Phái Hồng Hoa còn cao hơn cả phái luyện kim về mặt giáo lý và đạo đức tâm linh.

- Môn phái ấy hiện nay còn được bao nhiêu người?

- Chỉ còn có hai người, là *Zanoni* và Thầy.

- Chỉ còn có hai vị thôi sao? Nhưng môn phái ấy truyền dạy cho tất cả môn đồ bí quyết trường sinh bất tử kia mà?

- Vị tổ phụ của con đã học được bí quyết đó. Nhưng ông ta đã chọn cái chết thay vì sống một mình sau cái chết của người duy nhất trên đời mà ông ta yêu. Trong môn phái Hồng Hoa, điều mà chúng ta xem là cao quí nhất chính là sự đào luyện tinh thần chứ không phải bí quyết giữ gìn thể xác. Pháp môn tu luyện tinh thần giúp cho hành giả có thể chiến thắng kẻ cường bạo, chế ngự đối phương và tạo ra một bức màn ảo ảnh để tàng hình trước mắt mọi người. Vài hạng pháp sư cho rằng bí thuật ấy có thể thực hiện bằng cách sử dụng một đạo linh phù hay một loại đá quý, nhưng thầy có thể dùng một thứ cỏ dại ngoài đồng công hiệu chắc chắn hơn cả một đạo bùa hay ngọc quý Nói tóm lại, có khi những vật nhỏ mọn tầm thường nhất trong thiên nhiên lại là những thứ mà người ta có thể khai thác được sự công dụng thần hiệu nhất.

Linh Đông nói:

- Nhưng nếu thầy nắm được những bí quyết đó, tại sao thầy lại không đem phổ biến ra ngoài? Phải chăng sự khác biệt giữa huyền môn và khoa học là khoa học truyền bá rộng rãi những phương pháp và kết quả thực nghiệm cùng những phát minh và khám phá, còn giới huyền môn thì tự hào đạt được những kết quả nhiệm mầu nhưng không chịu giải thích nguyên nhân của những điều sở đắc?

- Phải, nhưng con cần phải suy nghĩ kỹ hơn nữa. Bây giờ ta hãy thí dụ rằng nếu như khoa huyền môn được truyền bá rộng rãi trên thế gian, không phân biệt kẻ chánh người tà, kẻ thiện người ác, thì chừng đó phải chăng khoa ấy sẽ trở thành một tai họa cho nhân loại? Nếu như kẻ bạo chúa, lăng loàn, dâm ác, những kẻ hung dữ, sa đọa nắm được những quyền năng thần bí trong tay, chừng đó họ có khác gì những loài ác quỷ tự do phóng túng nghênh ngang trên mặt địa cầu? Nếu đồng thời những quyền năng đó cũng được ban cho những người hiền lương, chân chính, thì chừng đó xã hội loài người sẽ ra sao? Chánh và tà sẽ phải đương đầu nhau trong một trận chiến tranh khốc liệt một mất một còn; những người tốt lành sẽ luôn luôn ở thế tự vệ, còn kẻ hung ác luôn luôn ở thế tấn công. Trong tình

trạng tiến hóa hiện thời của nhân loại, điều ác hoạt động mạnh hơn và lấn lướt điều thiện, như vậy điều ác sẽ thắng và chiếm ưu thế. Chính vì những lý do đó cho nên chúng ta không những chỉ truyền dạy khoa huyền môn cho những người thật tốt lành và xứng đáng để tránh sự lạm dụng, mà còn phải đặt ra những cuộc thử thách khó khăn nguy hiểm để bảo đảm tuyệt đối kết quả chọn lựa. Về việc này, cõi thiên nhiên cũng kiểm soát và giúp đỡ chúng ta, vì trong thiên nhiên đã sẵn có những "*người giữ cửa*" khủng khiếp, rùng rợn và những bức rào chướng ngại kiên cố không thể vượt qua giữa cõi hữu hình và cảnh giới vô hình.

Đó là một vài câu chuyện đại lược trong những cuộc đối thoại giữa hai thầy trò Kiềm Mâu. Những cuộc nói chuyện ấy càng làm kích thích sự tò mò của Linh Đông. Như thế, ngày tháng trôi qua, tâm hồn của Linh Đông dần dần quen với lối sống cô đơn trầm lặng, thiền định suy tư, và quên cả những điều phù du giả tạm cùng những mơ ước hão huyền vô vị của thế giới bên ngoài.

Thế rồi một đêm nọ, Linh Đông đang lúc ngắm nhìn cảnh vật bao la với muôn nghìn ngôi sao lấp lánh trên nền trời, anh bỗng có một sự cảm hứng tâm linh đột ngột, có cảm giác lạ lùng về một cái gì thiêng liêng vĩ đại huy hoàng ẩn giấu trong thân xác hữu hình này.

Điều ấy làm khơi dậy trong anh những hoài bão to tát, dường như một ký ức mơ màng về một kiếp sống trong lành và thánh thiện trong thời dĩ vãng xa xăm.

Một động lực bên trong mà Linh Đông không sao cưỡng lại được đã thúc đẩy anh đi tìm vị đạo sư. Anh ta muốn xin thầy khai mở cánh cửa nhập môn vào đạo, để anh có thể bước vào những cảnh giới siêu việt khác lạ. Anh cảm thấy như mình đã sẵn sàng để bước vào một cuộc sống thiêng liêng hơn cuộc sống hiện tại.

Linh Đông bèn trở vào tòa lâu đài và đi qua dãy hành lang tăm tối dưới ánh sao khuya để bước đến phòng của đạo sư Kiềm Mâu.

Trạng thái xuất thần

Nơi ở của Kiềm Mâu trong tòa lâu đài gồm có hai phòng làm việc thông với nhau và một phòng ngủ. Khu vực ấy được bố trí trong một cái đài cao hình vuông, nhô lên bên bờ vực thẳm đầy những bụi cây um tùm phía dưới.

Linh Đông bước vào căn phòng thứ nhất thì thấy trống trơn. Anh lẳng lặng bước tới bằng những bước chân êm như ru và mở cánh cửa đưa vào phòng thứ hai. Bỗng nhiên một mùi nồng nặc từ trong phòng

này xông vào mũi, làm cho anh phải thụt lùi lại. Một thứ sương mù làm cho không khí trở nên dày đặc hơn bình thường nhưng vẫn có màu trong suốt, giống như một làn mây tuyết từ từ tiến tới một cách đều đặn, tạo thành những dợn sóng xuyên qua khoảng không.

Linh Đông cảm thấy tim mình như ngừng đập vì một cơn lạnh buốt người, và máu như đông đặc lại trong huyết quản. Anh đứng sững lại như trời trồng trước ngưỡng cửa, và khi đôi mắt anh cố nhìn xuyên qua gian phòng, anh hình dung như có những bóng ma hình thù ghê rợn, mờ ảo, đang lướt nhẹ xuyên qua những đợt khói sương mù.

Trước khi Linh Đông có đủ thời gian để hít thở bầu không khí đó, vì khi đó toàn thân anh dường như đã ngừng mọi hoạt động và rơi vào một trạng thái hôn mê khủng khiếp, thì anh bỗng cảm thấy có ai đó nắm lấy tay anh và dẫn ra phòng ngoài.

Anh nghe tiếng cửa đóng lại, rồi máu anh bắt đầu lưu thông trở lại trong huyết quản, và anh nhìn thấy đạo sư Kiềm Mâu đang đứng một bên mình. Toàn thân anh run bắn lên như bị phong giật, rồi anh ngã quỵ xuống đất, bất tỉnh nhân sự.

Khi Linh Đông tỉnh dậy, anh thấy mình đang nằm ở chỗ thoáng khí, trên một bao lơn bằng đá gie ra ngoài

trời. Những vì sao khuya tỏa ánh sáng mờ nhạt xuống tòa lâu đài yên tĩnh tịch mịch và chiếu lên gương mặt vị đạo sư đứng một bên, hai cánh tay khoanh vòng trước ngực và đang nhìn anh chăm chú. Kiềm Mâu nói:

- Này con! Với những gì đã xảy ra vừa rồi, con nên biết rằng sẽ vô cùng nguy hiểm nếu muốn tìm sự hiểu biết trước khi được chuẩn bị sẵn sàng. Nếu con chỉ đứng thêm một lúc nữa thôi trong không khí của gian phòng đó, thì bây giờ con chỉ còn là một cái xác chết!

Linh Đông thưa:

- Khoa huyền môn lợi hại như thế nào mà Thầy có thể theo đuổi nó một cách an toàn trong bầu không khí âm u lạnh lẽo này trong khi đối với con thì lại nguy hiểm đến tánh mạng? Thưa thầy, con đã sẵn sàng chuẩn bị, ít nhất cũng là cho một vài bước đầu tiên. Con xin thầy hãy cho phép con được nhập môn.

Kiềm Mâu đặt bàn tay trên quả tim Linh Đông, một quả tim đang đập mạnh, đều đặn và đầy sinh khí. Với đôi mắt chiêm ngưỡng, vị đạo sư nhìn nét mặt thản nhiên lạnh lùng của người đệ tử trẻ và thầm nhủ:

- Với một tâm hồn quả cảm như thế này, chắc là ta sẽ có một đệ tử chân thành xứng đáng.

Rồi ông cất tiếng nói với giọng bình thường:

- Được rồi! Bước đầu tiên trong thời kỳ nhập môn là trạng thái xuất thần. Mọi sự minh triết của con người đều khởi đầu từ những cơn mộng mơ. Chính trong những giấc mơ mà người ta thiết lập được một nhịp cầu giao cảm đầu tiên, tuy hãy còn rất mỏng manh yếu ớt, nhưng có thể nối liền thế gian với các cảnh giới vô hình. Con hãy nhìn kỹ ngôi sao kia!

Linh Đông vâng lời và Kiềm Mâu rút lui vào phòng. Từ trong phòng ấy, từ từ tỏa ra một luồng khí màu nhợt nhạt hơn và có mùi ít nồng hơn so với đám mây mù lúc nãy đã gây cho Linh Đông một ảnh hưởng khốc hại.

Luồng khí này bao phủ lấy Linh Đông và sau đó tiêu tan ngay trong không khí ban đêm, tỏa ra một mùi hương trong lành và mát rượi. Anh nhìn lên ngôi sao không chớp mắt, và ngôi sao dường như dần dần chế ngự anh, thu hút tầm nhãn quang của anh.

Một cảm giác uể oải xâm chiếm toàn thân Linh Đông nhưng thần trí anh vẫn sáng suốt tỉnh táo, và khi cảm giác uể oải ấy càng lúc càng thấm sâu vào cơ thể, anh cảm thấy hai bên thái dương dường như được thấm nhuần trong một loại nước hoa thơm nhẹ và ấm áp. Trong lúc ấy, cả tứ chi của anh đều run rẩy và cảm giác suy nhược càng tàng thêm. Anh vẫn tiếp tục nhìn

chăm chú vào ngôi sao, vùng sáng quanh ngôi sao ấy giờ đây dường như đã nới rộng hơn trước, ánh sáng dần dần trở nên chói rạng hơn, nới rộng hơn nữa và từ từ xâm chiếm lấy cả không gian vô tận.

Sau cùng, giữa bầu không khí sáng chói lung linh màu bạc, anh cảm thấy có một cái gì vừa nứt rạn bên trong tâm thức, dường như một sợi dây sắt vừa bị chặt đứt. Lúc đó, một cảm giác giải thoát lâng lâng, nhẹ nhàng, thoát tục, một niềm an lạc vô biên xâm chiếm lấy anh và gây cho anh một ấn tượng như đang bay lượn phất phơ giữa không gian. Giọng nói thì thầm của đạo sư Kiềm Mâu bỗng lọt vào tai anh:

- Bây giờ con có muốn nhìn thấy ai trên cõi thế gian này không?

- Kiều Dung và *Zanoni*.

Linh Đông đáp lại từ trong tâm thức, nhưng anh cảm thấy đôi môi mình không hề cử động. Thình lình, khi tư tưởng ấy vừa mới khởi lên thì xuyên qua không gian tràn ngập thứ ánh sáng êm dịu và lung linh vừa nói trên, Linh Đông bỗng nhìn thấy những hình ảnh nối tiếp nhau diễn ra như trong một cuốn phim: cây cối, núi non, thành thị, biển cả, thung lũng, đồng bằng... Và sau cùng, tầm mắt của anh dừng lại ở một nơi: anh nhìn thấy một động đá ẩn khuất sau những bụi cây

rậm rạp sầm uất, trên một bãi cát trắng phau chạy dài xuống tận bờ biển. Ngoài miệng hang động ấy, dưới ánh trăng êm dịu hiện ra hai bóng người, có những đợt sóng biển từ ngoài khơi chạy vào rồi tan biến nhanh dưới chân họ.

Linh Đông cảm thấy dường như anh cũng nghe được tiếng sóng vỗ rì rào. *Zanoni* ngồi trên một tảng đá, còn Kiều Dung ngả mình nằm dựa gần bên và ngắm nhìn khuôn mặt chàng đang cúi xuống kề sát khuôn mặt của nàng. Nét mặt Kiều Dung lúc ấy biểu lộ một niềm hạnh phúc hoàn toàn của một tâm hồn đang bơi lội trong biển yêu đương.

Kiềm Mâu lại hỏi với một giọng đến với Linh Đông nhẹ như hơi thở:

- Con có muốn nghe họ nói chuyện không?

Và một lần nữa, Linh Đông đáp lại bằng tư tưởng mà không thốt ra âm thanh nào:

- Có.

Khi ấy, những tiếng nói của hai kẻ si tình liền vọng đến tai Linh Đông, nhưng bằng một giọng có vẻ lạ lùng, xa xôi, dường như giọng nói từ cõi khác mà các vị thánh hay tu sĩ nhập định thường nghe được trong những cơn linh ảnh. Kiều Dung nói:

- Làm sao anh có thể cảm thấy thích thú khi nghe chuyện của một người đàn bà dốt nát, kém tri thức?

Zanoni đáp:

- Bởi vì quả tim không biết đến sự dốt nát bao giờ; bởi vì những bí quyết của tình cảm cũng có đầy những điều huyền diệu như những bí quyết của trí tuệ. Nếu em không phải lúc nào cũng hiểu được ngôn ngữ tư tưởng của anh, thì đôi khi anh cũng nhận thấy có những điều đáng yêu không sao hiểu được trong ngôn ngữ tình cảm của em.

Kiều Dung vừa nói vừa quàng tay lên cổ *Zanoni*:

- Ồ! Anh đừng nói thế! Chính những gì không thể hiểu được bằng lý trí mới là ngôn ngữ của tình yêu, và hãy để cho tình yêu giải đáp. Trước khi em biết anh, trước khi sống với anh, trước khi biết dõi theo dấu chân anh khi anh vắng nhà, và để thấy anh hiện diện ở khắp nơi, em không ngờ rằng cõi thiên nhiên và tâm hồn con người có một sự hấp dẫn tương ứng mãnh liệt và sâu xa đến như thế. Tuy vậy, bây giờ em mới biết chắc chắn điều mà em vẫn tin tưởng từ lúc đầu: những tình cảm thu hút em đến với anh lúc đó không phải là ái tình. Em biết như vậy nhờ so sánh hiện tại với quá khứ. Hồi đó, cái tình cảm ấy chỉ là một thứ tình cảm bị chi phối bởi lý trí, còn bây giờ, em không thể nào chịu nổi khi

anh nói với em rằng em hãy sung sướng mà sống chung với một kẻ khác.

- Anh cũng vậy. Bây giờ anh cũng không thể nào thốt ra được câu nói đó với em. Kiều Dung! Em đừng bao giờ quên nói với anh là em được sung sướng.

- Tại sao em không sung sướng, vì chính anh cũng sung sướng kia mà. Tuy vậy, *Zanoni* ơi, đôi khi anh lại có vẻ buồn.

- Đó là vì anh thấy đời người thật ngắn ngủi, và vì rốt cuộc rồi chúng ta cũng phải xa nhau, vì con trăng kia sẽ tiếp tục chiếu sáng khi con chim hoàng oanh đã ngừng hót trên cành. Không bao lâu nữa, đôi mắt em sẽ mờ, sắc đẹp của em sẽ phai nhạt, những lọn tóc vàng óng nuột này sẽ bạc màu và không còn xinh đẹp nữa.

Kiều Dung nói:

- Còn anh, em sẽ không bao giờ nhìn thấy nơi anh những dấu hiệu của sự già nua! Nhưng phải chăng cả hai ta sẽ cùng già nua như nhau, và mắt ta sẽ quen nhìn thấy sự thay đổi về phần thể xác, nhưng điều đó sẽ không ảnh hưởng gì đến tình yêu?

Zanoni thở dài. Chàng quay mặt sang bên và có vẻ như hướng cả tâm tư vào bên trong. Linh Đông càng chăm chú nghe. *Zanoni* vừa nhìn Kiều Dung vừa nói với nụ cười mỉm:

- Em không tò mò muốn biết thêm về người yêu mà trước kia đã có lần em xem như một nhà phù thủy tà đạo hay sao?

- Không! Tất cả những gì người ta muốn biết về người mình yêu thì em đã biết rồi: anh yêu em!

- Anh đã nói với em rằng cuộc đời anh khác hẳn với mọi người. Em có muốn thử chia sẻ cuộc sống đặc biệt ấy chăng?

- Thì hiện nay em đang chia sẻ cuộc sống đó với anh đây

- Nhưng em chỉ được như vậy nếu em có thể trẻ đẹp mãi mãi!

- Chúng ta sẽ được như vậy khi chúng ta từ giã cõi đời này.

Zanoni im lặng trong giây lát rồi nói:

- Em có nhớ chăng những giấc mơ thần diệu đã đến với em khi xưa, khi em tin rằng em sẽ có một định mệnh khác hẳn người thường?

- Anh *Zanoni* anh ơi! Em đã tìm thấy định mệnh của em!

- Em có cảm thấy lo sợ gì về tương lai chăng?

- Tương lai ư? Em đã quên mất điều đó từ lâu và cũng không cần biết nữa! Dĩ vãng, hiện tại và tương lai, tất cả đối với em đều hiện rõ trên nụ cười của anh. *Zanoni*! Anh đừng nghĩ gì về sự tin tưởng dại dột của em khi xưa. Em đã trở nên tốt lành hơn và khiêm tốn

hơn kể từ ngày sự hiện diện của anh quét sạch đám mây mù u ám bao phủ quanh em. Tương lai ư? Nếu có lúc chúng ta phải lo ngại vì nó, thì em sẽ ngẩng mặt lên trời và nghĩ đến đấng Tạo hóa đã dẫn dắt định mệnh của chúng ta.

Khi đó, nàng ngước mắt nhìn lên. Linh Đông chợt thấy một đám mây xám thình lình che khuất bãi cát trắng trên bờ biển. Đôi mắt say mê thích thú của anh vẫn còn nhìn thấy Kiều Dung và Zanoni: gương mặt Kiều Dung tràn đầy một niềm an lạc, hạnh phúc tuyệt vời; còn gương mặt của *Zanoni* thì có vẻ suy tư với những nét đẹp nghiêm nghị hơn lúc bình thường, trong một vẻ đẹp u buồn và trầm lặng.

Đạo sư Kiềm Mâu bỗng nói:

- Con hãy tỉnh dậy, cơn thử thách đã bắt đầu với con. Bây giờ con hãy trở về phòng nằm nghỉ. Hãy nhịn đói trọn ngày hôm nay. Đừng đọc sánh, mà hãy tham thiền quán tưởng. Rồi con hãy trở lại gặp thầy vào lúc trước nửa đêm.

Lễ nhập môn

Lúc ấy đã gần nửa đêm, khi Linh Đông trở lại tư thất của tôn sư. Anh đã nhịn đói suốt ngày như lời thầy dặn, và trong cơn thiền định

công phu anh không những đã trở nên bất động thản nhiên đối với những nhu cầu của thể xác, mà còn vượt lên cao hơn mọi điều ham muốn, dục vọng.

Kiềm Mâu ngồi bên cạnh người đệ tử và nói:

- Trong sự tiến hóa vĩ đại của tự nhiên, không chỉ có cõi trần gian này là nơi duy nhất có sự sống mà thôi. Sự sống là một nguyên lý đại đồng thấm nhuần khắp nơi trong vũ trụ, dầu ở trên mặt địa cầu này hay nơi những thế giới khác. Sự sống cũng hiện diện khắp nơi trong không gian, và trong những cảnh giới mà mắt người thường không nhìn thấy được, nên ta gọi là những cõi vô hình. Khoa học vẫn chưa phát minh ra bất cứ loại khí cụ nào có thể giúp khám phá những sinh vật thuộc cảnh giới vô hình, cho dù những sinh vật ấy vẫn thực sự hiện hữu trong không gian vô tận. Tuy vậy, giữa những sinh vật đó và loài người vẫn có một sự giao cảm bí mật và thường xuyên. Chính vì thế mà trong chuyện thần thoại của các dân tộc đều có nói đến việc ma quái hiện hình cùng sự tin tưởng nơi quỉ thần. Nếu sự hiện hình đó vẫn thường xảy ra trong những chủng tộc cổ xưa hãy còn sơ khai, chất phác, hơn là trong thế hệ chạy theo văn minh vật chất hiện nay, đó là vì thuở xưa kia loài người có những giác quan tinh tế và nhạy cảm hơn. Người dân ở những vùng rừng rậm châu Phi hay châu Mỹ có thể dùng cách đánh hơi để phát hiện dấu vết kẻ thù cách xa họ nhiều cây số; trong

khi đó những người được xem là văn minh lại không thể nào làm được, vì những giác quan của họ không còn giữ được sự tinh tế, bén nhạy. Cũng vậy, bức rào chướng ngại ngăn cách nhân loại với thế giới vô hình không phải là quá kiên cố và không thể vượt qua đối với những dân tộc còn trong trạng thái sơ khai, nhưng đối với những người văn minh thì điều đó là không thể được. Con có nghe rõ chăng?

- Bạch thầy, con đang nghe với tất cả tâm hồn.

- Nhưng trước hết, muốn vượt qua bức rào ngăn cách đó, hành giả phải có một tâm hồn vững chãi như sắt thép, được trui rèn bởi một sự hứng khởi nồng nhiệt và được tinh luyện để không còn đắm nhiễm mọi dục vọng của cõi trần. Cũng vì lẽ đó mà các đạo sư của mọi thời đại và ở bất cứ nơi đâu cũng đều dạy rằng sự tuyệt dục và thiền định công phu là những điều kiện tất yếu để bước vào cửa đạo.

Khi tâm hồn đã được chuẩn bị như thế, hành giả mới sẵn sàng thụ cảm đối với những ảnh hưởng từ cõi vô hình. Giác quan linh thị có thể trở nên bén nhạy, hệ thần kinh cũng sẽ nhạy cảm hơn, tinh thần sẽ được sáng suốt mẫn nhuệ hơn, thậm chí cả bầu không khí và cõi không gian quanh ta cũng có thể trở nên linh động hơn. Hành giả sở đắc khoa pháp môn có thể kiểm soát được cõi thiên nhiên và giao cảm được với cảnh giới vô

hình. Trong cõi vô hình có vô số những sinh linh mà mắt thường không nhìn thấy được. Những sinh linh này thật ra cũng có hình thể, nhưng đó là những hình thể được cấu tạo rất mỏng manh, nhẹ nhàng và tinh tế hơn so với thể xác của con người.

Khoa huyền môn có nói đến một loại trong những sinh linh đó, và gọi chúng là những tinh linh *ngũ hành*, được phân loại như *kim tinh*, *mộc tinh*, *thủy tinh*, *hỏa tinh*, *thổ tinh*... Nhưng ngoài ra còn có vô số những loại sinh linh khác nữa, khác biệt nhau đến thiên hình vạn trạng. Thậm chí còn có những loại có trình độ tâm linh rất cao và thông minh hơn cả loài người. Cũng có những loại rất hung ác, lại có loại thấp hèn giống như cầm thú trong thế giới con người. Những loài sinh linh hung ác luôn thù nghịch với loài người, luôn gây hại và được gọi là ác quỷ. Những loài hiền lành và thường âm thầm giúp đỡ loài người thì được gán cho tên gọi là thần linh.

Người nào muốn tiếp xúc với các sinh linh đó cũng chẳng khác nào người du khách muốn khám phá những nơi xa lạ. Người ấy có thể gặp phải những nguy hiểm bất ngờ, những điều rùng rợn khủng khiếp không thể nào lường trước. Khi con tiếp xúc được với cõi vô hình, thầy không thể che chở cho con trước những hiểm nguy của cuộc phiêu lưu đó. Thầy sẽ không thể hướng dẫn con theo những đường lối an toàn để tránh khỏi sự tấn

công bất ngờ của những kẻ thù nguy hiểm nhất! Con phải đương đầu một mình với mọi sự hiểm nguy và gánh chịu mọi hậu quả.

Nhưng nếu con yêu thích sự sống và chỉ muốn được trường sinh bất tử bằng một loại kim đơn linh dược, có lẽ con sẽ tự hỏi rằng tại sao phải dại dột chuốc lấy hiểm nguy trong việc tiếp xúc với những vong linh trong cõi vô hình làm gì. Đó là vì con không thể làm khác hơn. Người ta nói rằng, kim đơn linh dược sẽ đưa vào cơ thể một nguồn sinh lực dồi dào gấp bội, làm khai mở các giác quan, khiến chúng trở nên bén nhạy vô cùng, đến nỗi người ta có thể nhìn thấy và nghe được cả những sinh vật cực kỳ nhỏ bé quanh mình.

Vì thế, nếu không có một sự rèn luyện chuẩn bị từ trước để đối phó với những sinh linh hung ác và khắc phục chúng, thì sự bén nhạy của các giác quan sẽ trở thành một tai họa khủng khiếp nhất cho người dùng kim đơn. Và cũng vì thế, chỉ những người nào đã vượt qua cuộc thử thách khốc liệt nhất, và đã trải qua một thời kỳ tu luyện ráo riết, gắt gao như đã kể trên, mới có thể sử dụng kim đơn một cách an toàn. Và dẫu cho với tất cả những điều kiện đó, cũng có những người bị khủng khiếp kinh sợ đến cực điểm vì phải đương đầu với những loài ma quái thình lình xuất hiện ngay trước mắt họ khi vừa vượt qua những rào chắn tự nhiên lần đầu tiên. Khi đó họ mới nhận thấy rằng kim đơn linh

dược không có đủ sức mạnh để cứu nguy cho họ, còn những sức mạnh thiên nhiên lại vô cùng lợi hại và có thể tiêu diệt họ bất cứ lúc nào. Cho nên, đối với những ai chưa chuẩn bị sẵn sàng thì kim đơn chỉ là loại thuốc độc nguy hiểm nhất.

Trong những loại vong linh đứng trấn giữ cửa ngõ đưa vào cõi vô hình, có một loại mệnh danh là "người giữ cửa". Loại này hung ác và lợi hại hơn tất cả các loại khác. Cái nhìn khốc hại từ trong cặp mắt ám ảnh của nó đã từng làm cho những kẻ gan dạ nhất phải sợ hãi rụng rời. Uy lực áp đảo của nó đối với linh hồn kẻ sơ cơ càng tăng thêm tùy theo mức độ sợ hãi rùng rợn mà nó gây ra cho người ấy. Con đã cảm thấy sợ chưa?

- Bạch thầy, con không sợ.

- Vậy con hãy đi theo ta, chúng ta sẽ tiến hành những nghi thức chuẩn bị cho con được nhập môn.

Kế đó, Kiềm Mâu đưa Linh Đông vào phòng trong và bắt đầu giải thích cho anh nghe về một số phản ứng hóa học mà ông đang làm. Tuy đó là những tác động rất đơn giản, nhưng Linh Đông nhận thấy chúng có thể đưa đến những kết quả rất lạ lùng. Kiềm Mâu nói:

- Cõi thiên nhiên là một phòng thí nghiệm khổng lồ, nơi đó các loại kim khí và khoáng chất luôn luôn có sự biến đổi thường xuyên. Với sự hiểu biết tường tận về cội

rễ của vật chất và bí quyết tạo thành những tác động phản ứng hóa học, người ta có thể biến chì thành vàng như môn phái luyện kim đã từng làm. Tuy vậy, luyện các kim khí khác thành vàng vẫn còn dễ dàng hơn là làm ra kim cương và ngọc quí. Những kẻ ngu dốt nông cạn bảo rằng những việc ấy là tà đạo và tìm cánh đàn áp khủng bố thẳng tay. Nhưng họ lại không cho là tà đạo việc phát minh ra thuốc súng, cho dù nó giúp người ta có thể bắn ra một trái đạn lớn giết chết hàng nghìn người! Kẻ nào phát minh những loại vũ khí giết người hàng loạt lại được suy tôn như một bậc vĩ nhân, nhưng người tìm ra một thứ linh dược để kéo dài sự sống lại bị xem như là đồ bịp bợm! Kẻ nào nghĩ ra phương cách để làm cho người giàu trở nên giàu thêm, kẻ nghèo càng thêm nghèo khó, sẽ được người đời dựng tượng đồng kỷ niệm, nhưng người tìm ra phương pháp để san bằng mọi sự chênh lệch và đem lại sự bình đẳng sẽ bị người đời mỉa mai và ném đá! Người đời là như thế! Đó là cuộc đời thế gian mà *Zanoni* hãy còn luyến tiếc. Ta hãy bỏ cuộc đời đó lại cho ông ta. Và bây giờ, sau khi con đã nhìn thấy một vài tác dụng của khoa học huyền bí, con hãy bắt đầu học những bài học vỡ lòng!

Kế đó, Kiềm Mâu giao cho Linh Đông một vài công việc để làm trong những giờ còn lại trước khi trời sáng.

CHƯƠNG BẢY
THẤT BẠI VÀ ÁM ẢNH

Sự cám dỗ đầu tiên - Sự cám dỗ lần thứ nhì - Vong linh giữ cửa - Nàng chỉ biết yêu - Thiên thần Adonai - Thư Zanoni gửi Kiềm Mâu - Sự lo ngại của Kiều Dung

Sự cám dỗ lần thứ nhất

Trong một thời gian rất lâu, người đệ tử trẻ của Kiềm Mâu dồn tất cả sự chăm chú vào các môn học đòi hỏi một sự chuyên cần ráo riết với những phép tính tỉ mỉ và tinh vi nhất. Những kết quả lạ lùng mà anh đạt được đã tưởng thưởng cho những cố gắng và càng kích thích sự tò mò của anh.

Linh Đông lấy làm ngạc nhiên mà thấy Kiềm Mâu sở trường về khoa thần số bí truyền của môn phái *Pythagore*, và làu thông tất cả những bí quyết trừu tượng và siêu hình về môn số học. Sự học hỏi khoa thần số này đã hé mở cho anh thoáng thấy những tia sáng mới lạ độc đáo về phương pháp cấu tạo vũ trụ và phép vận hành của các tinh tú trong không gian. Anh cũng bắt đầu nhận thức rằng cho đến các khoa học trừu tượng như khoa chiêm tinh, thuật số, thuật tiên tri và đoán trước các diễn biến của thời cuộc, vận mạng

các quốc gia, .v.v... cũng đều có nguồn gốc và căn bản sâu xa trong khoa thần số bí truyền.

Nhưng anh cũng nhận thấy rằng Kiềm Mâu luôn luôn giữ gìn bí mật những điều sở đắc và không chịu tiết lộ cho anh biết những bí quyết then chốt của khoa học thần bí siêu đẳng này. Khi anh bộc lộ những suy nghĩ của mình về điều đó thì câu trả lời mà anh nhận được lại có vẻ nghiêm khắc hơn là làm cho anh thỏa mãn. Kiềm Mâu nói:

- Con tưởng rằng ta sẽ trao cho một người đệ tử sơ cơ chưa từng bị thử thách như con những quyền năng có thể làm đảo lộn cả thế giới này hay sao? Những bí quyết lợi hại cuối cùng chỉ được trao cho người đệ tử nào mà tôn sư đã có thể kiểm chứng được đức hạnh của người ấy một cách mỹ mãn. Con hãy kiên nhẫn chờ đợi. Chính sự chuyên cần học đạo và trau dồi đức hạnh là sự tinh luyện hiệu quả nhất. Khi tâm hồn con trở nên cứng cỏi hơn để có thể tiếp nhận được đạo mầu, thì những bí quyết thần diệu sẽ dần dần được truyền dạy cho con.

Sau cùng, Kiềm Mâu tuyên bố hài lòng về những tiến bộ mà người đệ tử đã thu hoạch được sau một thời gian học hỏi công phu ráo riết. Ông nói:

- Đã sắp đến thời điểm mà con có thể vượt qua bức rào chướng ngại vô hình, con có thể chuẩn bị dần dần

để đương đầu với “người giữ cửa” ác liệt. Con hãy tiếp tục công phu học hỏi, hãy tiếp tục luyện đức tính kiên nhẫn và tự chủ lấy mình. Ta có việc phải vắng nhà trong một tháng. Sau thời hạn đó, khi ta trở về, nếu những công việc ta giao phó cho con được hoàn thành tốt đẹp, và nếu do sự thiền định công phu tâm hồn con được chuẩn bị đủ để chịu đựng cuộc thử thách, thì ta hứa với con rằng cuộc thử thách sẽ bắt đầu. Ta chỉ căn dặn con một điều, và hãy xem đây là một lịnh cấm nghiêm nhặt: Đừng bao giờ bước vào gian phòng này.

Lúc ấy, hai thầy trò đang đứng trong gian phòng giữa, là nơi mà hằng ngày họ vẫn dùng để thực hiện những cuộc thí nghiệm khoa học. Đó cũng là nơi mà cách đây không lâu Linh Đông đã suýt bị nguy khổn khi định mở cửa bước vào.

- Đừng bước vào gian phòng này trước khi ta trở về. Hoặc trong trường hợp cấp bách, nếu con phải vào để lấy các khí cụ cần dùng cho công việc thí nghiệm, thì chớ nên đốt chất dầu đựng trong các bình, và chớ mở nút những bình thủy tinh đặt trên kệ. Ta giao cho con giữ chìa khóa phòng để thử thách đức tánh tự chủ và biết vâng lời của con. Hỡi đệ tử, sự cám dỗ này cũng là một phần cuộc thử thách đối với con đó.

Nói đến đây, Kiềm Mâu đưa chìa khóa phòng cho Linh Đông và ngay chiều hôm đó ông lên đường.

Trong nhiều ngày, Linh Đông đắm chìm trong công việc sưu tầm, thí nghiệm. Những việc ấy thu hút tất cả khả năng trí thức của anh. Trí óc anh tập trung hoàn toàn vào những bài toán khó khăn và trừu tượng đến nỗi anh không còn có thể nghĩ đến vấn đề nào khác.

Thời hạn vắng nhà của Kiềm Mâu chỉ vừa trôi qua được một nửa thì Linh Đông đã hoàn thành hết mọi công việc của tôn sư giao phó. Trí óc không còn bận bịu vì công việc đòi hỏi sự tập trung cao độ, nên bây giờ anh có thời giờ nhàn rỗi để suy luận về nhiều điều khác. Tính chất phiêu lưu và bốc đồng của anh giờ đây bắt đầu bị kích thích bởi lịnh nghiêm cấm của Kiềm Mâu, và anh thường nhìn một cách tò mò vào cánh cửa gian phòng bí mật.

Anh bắt đầu cảm thấy khó chịu bực tức vì sự thử thách này, vì anh cho như vậy là quá nhỏ mọn, tầm thường. Những vách tường của gian phòng mà trước đây anh vẫn làm việc một cách tuyệt đối an toàn trong đó, nay sao lại có thể là một mối nguy hiểm thật sự? Nếu trong đó có ma quỷ, thì cũng chỉ là những hình bóng giả tạo mà Kiềm Mâu đã dạy anh phải biết khinh thường.

Tuy vậy, anh vẫn cố gắng kháng cự lại những đòi hỏi của óc tò mò và lòng kiêu căng. Và để thoát khỏi sự giày vò, anh bèn rảo bước dạo chơi rất xa trong những

vùng núi và thung lũng chung quanh, cốt lấy sự vận động mệt mỏi của thể xác để dẹp yên những băn khoăn nghĩ ngợi về tinh thần.

Một ngày nọ, trong lúc đi dạo quanh vùng, anh gặp trong làng một cuộc hội hè long trọng có lễ lạt và chơi bời vui vẻ. Đó là một cuộc lễ vừa có tính chất dân gian vừa mang sắc thái tôn giáo, được dân địa phương tổ chức hằng năm. Tề tựu bên ngoài phạm vi một làng ở vùng núi, những toán dân làng vui nhộn vừa rước lễ xong từ một nhà thờ nhỏ ở làng kế bên trở về, bèn họp nhau thành từng nhóm, những người già quây quần với nhau một chỗ để uống rượu, còn những đám người trẻ thì khiêu vũ, đàn hát... Nói chung, tất cả mọi người đều cùng nhau vui chơi thỏa thích.

Cảnh tượng bất ngờ về cuộc sống vui tươi hồn nhiên đó thật là hoàn toàn trái ngược với sự học hỏi ráo riết và công phu khổ luyện mà bấy lâu nay anh vẫn theo đuổi như mục đích tối hậu của cuộc đời mình. Điều này làm cho anh bị dao động và bức rức trong lòng.

Trong khi đứng ngẩn ngơ một mình để ngắm nhìn cảnh tượng ấy, Linh Đông cảm thấy anh vẫn còn rất trẻ. Tất cả những gì mà anh đã vui lòng hy sinh một cách tự nguyện trước đây, nay nghĩ lại bỗng lấy làm vô cùng hối tiếc. Hình bóng các thôn nữ tràn đầy nhựa

sống nhẹ nhàng lướt qua lượn lại trước mặt anh trong những bộ y phục xinh đẹp, màu sắc sặc sỡ, và những chuỗi cười giòn giã vui tươi của họ vang lên trong không khí êm đềm tươi mát của một ngày mùa thu như làm thức động trong tâm hồn anh những hình ảnh vui vẻ trẻ trung của một thời quá khứ, khi mà đối với anh sống chỉ có nghĩa là thụ hưởng.

Vô tình, Linh Đông đã từ từ bước đến gần đám đông lúc nào không hay. Một nhóm trẻ cười nói ồn ào ôm nhau xoay tít chung quanh anh, rồi thình lình bác Phao Lồ bỗng từ đâu bước tới vỗ nhẹ trên vai anh và nói với một giọng thân mật:

- A! Chào tiên sinh! Chúng tôi rất vui mừng mà được tiên sinh hạ cố đến đây!

Linh Đông vừa định đáp lại thì nhìn thấy dựa bên cánh tay Phao Lồ là một thiếu nữ có khuôn mặt đẹp mê hồn. Cái nhìn của cô gái ấy làm cho anh bất giác ửng hồng đôi má và tim đập mạnh. Đôi mắt nàng chiếu long lanh một tia sáng vui tươi có vẻ nghịch ngợm và cuồng nhiệt, đôi môi hé mở để lộ hàm răng trắng đều như ngọc trai, và bàn chân nàng dường như nhún nhẩy theo nhịp điệu tiếng nhạc khiêu vũ vọng lại từ xa.

Phao Lồ mỉm cười khi nhìn thấy Linh Đông lộ rõ vẻ say đắm vì ảnh hưởng ru hồn của cô thôn nữ. Ông ta nói:

- Tiên sinh có muốn khiêu vũ chăng? Thôi, hãy gác bỏ mọi lễ nghi kiểu cách và hay vui đùa cho thỏa thích với chúng tôi. Tiên sinh hãy xem kìa, cô Phi Lịch xinh đẹp của chúng ta đang mong mỏi có một chàng kỵ mã. Tiên sinh hãy chiếu cố đến nàng một chút đi!

Nghe đến đây, cô thôn nữ tên Phi Lịch làm ra vẻ hờn dỗi, buông tay Phao Lồ ra rồi bỏ đi vài bước, nhưng còn ngoảnh đầu nhìn lại phía sau với một dáng điệu nửa như thách thức nửa như mời mọc.

Một cách gần như vô ý thức, Linh Đông bước lại gần nàng và lên tiếng nói chuyện với nàng... Phải, anh đã nói chuyện với nàng! Nàng cúi mặt xuống nghe và mỉm cười. Phao Lồ để cho hai người đứng riêng với nhau và đi ra chỗ khác với một vẻ mặt thích thú và đồng lõa.

Phi Lịch bấy giờ mới bắt đầu nói và ngẩng mặt lên nhìn Linh Đông với cặp mắt dò hỏi. Linh Đông lắc đầu. Phi Lịch cười, và chuỗi cười giòn giã của nàng nghe trong như tiếng hạc! Nàng đưa ngón tay chỉ một chàng trai miền núi trẻ đẹp đang lững thững vừa hát vừa đi về phía nàng. Tại sao Linh Đông lại cảm thấy ghen tức? Và tại sao khi nàng nói chuyện thì anh không còn lắc đầu quầy quậy như trước nữa? Anh đưa tay ra mời nàng. Phi Lịch thẹn thùng, cặp má bừng đỏ hây hây, và rồi nắm bàn tay ấy một cách do dự như còn muốn

làm duyên... Có thể như vậy được sao? Thế là hai người đã chen chân vào điệu khiêu vũ quay cuồng của đám người trẻ tuổi náo động ồn ào.

À, à! Có thế chứ! Như vậy chẳng hay hơn là ngồi suốt ngày để phân tích dược tính của các loài cây cỏ, và tính toán đến vỡ óc về khoa thần số của *Pythagore* hay sao? Chà, chà! Phi Lịch có những bước nhảy thật nhẹ nhàng thay! Và thân hình uyển chuyển của nàng cũng thật gọn thay trong vòng tay của chàng! *Tàra rá, tàra rá, tara rà tàrà...* Trong nhịp điệu của tiếng kèn có một sức thúc đẩy quyến rũ lạ thường, làm cho người ta cảm thấy như gân cốt toàn thân muốn tung lên nhịp nhàng như có gắn lò xo! À, mà có ai có cặp mắt đẹp giống như của Phi Lịch chăng? Cặp mắt ấy tình tứ xiết bao, không giống chút nào với cái nhìn giá lạnh của những ngôi sao chiếu xuống tòa lâu đài trên núi! Trái lại, hai ngôi sao trong mắt nàng chói rạng và linh động thay, mạnh mẽ thay và cũng ấm áp thay! Và cái miệng hồng thắm này, với cặp môi mọng nước hơi xếch lên một cách làm dáng, dường như sẵn sàng đón nhận những nụ hôn nồng ấm hơn là để mất thời giờ nói những câu chuyện vô vị bâng quơ!

Ôi! Hỡi người đệ tử của đạo sư Kiềm Mâu! Anh đã ôm mộng trở nên một đạo đồ của phái Hồng Hoa, một *Platon* của nhân loại, một bậc siêu nhân vĩ đại,

và còn gì gì nữa... Nhưng thế là xong! Còn đâu những cơn thiền định công phu, với cuộc sống khắc khổ đạm bạc, theo gương những bậc đạo trưởng huyền môn của thời cổ xưa? Phải chăng vì những điều đó mà anh đã từ bỏ Kiều Dung? Nhưng bây giờ thì người ta có thể đánh cuộc rằng anh không còn nghĩ gì đến kim đơn linh dược và kinh *Kabalah* nữa! Hãy coi chừng nhé! Ô kìa! Anh đang làm gì đó? Tại sao anh xiết cái bàn tay xinh xắn mềm mại kia trong tay anh chặt đến thế? Tại sao? *Tàra rá, tàra rá, tara ràtàrà!* Thôi chứ! Đừng ngắm nhìn những cổ chân thon thon và bộ ngực căng phồng đầy nhựa sống dưới lớp áo lót màu đỏ thắm kia nữa chứ? *Tàra rá, tàra rá, tara ràtàrà!*...

Hai người đã rời khỏi cuộc khiêu vũ, đi ra xa và ngồi nghỉ dưới một tàn cây lớn. Cuộc vui cuồng loạn náo nhiệt đã khuất dạng, họ chỉ còn nghe thấy những tiếng cười vọng lại từ đằng xa. Họ cũng còn nhìn thấy được từ xa từng cặp nam nữ nối tiếp nhau lướt qua, trao đổi những lời nói yêu đương và những cái nhìn âu yếm. Nhưng thật tình mà nói, trong khi họ ngồi dưới gốc cây và mặt trời xa xa đang dần khuất núi thì họ không còn muốn nhìn hoặc nghe thấy gì hơn là... chính họ!... Ngay khi đó thì giọng nói của Phao Lồ vang lên rất gần:

- A! Thưa tiên sinh, ông có hài lòng về cô vũ nữ của ông không? Hãy ngồi lại cùng bàn ăn với chúng tôi. Sau bữa rượu, chúng ta sẽ khiêu vũ vui nhộn hơn nữa.

Mặt trời đã khuất bóng sau dãy núi, trăng thu đang từ từ nhô lên. *Tàra rá, tàra rá, tara ràtàrà!* Lại tiếng nhạc vang lên nữa! Đó là cuộc khiêu vũ, hay là một màn tiêu khiển còn vui nhộn hơn, say sưa hơn, rừng rú hơn nữa? Trong màn đêm dưới ánh trăng mờ dịu, những bóng người ẩn hiện chập chờn trong một điệu vũ tân kỳ, trông thật huyền ảo mê ly! A ha! Đó là vũ điệu *Tarentella*. Phao Lồ có vẻ như là tay quán quân nhảy vũ điệu này. Ha ha! Đem rượu thêm ra đây! Đêm nay phải nhảy thật hết mình hay là chết! Đây là một điệu vũ thác loạn, dẫu cho những cuộc lễ nửa đêm của bọn phù thủy ở *Benevento* cũng không thể sánh kịp!

Vầng trăng lướt bóng từ cụm mây này sang cụm mây khác, khi mờ khi tỏ. Linh Đông đã cảm thấy ngây ngất, choáng váng lúc chia tay:

- Phi Lịch! Cô thật là một kỳ nữ!

- Chúc tiên sinh một đêm yên giấc, chúng ta sẽ gặp lại nhau một lần khác!

Đến đây, một ông lão già lụm cụm, lưng còng, tay chống gậy, chợt bước tới và nói:

- A! Hỡi người trai trẻ! Hãy tận hưởng tuổi thanh xuân! Tôi cũng vậy, khi xưa tôi cũng từng có được một kỳ nữ như Phi Lịch. Thời ấy tôi còn đẹp trai hơn anh nữa! Than ôi, ước gì ta có thể trẻ mãi!

Trẻ mãi ư! Linh Đông chợt rùng mình khi nhìn gương mặt tươi đẹp của người sơn nữ rồi bất giác quay sang chỗ khác, vì anh đang hình dung được rằng gương mặt ấy rồi có ngày cũng sẽ tàn tạ như hình ảnh suy nhược của ông lão.

Lão già lại bước đi khấp khểnh với cây gậy chống, và nói với một chuỗi cười quái ác:

- Ha ha! Phải đó, tôi cũng vậy! Tôi cũng đã có một thời trai trẻ! Anh hãy cho tôi một đồng lẻ mua rượu uống chơi.

Điệu kèn lại tiếp tục trỗi lên. Đằng xa, bọn trẻ vẫn nhảy múa một cách hăng say. Họ sẽ khiêu vũ suốt đêm cho đến sáng!

Sự cám dỗ lần thứ hai

Khi Linh Đông về đến phòng mình thì trời đã sắp sáng. Những bài toán trừu tượng còn bỏ dở trên bàn. Vừa liếc nhìn qua anh đã cảm thấy mệt mỏi và chán nản. Nhưng than ôi! Nếu người ta có

thể trẻ mãi! Anh nhớ lại hình ảnh già nua lụm cụm và suy nhược của ông lão mà đâm ra nghĩ ngợi về ý nghĩa cuộc đời.

Phải! Nếu người ta có thể trẻ mãi! Nhưng chắc chắn không phải là để tiêu hao sức khỏe và cuộc đời bên cạnh những con số khô khan, cùng những cuộc thí nghiệm vô vị về dược tánh của các loài hoa cỏ! Không, nếu người ta có thể trẻ mãi, thì đó phải là để được sung sướng, để yêu đương, để hưởng thụ. Điều gì có thể đi đôi với tuổi trẻ, nếu đó không phải là sự hưởng thụ khoái lạc? Và khả năng của tuổi trẻ ta có thể có ngay từ bây giờ kia mà?

Lịnh cấm của Kiềm Mâu có ý nghĩa gì? Phải chăng nó cũng cùng một loại với sự dè dặt ích kỷ mà ông ta thường có khi dạy về những bí quyết của khoa hóa học hay khoa thần số? Bởi vì ông ta bảo ta hoàn thành mọi công việc giao phó, nhưng lại không chịu tiết lộ điều bí mật then chốt có thể giúp ta đạt tới sự thành công cuối cùng. Khi trở về, chắc hẳn ông ta sẽ còn chỉ cho ta thấy rằng có thể đạt tới điều huyền nhiệm tối mật, nhưng ông ta sẽ còn ngăn cấm ta không được tìm cách đạt tới chỗ đó. Phải chăng ông ta muốn ta phải làm nô lệ cho ông ta, chịu lệ thuộc mãi mãi vào ông ta? Phải chăng ông ta chỉ muốn trói buộc ta vào công việc làm thường nhật và khêu gợi óc tò mò của ta bằng cách luôn luôn đưa ra những hứa hẹn tốt đẹp để làm mồi nhử?

Những ý nghĩ đó cùng với những lập luận tưởng tượng còn đáng buồn hơn nữa đã làm cho Linh Đông hoang mang và tức tối. Dưới ảnh hưởng của chất rượu nồng và bị kích thích bởi sự nghi ngờ và dục vọng, anh không thể tìm vào giấc ngủ. Hình ảnh sự già nua bạc nhược mà thời gian sẽ mang đến trong tương lai làm cho anh nóng lòng muốn có được sự trẻ trung trường cửu và bất biến mà ông ta vẫn chiêm ngưỡng nơi *Zanoni*. Lịnh cấm của Kiềm Mâu chỉ có tác dụng gây cho anh sự nghi ngờ hoang mang trong lòng.

Một ngày mới lại bắt đầu, vạn vật vui tươi như chào đón vầng thái dương vừa lố dạng, làm tiêu tan tất cả mọi sự sợ sệt và mê tối của màn đêm. Gian phòng bí mật trước mắt Linh Đông không có gì khác lạ hơn những gian phòng khác trong tòa lâu đài. Còn ma quỉ nào có thể xuất hiện để quấy phá anh giữa lúc thanh thiên bạch nhật?

Trong tính chất của Linh Đông có một sự mâu thuẫn đặc biệt. Một mặt, sự suy luận của lý trí làm cho anh sinh nghi ngờ và sự nghi ngờ đó làm cho anh trở nên do dự không quyết đoán về mặt tinh thần. Mặt khác, về phương diện thể chất anh luôn tỏ ra can đảm đến mức táo bạo. Đó cũng không phải là điều lạ, vì những tính chất đa nghi và tự phụ vẫn thường đi đôi với nhau.

Khi một người mang những tánh nết đó đã quyết định một điều gì thì không một sự sợ hãi nào có thể làm cho người ấy phải lùi bước.

Và thế là Linh Đông nhanh chóng vượt qua hành lang, bước đến chỗ phòng riêng của Kiềm Mâu và mở cửa gian phòng bí mật.

Trong phòng, mọi vật vẫn như cũ, trừ ra trên mặt bàn giữa phòng có một quyển sách đã mở sẵn. Anh bước đến gần và nhìn vào trang sách đang bày ra trước mắt. Đó là loại chữ ám tự, nhưng việc học loại chữ này cũng đã có trong chương trình khảo cứu hằng ngày của anh. Anh tìm ra ý nghĩa của những câu đầu tiên một cách không khó khăn, và đọc như sau:

"Sống mãnh liệt với đời sống nội tâm tức là biết rõ đời sống bên ngoài. Sống bất chấp thời gian, tức là sống cuộc sống trường cửu đại đồng. Kẻ nào phát hiện kim đơn thần dược sẽ khám phá những gì sống trong không gian, vì linh dược ấy vừa đem nguồn sinh lực cho thể xác vừa tăng cường sức nhạy cảm của các giác quan. Trong cái nguyên lý sơ đẳng của ánh sáng vẫn có một sức hấp dẫn. Trong những ngọn đèn của phái Hồng Hoa, lửa là nguyên lý sơ đẳng trong trạng thái thuần khiết. Hãy đốt các ngọn đèn trong khi mở bầu kim đơn, rồi ánh sáng sẽ thu hút đến những sinh vật sống trong ánh sáng đó. Hãy coi chừng, đừng sợ sệt. Sự sợ hãi là kẻ thù lớn nhất của khoa huyền môn."

Đến đây, những chữ mật tự đã đổi qua ý nghĩa khác và trở nên khó hiểu. Nhưng phải chăng bấy nhiêu đó cũng đã quá đủ? Câu cuối cùng há không đủ ý nghĩa sao? "*Hãy coi chừng, đừng sợ sệt!*" Theo suy luận của Linh Đông lúc ấy thì dường như Kiềm Mâu đã cố ý mở quyển sách ra ở ngay trang đó, và cuộc thử thách người môn đồ này thật ra lại là trái ngược hẳn với điều ngăn cấm. Anh ta nghĩ rằng, chắc có lẽ tôn sư đã giả vờ thử thách tính kiên nhẫn của đệ tử, nhưng sự thật là muốn thử thách lòng can đảm của anh. Không phải sự táo bạo, mà chính sự sợ sệt mới là kẻ thù của khoa huyền môn!

Linh Đông bèn bước đến gần những cái kệ trên đó có để những bầu thủy tinh. Với một bàn tay rắn rỏi, anh mở nút một bầu, và một mùi hương ngọt ngào thơm tho thình lình tỏa ra khắp phòng. Không khí trong phòng chớp sáng lấp lánh dường như có pha lẫn với bột nhuyễn kim cương. Một cảm giác lâng lâng thoát tục, nhẹ nhàng sung sướng không phải là của trần gian xâm chiếm lấy anh; và một loại nhạc điệu không có âm thanh, thoang thoảng mà du dương, êm dịu, dường như trỗi lên trong gian phòng và vọng đến tai anh.

Khi đó, Linh Đông bỗng nghe một giọng nói ngoài hành lang gọi tên mình, và kế đó có tiếng gõ cửa. Anh nhận ra tiếng gọi của Phao Lồ:

- Tiên sinh có trong đó không?

Linh Đông hối hả đậy nút và đặt bầu linh dược lại chỗ cũ. Anh lên tiếng bảo Phao Lồ hãy đến đợi nơi phòng mình. Anh còn nán lại và lắng tai nghe tiếng chân đi xa rồi mới ra khỏi phòng. Khi đóng cửa phòng, anh vẫn còn thoảng nghe những âm thanh cuối cùng của điệu nhạc huyền diệu văng vẳng bên tai.

Với một bước đi nhẹ nhàng, trong lòng vui vẻ, Linh Đông định bụng sẽ trở lại phòng này một lần khác để làm cuộc thí nghiệm một cách an toàn mà không bị ai khuấy phá. Anh đi về phòng riêng để gặp Phao Lồ.

Khi Linh Đông về tới phòng thì Phao Lồ đã đợi sẵn ở đó. Người này vừa thấy anh liền tỏ vẻ ngạc nhiên và kêu lên:

- Kìa! Tiên sinh! Tôi không nhận ra ông nữa. Sự vui thú đã làm cho ông trẻ hẳn lại. Hôm qua tôi thấy ông có vẻ xanh mét và xuống tinh thần, nhưng đôi mắt nhung của Phi Lịch đã làm cho ông tươi tỉnh trở lại.

Linh Đông liếc nhìn gương mặt mình trong gương và cũng ngạc nhiên không kém Phao Lồ khi nhận thấy sự thay đổi sắc mặt cũng như dáng điệu của mình. Thân mình anh trước đây hơi còng xuống một chút vì làm việc suốt ngày và công phu khổ luyện, nay đã có vẻ dẻo

dai uyển chuyển hơn. Đôi gò má anh đã trở nên đầy đặn hồng hào hơn, biểu lộ sức khỏe thể chất và niềm hân hoan yêu đời. Nếu mới hít vào có một hơi của bầu kim đơn mà đã có ảnh hưởng như thế thì các nhà luyện kim thật có lý khi nói rằng uống thứ thần dược này vào sẽ có thể cải lão hoàn đồng và trường sinh bất tử.

Phao Lồ vừa móc túi lấy ra một phong thư vừa nói:

- Xin lỗi ông nếu tôi đã quấy rầy. Tôn sư ông vừa viết thư cho tôi biết là người sẽ trở về vào ngày mai, và có nhờ tôi chuyển gấp cho ông bức thư này.

- Ai đem thư đến vậy?

- Một người kỵ mã đến đưa thư xong liền đi ngay không đợi trả lời.

Linh Đông mở thư ra xem. Trong thư viết:

"Thầy trở về một tuần lễ sớm hơn dự tính, và sẽ về tới trong ngày mai. Khi ấy con sẽ bắt đầu cuộc thử thách mà con muốn. Nhưng con hãy nhớ rằng muốn được như vậy, con phải chế ngự và làm chủ các giác quan, để cho không còn một sự đam mê hay dục vọng nào. Con có thể thấu triệt các khoa huyền môn và khoa hóa học luyện kim, nhưng trước hết con phải làm chủ thể xác, chiến thắng mọi dục tình, lòng tự kiêu, tham

vọng và thù hận. Ta mong thấy con được như vậy. Hãy tập nhịn đói và tham thiền cho đến khi chúng ta tái ngộ."

Linh Đông vò nát lá thư với một nụ cười khinh ngạo và thầm nghĩ: "Sao? Lại cắm đầu vào công việc nhạt phèo ấy nữa ư? Tuổi trẻ mà không hưởng lạc và không tình yêu? Ôi! Kiềm Mâu ơi, thế là ông đã hố rồi đấy! Học trò ông sẽ có thể nắm giữ những bí quyết của cuộc đời mà không cần có ông chỉ dẫn đâu nhé!

- À, còn về Phi Lịch, tôi có ghé qua nhà nàng trên đường đến đây. Nàng có vẻ lúng túng và thở dài khi tôi nhắc đến ông để trêu ghẹo nàng, thưa tiên sinh.

- Phao Lồ, tôi phải cám ơn anh vì anh đã giới thiệu cho tôi một cô gái rất dễ thương. Còn anh, chắc là cuộc đời anh cũng dễ chịu chứ?

- A! Thưa tiên sinh, khi người ta còn trẻ thì không gì sung sướng bằng sống một cuộc đời mạo hiểm phiêu lưu. Nhưng ngoài ra còn có ái tình, rượu và... yêu đời!

- Anh nói rất đúng. Thôi chào anh, Phao Lồ. Chúng ta sẽ nói chuyện nhiều hơn trong những ngày tới đây.

Suốt buổi sáng hôm ấy, Linh Đông cảm thấy tràn đầy một niềm sung sướng. Anh dạo chơi trong các khu rừng chung quanh, và khi ngắm nhìn những cảnh mùa

thu lá rụng với những màu sắc biến đổi trên các tàn cây cổ thụ, anh cảm thấy một niềm vui giống như cuộc đời nghệ sĩ của ông ta khi trước, nhưng tế nhị hơn và cũng linh động hơn.

Linh Đông vừa đi bách bộ vừa suy nghĩ, mộng mơ, rồi từ khu rừng cây rậm rạp, anh đi qua một vườn nho và những khoảnh đất vườn có trồng rau cải mà trước đây anh chưa hề bước chân đến. Bỗng anh nhìn thấy bên con đường mòn che bóng cây mát rượi có một căn nhà tranh. Bên trong cửa là một người con gái đang ngồi dệt cửi. Cô gái ngước mặt lên đứng dậy chạy ra đón anh bên đường. Anh nhận ra ngay là Phi Lịch với đôi mắt nhung đen láy.

Phi Lịch đưa một ngón tay lên trước miệng và nói thấp giọng:

- Suỵt! Im nhé! Mẹ tôi đang ngủ. Tôi biết là anh chắc sẽ đến thăm tôi, anh thật chu đáo quá!

Linh Đông hơi lúng túng, nhưng cũng nhận lời khen tặng đó và hỏi:

- Phi Lịch, cô cũng nghĩ đến tôi sao?

Cô sơn nữ ửng hây hây đôi má và đáp với một vẻ ngây thơ thành thật của người phụ nữ miền Nam nước Ý:

- Phải, tôi có nghĩ đến anh. Phao Lồ có nói rằng anh sẽ đến thăm tôi.

- Phao Lồ có họ hàng gì với cô không?

- Không, nhưng ông ta là một người bạn tốt của chúng tôi. Anh tôi có chân trong đảng của ông ta.

- Đảng của ông ta? Vậy ra anh cô là một kẻ cướp?

- Này tiên sinh, ở vùng này chúng tôi không gọi bọn họ là "kẻ cướp" đâu nhé!

- Xin lỗi cô, nhưng cô không lo ngại cho mạng sống của anh cô hay sao? Và công lý sẽ...

- Công lý ư? Công lý không bao giờ bén mảng đến những truông núi này. Lo ngại cho anh tôi ư? Không! Ông nội tôi và cha tôi đều làm nghề nghiệp đó. Nhiều khi tôi còn nghĩ, ước gì tôi được làm đàn ông để sống như họ!

- Nhìn đôi môi xinh đẹp của cô thốt ra lời ấy, tôi lấy làm mừng khi ước nguyện đó của cô không thành hiện thực.

- A! Anh yêu tôi thật sao?

- Với tất cả tâm hồn!

- Và tôi cũng vậy, tôi cũng yêu anh!

Cô sơn nữ đáp với một vẻ ngây thơ vô tội. Nàng để yên cho Linh Đông nắm lấy bàn tay nàng rồi nói tiếp:

- Nhưng ngày mai anh sẽ từ giã chúng tôi, và tôi...

Nàng ngưng nói, đôi mắt long lanh ứa lệ.

Câu chuyện diễn ra đến đây thì dường như đã bắt đầu có dấu hiệu nào đó của sự nguy hiểm. Phi Lịch hiển nhiên là không có cái sắc đẹp diễm kiều, lộng lẫy như Kiều Dung. Vẻ đẹp của cô sơn nữ này là một vẻ đẹp có phần man dại, rừng rú, nghiêng về khía cạnh thể chất nhiều hơn, nhưng cũng có một sức hấp dẫn không kém.

Có lẽ thật ra thì Linh Đông chưa hề yêu Kiều Dung! Những tình cảm của anh đối với nàng trước đây không có tính chất nồng nhiệt của tình yêu. Dầu sao, khi nhìn vào cặp mắt đen như nhung của Phi Lịch anh liền cảm thấy rằng trước đó anh chưa hề biết yêu.

Linh Đông bước đến gần nàng và hỏi một cách âu yếm:

- Em có thể rời khỏi vùng sơn cước này chăng?

Nàng lui lại một bước, rồi vừa nhìn thẳng vào mắt Linh Đông vừa nói:

- Anh hỏi tôi điều đó sao? Anh có biết rõ bọn gái miền sơn cước chúng tôi là thế nào chăng? Những thanh niên thành thị hào hoa như các anh ít khi nào giữ đúng lời hứa hẹn. Đối với các anh, tình yêu là một trò chơi tiêu khiển. Còn đối với chúng tôi, đó là cả một cuộc đời. Rời

khỏi vùng sơn cước này ư? Được lắm, nhưng tôi có thể từ bỏ những bản tính tự nhiên của tôi được chăng?

- Em hãy giữ lấy bản tính tự nhiên của em, đó là một bản tính dịu dàng!

- Phải! Anh sẽ thấy nó dịu dàng khi anh còn chung tình. Nhưng nếu anh tỏ ra phụ bạc, chừng đó anh sẽ thấy nó rất đáng ghét. Tôi có nên nói cho anh biết rõ bản tính của tôi, của một cô gái miền sơn cước là như thế nào chăng? Chúng tôi là con gái của những người mà anh gọi là kẻ cướp, chúng tôi cũng mong ước trở nên những người bạn đường, những người tri kỷ của người yêu hay người chồng. Chúng tôi yêu mãnh hệt, yêu say đắm! Chúng tôi thú thật một cách bạo dạn như vậy. Chúng tôi chiến đấu bên cạnh người mình yêu trong cơn nguy hiểm, và phụng sự người ấy như những kẻ nô lệ trong lúc bình thường. Chúng tôi không bao giờ thay đổi, nhưng chúng tôi cũng không chấp nhận sự thay đổi của người mình yêu thương. Người ấy có thể khiển trách, mắng mỏ chúng tôi, đánh đập, hất hủi chúng tôi như một con chó, chúng tôi có thể chịu đựng được tất cả những điều ấy mà không phàn nàn. Nhưng nếu phản bội thì hãy biết rằng loài mãnh hổ trong rừng cũng không tàn nhẫn độc ác bằng chúng tôi! Nếu người ấy biết chung tình thì tình yêu của chúng tôi sẽ đền đáp lại xứng đáng. Nếu người ấy phụ bạc, anh ta

sẽ sớm biết được cách trả thù của chúng tôi là như thế nào! Vậy đó, bây giờ anh có còn thật tình muốn yêu tôi nữa không?

Với một giọng nói vừa thành thật vừa kiêu hãnh, Phi Lịch thốt ra một tràng dài tâm sự chất chứa đầy hào khí và lòng nhiệt thành bất khuất của một cô gái rừng xanh. Thái độ bạo dạn, gan góc và kênh kiệu đó không làm cho nàng mất đi vẻ đẹp man dại, rừng rú, mà trái lại càng làm nổi bật lên phần nữ tính hấp dẫn và rất đáng yêu của người sơn nữ.

Linh Đông không cảm thấy khó chịu mà trái lại còn thấy thích thú. Anh bèn đáp một câu ngắn ngủi và chân thật:

- Có, Phi Lịch!

Có thể như vậy được sao? Có thật không, hỡi Linh Đông? Anh có biết chăng là bất cứ một kẻ bay bướm nào cũng có thể đáp một cách hời hợt là "Có" trước một câu hỏi tương tự thốt ra từ đôi môi tươi thắm như vậy? Hãy coi chừng nhé! Nhưng tại sao Đạo sư Kiềm Mâu lại để cho một người đệ tử trẻ mới hai mươi bốn tuổi lọt vào tầm nanh vuốt của những con mèo rừng miền sơn cước? Truyền dạy cho anh pháp môn nhịn đói, thanh tĩnh, tuyệt dục và chế ngự giác quan, những điều đó rất hay đối với vị tôn sư có tuổi đạo đã qua nhiều thế kỷ, nhưng khi ông chỉ mới hai mươi bốn tuổi thì thầy

ông hẳn phải biết giữ ông tránh xa những kỳ nữ như Phi Lịch, nếu không thì chắc là ông đã không mặn mòi lắm với khoa huyền môn!

Thế là hai kẻ si tình vẫn đứng đó và thì thầm trao đổi với nhau những lời hẹn nước thề non. Bỗng nghe có tiếng động từ trong nhà, cô sơn nữ liền mau chân chạy vào ngồi bên khung cửi và lại đưa lên một ngón tay trước miệng.

Linh Đông vừa nhìn về phía tòa lâu đài vừa thầm nhủ: "Ma thuật của Phi Lịch có vẻ hấp dẫn hơn của Kiềm Mâu! Nhưng nghĩ cho kỹ, sự trả thù lợi hại mà nàng vừa nói có đáng tin lắm không? Dầu sao, người đã nắm được bí quyết tối hậu của bầu kim đơn hẳn sẽ có thể đối phó với sự trả thù của một người đàn bà và tránh khỏi mọi hiểm nguy!"

A! Hóa ra mi thật là một thằng đểu giả! Chưa chi mà mi đã nghĩ đến việc phản bội! *Zanoni* thật đã có lý khi nói: "Đổ nước trong vào cái giếng bùn, chỉ làm dấy bùn lên mà thôi!"

Vong linh giữ cửa

Đêm ấy rất vắng vẻ tịch mịch. Tất cả mọi người đã yên giấc trong tòa lâu đài cổ. Mọi vật đều im lặng dưới ánh sao khuya. Linh Đông

thấy rằng thời giờ đã đến. Anh thầm nghĩ: “Kiềm Mâu, vị đạo sư khắc khổ; Kiềm Mâu, kẻ thù của ái tình; Kiềm Mâu, với cặp mắt nhìn thấu suốt lòng người, sẽ từ chối những bí quyết đã hứa hẹn với ta chỉ vì khuôn mặt xinh đẹp của Phi Lịch đã làm mất đi sự an tĩnh trong tâm hồn người đệ tử. Kiềm Mâu sẽ về đến nơi trong ngày mai. Ta hãy lợi dụng thời cơ trong đêm nay! Đừng sợ sệt gì cả! Chỉ còn đêm nay nữa thôi...”

Thế là, lại một lần nữa, Linh Đông, với một bàn tay rắn rỏi không chút do dự, cầm chìa khóa mở cửa gian phòng bí mật...

Anh ta đặt cái đèn trên bàn, bên cạnh quyển sách vẫn mở sẵn. Anh thử lật qua vài trang, nhưng chỉ có thể dịch được ý nghĩa một số mật tự trong đoạn này:

“Khi người đệ tử đã được chuẩn bị và nhập môn, anh ta hãy mở cửa sổ, đốt đèn lên và lấy linh dược thoa hai bên thái dương. Phải vô cùng thận trọng trong việc xử dụng kim đơn thần dược. Trước khi uống, hãy hít nhiều lần liên tiếp chất hơi nóng vào phổi để cho cơ thể từ từ quen dần với chất linh dược, nếu không thì thay vì được trường sinh, anh ta sẽ phải mất mạng.”

Linh Đông không thể đọc được nhiều hơn nữa, vì ám số lại thay đổi. Anh đưa mắt nhìn quanh phòng một cách chăm chú. Ánh trăng khuya rọi vào phòng xuyên qua cánh cửa sổ vừa mở, dường như cũng đem

vào phòng một sức mạnh nhiệm mầu. Anh sắp xếp những ngọn linh đăng - tất cả là chín ngọn - chung quanh trung tâm điểm của gian phòng, và thắp sáng từng ngọn đèn một.

Một ngọn lửa màu xanh và bạc tỏa ra từ mỗi ngọn đèn và chiếu sáng khắp phòng. Trong giây lát, ánh sáng ấy trở nên lu mờ dần, rồi một làn mây xám và nhẹ giống như sương mù từ từ tỏa ra khắp phòng. Một cơn run rẩy, ớn lạnh thình lình xâm chiếm lấy toàn thân Linh Đông như một luồng tử khí. Cảm thấy nguy hiểm, với tay chân đã lạnh cóng như đá, anh cố gắng một cách vô cùng khó khăn vất vả để lê chân tới chỗ cái kệ đặt những bầu thủy tinh. Anh hối hả mở nút một bầu, hít hơi nồng vào phổi và lấy chất linh dược thoa lên hai bên thái dương. Tức thời cái cảm giác vui vẻ trẻ trung đầy sinh khí và nhẹ nhàng lâng lâng thoát tục màanh đã có trước đây lại xuất hiện và làm tan biến ngay cảm giác rã rời tê liệt vừa rồi.

Linh Đông liền đứng thẳng người, hai tay khoanh trước ngực một cách ngang nhiên hùng dũng, và đợi chờ...

Làn hơi tỏa khắp phòng đã đông đặc lại giống như một đám mây tuyết. Những ngọn linh đăng chiếu lung linh xuyên qua đó như những ngôi sao. Bây giờ, Linh

Đông thấy rõ những hình bóng giống như hình người từ từ lướt nhẹ và đều xuyên qua đám mây. Những hình bóng đó có vẻ trong suốt như pha lê và có thể co giãn như những cái khoen rắn.

Trong khi những hình bóng đó lượn qua lại một cách điều hòa, uyển chuyển, nhịp nhàng, thì anh thoảng nghe một âm thanh nhỏ yếu, dường như bị che lấp, nhưng là một thứ nhạc điệu vui tươi và êm đềm. Những hình bóng đó không có vẻ gì để ý đến sự có mặt của anh. Linh Đông có cảm tưởng như anh muốn nhập bọn với họ và cùng lướt nhẹ một cách thoải mái thong dong trong khoảng không. Anh bèn đưa hai tay ra về phía họ và thử gọi một tiếng lớn, nhưng anh không thốt được ra lời mà chỉ có một tiếng ú ớ thoát ra ngoài vành môi.

Những bóng ấy vẫn tiếp tục bay lượn nhẹ nhàng dường như không hề biết có một người nào ở quanh đó. Rồi từ từ, chúng lượn qua một vòng trong gian phòng và bay bổng lên trên không cho đến khi thoát ra một cách mềm mại, tuần tự từng bóng một xuyên qua cửa sổ mở và biến mất dạng dưới ánh trăng.

Trong khi Linh Đông vẫn để mắt theo dõi những hình bóng đó, thì thình lình cánh cửa sổ bỗng bị che khuất bởi một vật lúc đầu còn chưa hiện rõ, nhưng sự xuất hiện đột ngột của nó cũng đủ gây cho anh một cơn

sợ sệt khủng khiếp, trái hẳn với cảm giác dễ chịu mới rồi. Dần dần, vật khủng khiếp ấy hiện rõ trước mắt anh ta. Hình như đó là một cái đầu người bao phủ dưới một tấm màn đen, xuyên qua đó, hai con mắt chiếu ra một tia sáng đục như từ cõi âm ty hiện lên nhìn vào anh làm cho anh phải rợn tóc gáy. Ngoài cái gương mặt phủ màn đen và đôi mắt có cái nhìn lạnh xương sống đó thì phần còn lại không sao nhìn thấy rõ.

Cơn sợ hãi kinh hoàng của Linh Đông lại càng tăng thêm một cách rùng rợn, khủng khiếp hơn nữa khi cái bóng ma ấy, sau một lúc đứng yên lặng, bèn từ từ bước vào gian phòng. Đám mây mù lúc nãy tan biến dần khi nó bước tới. Những ngọn đèn cũng lu mờ dần và chỉ còn là những đóm lửa lập lòe sắp tắt. Toàn thân hình con quái vật cũng bị che khuất dưới tấm màn đen như cái đầu, nhưng cái dáng điệu ẻo lả có vẻ giống như hình bóng một nữ quái.

Vật ấy không lướt nhẹ như những bóng ma khác khi xuất hiện trước mắt người sống; mà trái lại dường như đang bò sát đất như loài rắn. Sau cùng, vật ấy ngừng lại gần bên cái bàn, và xuyên qua tấm màn đen che mặt, nó lại phóng cặp mắt sắc như dao nhìn kẻ táo bạo đã dám kêu gọi đến nó.

Cái nhìn nóng bỏng như một ngọn lửa đó, tuy nhợt nhạt nhưng lại rất linh động, có hàm chứa một cái gì

như vừa thù hận vừa nhạo báng, một cái gì nó chỉ rằng con quái vật rùng rợn này không phải chỉ là một cái bóng ma mờ ảo, mà dường như nó còn có tham dự một phần nào thể chất để có thể là một kẻ thù nguy hiểm và lợi hại đối với con người.

Trong cơn hãi hùng, Linh Đông bám chặt vào tường một cách tuyệt vọng, đầu tóc dựng đứng, hai mắt trợn trừng dường như muốn lọt tròng ra ngoài, và không thể nào tách rời đôi mắt ra khỏi cái nhìn ám ảnh ma quái như thôi miên lấy anh một cách không sao cưỡng lại. Trong khi đó thì con quái vật bắt đầu nói chuyện với anh! Anh không phải nghe bằng tai, mà là hiểu ngầm bằng sự giao cảm của linh hồn những lời nói như sau của con quái vật:

- Ngươi đã bước vào cảnh giới huyền bí vô biên. Ta là vong hồn giữ cửa. Ngươi muốn gì ta? Ngươi không trả lời sao? Ngươi có sợ ta chăng? Lẽ nào ta chẳng phải là tình yêu của ngươi sao? Phải chăng vì ta mà ngươi đã từ bỏ mọi thú vui của cuộc đời? Ngươi muốn có sự minh triết thăng? Ta vốn sở hữu sự minh triết vô biên của muôn vàn thế hệ. Ngươi hãy hôn ta đi, hỡi người yêu phàm trần của ta!

Nói xong, con quái vật bò lết lại gần một bên, cho đến khi nó chạm vào người Linh Đông. Hơi thở của nó lướt qua bên má anh! Linh Đông kêu thét lên một tiếng thất thanh rồi ngã quị xuống đất, bất tỉnh nhân sự...

***

Linh Đông không còn biết gì nữa mãi cho đến trưa ngày hôm sau, anh chợt tỉnh dậy và mở mắt ra thì thấy mình đang nằm trên giường. Ánh nắng mặt trời chiếu sáng rực xuyên qua cửa sổ, Phao Lồ ngồi ngay dưới chân giường đang bận lau chùi khẩu súng trường, miệng huýt sáo một bản tình ca của miền Nam nước Ý.

Nàng chỉ biết yêu

Zanoni cùng người yêu hưởng tuần trăng mật trên một hòn đảo nhỏ có khí hậu mát mẻ trong lành và phong cảnh thơ mộng ngoài khơi Hy Lạp, thuộc vùng biển Địa Trung Hải.

Từ trên đỉnh một ngọn đồi cỏ cây sầm uất nhìn xuống dưới thì hòn đảo mà *Zanoni* đã chọn giống như một khu vườn hoa rất đẹp, màu sắc xinh tươi. Những đài cao và tháp nhọn của thành phố chói rạng ngời giữa những vườn cam và chanh. Những vườn nho tươi và ô-liu bao phủ các thung lũng và ôm sát quanh các sườn đồi. Những nhà tranh, nông trại và biệt thự xinh xinh chen lẫn với những rừng hoa lá rậm rạp xanh um và những tàn cây to với hoa quả đỏ thắm.

Zanoni ngụ trong một ngôi nhà cách xa thành phố và cách bờ biển chừng một đoạn đường. Nhà này do chàng mua lại của một người Ý tỉnh *Venise*; tuy nhỏ nhưng rất xinh xắn và kiến trúc thanh nhã hơn những nhà khác trong vùng.

Xa tận ngoài khơi nhưng có thể nhìn thấy từ trên bờ là chiếc tàu của chàng bỏ neo. Hai người gia bộc Ấn Độ mà chàng đem theo coi sóc việc nhà một cách chu đáo và lặng lẽ âm thầm.

Thật không có xứ nào đẹp và yên tĩnh hoàn toàn bằng đảo này. Đối với sự minh triết huyền bí của *Zanoni* và tâm hồn ngây thơ trong trắng của Kiều Dung thì cuộc đời náo động ồn ào của thế nhân không có gì là hấp dẫn. Một bầu trời đất bao la bát ngát, với phong cảnh chung quanh tịch mịch êm đềm cũng là quá đủ đối với những tâm hồn siêu việt và hồn nhiên khi yêu nhau.

Trong sinh hoạt của *Zanoni*, tuy không có gì chứng tỏ chàng là một vị đạo đồ của khoa huyền môn, nhưng chàng có thói quen của một người lúc nào cũng trầm tư mặc tưởng. Chàng thường ở riêng một mình, nhất là vào lúc bình minh hay những buổi chiều tà. Đặc biệt là vào những đêm trăng non hay trăng rằm chàng thường hay dạo bước quanh vùng để hái những loại hoa cỏ rồi mang về cất kỹ, xem như những vật rất quí.

Đôi khi, vào những lúc đêm sắp tàn, Kiều Dung thức giấc với ý thức mơ màng rằng *Zanoni* không có mặt bên cạnh nàng. Nàng đưa tay ra sờ soạng thì thấy giường trống không. Sau đó nàng nhận thấy rằng *Zanoni* có vẻ rất dè dặt trong những cử chỉ quen thuộc hằng ngày, và đôi khi nàng có một linh cảm lạ lùng khó hiểu, hoặc hồi hộp hay nghi ngờ, thì nàng lại lặng thinh không hỏi chàng điều gì cả.

Nhưng không phải lúc nào chàng cũng dạo chơi một mình. Khi biển lặng sóng êm, Kiều Dung và *Zanoni* thường sánh vai nhau dạo chơi trên bãi cát dọc theo bờ biển, hoặc dùng thuyền nhỏ viếng thăm các đảo lân cận.

Tất cả những danh lam thắng cảnh của xứ Hy Lạp đều quen thuộc đối với chàng, và khi nói về lịch sử và truyền thống đẹp đẽ mỹ lệ của xứ ấy, chàng làm cho Kiều Dung cũng phải yêu mến cái dân tộc ngàn năm văn vật đã từng là nguồn gốc nghệ thuật và minh triết của thế giới phương Tây.

Với thời gian qua, càng biết rõ *Zanoni* nhiều hơn nàng càng nhận thấy ở chàng muôn nghìn sắc thái làm cho tình yêu của nàng trở nên thâm trầm sâu sắc hơn.

Tình yêu của *Zanoni* đối với nàng có tính cách dịu dàng, săn sóc, cao thượng và quí báu đến nỗi dường

như chàng tỏ ra biết ơn về hạnh phúc mà chàng được hưởng gần bên nàng hơn là kiêu hãnh về hạnh phúc mà chàng đem đến cho nàng.

Zanoni cũng thường đi dạo một mình ở những nơi vắng vẻ tĩnh mịch, nhất là dưới ánh trăng khuya. Mục đích của những chuyến đi dạo cô đơn này là do một sự mong ước căn bản mà mỗi một ngày sống bên cạnh Kiều Dung càng được củng cố và tăng cường hơn nữa.

Cảnh tượng mà Linh Đông đã nhìn thấy trong trạng thái xuất thần trước đây quả là cảnh thật. ít lâu sau đêm ấy, Kiều Dung cảm giác một cách mơ hồ rằng có một thứ ảnh hưởng nào đó mà nàng không biết rõ dường như đang cố gắng chen vào cuộc đời hoàn toàn hạnh phúc của nàng. Những hình ảnh sống động vui tươi và không rõ rệt bắt đầu ám ảnh nàng ngày đêm mỗi khi *Zanoni* đi vắng, và lại tan biến mất đi khi chàng vừa trở về, dường như chúng không thể so sánh được với sự có mặt của chàng.

Những khi ấy, *Zanoni* thường gạn hỏi nàng một cách rất chăm chú và tỉ mỉ về những linh ảnh đó, và chàng có vẻ thất vọng, đôi khi tỏ ra bối rối khi nghe nàng trả lời.

Ngày nọ, chàng nói với Kiều Dung:

- Em từng nói với anh về những hình ảnh chập chờn vô định vừa bay lượn vừa múa hát trong khoảng không, hay những điệu nhạc du dương như ở Bồng Lai tiên cảnh. Em có thấy chăng một trong những hình ảnh đó hiện ra rõ ràng và đẹp hơn những hình bóng khác? Em có nghe chăng một âm thanh nói chuyện với em, hay dường như nói bằng tiếng nói của em, về những điều bí mật lạ lùng của khoa huyền môn?

- Không! Những cơn mộng mơ đó đều rất lộn xộn, cho dù là ban ngày hay ban đêm. Và khi những bước chân của anh làm em tỉnh giấc, ký ức của em chỉ còn giữ lại một ấn tượng mơ màng về một niềm hạnh phúc thoáng qua. Cái cảm giác nhạt nhẽo đó khác hẳn với niềm hạnh phúc đậm đà đến với em ngay khi được nhìn thấy nụ cười của anh, khi được nghe giọng anh nói với em rằng anh yêu em.

- Nhưng tại sao những linh ảnh không đẹp bằng những linh ảnh này xưa kia đối với em lại rất mặn mà duyên dáng và đầy thú vị? Tại sao trước kia chúng lại làm cho óc tưởng tượng và tâm hồn em tràn đầy một niềm hạnh phúc vui tươi? Khi xưa em mong ước được sống trong một cảnh giới thần tiên, còn ngày nay em lại có vẻ sung sướng trong một cuộc sống tầm thường!

- Em đã chẳng giải thích với anh rồi hay sao? Được yêu và chung sống với người mình yêu đâu có thể xem

là một cuộc sống tầm thường? Cảnh giới thần tiên thật sự của em, em đã có rồi. Anh đừng nói với em một cảnh giới nào khác nữa!

Thế là màn đêm từ từ rơi xuống khi hai kẻ yêu nhau cùng ngồi trên bãi cát vắng lặng cô liêu. *Zanoni* gác bỏ một bên những kế hoạch ước ao thần diệu của chàng, và cúi xuống gần kề gương mặt thanh tao dịu dàng của người đẹp, chàng quên hết tất cả mọi vật chung quanh và không còn biết có một vũ trụ nào khác hơn là cảnh giới của tình yêu.

Thiên thần Adonai

"*Adonai! Adonai! Hãy đến với tôi! Hãy đến với tôi!*"

Trong một hang núi hoang vắng mà xưa kia loài người đã từng giao tiếp với thần minh để cầu xin những lời giáng ngôn mách bảo những điều họa phúc, thình lình xuất hiện giữa những tảng đá cao nhô lên với đủ hình thái khác nhau một cột ánh sáng khổng lồ, chói lòa và rung động thường xuyên.

Ánh sáng ấy chiếu rạng những thạch nhũ, những vòm cao và khe ngách trong động đá, và rọi một tia sáng nhợt nhạt rung rinh trên khuôn mặt *Zanoni*.

Sau khi lên tiếng kêu gọi thiên thần *Adonai* đến với chàng, *Zanoni* nói:

- Hỡi thiên thần, con của ánh sáng trường cửu muôn đời, ngài đã từng ban cho tôi sự hiểu biết huyền nhiệm trải qua nhiều cấp đẳng, từ thế kỷ này qua thế kỷ khác, và sau cùng tôi đã đạt tới mức tột đỉnh trong những vùng đồng bằng bát ngát của xứ *Chaldée*. Ngài đã ban cho tôi sự minh triết vô biên khôn cùng; ngài và tôi tuy khác biệt nhau về tánh chất nhưng cùng đồng quan niệm về tâm linh; ngài đã từng là vị thần hộ mạng của tôi trải qua nhiều thế kỷ, xin ngài hãy đáp lại lời cầu nguyện của tôi và hãy giúp lời mách bảo cho tôi.

Khi đó, từ trong cột ánh sáng chói lòa bỗng xuất hiện hình ảnh một nhân vật cao cả huy hoàng. Gương mặt của nhân vật ấy giống như một người đang độ thanh xuân, nhưng với phong thái uy nghi của một đấng thần tiên ung dung tự tại. Một vầng hào quang bao bọc chung quanh thân hình và những tia ánh sáng tỏa ra chung quanh mái tóc dợn sóng trên đầu vị thiên thần. Hai tay khoanh trước ngực, thiên thần dừng lại cách *Zanoni* chừng vài bước và nói thấp giọng:

- Xưa kia, những lời khuyên của ta luôn được ông nghe theo. Trước kia, đêm đêm ông có thể theo dõi sự di chuyển của ta xuyên qua không gian vô tận. Nhưng ngày nay ông đã tự trói buộc mình vào cõi thế gian bằng những sợi dây rất kiên cố bền chặt; và sự hấp dẫn của thể xác bằng cát bụi còn mạnh hơn cả lòng ưu ái làm cho các thiên thần muốn đến với ông. Lần cuối

cùng mà ông nghe tiếng nói của ta thì những xúc cảm của giác quan cũng đã làm cho trí tuệ và nhãn quang tâm linh của ông bị lu mờ. Một lần nữa, ta đến với ông, nhưng cái quyền năng mà ông có để kêu gọi ta xuất hiện đã bị che lấp, cũng như ánh nắng mặt trời tan biến khỏi mặt nước khi có cụm mây che giữa trời xanh và mặt đại dương.

Zanoni đáp một cách chua cay:

- Hỡi *Adonai*, tôi cũng biết quá rõ những điều ngài nói. Tôi biết rằng nguồn gốc của sự minh triết là thái độ thản nhiên đối với sự vật của trần gian, vốn chỉ là những điều phù du giả tạm. Tấm gương sáng của tâm hồn không thể phản ảnh cùng một lúc cả đất lẫn trời, mà chỉ có thể phản ảnh một trong hai thứ. Một lần nữa, với sự cố gắng khổ nhọc của một quyền năng đã giảm sút, tôi kêu gọi và khẩn nguyện đến ngài. Nay tôi đang yêu, và do tình yêu đó, tôi bắt đầu sống trong cuộc sống êm đềm của một người khác. Với một ít minh triết còn lại của tôi, tôi còn có thể tự cứu giải khỏi mọi sự hiểm nguy đe dọa bản thân tôi, nhưng tôi lại mù quáng không biết gì về định mệnh tương lai của người con gái đã làm rung động quả tim tôi bằng một thứ tình yêu say đắm, làm cho thần trí của tôi bị che ám lu mờ.

Thiên thần *Adonai* đáp:

- Vô ích! Đó chỉ là thứ tình cảm tầm thường, không xứng đáng với tình yêu dành cho cả nhân loại. Một người như ông lẽ ra không thể yêu bằng thứ tình cảm tầm thường của thế gian. Không bao lâu nữa, chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi dường như một ngày trong cuộc đời trường cửu của ông, thì cái hình hài thể chất của người mà ông yêu thương chỉ còn là cát bụi. Những người ở trần gian đều phải trải qua sinh tử luân hồi. Ông còn có thể sống thêm nhiều thế kỷ nữa, còn nàng thì chỉ còn là vấn đề giờ khắc. Hỡi người siêu nhân có đầy quyền năng nhưng hãy còn đau khổ, giữa ông và nàng ấy làm sao có thể có được một sự tái hợp tương ứng về sau này? Tâm hồn nàng còn phải trải qua bao nhiêu sự chìm nổi, bao nhiêu giai đoạn tuần tự trên các cảnh giới vô hình, còn ông là một bậc siêu nhân còn sót lại trong sự sống cô đơn, sẽ vượt khỏi cuộc sống trần ai tục lụy để vươn mình lên tới ngưỡng cửa ánh sáng.

- Hỡi thiên thần! Ngài lẽ nào không biết rằng ý nghĩ đó vẫn thường ám ảnh tôi không lúc nào nguôi? Và lẽ nào ngài không biết rằng khi tôi kêu gọi đến ngài chính là để ngài nghe lời cầu nguyện của tôi và giúp đỡ tôi? Ngài lẽ nào không thấu rõ ước vọng và hoài bão của tôi là muốn nâng cao trình độ tâm linh của nàng lên tới mức độ của tôi sao? Hỡi thiên thần *Adonai*, ngài sống trong niềm an tĩnh phúc lạc của cõi trời muôn đời trường cửu, chỉ do bởi đạo tâm tương ứng mà ngài

có thể thông cảm những gì tôi đang cảm xúc, một con người của chủng tộc loài người, khi tôi nhận thấy rằng tôi phải chịu cảnh sống cô đơn trên cõi thế gian này. Tôi đã cố tìm một người bạn đường tri kỷ trong những đồng loại của tôi, nhưng không có kết quả. Sau cùng, tôi đã tìm thấy một người bạn gái tâm giao, tương đồng thanh khí. Loài chim muông, mãnh thú cũng còn có bạn đường, huống chi con người? Nói về sự tương hợp tâm linh giữa tôi với nàng về sau này thì đối với những "vong linh giữ cửa" trấn giữ cõi vô hình, tôi có đủ quyền năng để đuổi chúng ra khỏi con đường hẹp đưa nàng lên các cõi trên, trong khi chờ đợi bầu không khí siêu việt của cõi đạo nhiệm mầu chuẩn bị cho nàng sẵn sàng tiếp nhận kim đơn thần dược để trở nên trường sinh bất tử.

- Và ông đã bắt đầu nghi thức nhập môn cho nàng, nhưng rồi cũng chẳng đi đến đâu, và ông đã thất vọng. Ta biết! Ông đã làm cho những linh ảnh tốt đẹp huy hoàng xuất hiện trong giấc ngủ của nàng, ông đã ra lịnh cho những địa tiên và tinh linh trong không gian trỗi những khúc nhạc huyền diệu của cõi trời để ru hồn nàng và đưa nàng vào cơn đại định. Nhưng linh hồn nàng không chịu nghe theo những dẫn dụ này, và khi trở về cõi tục, nàng thoát ly ra khỏi những ảnh hưởng huyền diệu đó. Tại sao vậy? Mù quáng thay

cho ông! Ông không nhìn thấy sao? Đó là vì trong tâm hồn nàng, tất cả đều là tình yêu! Nàng không có một sở thích riêng nào có sự phù hợp hoặc tương ứng với những điều mà ông muốn truyền qua cho nàng bằng những bí thuật huyền môn. Những kiến thức đó chỉ có thể được tiếp nhận bởi những tâm hồn đang nuôi ước vọng và hoài bão tâm linh. Nếu không như vậy thì làm sao những kiến thức huyền môn lại có thể liên hệ với tình yêu thế tục, vốn là loại tình cảm đam mê hữu hoại vô thường?

- Có thể nào có một sự vật nào đó làm trung gian, làm sợi dây liên lạc để cho tâm hồn cũng như tình yêu của chúng tôi có thể hòa hợp và do đó tâm hồn nàng sẽ mở rộng để sẵn sàng đón nhận ảnh hưởng của tôi chăng?

- Ông đừng hỏi ta điều đó. Vì ông sẽ không hiểu được ta.

- Xin ngài vui lòng dạy bảo, tôi xin nghe theo.

- Khi hai tâm hồn cách biệt nhau quá, lẽ nào ông lại không biết rằng cần có một tâm hồn thứ ba mà cả hai đều có thể gặp nhau qua đó và cùng chia sẻ sự sống với nhau? Đó chính là mắt xích liên lạc để nối liền họ với nhau.

Zanoni nói với một niềm hân hoan vui sướng hiện trên nét mặt:

- Tôi hiểu ngài muốn nói gì rồi! Và nếu định mệnh của tôi là cùng chung số phận với những kẻ tầm thường khiêm tốn nhất, nếu tôi cũng có một đứa con mà tôi có thể ôm ấp vào lòng và gọi nó là con tôi...

- Ông đã cố gắng vươn mình lên tới địa vị siêu nhân, phải chăng rốt cuộc cũng chỉ là để trở lại làm một người tầm thường?

- Nhưng một đứa con, một Kiều Dung thứ nhì trong đời tôi...

Zanoni thầm nhủ một mình, dường như không còn nghe thấy tiếng nói của thiên thần.

- Một đứa con... một linh hồn trẻ mà tôi sẽ nuôi dưỡng từ khi mới chào đời, tôi có thể dạy dỗ, rèn luyện cho nó noi theo bước chân tôi để vẫy vùng trong khắp vũ trụ, và nhờ đứa con ấy mà mẹ nó sẽ có thể được giải thoát khỏi vòng sinh tử luân hồi!

- Ông hãy coi chừng! Hãy suy nghĩ kỹ! Ông có biết chăng kẻ thù độc hại nhất luôn ẩn núp dưới bóng chân lý? Những mong ước của ông càng ngày càng làm cho ông trở nên gần gũi hơn với nhân loại.

Zanoni đáp ngay không ngần ngại:

- A! Nhân loại cũng đáng thương lắm chứ!

Nghe đến đây, thiên thần *Adonai* nở một nụ cười trên gương mặt và biến mất dạng...

Thư Zanoni gửi Kiềm Mâu

"Về phần tôi, điều mà đạo huynh đã cảnh giác tôi, nay đã đến. Tình yêu đem mọi sự về với mình. Tôi phải, hoặc tự hạ thấp xuống cho vừa với trình độ của người tôi yêu, hoặc nâng cao trình độ của nàng lên ngang hàng với tôi. Để đưa vào cửa đạo một linh hồn khiết bạch như nàng, tôi đã kêu gọi đến sự trợ giúp của các thiên tinh trong không gian, là những vị có những hình thể dịu dàng tươi sáng, để nhờ các vị ấy xuất hiện trong những giấc mơ của nàng. Nhưng các vị ấy cũng không thể đưa tâm thức của nàng lên cao hơn mức độ của quả tim, vì quả tim của nàng sống trong một cảnh giới riêng của nó. Tôi vừa nhìn ngắm nàng trong giấc ngủ. Tôi nghe nàng thốt tên tôi trong cơn mơ. Than ôi! Đối với người khác thì đó là một điều sung sướng, nhưng đối với tôi thì đó lại là một niềm cay đắng, vì tôi nghĩ rằng thời gian qua mau, sẽ có lúc mà giấc ngủ này không còn mộng mơ, quả tim đầy tình yêu này sẽ cứng lạnh, đôi môi vừa thốt ra tên tôi đó rồi cũng sẽ câm lặng!

Thật là lạ thay khi người ta nghĩ đến hai đối tượng trái ngược nhau trong tình yêu. Nếu quan niệm tình yêu dưới khía cạnh thô kệch và nhục dục của xác thể, hoặc dưới khía cạnh đam mê sôi sục của tình cảm chiếm hữu, thì người ta không khỏi lấy làm ngạc nhiên lạ

lùng khi thấy rằng sự đam mê đó lại có thể là động lực sáng tạo của trời đất; là nguồn cảm hứng của mọi sự hy sinh cao cả vĩ đại! Tình yêu đó đã từng ảnh hưởng đến xã hội loài người xuyên qua cả thời gian và không gian. Những bậc vĩ nhân cao cả nhất trong thiên hạ cũng phải suy tôn phụng thờ tình yêu; và chính nhờ tình yêu, chỉ nhờ vào tình yêu mà thôi, mà con người mới có được những nền văn minh rực rỡ huy hoàng, những kỳ công về văn nghệ, mỹ thuật, tuyên dương cái hay cái đẹp trong thiên nhiên, và nói chung là có một đời sống cao thượng hơn loài vật!

Bây giờ chúng ta hãy quan sát tình yêu dưới khía cạnh cao quí siêu việt, hoàn toàn vị tha, vô kỷ. Tình yêu siêu việt ấy đáp ứng những gì là tế nhị, tinh anh trong tâm hồn con người. Nó có sức mạnh vô cùng huyền diệu để có thể biến đổi một mái nhà tranh thành một tòa cung điện lâu đài, một bãi sa mạc khô khan thành một xóm làng xanh tươi trù phú, một vùng tuyết băng giá lạnh thành một nơi cỏ cây sầm uất dưới ánh mặt trời. Trên thế gian ít có người biết quan niệm tình yêu dưới khía cạnh thiêng liêng đó.

Hỡi Kiềm Mâu, có ngày tôi sẽ nói chuyện với đạo huynh về Kiều Dung như một biểu tượng điển hình của tình yêu thiêng liêng siêu thoát. Hỡi Kiềm Mâu! Tôi có tin mừng để báo với huynh: một linh hồn mới

sắp sửa chào đời. Một linh hồn mới sẽ gọi tôi bằng "cha"! Đối với người thế gian bận rộn lo toan sinh kế hằng ngày, họ còn cảm thấy một niềm vui sướng được sống lại thời thơ ấu khi nhìn thấy khuôn mặt non trẻ của đứa con chào đời. Trong việc sinh ra một đứa con, họ cảm thấy dường như chính họ được tái sinh một lần nữa trong trạng thái hồn nhiên vô tội và thánh thiện, vốn là trạng thái nguyên thủy tối sơ của đời sống con người.

Người đời có thể hiểu rằng họ cũng chia sẻ phần nào sứ mạng của một thiên thần khi họ có bổn phận nuôi dưỡng và dìu dắt một linh hồn kể từ khi còn nằm trong nôi cho đến cứu cánh sẽ vươn mình lên tận cõi trời. Nếu người thế tục còn có được những cảm nghĩ như thế, thì cái hạnh phúc của tôi sẽ lớn đến đâu khi tôi đón nhận một linh hồn thừa kế để truyền sang cho nó tất cả những khả năng hiện có của tôi, dường như tôi đang sống lại cuộc đời của chính tôi xuyên qua đứa hài nhi, và tăng gia sự sống ấy lên gấp bội phần.

Thật là một niềm vui sướng lâng lâng nhẹ nhàng thay, khi tôi có thể chuyển hướng trào lưu sinh hoạt của mình sang một con đường khác. Trên con đường đó hai tâm hồn chúng tôi, Kiều Dung và tôi, sẽ gặp nhau.

Đứa con ấy sẽ tạo nên sự hòa hợp tâm linh còn thiếu sót giữa chúng tôi hiện nay. Khi đó thì liệu có một bóng

ma nào có thể ám ảnh nàng, có một hình ảnh khủng khiếp nào có thể làm cho nàng kinh sợ, nếu như nghi thức vào cửa huyền môn được thực hiện kề bên vành nôi đứa con yêu của nàng?"

Sự lo ngại của Kiều Dung

Zanoni và Kiều Dung hằng ngày vẫn dạo chơi trên bãi cát và chiều đến thì ngắm nhìn cảnh mặt trời lặn từ từ khuất bóng dưới lòng biển sâu. Họ đã ở trên hòn đảo này từ bao lâu rồi? Nhiều tháng, hoặc có lẽ nhiều năm, nhưng điều đó có quan hệ gì? Họ có cần gì phải nhớ rõ cái thời kỳ hạnh phúc đó là bao nhiêu lâu? Giấc mộng trong một lúc, đôi khi cũng gây cho ta cái cảm giác như đã kéo dài hàng thế kỷ. Như thế, làm sao ta có thể đo lường những cảm xúc vui buồn bằng ý niệm thời gian?

Mặt trời đã dần dần chếch bóng; không khí có vẻ khô ráo và nặng nề. Chiếc tàu lớn vẫn bỏ neo ngoài khơi; trên bờ không một ngọn gió làm rung lá trên các cành cây.

Kiều Dung tiến đến gần *Zanoni*. Một linh cảm kỳ lạ mà nàng không thể giải thích làm cho tim nàng đập mạnh hơn lúc bình thường. Nhìn vào gương mặt của

Zanoni, nàng lấy làm ngạc nhiên vì nét mặt ấy biểu lộ một sự băn khoăn, lo nghĩ và bối rối. Nàng nói thấp giọng:

- Sự im lặng thâm trầm này làm cho em sợ hãi!

Zanoni không tỏ vẻ gì đang nghe lời nàng nói. Chàng lẩm bẩm một mình điều gì đó, và đôi mắt chàng nhìn quanh bốn phía một cách lo ngại. Nàng không hiểu tại sao, nhưng cái nhìn của chàng như muốn dò thám trong không gian và những câu nói lẩm bẩm một mình bằng một thứ ngoại ngữ của chàng lại gợi cho Kiều Dung những ý nghĩ mê tín của nàng trước kia, khi nàng nghĩ rằng có lẽ chàng là một nhà phù thủy bàng môn tả đạo.

Nàng đã trở nên dễ xúc cảm và dễ sợ sệt hơn kể từ ngày biết mình sắp được làm mẹ. Đó là một cơn khủng hoảng lạ lùng trong cuộc đời và trong tình yêu của một người phụ nữ. Một đứa trẻ còn chưa sinh ra mà đã tranh chấp quả tim nàng với người từng làm chủ quả tim ấy

- *Zanoni*! Anh hãy nhìn mặt em!

Nàng vừa nói vừa nắm lấy bàn tay chàng.

- Kiều Dung! Em có vẻ tái xanh, bàn tay em lại hơi run. Sao vậy?

- Đúng thế. Em cảm thấy dường như có điều gì chẳng lành sẽ đến với chúng ta.

- Linh cảm của em quả thật không lầm. Điều chẳng lành ấy quả thật đã đến. Anh nhìn thấy nó xuyên qua bầu không khí nặng nề này! Anh nghe thấy nó đến xuyên qua cái im lặng chung quanh ta. Đó là bịnh ôn dịch giết người tàn khốc! Em hãy chú ý nhìn xem những lá cây kia: trên đó có đầy những loài sâu bọ; bịnh dịch đã đem chúng nó đến đây!

Khi *Zanoni* còn đang nói chưa dứt, thì một con chim từ trên cành cây té rơi xuống dưới chân Kiều Dung. Nó còn giãy giụa một lần cuối cùng rồi mới chết hẳn. *Zanoni* bất giác kêu lên một cách lo lắng:

- Ôi! Kiều Dung! Thần chết đã tới đó! Em có sợ chết chăng?

- Nếu chết có nghĩa là bỏ anh ở lại thì... có, em có sợ thật đấy!

- Và nếu anh có thể chỉ dẫn cho em biết cách làm thế nào để chiến thắng sự chết; nếu anh có thể ngăn chặn bước tiến của thời gian để giữ cho thời kỳ son trẻ của em được lâu bền trường cửu; và nếu anh có thể...

Chàng bỗng nhiên ngừng nói, vì thấy Kiều Dung biến sắc. Đôi mắt nàng đầy vẻ sợ hãi, đôi má và đôi môi nàng tái nhợt. Nàng vừa hối hả quay mặt đi một cách sợ sệt vừa nói:

- Anh đừng nói như thế; anh đừng nhìn em như thế! Anh làm cho em sợ. Ôi! Anh đừng nói vậy nữa làm em

cảm thấy run sợ, không phải cho em, mà là cho con của em!

- Con của em! Nhưng em không muốn cho con em cũng có được quyền năng tương tự như thế sao?

- *Zanoni*!

- Em muốn nói gì?

- Mặt trời lặn trước mắt chúng ta, nhưng chỉ là để mọc lên trước những đôi mắt khác. Từ bỏ thế giới này tức là đến sống nơi một thế giới khác thanh cao hơn. Chàng ơi! Hãy nói với em rằng vừa rồi chàng chỉ nói đùa đấy thôi! Bịnh ôn dịch có lẽ cũng không ghê rợn đáng sợ như những lời chàng vừa nói!

Zanoni sa sầm nét mặt, rồi im lặng nhìn nàng một lúc. Sau cùng, chàng nói bằng một giọng gần như nghiêm khắc:

- Em đã biết được những gì về anh mà lại nghi ngờ anh như vậy?

Kiều Dung ngả đầu vào ngực chàng và khóc nức nở:

- Em xin lỗi anh? Em không biết gì cả. Nhưng em không muốn tin những lời nói của anh, dẫu cho chúng tố giác anh.

Zanoni lau sạch những giọt lệ của Kiều Dung bằng một nụ hôn, nhưng không đáp lại. Nàng bèn phát lên một tiếng cười tinh nghịch và ngây thơ, rồi nói:

- A ha! Nếu anh cho em một lá bùa để trị bịnh ôn dịch thì đây rồi, em sẽ đích thân gỡ lấy.

Kế đó nàng luồn tay vào ngực chàng để nắm lấy một đạo linh phù mà chàng đeo nơi cổ rồi nói:

- Chàng có biết đâu rằng vật này đã làm cho em ghen tức dĩ vãng. Chắc hẳn đó là kỷ vật của một mối tình nào? Nhưng không, chắc chắn anh không yêu người nào khác như anh yêu em. Em muốn đánh cắp đạo bùa của anh đây.

Zanoni nói một cách âu yếm:

- Em ơi! Người đàn bà đã đeo nó vào cổ anh hẳn là đã xem nó như một linh vật hộ phù, vì người ấy cũng như em, đã có ít nhiều sự mê tín. Nhưng đối với anh, vật ấy có giá trị hơn một đạo linh phù: đó là kỷ niệm một thời kỳ hạnh phúc đã qua, mà những người từng yêu anh không hề ngờ vực anh.

Chàng nói những lời ấy với một vẻ trách móc u buồn đến nỗi làm cho Kiều Dung phải xúc động tận đáy lòng. Nhưng chàng lại nói thêm với một giọng nghiêm nghị làm cho lòng nàng tê tái:

- Kiều Dung, có lẽ một ngày kia anh sẽ chuyển đạo linh phù này sang ngực em, khi em đã hiểu về anh nhiều hơn, nghĩa là khi mà "những định luật về sự sinh tồn của chúng ta sẽ giống như nhau".

Nói đến đây, chàng đứng dậy sửa soạn bước đi. Hai người cùng nhau đi chậm bước trở về nhà. Nhưng Kiều Dung vẫn cảm thấy lo sợ trong lòng, dẫu rằng nàng cố xua đuổi cái cảm giác ấy. Nàng là một người Ý theo đạo Gia Tô, với tất cả niềm tin của xứ sở quê hương và tôn giáo nàng. Khi về đến phòng riêng, nàng liền cầu nguyện trước một bức tượng nhỏ của Thánh *Janvier*. Một vị giáo sĩ địa phương đã cho nàng bức tượng này từ khi nàng còn nhỏ. Nàng luôn đem theo bức tượng ấy bên mình dù đi đến bất cứ nơi nào...

Bệnh dịch đã thật sự xuất hiện và hoành hành dữ dội trên đảo. Hai người phải bỏ nhà đi nơi khác.

Hỡi siêu nhân, ông không có một quyền năng nào để cứu nguy cho những người mà ông thương yêu. Vĩnh biệt tổ uyên ương đầm ấm; vĩnh biệt mảnh đất êm đềm của tình yêu tràn đầy hạnh phúc! Ôi! Những ngọn gió thổi xuôi thuận chiều, hãy thổi mạnh hơn nữa! Hãy thổi căng phồng những cánh buồm lớn kia lên, để đưa cặp uyên ương tránh xa dải đất mà thần chết đã đến để cướp đoạt quyền uy ngự trị của thần ái tình!

CHƯƠNG TÁM
VỀ VỚI TRẦN GIAN

Lời cảnh cáo của Kiềm Mâu
- Công dân Linh Đông

Lời cảnh cáo của Kiềm Mâu

Khi Linh Đông vừa tỉnh giấc sau một giấc ngủ dài mê man, cái ký ức rùng rợn của đêm trước liền trở lại ngay trong trí anh ta. Linh Đông bất giác kêu thét lên một tiếng lớn và lấy hai bàn tay che mặt. Bỗng nghe tiếng Phao Lồ reo lên:

- A! Chào tiên sinh! Tiên sinh vừa ngủ một giấc rất ngon lành!

Giọng nói vui tươi đó phát ra như một âm thanh trong trẻo lành mạnh làm xua tan những hình bóng ma quái còn lởn vởn trong đầu óc Linh Đông. Anh bèn ngồi nhổm dậy trên giường và hỏi:

- Anh đã gặp tôi tại đâu? Và tại sao anh lại ở đây?

Phao Lồ ngạc nhiên đáp:

- Gặp ông tại đâu ư? Tất nhiên là ở trên giường của tiên sinh chứ đâu? Còn tại sao tôi lại ở đây à? Vì tôn sư

ông có dặn tôi hãy chờ ông tỉnh giấc để xem ông có sai bảo điều gì không.

- Tôn sư tôi? Đạo sư Kiềm Mâu? Người đã về đến nơi rồi à?

- Về rồi lại đi ngay. Người có để lại bức thư này cho tiên sinh.

- Anh đưa đây cho tôi rồi hãy ra đợi tôi bên ngoài trong khi tôi thay áo.

- Thưa vâng. Tôi có làm một bữa ăn thịnh soạn, chắc tiên sinh đang đói. Tôi cũng là một đầu bếp nấu ăn tạm được, hy vọng ông sẽ thích món gỏi cá của tôi làm.

Nói xong, Phao Lồ đeo khẩu súng trường lên vai, bước ra khỏi phòng rồi đóng cửa lại. Trong khi đó, Linh Đông mở thư ra xem. Thư của Kiềm Mâu viết như sau:

"Khi thầy thu nhận con làm đệ tử, Thầy có hứa với đạo huynh Zanoni rằng nếu con thất bại sau những cuộc thử thách dầu tiên, thầy sẽ không bỏ rơi con trong tay của định mệnh và tai họa, mà thầy sẽ cho phép con trở về với thế gian. Sự thử thách của con là sự thử thách dễ dàng nhất cho bất cứ một kẻ sơ cơ nào. Thầy chỉ đưa ra cho con điều giới cấm tuyệt dục và bắt con trải qua một sự cám dỗ nhỏ nhặt để thử thách lòng kiên nhẫn và đức tin của con, nhưng con đã thất bại.

"Vậy con hãy trở về với cuộc đời thế gian, vì tính chất của con không phù hợp với cuộc đời khổ hạnh của giới huyền môn.

"Chính thầy đã dặn Phao Lồ đón tiếp con trong cuộc lễ hội trong làng đêm hôm ấy. Chính thầy đã thúc đẩy ông lão hành khất đến xin tiền bố thí của con. Chính thầy đã mở sẵn quyển sách ở một trang mà con chỉ có thể đọc được sau khi đã bất tuân lời dặn của thầy. Và sau đó, con đã thấy sự gì chờ đợi con ở ngưỡng cửa huyền môn.

"Con đã gặp kẻ thù đầu tiên đe dọa những kẻ chưa đủ sự chuẩn bị sẵn sàng và hãy còn làm nô lệ của giác quan. Con có ngạc nhiên chăng khi thấy cửa đạo diệu huyền từ nay sẽ vĩnh viễn khép chặt đối với con? Sau cùng, con có hiểu chăng là muốn vượt qua ngưỡng cửa huyền môn và chiến thắng "kẻ giữ cửa" đáng sợ ấy, hành giả phải có một tâm hồn dược trui rèn như sắt thép, được tinh luyện và chuẩn bị sẵn sàng, không phải nhờ uống kim đơn linh dược, mà nhờ sự công phu cố gắng của tự thân.

"Hỡi người đệ tử bất hạnh! Khoa huyền môn của ta đâu phải dành cho những kẻ ngông cuồng, nông nổi như con, là những kẻ chỉ biết đam mê thú vui nhục dục và đắm chìm trong những dục vọng chiếm hữu, ích kỷ.

Con mà muốn làm một đê tử của tiên gia ư? Con, một môn đồ của môn phái Hồng Hoa cao cả thiêng liêng ư? Con đường ấy dối với con hãy còn xa lắm! Nhưng bất hạnh thay cho con, vì cãi lịnh thầy con đã hít chất kim đơn linh dược vào người, và vì thế mà con đã hấp dẫn đến gần con một kẻ thù rùng rợn. Chỉ có con mới có thể xua đuổi loài tà ma mà con đã kêu gọi.

"Con phải trở về thế gian, nhưng chỉ bằng một sự cố gắng gian lao và đau khổ con mới có thể tìm lại được sự bình an nội tâm và vui vẻ yêu đời như trước kia.

"Để nâng đỡ tinh thần cho con, đây là điều mà thầy muốn nhắn nhủ với con. Người nào, cũng như con, đã hấp thụ vào cơ thể ít nhiều sinh lực chứa đựng trong bầu kim đơn thần dược, sẽ làm thức động nơi ông ta những khả năng tiềm tàng. Những khả năng đó, do bởi đức khiêm tốn, kiên nhẫn, bởi một đức tin thật sự, bởi lòng cương nghị và quả cảm, sẽ còn có thể đưa người hành giả lên cao, nếu không phải là đạt tới một cuộc đời đạo lý diệu huyền, thì ít nhất cũng đem đến cho ông ta những thành quả tốt đẹp và cao quí trong đời sông hằng ngày.

"Con sẽ tìm thấy lại cái ảnh hưởng đó, hoạt dộng thường xuyên trong tất cả những công việc mà con làm. Giữa những thú vui trần tục, tâm hồn con sẽ hoài vọng đến những điều thánh thiện hơn. Nhưng con

đừng tưởng rằng cái khả năng đó tự nó có thể đưa con đến danh vọng! Cái hoài bão mãnh liệt đó cũng có thể đưa con đến con đường tội lỗi và hổ thẹn! Đó chỉ là một nguồn sinh lực mới và chưa được chế ngự, nó sẽ không để cho con được yên ổn. Tùy theo cách mà con sử dụng nó, theo chiều hướng thiện hay ác, mà nó sẽ là hiện thân của vị thần hộ mạng hay tà thần ám ảnh con.

"Nhưng vô phước thay cho con, nay con cũng như một con chim bị mắc lưới. Vì không những con đã hít chất kim đơn linh dược vào cơ thể, mà con còn kêu gọi đến ma vương trong cõi vô hình, là kẻ thù độc ác nhất của con người. Con đã hé mở tấm màn ngăn cách cõi thế gian với cõi vô hình, và Thầy không thể nào lập lại thế quân bình đó cho con được nữa.

"Con hãy biết rằng những vị đạo đồ trong giới huyền môn đã thật sự vượt qua ngưỡng cửa diệu huyền phải thi hành nhiệm vụ đầu tiên và nguy hiểm của mình là chế ngự và khuất phục kẻ giữ cửa khủng khiếp đáng sợ dó. Con hãy biết rằng con có thể thoát khỏi cái nhìn ám ảnh của đôi mắt rùng rợn đó. Con hãy biết rằng nếu đôi mắt đó theo dõi con, chúng không thể tác hại gì cả khi con chống lại được những cám dỗ và sợ sệt mà nó gợi lên cho con. Con chỉ sợ đôi mắt đó khi nào con không nhìn thấy được chúng!

"Và như vậy, kể từ nay giữa chúng ta đường ai nấy đi. Tất cả những gì mà thầy có thể nói để khuyến khích, cảnh cáo và hướng dẫn con, thầy đã viết rõ trong bức thư này. Không phải do nơi thầy, mà chính là con đã tạo ra cuộc thử thách bất hạnh vừa qua, mà thầy ước mong rằng con sẽ thoát khỏi trong sự bình an.

"Kể từ nay, con phải chịu mọi hậu quả của sự hấp thụ chất kim đơn linh dược, và con phải đương đầu với vong hồn giữ cửa mà con đã kêu gọi!"

Linh Đông đọc xong thư, trong lòng vô cùng xúc động, bất giác để rơi bức thư xuống đất lúc nào không hay. Cảnh giới siêu việt mà anh hoài vọng đạt tới với sự mong ước nhiệt thành từ bấy lâu nay, vì đó mà anh đã chịu bao nhiêu điều hy sinh và khổ nhọc, từ nay sẽ vĩnh viễn khép chặt, do bởi sự táo bạo và lòng tự phụ kiêu căng của anh!

Nhưng Linh Đông không phải là người biết tự trách mình. Sự bất bình của anh không bao lâu đã nhen nhúm và nhắm vào Kiềm Mâu. Chính đạo sư nhìn nhận đã đặt anh trước sự cám dỗ, để rồi rốt cuộc lại bỏ rơi anh trước sự ám ảnh của một bóng ma quái ác. Những lời khiển trách của đạo sư làm cho anh cảm thấy tức giận hơn là hối hận ăn năn. Anh đã làm nên tội ác gì để phải chịu những lời khiển trách nghiêm

khắc và khinh bạc như vậy? Thưởng thức nụ cười trên cặp môi xinh như mộng của một cô gái rừng xanh như Phi Lịch có thật phải là một hành vi sa đọa, tội lỗi hay không? Chính *Zanoni* há chẳng đã tỏ tình yêu say đắm với Kiều Dung đó sao? *Zanoni* há chẳng đã đem nàng theo làm bầu bạn tri kỷ đó sao?

Linh Đông không màng dừng lại một lúc để tự hỏi có sự khác biệt nào giữa một mối tình này và một mối tình khác. Vả lại, thất bại trước một sự thử thách chỉ dành cho những tâm hồn can đảm có phải là một tội ác chăng? Quyển sách thần bí mà Kiềm Mâu đã cố tình để mở ra, há chẳng đã nói rằng: "*Ngươi đừng sợ sệt*"? Phải chăng đạo sư đã có dụng ý khiêu khích những bản năng thô bạo nhất của linh hồn anh khi vừa ngăn cấm anh vào phòng, vừa giao cho anh cầm chìa khóa để gợi sự tò mò, lại vừa đặt trong tầm tay anh một quyển sách đã mở sẵn để chỉ cách cho anh thỏa mãn sự tò mò ấy?

Khi những ý nghĩ ấy thoáng qua trong trí, Linh Đông bắt đầu nghĩ rằng cử chỉ của Kiềm Mâu có thể diễn đạt bằng hai cách. Hoặc đó là sự cố tình đưa anh lọt vào cạm bẫy một cách trắng trợn; hoặc chỉ là sự tinh nghịch của một kẻ bịp bợm nói năng vu khoát chứ thật sự chẳng biết gì về khoa huyền môn. Và con ma quái ác mà anh đã gặp chỉ là một ảo ảnh do Kiềm Mâu dùng tà thuật để tạo ra, thế thôi!

Ánh sáng mặt trời rọi vào phòng dường như đã xua tan những cơn sợ hãi khủng khiếp của Linh Đông trong đêm vừa qua. Lòng tự kiêu và căm hận càng làm tăng thêm lòng can đảm, và sau khi đã thay đổi y phục một cách hối hả, anh đi tìm Phao Lồ với những bước đi kiêu hãnh và một vẻ mặt đầy tự tin. Anh nói:

- Này Phao Lồ, thế là tôn sư đã dặn anh đợi chờ và tiếp đón tôi trong cuộc lễ hội trong làng đêm hôm nọ?

- Đúng vậy, người gửi cho tôi một thông điệp do một lão hành khất què đem đến. Ngay lúc đó, tôi ngạc nhiên vì tưởng là người đang ở xa lắm. Nhưng đối với những đạo sư như thế thì đôi ba trăm dặm đường cũng không đáng kể gì, họ có thể dùng thuật thâu đường để đến trong nháy mắt!

- Tại sao hôm đó anh không nói cho tôi biết rằng anh được chỉ thị của tôn sư?

- Bởi vì lão ăn mày có dặn tôi đừng nói gì cả.

- Anh có gặp lại lão già ấy sau cuộc lễ chăng?

- Thưa tiên sinh, không!

- Chà chà! Lạ thật!

Phao Lồ vừa dọn ăn, rót rượu vào ly cho Linh Đông, vừa nói chuyện huyên thiên. Linh Đông ăn uống ngon lành, cái ấn tượng rùng rợn trong đêm trước và sự từ

bỏ của Kiềm Mâu dần dần đã mờ đi trong trí anh. Phao Lồ cao hứng nói chuyện giòn giã như bắp rang. Ông ta nói về cuộc đời phiêu lưu giang hồ, về những cuộc du lịch xứ ngoài, về đàn bà, với một sự hào hứng chân thật gây sự truyền cảm cho người nghe.

Linh Đông lại càng thích thú nghe chuyện khi Phao Lồ, với một nụ cười đồng lõa, bắt đầu khen tặng không hết lời về cặp mắt nhung, hàm răng xinh như ngọc, hai cổ chân thon và vóc người tầm thước yểu điệu của nàng sơn nữ Phi Lịch.

Phao Lồ dường như là kiểu người điển hình về sự sinh hoạt của thể chất và dục tính. Người ta không hề thấy có sự mỉa mai trên môi khi ông ta nói chuyện một cách hào hứng về sự tận hưởng lạc thú trần gian. Đối với người vừa chợt tỉnh mộng như Linh Đông, thì câu chuyện vui tươi hồn nhiên của Phao Lồ có một ảnh hưởng rất quyến rũ.

Nhưng khi Phao Lồ xin phép rút lui và hứa trở lại vào sáng mai thì Linh Đông trở lại tâm trạng nghiêm túc và trầm lặng. Dường như kim đơn thần dược đã thật sự để lại cho anh một ảnh hưởng khích động như Kiềm Mâu đã nói.

Trong khi Linh Đông đi bách bộ một mình qua lại trong hành lang vắng người và dừng chân trước cửa sổ

để ngắm nhìn cảnh vật hùng tráng bao la trải ra đến tận chân trời, thì những tư tưởng cao quí, những sáng kiến táo bạo và đầy tham vọng, những linh ảnh vĩ đại huy hoàng về danh vọng tương lai, xuất hiện trong trí và đi xuyên qua tâm hồn anh như một chuỗi hình ảnh liên tục.

Linh Đông thầm nghĩ một cách tự đắc:

- Kiềm Mâu đã khép cửa huyền môn đối với ta, được rồi, nhưng ông ta không thể lấy mất tài năng của ta!

Thế là anh lại bước vào phòng của đạo sư. Không còn một bầu thủy tinh hay một nhánh dược thảo nào! Quyển sách cũng biến mất! Kim đơn thần dược không còn tiết ra một mùi hương và bốc hơi lấp loáng như kim cương nữa. Tuy vậy trong phòng dường như hãy còn phảng phất một bầu không khí linh diệu thần tiên.

Linh Đông cảm thấy trong lòng bộc khởi một ước muốn sáng tạo... Anh hoài bão một đời sống cao quí hơn đời sống nhục thể, một đời sống chỉ khai mở cho những bậc thiên tài, một đời sống siêu việt trong một công trình bất hủ mà anh có thể để lại cho hậu thế với một tên tuổi sáng chói bất diệt.

Qua hôm sau, Linh Đông từ giã tòa lâu đài sụp đổ hoang tàn. Anh đã bước vào nơi đó với bao niềm hy vọng sáng sủa tốt đẹp. Nhưng hôm nay, anh nhìn lại

một lần cuối cùng tòa lâu đài bị tàn phá bởi thời gian, với những ký ức rùng rợn có thể làm cho anh phải run rẩy toàn thân và rợn cả tóc gáy khi bóng tối đến gần!

Công dân Linh Đông

Kìa anh! Ôi! Vui mừng cho em xiết bao! Anh đã trở lại! Anh hãy nói rằng anh không hề bỏ em để yêu một người khác. Anh nói nữa đi, nói luôn như vậy đi, rồi em sẽ tha thứ cho anh tất cả!

- Anh ra đi có làm cho em khổ lắm không?

- Ôi! Còn hỏi nữa sao? Và thật ác thay anh còn để lại vàng cho em nữa. Đây, anh thấy không, vàng của anh hãy còn nguyên đấy!

- Tội nghiệp? Làm sao em có thể tìm được chỗ ăn ở trong một thành phố xa lạ như *Marseille*?[1]

- Em vẫn sống một cách lương thiện, và sống một cách đường hoàng với khuôn mặt này mà anh vẫn cho là đẹp! Nhưng giờ anh có còn nghĩ như thế không?

- Em ạ, em còn đẹp hơn bao giờ hết, Phi Lịch! Nhưng em muốn nói gì?

[1]Marseille: thành phố lớn thứ hai của nước Pháp, chỉ sau Paris, nằm ở miền nam nước Pháp, trên bờ vịnh Lion (Gulf of Lion).

- Ở đây có một họa sĩ, là người có thế lực ở *Paris*. Em không biết người ta gọi anh ta bằng gì, nhưng ở đây anh ta nắm trong tay mọi guồng máy chỉ huy và nắm quyền sinh sát. Anh ta đã trả tiền thù lao cho em rất hậu để làm mẫu cho anh ta vẽ một bức họa. Đó là một họa phẩm mà anh ta sẽ cống hiến cho quốc gia, vì anh ta vẽ chỉ vì danh vọng tiếng tăm mà thôi. Anh sẽ thấy rằng có ngày Phi Lịch của anh sẽ nổi tiếng đấy!

Phi Lịch nói chuyện với một tia hứng khởi trong mắt và cảm thấy lòng tự ái được vuốt ve.

- Thậm chí anh ta đã có thể cưới em nếu em bằng lòng; anh ta sẵn lòng ly dị với vợ để cưới em. Nhưng em vẫn đợi anh, mà anh thật vô tình...

Lúc ấy có tiếng gõ cửa, và một người bước vào.

- A! My Cốt!

- A! Linh Đông!... Chà, chà! Đây là lần thứ nhì mà anh là tình địch của tôi! Nhưng My Cốt không bao giờ thù vặt! Đức hạnh là điều tôi mơ ước; tổ quốc là tình yêu của tôi. Hỡi công dân, anh hãy phụng sự tổ quốc tôi, rồi tôi sẽ tha thứ cho anh những sự may mắn của anh về đàn bà.

Khi My cốt đang nói chưa dứt lời thì âm điệu bài quốc ca *La Marseillaise* đã vang dội ngoài đường. Một biển người ồ ạt kéo đến, kẻ cầm cờ người cầm khí giới,

đồng loạt hát vang lên bằng một giọng tràn đầy hứng khởi.

Đoàn người tiếp tục tiến tới như sóng trào từng đợt, vẫn là những lá cờ ấy, những khí giới ấy, âm điệu quốc ca ấy và niềm hứng khởi nồng nhiệt ấy! Ai có thể nghĩ rằng bài quốc ca đó không phải chỉ là một bài ca chiến đấu mà thực sự là một bài hát thúc giục sự tàn sát? Tàn sát giữa người Pháp và người Pháp! Vì có hai đảng phái ở *Marseille*, và sự thù nghịch luôn đưa đến những vụ thanh toán đẫm máu!

Nhưng Linh Đông, với tư cách một người Anh vừa mới đến, hoàn toàn xa lạ với mọi đảng phái đối lập, nên không hề biết ý nghĩa thật sự của sự biểu tình ầm ĩ đó. Anh chỉ thấy có những giọng hát quốc ca, lòng hứng khởi nhiệt thành, khí giới và cờ xí... Những thứ ấy đưa ra dưới ánh sáng mặt trời một ý nghĩa dối trá, lừa bịp: "*Dân chúng Pháp đứng lên chống lại nền quân chủ chuyên chế, áp bức!...*

Nét mặt My Cốt tươi hẳn lên. Hắn ta bước đến cửa sổ nhìn rừng người đang diễu hành ngoài đường, cờ xí rợp trời. Đám đông thét lên hai tiếng "hoan hô" khi họ nhận ra công dân ái quốc My Cốt, người bạn của tự do, và công dân *Hébert*,[1] một lãnh tụ Cách mạng.

[1]Tức Jacques René Hébert, một trong các lãnh tụ Cách mạng, về sau cùng với một lãnh tụ khác là Georges Jacques Danton bị xử tử hình vào khoảng tháng 3 - 4 năm 1794.

My Cốt lấy hai tay bụm miệng làm loa gọi lớn:

- Hỡi các đồng chí! Hãy cho một tiếng "hoan hô" nữa để chào mừng người bạn Anh quốc này. Anh ta đã từ bỏ Anh quốc để trở thành một công dân của nền tự do và của nước Pháp!

Hàng nghìn cái miệng cùng hoan hô một lượt; tiếng hô vang như xé tan bầu không khí của thành phố, và bài quốc ca *Marseillaise* lại trỗi lên với âm điệu hùng tráng.

Linh Đông thầm nhủ một mình, dường như anh lại cảm thấy ảnh hưởng của kim đơn thần dược sôi lăn tăn trong huyết quản:

- Phải chăng giữa những nguyện vọng cao cả của dân tộc gan dạ này mà bóng ma sẽ phải vĩnh viễn biến mất?

My Cốt vỗ vai Linh Đông nói:

- Anh sẽ tham dự vào Quốc Hội với các công dân Anh *Paine*[1] và Cờ Lút. Tôi sẽ sắp đặt việc ấy cho anh. Còn *Paris*...

[1] Tức Thomas Paine (1737-1809), người Anh, sau nhập quốc tịch Mỹ. Ông là người tham gia và có ảnh hưởng trong cả hai cuộc cách mạng ở Mỹ (1775-1783) và ở Pháp (1789-1799). Vì ủng hộ việc lưu đày vua Louis XVI thay vì xử tử, ngược lại với chủ trương của Maximilien de Robespierre, một lãnh tụ đang thắng thế, nên ông bị bắt giam từ tháng 12 năm 1793 cho đến tháng 11 năm 1794. Ba tháng sau khi Robespierre bị lật đổ; Paine trở lại tham gia vào Quốc hội.

Phi Lịch nghe nhắc đến *Paris* bèn reo lên một tiếng vui mừng:

- A! *Paris*! Nếu em có thể viếng thăm *Paris* thì thật là sung sướng xiết bao!

Hỡi *Paris*, kinh đô của Ánh sáng và Nghệ thuật, hãy mở cửa đón tiếp những người nước ngoài đã trở thành công dân của nước Pháp. Hỡi những chiến sĩ Cộng hòa của chế độ mới, hãy thu nhận trong hàng ngũ của quý vị một ngôi sao mới của tự do, bình đẳng và tình thương nhân loại!

Kiềm Mâu nói có lý! Chính trong sự phát triển đức hạnh và tài năng, trong cuộc tranh đấu phụng sự nhân loại mà bóng ma phải vĩnh viễn rút lui, biến mất!

CHƯƠNG CHÍN
BI KỊCH

Con trai của Zanoni - Tâm sự giữa các siêu nhân - Linh Đông đến Venice - Cơn khủng hoảng lương tâm - Kiều Dung rời bỏ Zanoni

Con trai của Zanoni

Sau khi Linh Đông đến *Marseille* được ít lâu thì *Zanoni* và Kiều Dung rời khỏi hòn đảo của xứ Hy Lạp, nơi đó họ đã sống được vài năm hạnh phúc. Đó là vào năm 1793, khi cuộc Cách mạng Pháp đã kéo dài được hơn bốn năm.[1] *Zanoni* đã đến sống tại *Venice*.[2]

Sao khuya chiếu ánh sáng mờ mờ xuống những ao vũng ngập nước của thành phố thơ mộng này. Những huyên náo ồn ào của khu ăn chơi *Rialto* cũng đã chấm dứt. Những khách bộ hành cuối cùng cũng đã rời khỏi công trường *Saint Marc*, và chỉ cách khoảng rất lâu người ta mới nghe có tiếng mái chèo của những chiếc du thuyền chở khách chơi đêm trở về nhà.

[1] Cuộc Cách mạng Pháp khởi đầu từ năm 1789.
[2] Venice: thành phố cảng biển tọa lạc ở miền đông bắc nước Ý, trong vùng Veneto, là tỉnh lỵ của tỉnh Venice.

Nhưng mặc dầu đêm đã khuya, những ánh đèn vẫn còn lấp lánh qua lại bên trong cửa sổ của một tòa lâu đài trên bờ Kinh Lớn. Và trong tòa lâu đài ấy, Kiều Dung đang quằn quại rên siết vì những cơn đau đớn trong lúc lâm bồn.

Zanoni ngồi bên giường, nét mặt lo âu, nói với vị y sĩ:

- Nếu ông cứu nàng thoát khỏi cơn nguy hiểm, tôi sẽ đền ơn trọng hậu và làm cho ông trở nên người giàu có nhất tỉnh Venice này.

Viên y sĩ đáp:

- Thưa tiên sinh, vàng bạc không thể đẩy lui được thần chết và thay đổi ý trời. Nếu trong một giờ nữa mà không có một sự thay đổi mầu nhiệm nào, xin tiên sinh hãy giữ vững tinh thần.

Ôi, *Zanoni*! Con người kỳ bí và bản lĩnh cao cường, con người đã từng vượt qua tất cả đam mê của thế tục mà không hề nao núng, nay phải đành chịu bó tay bất lực ư? Tâm hồn cứng rắn của anh đã bắt đầu lung lay trước những cơn giông tố sợ sệt chăng? Sau cùng anh cũng phải chịu khuất phục trước uy lực của thần chết rồi chăng?

Zanoni toàn thân run rẩy chạy đi chỗ khác để khỏi phải nhìn thấy mặt viên y sĩ, trong khi chính khuôn

mặt ông này cũng đã tái ngắt. Chàng đi ngang qua những gian phòng rộng lớn và những hành lang dài và đến một phòng riêng, nơi đó ngoài chàng ra không hề có ai bước chân đến.

Chàng kêu gọi đến thiên thần *Adonai*, nhưng không thấy một sự đáp ứng nào. Tại sao thiên thần *Adonai* không đến với chàng? Tại sao *Adonai* lại ngoảnh mặt làm ngơ trước những lời cầu nguyện khẩn thiết của chàng? Lần này thì quả thật là thiên thần không đến nữa rồi! Thế là, hỡi siêu nhân, những câu chân ngôn, thần chú của anh không còn linh nghiệm nữa chăng? Anh không còn quyền lực gì đối với các nhân vật trong cõi vô hình nữa chăng?

Zanoni bước chân lảo đảo, sắc mặt tái nhợt và thân mình run rẩy vì bất lực. Chàng không còn cái phong độ hùng dũng oai nghi của thuở nào, khi mà những tinh linh và tiểu thiên thần trong không gian luôn nhanh chóng đáp lại lời kêu gọi của chàng! Chàng biết rằng những vị ấy không bao giờ đáp lời kêu gọi của những kẻ đang bị giày vò trong cơn bối rối sợ sệt. Phải là một tâm hồn tích cực, tự tin, mạnh mẽ, chứ không phải là kim đơn thần dược hay những thần chú chân ngôn mà có thể kêu gọi và sai khiến những sinh linh trong cõi vô hình. Và nay thì... tình yêu và sự chết đã làm cho tâm hồn chàng sợ sệt đến mất cả những quyền năng vẫn có từ trước.

Sau cùng, ngọn đèn lung lay... như sắp tắt, âm phong thổi đến lạnh thấu xương như bốc lên từ dưới nhà mồ!... Một hình ảnh ma quái vừa xuất hiện ở cách đó một quãng, bao phủ trong một vầng sương mù tối tăm. Dưới một tấm màn đen che mặt, quái vật khủng khiếp rùng rợn ấy phóng cho chàng một cái nhìn soi mói:

- A! Hỡi người thuật sĩ xứ *Chaldée*, người đã đạt tới cõi trường sinh bất tử, nhưng rốt cuộc rồi cũng sợ chết nữa chăng? Khoa huyền môn của ông phải chăng chỉ là cái vòng luẩn quẩn đưa ông trở về khởi điểm là nguồn gốc vô minh? Nhiều thế kỷ đã trôi qua kể từ khi chúng ta gặp nhau lần cuối cùng. Và nay, ông hãy nhìn tôi đây, chúng ta lại gặp nhau!

- Phải, nhưng ta nhìn mi mà không sợ sệt, tuy rằng có rất nhiều kẻ táo bạo đã từng chết vì khủng khiếp dưới cái nhìn của mi; tuy rằng mi có thể ám ảnh những nạn nhân mà mi đã làm cho mất trí và trở thành điên rồ, hay dọa nạt những kẻ sa đọa trong tội ác và đang đền tội trong ngục tối. Mặc dầu mi có thể quái ác đến mức độ đó, nhưng ta thách thức mi làm gì được ta! Mi không phải là kẻ chiến thắng, mà phải là kẻ nô lệ của ta!

- Là kẻ nô lệ ư? Vậy tôi sẽ phụng sự ông! Ông hãy ra lịnh và sai khiến tôi, hỡi người thuật sĩ đẹp trai của xứ *Chaldée*! Nhưng ông hãy nghe kìa, tiếng rên siết

của người đẹp mà ông yêu quí! Thần chết đang lởn vởn trong tòa nhà này. Thiên thần *Adonai* không còn đáp ứng lời kêu gọi của ông. Những vị thiên thần chỉ đến với loài người khi không có sự đam mê tình dục hay thể xác làm che khuất ánh sáng tâm linh. Nhưng còn tôi, tôi có thể giúp ông. Ông hãy nghe kìa!

Zanoni lắng tai nghe rõ trong nội tâm có giọng nói của Kiều Dung gọi chàng trong cơn mê sảng, dẫu rằng lúc đó chàng đang ở cách phòng nàng một quãng rất xa. Chàng thốt lên trong cơn tuyệt vọng:

- Hỡi Kiều Dung! Anh không thể cứu em! Tình yêu đối với em đã làm anh mất cả quyền năng rồi!

Bóng ma chợt lên tiếng, nửa như van nài, nửa như dọa dẫm:

- Không! Ông không mất hết quyền năng đâu. Tôi có thể cho ông phương tiện để cứu nàng. Tôi sẽ giúp ông có thể chữa khỏi cho nàng.

- Cho cả hai mẹ con? Cả mẹ lẫn con đều sẽ được an toàn?

- Đúng vậy, cả hai mẹ con đều sẽ được an toàn!

Zanoni run bắn cả thân mình. Một cơn xung đột mãnh liệt của nội tâm đang giày vò chàng như một đứa trẻ! Tình nhân loại và ý niệm về thời gian gấp rút đã chiến thắng sự chống cự của tinh thần.

- Được rồi! Mi đã thắng! Mi hãy cứu lấy cả hai mẹ con nàng cho được an toàn.

Trong gian phòng u tối, Kiều Dung nằm trên giường, quằn quại trong những cơn đau dữ dội và khổ sở nhất. Những tiếng rên siết của nàng mỗi lúc một yếu dần... Tuy thế, giữa cơn mê sảng nàng vẫn không ngừng gọi tên *Zanoni*.

Viên y sĩ nhìn đồng hồ và nói:

- Những tiếng rên siết đã yếu dần. Bệnh nhân chỉ còn chịu được không quá mười phút nữa!

Thế nhưng viên y sĩ đã lầm! Chính vào giờ phút này, người hấp hối vẫn còn hy vọng. Hơi thở của nàng đã lắng dịu lại, những tiếng rên siết cũng đã dứt. Một giấc mơ êm đềm chợt đến với Kiều Dung. Ấy là một giấc mơ hay sự thật? Nàng cảm thấy dường như có *Zanoni* bên cạnh, nàng ngả đầu dựa vào ngực chàng; cái nhìn của chàng dường như xua đuổi những cơn đau đớn đang giày vò thể xác nàng; bàn tay chàng dường như xoa dịu cơn sốt nóng bỏng trên trán nàng; giọng nói thì thầm của chàng là một thứ âm nhạc xua đuổi những con ma bịnh tật đi mất. Còn đâu nữa quả núi đè nặng hai bên thái dương của nàng? Nó đã tan ra như mây khói. Trong cái lạnh của một đêm đông, nàng nhìn thấy mặt trời chiếu sáng trên nền trời rạng rỡ tưng bừng. Cảnh vật thiên nhiên, cây cỏ, hoa lá, suối rừng, núi non hiện

ra trước mắt nàng dường như thầm nhủ: "Đối với nàng, chúng tôi chưa mất đâu, mà vẫn còn đây!"

Hỡi người y sĩ, hãy nhìn lại đồng hồ! Mười phút đã trôi qua và đi vào dĩ vãng. Linh hồn người mẹ lâm bồn mà ông tưởng rằng đang lâm nguy vẫn tồn tại với thời gian! Nàng ngủ mê; cơn sốt đã giảm dần; những cơn đau đớn rên rỉ đã dứt hẳn; một màu hồng tươi tấn ửng trên đôi gò má. Cơn khủng hoảng đã trôi qua!

Hỡi người chồng đau khổ! Vợ anh vẫn còn sống! Hỡi người tình khắc khoải lo âu! Vũ trụ của anh không phải là bãi sa mạc khô khan. Cái đồng hồ, như quả tim của thời gian, vẫn thoi thóp nhảy một cách nhịp nhàng... Một lúc... rồi một lúc nữa... Oa... oa...! Thật là vui mừng nhé! Hỡi người cha sung sướng! Hãy ôm lấy đứa con của ông!....

Người ta trao đứa hài nhi cho cha nó. *Zanoni* lẳng lặng ôm lấy đứa con mà tuôn tràn giọt lệ, những giọt lệ thật sự của người thế gian! Và đứa hài nhi mỉm cười giữa những hàng nước mắt nóng bỏng rơi xuống mặt nó. Ôi! Với những giọt lệ hạnh phúc nào người ta đón tiếp một kẻ xa lạ bước vào thế giới của mình! Và cũng với những giọt lệ đau khổ nào người ta nhìn kẻ ấy từ bỏ cõi đời này để bước sang cảnh giới siêu nhiên! Niềm vui ấy vị tha vô kỷ, nhưng nỗi đau khổ kia thật ích kỷ thay!

Xuyên qua gian phòng im lặng, một tiếng gọi yếu ớt và dịu dàng của Kiều Dung vọng đến tai *Zanoni*. Chàng đáp lại:

- Có anh đây, anh đang ở bên cạnh em đây?

Kiều Dung mỉm cười và siết chặt bàn tay chàng trong tay mình. Nàng không đòi hỏi gì hơn nữa. Nàng cảm thấy sung sướng!

Kiều Dung bình phục rất mau chóng, đến nỗi làm cho vị y sĩ phải ngạc nhiên. Đứa hài nhi cũng lớn nhanh như thổi, dường như nó đã yêu mến cõi thế gian mà nó vừa mới được quen biết.

Kể từ khi đó, *Zanoni* dường như sống trong cái mầm sống của đứa trẻ. Và trong cái mầm sống này, linh hồn của cha mẹ nó kết hợp với nhau bởi sợi dây liên lạc mới. Đứa trẻ dường như đã nhận ra được cha mẹ nó. Nó đưa hai tay ra khi *Zanoni* âu yếm cúi xuống bên vành nôi. *Zanoni* ít khi rời khỏi cái nôi ấy, chàng nhìn nó bằng cặp mắt yên lặng và thích thú, và linh hồn chàng dường như nuôi dưỡng linh hồn đứa bé. Ban đêm, trong bóng tối, chàng vẫn ngồi bên cạnh nôi, và Kiều Dung, trong lúc mơ màng nửa tỉnh nửa mê, thường nghe chàng nói chuyện thì thầm với con bằng một thứ ngoại ngữ lạ lùng khó hiểu. Điều này gợi lại trong trí nàng những mê tín dị đoan mơ hồ xa xưa của thời niên thiếu, làm cho nàng đâm ra sợ hãi! Chỉ vì muốn bảo vệ con mình,

một người mẹ có thể sợ bất cứ ai, thậm chí đến cả các thần minh!

Nhưng *Zanoni*, với những mục đích cao cả thiêng liêng trong tình yêu, đã quên hết tất cả, thậm chí đến sự đọa lạc của chính mình và tất cả những gì chàng đã mất đi vì tình yêu làm cho chàng trở nên mù quáng!

Nhưng bóng ma giữ cửa gớm ghiếc rùng rợn kia, tuy chàng không kêu gọi và không nhìn thấy nó, vẫn thường lởn vởn đến quanh chàng và thường ngồi lại gần bên cái nôi của đứa bé với cặp mắt đầy thù hận.

Thư Zanoni gửi Kiềm Mâu

"Hỡi đạo huynh! Số phận của tôi nay đã trở lại giống như của mọi người trần tục, với tất cả những vui buồn sướng khổ của họ. Càng ngày tôi càng kết chặt sợi dây trói buộc tôi với cái số phận ấy. Vì phải sống trong cuộc đời của người khác, tôi đã mất hơn phân nửa những quyền năng của tôi. Vì tôi không thể nâng cao họ lên bằng trình độ của tôi, nên họ đã kéo tôi xuống với thế gian vật chất bằng những sợi dây trói buộc kiên cố của tình thương.

"Bị ngăn cách với cảnh giới thiên thần mà chỉ có những giác quan tinh tế nhất mới có thể tiếp xúc, tôi

cảm thấy mình bị mắc kẹt trong mạng lưới của "kẻ giữ cửa" đáng sợ và ghê tởm. Đạo huynh có tin chăng khi tôi cho đạo huynh biết rằng tôi đã nhận sự giúp đỡ của nó? Và lẽ tất nhiên tôi cũng phải nhận lãnh mọi hậu quả của việc ấy. Nhiều thế kỷ sẽ trôi qua trước khi những thiên thần lại chịu tuân lịnh sai khiến của người chịu ơn ma quỷ.

"Đạo huynh còn có một nhãn quang sáng suốt, xin đạo huynh hãy nhìn vào những vực thẳm của tương lai từ nay sẽ khép chặt đối với nhãn quang của tôi, để khuyến cáo và cảnh giác tôi! Tôi biết rằng sự trợ giúp của loài ma quỷ là chẳng lành và tráo trở đối với người cầu xin sự trợ giúp đó. Tôi đã nhận lãnh của Ma vương cái bí quyết cứu tử cho vợ con tôi. Tôi có thể nào còn hy vọng có được đủ quyền năng để đối phó với Ma vương chăng nếu nó tìm cách ám hại vợ con tôi? Hỡi Kiềm Mâu, đạo huynh hãy trả lời cho tôi biết. Vì trong bóng tối dày đặc, tôi chỉ nhìn thấy có đôi mắt trong lành của đứa con tôi, tôi chỉ nghe có tiếng đập chậm chạp của trái tim nó. Hãy trả lời tôi, hỡi đạo huynh, là người mà sự minh triết không hề biết đến tình yêu nhục dục!"

Thư Kiềm Mâu gửi Zanoni

"Hỡi người bạn sa đọa! Tôi nhìn thấy tương lai bạn, gồm toàn là tai họa, chết chóc và định mệnh khắc

nghiệt! Làm sao bạn có thể từ bỏ thiên thần Adonai *để nghe theo Ma vương với đôi mắt khủng khiếp của nó? Làm sao bạn có thể trở thành nạn nhân của "kẻ giữ cửa" rùng rợn, mà xưa kia khi còn là một đạo đồ, bạn dã từng chiến thắng và nhiếp phục nó bằng cái nhìn mạnh mẽ của mình? Bạn há không thấy rằng quyền năng của bạn đối với Ma vương đã không còn hay sao? Ma vương sẽ làm cho bạn sợ sệt, sẽ chế ngự bạn và phản bội bạn!*

"Bạn đừng để mất thêm một giây phút nào nữa, hãy đến ngay với tôi. Nếu giữa chúng ta còn có một sự giao cảm nào đó, thì chính nhờ mắt tôi mà bạn sẽ nhìn thấy và có lẽ bạn sẽ có thể tránh được những hiểm nguy đang vây phủ quanh bạn và các người thân yêu.

"Hãy đến ngay với tôi, hãy dứt bỏ những sợi dây liên hệ trói buộc bạn với cuộc đời thế tục và làm che ám tầm nhãn quang của bạn. Hãy rủ sạch những điều sợ hãi, những hy vọng, những mong ước và đam mê của bạn. Hãy đến với tôi, để cho tinh thần bạn thêm vững mạnh, vì chỉ có tinh thần là có thể ngự trị và chiếu sáng ngời cảnh giới tâm linh cao cả."

***

Đây là lần đầu tiên *Zanoni* và Kiều Dung cách biệt nhau kể từ khi họ bắt đầu cuộc sống chung. *Zanoni* đi La Mã vì những công việc quan

trọng. Chàng nói rằng chàng chỉ đi có vài ngày, và sự ra đi cũng đột ngột đến nỗi không kịp có thời gian để gây nên một phản ứng nào, dù là ngạc nhiên hay buồn bã.

Nhưng Kiều Dung đã có một đứa con để thương yêu săn sóc. Vai trò làm mẹ có thể giúp cho người phụ nữ giữ gìn được sự tươi trẻ và luôn luôn đổi mới.

Zanoni đã ra đi! Tiếng mái chèo khua nước đã nhỏ dần và tắt hẳn. Chiếc du thuyền nhẹ chỉ còn là một chấm đen nhỏ rồi biến mất dạng trên dòng Kinh Lớn. Đứa con đã ngủ yên trong nôi. Hỡi người mẹ hãy còn son trẻ! Một trang sách đẹp nhất trong đời nàng đã lật qua; một bàn tay vô hình sắp sửa bày ra một trang mới.

***

Gần cầu *Rialto*, hai người dân thành *Venice* đang đứng nói chuyện. Họ là những người nhiệt liệt hoan nghinh chế độ Cộng hòa dân chủ, và xem cuộc Cách mạng Pháp như một luồng gió mới sẽ làm sụp đổ chánh phủ thối nát đang hấp hối của họ và đem đến cho địa phận *Venice* một thể chế mới công bình hơn. Một trong hai người nói:

- Ừ, này anh Tô Cầu, người giao dịch thư tín với tôi ở *Paris* có hứa là sẽ vượt qua mọi chướng ngại và đương đầu với mọi hiểm nguy. Ông ta sẽ quyết định với chúng

ta về ngày giờ khởi nghĩa, khi mà các đoàn quân viễn chinh Pháp đến khá gần để có thể nghe tiếng súng đại bác của chúng ta. Một ngày trong tuần này, cũng vào giờ này, ông ta sẽ gặp tôi tại đây, nhưng hôm nay mới là ngày thứ tư...

Ông ta nói chưa dứt lời thì một người khoác áo tơi vừa từ một con đường nhỏ bên tay trái bước tới, dừng chân trước mặt hai người, chăm chú nhìn họ một lúc rồi nói nhỏ:

- Chào các đồng chí!

- Với tình huynh đệ.

Người vừa nói chuyện lúc nãy đáp lại ngay. Đó là mật khẩu nhận dạng của họ. Người kia liền hỏi:

- Ông có phải là đồng chí Đặng Lưu mà Ủy ban Cách mạng giao cho tôi nhiệm vụ tiếp xúc bằng thư tín? Còn đây là...

- Đồng chí Tô Cầu mà tôi đã có dịp nhắc đến trong các thư tín của tôi.

- Chào đồng chí công dân! Tôi có nhiều việc cần thông báo cho cả hai anh. Tôi sẽ gặp lại anh Đặng Lưu tối nay, vì bây giờ nói chuyện ở ngoài đường không tiện.

- Và tôi cũng không dám hẹn gặp tại nhà tôi. Chế độ chuyên chế làm cho những vách tường nhà chúng ta cũng có tai nghe! Nhưng chỗ hẹn gặp được ghi ở đây rất rõ.

Đặng Lưu vừa nói vừa dúi vào tay người kia một mảnh giấy nhỏ.

- Vậy là tối nay, đúng chín giờ! Bây giờ tôi còn có việc khác.

Người lạ mặt bỗng ngừng nói, đổi sắc mặt, và nói tiếp với một giọng băn khoăn:

- Bức thư cuối cùng của anh có nói tới một người ngoại quốc giàu có và bí mật... tên là *Zanoni*! Ông ta còn ở *Venice* không?

- Tôi nghe nói ông ta đã đi hồi sáng nay, nhưng vợ ông ta vẫn còn ở đây.

- Vợ ông ta ư? À! Tốt lắm!

- Vậy ra anh cũng biết ông ta sao? Anh có tin rằng ông ta sẽ nhập bọn với chúng ta chăng? Tài sản của ông ta sẽ...

Người kia vội vã ngắt lời:

- Nhà ông ta ở đâu? Xin cho tôi biết địa chỉ, mau lên!

- Ông ta ở tại biệt thự Bông Cơ, trên bờ Kinh Lớn.

- Cám ơn anh, nhớ chín giờ tối nay đấy!

Người khách lạ biến mất dạng vào con đường nhỏ, và khi ông ta về đến nhà trọ ở *Venice*, một người đàn bà

đã đợi sẵn trước cửa chặn ông ta lại và nói bằng tiếng Pháp:

- Thưa ông, tôi đợi ông về từ nãy giờ. Ông có biết chăng, tôi sẽ bất chấp hiểm nguy, dám đương đầu với tất cả mọi sự có thể xảy đến, để cùng ông trở về đất Pháp, cùng chia sẻ số phận sống chết với chồng tôi.

- Hỡi nữ công dân! Tôi có hứa với chồng cô rằng nếu cô quyết định như thế, tôi sẽ liều mạng để giúp cô. Nhưng xin cô hãy nghĩ kỹ, chồng cô có chân trong một đảng phái mà Chủ tịch *Robespierre*[1] đang dòm ngó và nghi kỵ. Ông ta không thể trốn tránh đi đâu được. Toàn thể nước Pháp đã trở nên một nhà tù khổng lồ để giam giữ những kẻ tình nghi. Nếu trở về nước, cô chỉ tự chuốc lấy sự nguy hiểm mà thôi. Nói thật nhé, hỡi nữ công dân, cái số phận mà cô muốn chia sẻ với chồng cô chỉ có thể là cái máy chém. Như cô đã biết, vì tôi đã chuyển giao cho cô bức thư của chồng cô, và tôi chỉ nói những điều đó đúng như chồng cô đã nhắn với tôi.

[1]Tức Maximilien Robespierre (1758-1794), luật sư, chính trị gia, một trong các lãnh tụ nổi bật của cuộc Cách mạng Pháp, người chủ trương việc xử tử vua Louis XVI. Chính sách khắc nghiệt do ông đề xướng cũng dẫn đến sự tàn sát hàng loạt kẻ tình nghi mà ông cho là "kẻ thù của Cách mạng". Tuy nhiên, dưới áp lực gia tăng của những người chống đối, ngày 27 tháng 7 năm 1794 ông bị cấm không được phát biểu trước Quốc hội và rồi bị bắt giữ. Những người ủng hộ ông bị đánh bại, và ngày 28 tháng 7 ông bị xử tử cùng với hai cộng sự thân tín là Louis Saint-Just và Georges Couthon, ngoài ra còn có 19 người khác bị xem là cùng phe cánh với ông. Ngày hôm sau, thêm 80 người khác trong số những người ủng hộ ông trước đây cũng bị xử tử.

Người đàn bà đáp với một nụ cười trên gương mặt nhợt nhạt:

- Thưa ông, tôi vẫn muốn đi cùng ông xứ nước.

Người khách lạ nói bằng một giọng vừa ngạc nhiên vừa trách móc:

- Sao lạ vậy? Cô đã bỏ chồng đi ra ngoài nước trong những ngày Cách mạng thành công rực rỡ, và nay cô lại muốn trở về với chồng giữa lúc thời cuộc đang trải qua cơn sấm sét bão bùng?

- Bởi vì lúc Cách mạng thành công, cha tôi đang lâm nguy và chỉ có thể an toàn tánh mạng bằng cách bỏ chạy ra ngoài nước. Cha tôi đã già và không có tài sản, chỉ trông cậy vào một mình tôi. Lúc đó, chồng tôi không có một nguy cơ hiểm họa nào, còn cha tôi thì rõ ràng là có. Nay cha tôi đã chết, và bây giờ lại đến lượt chồng tôi lâm nguy! Tôi đã làm xong bổn phận đối với cha tôi, bây giờ tôi phải lo tròn bổn phận làm vợ.

- Được rồi, hỡi nữ công dân! Trong ba ngày nữa tôi sẽ lên đường. Trong khi chờ đợi, cô được trọn quyền tự do thay đổi ý kiến.

- Không khi nào!

Một nụ cười bí hiểm hiện trên môi người khách lạ. Ông ta thốt lên như nói riêng với mình:

- Cái máy chém thật rùng rợn, nhưng nó cũng đã tạo nên bao tấm gương trung liệt! Thật không phải là vô cớ mà người ta đã gọi nó là "Thánh Mẫu".

Người ấy vừa đi vừa lẩm bẩm một mình, rồi gọi một chiếc du thuyền cập bến và trong giây phút đã biến mất dạng trên dòng nước của con Kinh Lớn.

Linh Đông đến Venice

Kiều Dung ngồi một mình gần bên cửa sổ nhìn ra ngoài con Kinh Lớn. Những chiếc du thuyền lướt nhẹ trên dòng nước ngang trước mặt tòa lâu đài. Bỗng có một chiếc ngừng lại và từ từ cập vào bờ. Một người khách từ trong thuyền bước ra, đi lên những bậc tam cấp và bước vào tòa nhà lầu. Một gia nhân bước vào phòng Kiều Dung và đưa cho nàng một tấm danh thiếp của Linh Đông.

Kiều Dung rất mừng khi gặp lại người bạn cũ này để có thể kể với anh ta về hạnh phúc của nàng, về *Zanoni*, và cho anh xem đứa con kháu khỉnh của mình!

Linh Đông bước vào. Nàng giật mình kinh ngạc khi nhìn thấy hình dáng cố nhân hoàn toàn đổi khác, với

cái trán sa sầm, nét mặt cương quyết nhưng có những vết nhăn do sự nghĩ ngợi lo âu, khác hẳn với người nghệ sĩ duyên dáng và vô tư đã có lúc yêu nàng khi xưa. Nàng nói:

- Anh đấy sao, Linh Đông? Anh thay đổi nhiều quá!

Linh Đông ngồi xuống bên cạnh nàng và nói:

- Thay đổi nhiều ư? Và tôi phải cám ơn ai đây, nếu không phải những tay phù thủy, những loài quỉ sống đã can thiệp vào cuộc đời cô cũng như cuộc đời tôi? Kiều Dung, hãy nghe tôi nói đây! Cách đây vài tuần, tôi nghe tin cô đang ở *Venice*. Tôi bèn mạo hiểm vượt qua bao nhiêu chướng ngại hiểm nguy để đi đến đây, để giải bày tâm sự nỗi niềm của tôi, và cũng để cứu cô. Cô nói tôi thay đổi ư? Đó là cô chỉ thấy được hình dáng bên ngoài! Điều đó không thể so sánh với sự tàn phá trong nội tâm! Cô hãy nghe những lời khuyên của tôi trong khi vẫn còn kịp thời giờ.

Giọng nói vang vang những âm hưởng rùng rợn của Linh Đông còn làm cho Kiều Dung sợ hãi hơn là nội dung những lời nói của ông ta. Với khuôn mặt ngơ ngác, tiều tụy và tái nhợt, anh ta có vẻ giống như một người vừa chui lên từ dưới mồ sâu để làm cho nàng kinh sợ!

Sau cùng, nàng nói như nghẹn ngào trong cổ họng:

- Sao? Anh đang nói gì vậy? Anh hãy...

- Cô hãy nghe kỹ đây!

Linh Đông vừa nói vừa đặt nhẹ bàn tay lên vai nàng, và nàng cảm thấy nó giá lạnh như bàn tay của một xác chết.

- Cô có bao giờ nghe nói về những người liên kết với ma quỷ để có được những sự hiểu biết phi phàm? Những chuyện đó không phải là huyền thoại. Quả thật có những người như vậy. Họ chỉ vui thích nhất khi nào họ lôi cuốn được những người khác cùng nhập bọn với họ. Nếu những người này thất bại trong cuộc thử thách, ma quỷ sẽ ám ảnh họ ngay trong cuộc sống hiện tại, như chúng đã ám ảnh tôi. Còn nếu họ thành công, thì thật là tai họa vì một số phận còn rùng rợn khủng khiếp hơn đang chờ đón họ. Họ phải trải qua một kiếp sống mà không một phù phép nào có thể trừ tà trục quỉ, hay xoa dịu sự cực hình. Tôi đến đây từ một nơi mà máu tuôn như suối chảy và sự chết luôn rình rập bên người hiền lành cũng như kẻ hung dữ, với quyền uy duy nhất là cái máy chém. Nhưng tất cả những nguy cơ và hiểm họa đó đều không đáng kể so với sự khủng khiếp của gian phòng này, là nơi ngự trị của Ma vương...

Kế đó, với một sự chính xác lạnh lùng, đầy đủ chi tiết và mạch lạc, Linh Đông thuật lại câu chuyện nhập môn của mình. Anh ta diễn tả hình dáng "con ma giữ cửa" với đôi mắt nhìn rùng rợn làm cho người nghe phải nổi ốc rợn người và lạnh xương sống! Khi người ta đã nhìn thấy nó một lần, người ta không thể xua đuổi nó được nữa. Nó xuất hiện bất cứ lúc nào, gợi cho nạn nhân những ý nghĩ đen tối và những sự cám dỗ lạ lùng! Nó chỉ biến mất trong những hoàn cảnh huyên náo ồn ào và kích động thần kinh. Trái lại, trong sự vắng vẻ cô đơn, sự yên lặng tâm hồn, trong sự cố gắng của tâm hồn để hướng về đạo đức tâm linh và đạt tới sự bình an nội tâm thì nó luôn xuất hiện và quấy phá.

Kiều Dung nghe nói mà rợn cả người. Câu chuyện dị kỳ này khêu gợi lại nơi nàng những ấn tượng mơ hồ mà trong tình yêu nồng thắm, nàng không bao giờ xem xét tỉ mỉ. Những ấn tượng đó làm cho nàng nghĩ rằng cuộc đời của *Zanoni* không giống như của mọi người thế gian. Tình yêu của nàng cho đến nay vẫn luôn gạt bỏ mọi sự hiềm nghi, và dập tắt mọi ý nghĩ mà nàng cho là không tốt đối với chàng. Nhưng hôm nay, câu chuyện tường thuật của Linh Đông lại có tác dụng gây cho nàng một cơn sợ sệt khủng khiếp. Nàng bắt đầu run sợ, nhưng không phải sợ cho nàng. Đột nhiên nàng đưa tay ẵm lấy con và siết chặt nó trong lòng mình. Linh Đông kêu lên trong cơn run rẩy:

- Thật là bất hạnh! Phải chăng cô đã sinh ra một nạn nhân mà cô không thể cứu giúp? Tốt hơn là đừng cho nó ăn gì cả, cứ để cho nó chết đói! Trong nấm mồ, ít nhất còn có sự yên nghỉ và bình an?

Chính khi đó, Kiều Dung mới nhớ lại những đêm mà *Zanoni* thức luôn không ngủ ở bên cạnh cái nôi, và những nỗi sợ sệt của nàng khi nghe chàng thốt lên những câu với âm thanh lạ lùng bí hiểm, có âm điệu nhịp nhàng gần như giọng hát!

Nhưng dần dần, những kỷ niệm êm đềm và tốt đẹp của dĩ vãng cũng xuất hiện trở lại trong trí nàng. Nàng nhìn con và thấy khuôn mặt nó phảng phất những nét giống cha. Giọng nói dường như xuất hiện trên đôi môi hồng thắm của nó và nhắn nhủ với nàng một cách buồn rầu:

- Anh đang nói qua miệng của con. Đáp lại tình thương của anh đối với mẹ con em, lẽ nào em lại mất lòng tin nơi anh vì sự tố giác bừa bãi của một thằng điên hay sao?

Nàng vươn mình ngồi nhổm dậy, ngẩng mặt nhìn lên, đôi mắt chiếu một ánh sáng trong lành, thánh thiện. Nàng nói với Linh Đông:

- Thôi, anh hãy đi đi, hỡi nạn nhân của những ảo giác của chính mình! Tôi sẽ không tin cả những giác

quan của chính tôi nếu chúng tố giác người cha của đứa bé này. Và anh biết gì về *Zanoni*? Kiềm Mâu và những hình ảnh ma quái của ông ta có liên hệ gì đến chồng tôi đâu mà anh muốn vơ đũa cả nắm?

Linh Đông đáp với một giọng buồn thảm:

- Rồi cô sẽ được biết. Chính con ma ám ảnh tôi đã nói cho tôi biết rằng nó cũng sẽ phá hoại luôn cả gia đình cô. Tôi không đòi hỏi cô phải trả lời ngay bây giờ. Trước khi tôi rời khỏi *Venice*, tôi sẽ còn trở lại gặp cô lần chót.

Nói xong, ông ta kiếu từ và ra đi.

Cơn khủng hoảng lương tâm

Suốt ngày hôm ấy, đầu óc Kiều Dung rối như tơ vò. Bao nhiêu ý nghĩ dồn dập và bao nhiêu điều sợ hãi tan biến đi khi nàng tỉnh táo sáng suốt, để rồi sau đó lại trở về quay cuồng trong trí nàng một cách tối tăm rùng rợn hơn nữa. Nàng nhớ lại, điều này trước kia nàng đã nói với Linh Đông, rằng thuở nhỏ nàng luôn luôn có những linh cảm lạ lùng báo trước cho nàng biết rằng nàng sẽ có một định mệnh lạ kỳ. Nàng cũng nhớ rằng khi nàng nói cho Linh Đông

biết như thế, thì anh ta cũng nhìn nhận rằng chính anh cũng có những linh cảm tương tự như vậy, và một sự giao cảm huyền bí dường như đã nối liền định mệnh của hai người.

Nàng nhớ nhất là khi đem đối chiếu những ý nghĩ rời rạc của họ với nhau, thì linh cảm đó có một ý nghĩa rõ rệt hơn và gây cho họ cái ấn tượng rằng định mệnh lạ lùng của hai người đều có liên hệ trực tiếp với *Zanoni*. Và hôm nay, khi Kiều Dung đã gặp lại Linh Đông, thì những điều sợ hãi ám ảnh của thời niên thiếu lại càng thức động trở lại khi vừa được nhắc nhở đến.

Những sợ hãi của Linh Đông gây cho nàng một lòng ưu ái, cảm thông, mà lý trí và tình yêu của nàng cũng không sao chống lại được. Tuy vậy, khi nhìn con nàng thấy nó vẫn thức, đôi mắt nhìn nàng và đôi môi mấp máy như muốn nói với nàng điều gì. Nó không chịu ngủ! Đôi mắt nó mở to, có vẻ nghiêm trang, đượm nét u buồn, dường như có vẻ trách móc và tố giác, làm cho nàng cảm thấy lạnh tận trong xương tủy.

Không thể nào chịu nổi sự đảo lộn tinh thần giày vò trong tâm hồn, nàng bèn cho mời vi linh mục mà nàng vẫn thường tiếp xúc và xưng tội ở *Venice* để thổ lộ tâm sự giữa những cơn khóc lóc thảm thiết và những dấu hiệu của một sự sợ hãi kinh hoàng tột độ.

Vị linh mục là người ngoan đạo và sùng tín nhưng có kiến thức nông cạn và óc xét đoán hẹp hòi. Cũng như những người có văn hóa kém và tin dị đoan, ông ta có cái nhìn lệch lạc và thường xem một người có tư tưởng khác lạ như một nhà phù thủy. Bởi đó, ông ta đã khép chặt mọi cánh cửa hy vọng trong tâm hồn Kiều Dung. Chính ông ta cũng đâm ra sợ hãi và thốt ra những lời nghiêm huấn vô cùng gay gắt. Một cách vô tình, ông ta hợp sức với Linh Đông để khuyên nàng bỏ nhà trốn đi, nếu nàng có một mảy may nghi ngờ rằng những hoạt động của chồng nàng là giống như của những nhà bác học thời xưa mà Hội Thánh La Mã đã bắt đem thiêu sống trên giàn hỏa dưới tội danh là hành nghề phù thủy.

Và với một vài chi tiết rời rạc mơ hồ mà Kiều Dung tiết lộ về vấn đề này đối với ông ta đã được xem như những bằng chứng không thể chối cãi của bọn bàng môn tả đạo.

Thật vậy, linh mục *Bartolomeo* đã từng nghe dư luận đồn đãi về *Zanoni*, và do đó ông ta sẵn sàng chấp nhận giả thuyết này. Người như ông ta có lẽ sẽ không ngần ngại thiêu sống kỹ sư *James Watt*[1] trên giàn hỏa nếu nghe *Watt* nói về máy chạy bằng hơi nước!

[1] James Watt (1736-1819), kỹ sư cơ khí và là nhà phát minh vĩ đại người Scotland, đã có công hoàn thiện động cơ chạy bằng hơi nước, trước đó được phát minh bởi hai kỹ sư người Anh là Thomas Savery and Thomas Newcomen.

Nhưng Kiều Dung còn sợ hãi hơn nữa khi vị linh mục nói về những hiểm họa có thể xảy đến không phải cho bản thân nàng, mà là cho con nàng. Ông ta nói:

- Các nhà phù thủy luôn tìm cách dụ dỗ và quyến rũ linh hồn những đứa trẻ thơ.

Kế đó, ông ta nêu ra một loạt những chuyện ngụ ngôn và huyền thoại mà ông ta đoan chắc là có thật. Những điều này làm cho nàng, vốn sẵn có ít nhiều óc mê tín dị đoan của một người ít học và kém văn hóa, lại càng sợ sệt hơn nữa.

Và khi vị linh mục kiếu từ ra về, ông ta còn thốt lên những lời cảnh cáo và tố giác nghiêm trọng rằng nàng đã quên mất bổn phận của người mẹ hiền đối với đứa con thơ nếu nàng còn do dự không chịu từ bỏ ngôi nhà bị ô nhiễm bởi những mãnh lực hắc ám và sự tiếp xúc với ma quỷ!

Đêm ấy, Kiều Dung trằn trọc thao thức đến khuya. Nàng nằm lăn lộn trên nệm giường, với bao nhiêu ý nghĩ triền miên trong trí nên không sao chợp mắt ngủ được. Dần dần, nàng rơi vào trạng thái nửa tỉnh nửa mê, thì thình lình có một tư tưởng vừa xuất hiện đã dẹp tan ngay tất cả những ý nghĩ khác. Đó là khi nàng chợt nhớ đến gian phòng bí mật mà *Zanoni* chỉ dành riêng cho chàng và không cho phép bất cứ ai bước vào, kể cả Kiều Dung.

Từ trước đến nay, sống trong cảnh hạnh phúc gia đình đầm ấm, nàng không bao giờ có ý nghĩ tò mò muốn bước vào. Nhưng giờ thì gian phòng ấy có một sức lôi cuốn, hấp dẫn rất mãnh liệt. Nàng nghĩ rằng, nếu bước vào gian phòng đó chắc nàng sẽ có thể tìm ra một bằng chứng hay tang vật nào đó giúp nàng giải đáp được bài toán bí hiểm về con người Zanoni. Những gì tìm thấy trong gian phòng ấy có thể sẽ xua tan những nghi ngờ của nàng, hoặc nó sẽ xác nhận những nghi ngờ ấy một cách chính xác và chắc chắn.

Ý nghĩ ấy ngày càng phát triển và dần dần chiếm trọn tâm hồn nàng. Nàng dường như đã sẵn sàng vận dụng ý chí để thực hiện ý nghĩ đó. Thế rồi, với một ý định cương quyết và những bước chân bình tĩnh vững chắc, nàng đi xuyên qua các hành lang, và thẳng đến gian phòng bí mật.

Phòng không có khóa, nàng chỉ đẩy cửa bước vào. Không có một phù phép trấn ếm, hay đạo bùa linh thiêng nào ngăn cản bước chân của nàng! Hỡi người con gái của trần gian đầy cát bụi, nàng đã một mình giữa ban đêm lọt vào gian phòng bí mật mà vô số tinh linh của cõi không gian vô tận đã từng xuất hiện theo lời kêu gọi của người thuật sĩ.

Nàng bước vào phòng và nhìn quanh nhưng không thấy dấu hiệu gì chỉ ra rằng chủ nhân có thể là một nhà phù thủy bàng môn tả đạo. Không có những đồ

khí dụng luyện kim như lò chảo, không có những pho sách huyền môn đóng bìa da, hay những dây nịt có khắc phù hiệu bí mật, cũng không có những đầu lâu, sọ người... như nàng tưởng tượng. Ánh trăng rọi vào gian phòng trống trơn, chỉ thấy có vài nắm cỏ héo với những bình cổ bằng đồng, đặt một cách sơ sài trên chiếc ghế dài bằng gỗ.

Nhưng trong sự vắng lặng của gian phòng này, phải chăng vẫn còn phảng phất cái ảnh hưởng của bầu không khí linh thiêng mà chủ nhân của nó đã tạo ra bằng sự tiếp xúc thường xuyên với các tinh linh và thần linh trong cõi vô hình?

Chắc hẳn là như vậy, vì sau một lúc, Kiều Dung nhận thấy có một sự thay đổi bí mật đang diễn ra trong người nàng. Tim nàng đập hơi nhanh và mạnh hơn làm máu chạy đều trong huyết quản gây cho nàng một cảm giác thoải mái dễ chịu. Nàng cảm thảy đi đứng nhẹ nhàng dường như lướt nhẹ trong không khí, và tầm mắt của nàng rộng mở thênh thang, nhìn thấu suốt mọi nơi không chướng ngại. Dường như nàng đang sống trong một bầu không khí tâm linh đặc biệt, xuyên qua đó linh hồn nàng có thể thoát ra khỏi cái thể xác ngục tù bằng cát bụi và giao cảm với thần linh.

Nàng bước tới gần chiếc ghế gỗ, trên đó có bày những chiếc bình cổ và mấy nắm dược thảo đã héo, và khi cúi nhìn xuống, nàng thấy trong một cái bình có để một lọ

nhỏ bằng thủy tinh. Nàng đưa tay cầm lấy cái lọ một cách vô tâm thì bỗng thấy chất nước sóng sánh trong lọ chiếu hào quang sáng rực. Nàng mở nút ra, chất hơi trong lọ thủy tinh thoát ra ngoài chiếu lấp lánh trong không khí như muôn nghìn mảnh bột kim cương tán nhuyễn, và tỏa khắp phòng một mùi hương thơm tho ngào ngạt.

Nàng đưa lọ thủy tinh lên mũi hít một hơi, lấy ngón tay thấm chất nước thơm thoa lên hai bên thái dương. Bỗng nhiên nàng cảm thấy một nguồn sinh lực dồi dào vận chuyển trong châu thân, làm cho nàng có một sức sống mãnh liệt phi thường. Do năng khiếu linh thị thình linh khai mở dưới ảnh hưởng kích thích của chất kim đơn thần dược, nàng bỗng nhìn thấy một cách hết sức chi tiết và rõ ràng mọi sự vật chung quanh.

Thế rồi, nàng từ từ đứng dậy, rời khỏi gian phòng, đi qua hành lang và trở về phòng mình. Nàng bước lại gần cái nôi và nhìn con, đứa con đẹp đẽ ngây thơ với đôi mắt trong sáng lộ vẻ thông minh vẫn còn thức và mở to đôi mắt. Nhưng gần bên cái nôi, nàng nhìn thấy một vật lạ đen ngòm, hình dáng mờ ảo không rõ ràng, dường như được che phủ dưới một bức màn đen. Vật lạ ấy lại càng có vẻ rùng rợn đáng sợ hơn nữa vì nó dường như không có hình hài cụ thể mà chỉ như một bóng ma!

Lúc ấy, những vách tường của gian phòng dường như mở rộng ra... Nàng thấy hiện ra trong cơn linh ảnh

một nhà ngục tối tăm u ám, rồi một đám đông nghẹt những người chen chúc nhau trên đường phố, nét mặt tái nhợt và co rúm trong cơn thù hận, căm hờn, tràn đầy sát khí, trông như một đám quỉ sống hiện hình... Trong khung cảnh hỗn độn đó, nàng mơ hồ nhìn thấy một chốn pháp trường, một cái máy chém, một đống thây người vấy máu chồng chất cao như núi, trong đó có cả chính nàng và con nàng...

Tất cả những hình ảnh đó nối tiếp nhau diễn ra như một cuốn phim chiếu chậm. Rồi thình lình nàng thấy trong đám đông có *Zanoni*! Chàng có vẻ như nhìn thấy nàng và vội vã chạy đến. Nàng không chịu nổi nữa bèn hét lên một tiếng thất thanh và bừng tỉnh. Bên cạnh nàng vẫn là cái nôi và đứa con đã ngủ yên.

Tất cả những gì xuất hiện trong cơn linh thị vừa rồi đã biến mất, kể cả cái bóng ma rùng rợn đen ngòm! Nàng bất giác thốt lên:

- Con hỡi! Con của mẹ! Dầu sao mẹ cũng phải cứu con!

Thư Kiều Dung gửi Zanoni

"Anh hỡi, sự việc diễn biến cách nào mà giữa đôi ta, chính em lại là người nói chuyện ra đi trước nhất. Chính em, mà chắc anh sẽ cho là không chung thủy, em xin gửi lời vĩnh biệt anh từ đây!

"Khi anh đọc những dòng chữ này thì đối với anh, em đã là người của dĩ vãng. Hỡi anh yêu dấu, hỡi người chồng yêu quí của em! Nếu anh đã yêu em, và có thể còn thương hại em, thì xin anh đừng tìm kiếm em làm gì. Nếu những phép thuật của anh có thể giúp anh tìm được em, xin anh hãy nương tay, tha thứ cho em và tha cho con của chúng ta!

"Hỡi Zanoni, *em muốn nuôi dưỡng con để nó có thể thương anh và gọi anh bằng cha. Đôi môi tươi trẻ của nó sẽ cầu nguyện cho anh! Hãy tha thứ cho con, vì trẻ con là á thánh trên cõi trần gian này, và sự thỉnh nguyện của chúng có thể cảm thông tới trời đất.*

"Em có nên nói cho anh biết tại sao em ra đi chăng? Không! Anh vốn có đủ sự minh triết sáng suốt để đoán biết những gì mà bàn tay em run rẩy không thể viết ra đây. Và mặc dầu em rùng mình e ngại trước quyền năng của anh, em vẫn an tâm mà nghĩ rằng với quyền năng đó chắc chắn anh có thể thấu hiểu cõi lòng em!

"Anh hãy biết rằng em viết thư cho anh với tư cách của một người mẹ hết lòng vì con chứ không phải với tư cách của một người vợ... Có lẽ, hỡi Zanoni, khoa pháp môn của anh có bị ô nhiễm vì tội lỗi. Tội lỗi gây nên sự hối hận, và nếu chỉ có em với anh, thì hỡi ôi, sẽ thật là êm đẹp xiết bao nếu em có thể là nguồn an ủi cho anh. Nhưng còn con, đứa con của chúng ta! Một linh hồn non trẻ đang núp bóng sau lưng em! Hỡi người thuật sĩ, em xin phép giành lấy nó trong tay anh!

"Em xin lỗi anh nếu những lời này có vẻ bất công đối với anh. Anh hãy xem, em xin quì gối để viết tiếp đoạn còn lại! Tại sao em không bị sợ hãi sớm hơn về khoa pháp môn bí mật của anh? Tại sao cuộc đời dị kỳ của anh không làm em sợ sệt mà còn thích thú? Bởi vì, dầu cho anh là nhà phù thủy hay bàn môn tả đạo, mối nguy cơ cũng chỉ ảnh hưởng đến một mình em thôi! Nhưng bây giờ thì em còn có một sinh linh khác nữa để lo lắng. Anh hãy xem kìa, tại sao con chúng ta lại nhìn em theo cách như vậy? Tại sao đôi mắt nó cứ luôn mở lớn, luôn nghiêm nghị và đầy vẻ trách móc? Phải chăng những phù phép trấn ếm của anh đã vây phủ khắp chung quanh nó? Hỡi người thuật sĩ tàn ác, phải chăng anh đã lôi cuốn nó tham dự vào những điều rùng rợn của phép thuật hắc ám của anh? Thôi, anh đừng làm cho em phát điên lên nữa! Xin anh hãy chấm dứt những phù phép đó ngay đi cho!

"Anh hãy nghe kìa tiếng mái chèo ở ngoài sông... Đó là những mái chèo sẽ dưa em đi xa khỏi anh! Em nhìn chung quanh, và dường như em còn thấy hình ảnh của anh ở khắp nơi trong căn nhà này. Bao nhiêu kỷ niệm êm đềm của cuộc sống hạnh phúc giữa đôi ta hãy còn đây! Nhưng em nhớ nhất là trong những giờ phút đau đớn khi lâm bồn, giọng nói dịu dàng ưu ái của anh luôn trấn tĩnh tâm hồn em. Khi đó, xuyên qua bóng tối em nghe anh thì thầm lần đầu tiên bên tai em: "Hỡi Kiều Dung, em đã làm mẹ!..."

"Làm mẹ! Phải đấy, em đã làm mẹ một đứa con! A! Thuyền đã cập bến kia rồi, em đã quyết định... Xin vĩnh biệt, chào anh!"

***

Thế là Kiều Dung, người mà *Zanoni* đã yêu với một mối tình sâu xa nồng thắm, vì nàng mà chàng đã chấp nhận hy sinh bao nhiêu quyền năng và bản lĩnh, đã thật sự từ bỏ chàng.

Nàng từ bỏ chàng một cách đột ngột, tàn nhẫn, do bởi một sự mê tín dị đoan mù quáng và lạc lõng, hoặc do bởi sự thúc đẩy của bổn phận làm mẹ. Sự từ bỏ hoàn toàn bất ngờ này chỉ là sự thực hiện cái định mệnh luôn chờ đợi những người nào tìm cách nâng cao thần trí vượt lên khỏi mức độ trần gian, nhưng đồng thời lại

vẫn còn bị trói buộc với thế gian bởi những liên hệ tình cảm.

Sự thất học, dốt nát vẫn sẽ luôn luôn thối lui trước sự hiểu biết và kiến thức sâu rộng. Nhưng chưa hề có tình yêu nào được biểu lộ với một tấm lòng vô kỷ vị tha, và một tinh thần hy sinh cao quí, thuần khiết hơn là ở người phụ nữ này. Vì nàng đã nói rất đúng: nàng không phải là một người vợ phản bội, mà chính là một người mẹ cố làm tròn bổn phận nên phải tự tách rời ra khỏi tất cả những gì là hạnh phúc của nàng ở thế gian.

Tình mẫu tử thiêng liêng đã làm cho nàng có cái quyết định đó. Nàng ôm chặt lấy đứa con vào lòng và cảm thấy một niềm an ủi và an phận. Nhưng đồng thời nàng lại cũng bị giày vò bởi những nỗi hoài nghi và hối hận cay đắng về thái độ của mình. Đó là lúc mà ở trạm nghỉ *Livorno* trên đường đi nàng nghe một người đàn bà cùng đi trên tàu cầu nguyện các đấng thiêng liêng phù hộ cho bà được gặp lại chồng và có đủ sức mạnh tinh thần để chia sẻ hoạn nạn với chồng trong cơn nguy hiểm.

Thật là một sự trái ngược kinh khủng với sự từ bỏ gia đình của nàng! Kiều Dung lại rơi vào trạng thái tối tăm u ám của cõi lòng, và kể từ lúc đó, không một tiếng nói lương tri nào có thể an ủi nàng được nữa.

CHƯƠNG MƯỜI
MỘT THỜI KỲ HỖN LOẠN

Chủ tịch Robespierre - Sự phản bội - Thư Zanoni gửi Kiềm Mâu - Kiều Dung trong cơn hoạn nạn - Phi Lịch trả thù - Ngoài hành lang phủ Chủ Tịch - Vào hang sói

Chủ tịch Robespierre

Đó là vào năm 1794.

Cuộc Cách mạng Pháp đã kéo dài trên năm năm, và đang bước vào giai đoạn đẫm máu đến cực điểm.

Năm 1794 cũng là năm vừa chấm dứt cuộc tranh chấp quyền hành giữa con trăn và con sư tử. Con trăn *Robespierre* đã chiến thắng và giết chết con sư tử *Danton*.[1] *Danton* đã ngã gục giữa pháp trường cùng

[1] Georges Jacques Danton (1759-94), một luật sư, lãnh đạo cấp tiến trong cuộc Cách mạng Pháp, chủ trương ôn hòa nên trở thành đối nghịch với Maximilien Robespierre. Ông bị Robespierre xử tử cùng với một lãnh tụ Cách mạng khác là Jacques René Hébert.

một lúc với Mậu Linh, một nhà cách mạng ái quốc chân chính chủ trương ôn hòa và ngã về phe *Danton*.

Kể từ đó, những vụ tàn sát các nhà cách mạng đối lập đã làm lu mờ sự phán đoán sáng suốt của *Robespierre*. Sau vụ thanh toán đẫm máu cuối cùng này, có lẽ là cần thiết cho sự an toàn của ông ta, nếu *Robespierre* biết chấm dứt ngay chủ trương cứng rắn và áp dụng một chính sách rộng rãi khoan dung như *Danton* vẫn hô hào đề xướng, thì có lẽ ông ta đã được suy tôn như một người anh hùng của dân tộc.

Nhưng nhà lao và ngục tối vẫn tiếp tục chứa thêm người, bọn đao phủ và các máy chém vẫn tiếp tục hoạt động ngày đêm. *Robespierre* không nhận thấy rằng dân chúng đã chán ngấy những vụ sát phạt đổ máu và đang cần có sự tái lập lại cuộc sống bình thường.

Chủ tịch *Robespierre* làm việc trong một văn phòng đặt tại nhà của công dân *Dupleix*, một người xuất thân làm nghề thợ mộc. Việc Phủ Chủ tịch đặt tại nhà riêng của một người thuộc giai cấp thợ thuyền là muốn biểu lộ quyết tâm cải cách chế độ quan liêu phong kiến của nền quân chủ đã sụp đổ.

Robespierre ngồi trên một chiếc ghế bành, lưng thẳng, trước một bàn giấy rộng lớn chứa đầy văn thư.

Đầu chải bóng, tóc hơi quăn nhưng rất ngay hàng và chăm sóc rất kỹ, vị Chủ tịch Cách mạng Pháp mặc trang phục chải chuốt với một áo ngoài bằng nỉ xanh, một áo lót trắng tinh cổ lật bằng sa tanh màu hồng. Cái trán hơi thấp nhưng rộng và lộ vẻ thông minh, đôi môi mím chặt với một vẻ cương quyết nhưng có đôi khi hơi run. Đôi mắt sâu, thần sắc dữ dội với cái nhìn như soi thấu tâm can người đối thoại, dường như không phù hợp với một khổ người mảnh khảnh và một nước da tái nhợt biểu lộ một sự lo nghĩ và sức khỏe kém.

Văn phòng Chủ tịch đặt trên tầng lầu ở nhà người thợ mộc nói trên chính là nơi đưa ra những quyết định tấn công để những đạo quân Cách mạng ồ ạt kéo ra chiến trường. Đó cũng là nơi ra quyết định xây dựng một đường ống cống dẫn dòng suối máu người từ những cái máy chém chảy thông ra sông để khỏi bị ứ đọng dưới những cống rãnh trong thủ đô!

Trên đây là một vài nét phác họa sơ lược bản chất của một con người có tâm trạng rất mâu thuẫn mà cuộc đời thực tế hoàn toàn trái ngược với những lý tưởng lúc thiếu thời. Tham vọng đầu tiên của ông ta là nắm giữ một chức vị thẩm phán trong ngành tư pháp, nhưng về sau ông ta đã từ chối không nhận lãnh chức vị quan tòa để khỏi phải hành động trái ngược với những lý tưởng từ ái, nhân đạo của mình, nếu phải lên án xử tử

hình một người đồng loại! Với cái lý tưởng nhân đạo đó khi còn trẻ, ông ta đã từng nhiệt liệt chủ trương hủy bỏ án tử hình! Nhưng bây giờ thì vai trò của ông lại buộc ông phải liên tục đưa ra những bản án tử hình, dường như là nhiều hơn bất cứ lãnh tụ nào khác trên thế giới!

Thật ra, có thể nói rằng Chủ tịch *Robespierre* là người rất mực thanh liêm, công chính, có tâm hồn khiết bạnh, khắc khổ và khinh bỉ mọi sự thái quá, kể cả trong vấn đề tình ái cũng như rượu chè. Với những đức tính đó, nếu ông ta chỉ chết sớm hơn độ năm năm thôi, thì ông ta đã có thể là mẫu mực muôn đời cho những người dân Pháp lấy đó làm gương hoặc chỉ dạy cho con em của họ noi theo.

Chủ tịch *Robespierre* vừa đặt một quyển sách lên bàn và chăm chú đọc thì một người cận vệ lực lưỡng tay cầm gậy lớn với hai khẩu súng ngắn giắt lưng mở cửa bước vào báo tin có hai người khách đến viếng.

Người khách đầu tiên hãy còn trẻ, nhưng có vẻ mặt cương nghị và quyết đoán. Khi vừa bước vào và nhìn thấy quyển sách trong tay *Robespierre*, ông ta nói:

- A! *Héloise* của *Rousseau*![1] Một truyện tình cảm!

[1] Jean Jacques Rousseau (1712-1778), triết gia người Pháp, cũng là một lý thuyết gia chính trị và xã hội, nhạc sĩ, nhà thực vật học, và là một trong các nhà văn nổi tiếng nhất của Thời đại Ánh sáng (Age of Enlightenment).

- Này đồng chí Bá Văn, điều làm tôi thích thú không phải là cốt truyện tình cảm, mà là phần triết lý trong sách này. Bao nhiêu là tư tưởng dồi dào phong phú và một lòng nhiệt thành đề cao đức hạnh! A, phải chi *Rousseau* có thể sống tới bây giờ để nhìn thấy có ngày hôm nay!

Trong khi nhà độc tài còn đang bình phẩm về tác giả *Rousseau*, là vị triết gia mà ông ta thường bắt chước tư tưởng để soạn những bài diễn văn của mình, thì người ta đưa vào người khách thứ hai ngồi trên một chiếc xe lăn.

Người này trạc độ tứ tuần và bị bại liệt cả hai chân. Tuy bị tàn phế hết nửa thân mình, nhưng ông ta lại là một sát thủ khát máu đã từng bày mưu thanh toán nhiều nhân vật quan trọng. Thế mà trên cặp môi ông ta lại xuất hiện một nụ cười êm ái, dịu dàng nhất thế gian, và trên khuôn mặt đó cũng phảng phất những nét thanh tao mỹ lệ như cái đẹp của thiên thần!

Bằng một giọng nói êm ái, trong trẻo và du dương, đồng chí Cố vấn *Georges Couthon*[1] mở lời chào vị Chủ tịch *Robespierre*:

---

[1] Georges Couthon (1755-1794), thành viên của Ủy ban An ninh Công chúng (Committee of Public Safety) trong suốt Thời đại Khủng bố, là người đã chỉ huy cuộc bao vây và ra quyết định phá hủy thành phố Lyon vào ngày 9 tháng 10 năm 1793 để dập tắt lực lượng chống đối trong thành phố này. Ngày 21 tháng 12 năm 1793, ông được bầu làm Chủ tịch Quốc hội (National Convention).

- Đừng nói không phải tình yêu làm cho anh thích thú. Đó chính là tình yêu! Nhưng đây không phải thứ tình yêu nhục dục tầm thường nam nữ, mà là tình thương yêu rộng rãi bao la đối với toàn nhân loạivà tất cả muôn loài.

Couthon vừa nói vừa vuốt ve con chó nhỏ lông xù mà ông ta luôn đem theo trên chiếc xe lăn, ngay cả những khi họp ở Quốc hội. Chủ Tịch *Robespierre* nói với một giọng xúc cảm:

- Phải, tình yêu đối với tất cả muôn loài. Này *Couthon*, loài người thật là hung dữ! Họ vu khống chúng ta! Họ tố giác chúng ta nhúng tay vào máu của những bạn đồng chí! Đó mới là chuyện đau lòng! Thanh toán những kẻ thù của quốc gia dân tộc, đó là một điều cao quí; nhưng khủng bố đàn áp những người tốt, những công dân yêu nước, những người mà ta mến yêu, đó là điều độc ác nhất trong những việc làm đen tối của con người, ít nhất là đối với một quả tim chính trực và nhạy cảm.

Couthon nói:

- Đó là lời nói rất chí lý! Tôi thích được nghe anh nói như vậy!

Người tên Bá Văn có vẻ sốt ruột, nói:

- Thôi! Nói chi những chuyện dông dài. Chúng ta hãy bàn việc nước đi thôi!

Chủ Tịch *Robespierre* vừa phóng ra một tia nhìn rùng rợn từ cặp mắt đỏ ngầu như máu, vừa nói:

- Phải đấy, ta hãy bàn việc nước.

Bá Văn nói:

- Nay đã đến lúc mà lẽ sống còn của nền Cộng Hòa đòi hỏi một sự tập trung tuyệt đối mọi quyền lực. Những tay bạo động trong Ủy ban Cứu quốc chỉ biết làm có một việc là phá hoại. Họ hoàn toàn bất lực khi nói đến vấn đề xây dựng. Họ đã thù ghét anh, hỡi đồng chí Chủ tịch, kể từ khi mà anh muốn thay thế chế độ vô quân bằng những thể chế hiến định. Họ nhạo báng cả cuộc Lễ tuyên bố thừa nhận một Đấng Tối Cao! Họ không muốn có ai làm chủ, dẫu rằng ở trên trời! Với khối óc thông minh sáng suốt của anh, anh cũng hiểu rằng khi chế độ cũ đã sụp đổ thì ta cần phải xây dựng một chế độ mới. Bước đầu tiên đi đến xây dựng phải là thủ tiêu những kẻ phá hoại. Trong khi chúng ta thảo luận thì kẻ thù của đã anh ra tay hành động. Tốt hơn ta nên hạ thủ ngay đêm nay để tóm trọn tiểu đội cảnh sát bảo vệ chúng, hơn là đợi đến ngày mai để phải đương đầu với những trung đoàn quân chính qui mà chúng có thể huy động.

Robespierre không bằng lòng đề nghị của Bá Văn, bèn đáp:

- Không! Tôi có một kế hoạch tốt và chắc chắn hơn. Hôm nay là mồng sáu; đến ngày mồng mười, toàn thể các thành viên Quốc hội sẽ đến dự cuộc đại lễ thập niên. Ngày đó sẽ có một cuộc tập hợp quần chúng đông đảo. Những sĩ quan trường Pháo binh, quân đội Bảo an của tướng *Henry*, các sĩ quan bộ binh cũng sẽ trà trộn với dân chúng. Chừng đó, chúng ta sẽ thủ tiêu những kẻ âm mưu tạo loạn mà những nhân viên mật vụ đã được điềm chỉ cho biết trước. Ngày đó, Phúc Khuê và Duy Mật cũng sẽ không ngồi yên, và lưới luật pháp sẽ tóm luôn một số người tình nghi nữa để duy trì uy lực và niềm hứng khởi Cách Mạng. Ngày mồng mười sẽ là ngày đại nhật để chúng ta ra tay hành động. Bá Văn, anh đã lập xong bản danh sách những kẻ tình nghi chưa?

Bá Văn đưa ra một tờ giấy và nói:

- Đây rồi!

Chủ tịch *Robespierre* đưa mắt liếc nhanh qua một lượt:

- Đê Boa, được! Ba Rê, tốt lắm! Chính Ba Rê đã nói: "Ta hãy hạ thủ! Chỉ có những kẻ chết là không còn trở lại!" Vát Đê, được! Tên Vát Đê này là tay lãnh tụ miền núi. Nó dám gọi tôi là *Mahomet*, thằng xúc phạm, thằng báng bổ thần thánh!

Couthon vừa vuốt ve con chó xù vừa nói:

- Thì *Mahomet* phải đi tìm ngọn núi thôi![1]

- Nhưng này! Sao tôi không thấy có tên Tạ Liên! Tạ Liên đâu? Tôi không ưa tên này. Trong cả Quốc hội, không có người nào làm tôi e ngại bằng tên Tạ Liên này. Anh *Couthon*, anh nghĩ sao? Theo tôi thì Tạ Liên còn nguy hiểm gấp ngàn lần *Danton*.

Bá Văn vốn là người khôn ngoan mềm dẻo trong mọi việc, thậm chí trong cả việc giết người, bèn nói:

- Tạ Liên là khối óc duy nhất chỉ huy nhóm đối lập hiện nay. Tốt hơn là hãy tạm thời nhân nhượng và mua chuộc ông ta trong lúc này, để rồi sẽ thanh toán dễ dàng hơn khi ông ta đã bị cô lập. Như vậy có phải là hay hơn chăng? Có thể là Tạ Liên không ưa anh, nhưng có một thứ ông ta rất thích, đó là tiền!

- Không!

Robespierre vừa nói vừa viết tên Tạ Liên một cách chậm rãi và rõ ràng từng nét lên bản danh sách

- Các anh hãy cho tôi xin cái đầu này!

Couthon nói bằng một giọng rất êm ái:

- Tôi cũng có một bản đanh sách nhỏ đây, rất nhỏ thôi! Các anh lo toan về các lãnh tụ miền núi, nhưng

[1] Mohamet phải đi tìm ngọn núi: cách diễn đạt bằng thành ngữ có ý muốn nói là phải chủ động trong một công việc nào đó. Cách diễn đạt đầy đủ hơn là: Nếu ngọn núi không đến với Mohamet thì Mohamet phải đi tìm ngọn núi.

ta cũng phải làm một vài cú ở miền đồng bằng chứ? Những thành phần ôn hòa cũng giống như những cọng rơm, chúng hay ngả theo chiều gió. Mới hôm qua đây, họ vừa chống lại chúng ta tại Quốc hội. Một vài hành động khủng bố sẽ làm cho họ thay đổi lập trường. Tôi không thù ghét gì họ, nhưng phải đặt Tổ quốc trên hết.

Cái nhìn rùng rợn của *Robespierre* lướt nhanh trên tờ giấy nhỏ mà *Couthon* vừa đưa ra:

- A! Khéo lựa chọn đây! Những thành phần không quá nổi bật để có thể gây sự hối tiếc và xúc động. Đó là chánh sách tốt nhất đối với những nạn nhân của đảng ta. Có cả vài người ngoại quốc nữa... Được! Những người này không có thân nhân ở *Paris* chứ? Nếu có thì những phụ nữ và thân quyến của họ sẽ khiếu nại ầm lên đấy! Những tiếng khóc than tru tréo của bọn họ sẽ làm cho máy chém cũng phải xuống tinh thần!

Bá Văn nói:

- *Couthon* có lý! Bản danh sách của tôi nêu tên những người mà ta sẽ thủ tiêu tập thể một cách chắc chắn hơn trong đám đông tề tựu đến dự cuộc lễ. Còn bản danh sách của ông ta chọn lựa những người mà chúng ta có thể đưa ra pháp luật một cách an toàn không cần e ngại. Đồng chí không ký bản danh sách đó ngay bây giờ sao?

Chủ Tịch *Robespierre* vừa đặt cây bút lên giá một cách trịnh trọng vừa nói:

- Tôi đã ký rồi. Bây giờ chúng ta hãy xét qua những vấn đề quan trọng hơn. Những án tử hình này sẽ không gây một cơn xúc động nào; nhưng còn Đê Boa, Buộc Đông và Tạ Liên, họ là những lãnh tụ các đảng phái. Đây là một vấn đề sống chết đối với chúng ta cũng như đối với họ.

Bá Văn nói thấp giọng:

- Thủ cấp của những người này là những nấc thang để anh bước lên đài danh vọng. Không có một hiểm nguy nào xảy đến nếu chúng ta hành động mạnh bạo. Các vị quan tòa và nhân chứng đều do phe ta chọn lựa. Một tay, anh nắm vững quân đội; tay kia, anh nắm luật pháp. Tiếng nói của anh vẫn còn đầy đủ uy lực trong dân chúng.

Chủ tịch *Robespierre* còn đang suy gẫm thì Bá Văn đã nói tiếp:

- Và dẫu cho kế hoạch của ta trong buổi lễ bị thất bại, ta cũng còn những lực lượng hùng hậu để bày kế khác. Đại tướng *Henry*, chỉ huy Quân đoàn phòng vệ thủ đô *Paris* sẽ cung cấp quân lính cho anh thi hành những vụ bắt bớ. Đảng *Jacobin* sẽ chuẩn bị dân chúng để hoan hô hành động của anh. Chánh án Duy Mật sẽ

chọn những vị thẩm phán không bao giờ biết dung thứ một tội nhân nào. Chúng ta chỉ cần hành động táo bạo!

- Phải, hành động táo bạo!

Chủ tịch *Robespierre* vừa nói lớn với một sự cảm hứng đột ngột, vừa nện quả đấm xuống bàn và đứng dậy, tóc dựng ngược, như con hổ sắp sửa chụp lấy mồi.

- Chúng ta không thể dung túng những kẻ tham lam và tội lỗi trong hàng ngũ của những người cách mạng chân chính. Quái gở thật! Họ muốn cùng nhau chia sẻ quốc gia như một chiến lợi phẩm! Chính những người ấy (ông ta nắm chặt trong tay bản danh sách của Bá Văn), chính họ chứ không phải chúng ta, đã vạch một đường chia rẽ cách biệt với những người thật sự thương yêu nước Pháp.

Bá Văn thì thầm:

- Phải đó, chúng ta phải nắm trọn chính quyền. Nói cách khác, quốc gia cần có một ý chí duy nhất.

Robespierre nói tiếp:

- Tôi sẽ đến dự họp Quốc hội. Từ lâu nay tôi đã vắng mặt không đến họp vì e người ta hiểu lầm rằng tôi muốn khống chế cả Quốc hội sau khi đã sáng lập nền Cộng hòa. Nay thì không cần phải giữ ý như thế nữa. Tôi muốn chuẩn bị quần chúng. Tôi muốn đập tan những kẻ phản bội!

Ông ta nói với một giọng rắn rỏi của nhà hùng biện chưa hề biết thất bại, và với một tinh thần quả cảm của người chiến sĩ xung trận sắp đánh chiếm một pháo đài. Ngay lúc đó, ông ta ngừng lại, vì người cận vệ vừa đem vào một bức thư. Ông ta mở ra xem, gương mặt sa sầm và tay chân run rẩy...

Đó là một bức thư nặc danh, lời lẽ hăm dọa như sau:

"Mi đã nhúng tay vào máu của những người bị hàm oan, hãy xem bản án của mi đây! Ta đợi đến ngày giờ mà dân chúng sẽ đưa mi ra trước tòa án để cho mi đền tội. Nếu hy vọng ấy chưa được thực hiện ngay mà phải chờ đợi quá lâu, thì đây mi hãy đọc và nghe cho rõ:

"Bàn tay này, mà mi đang tìm biết xem của ai, sẽ đâm thủng quả tim mi. Ta nhìn thấy mi mỗi ngày, hằng ngày ta vẫn sống bên cạnh mi. Bất cứ giờ phút nào, tánh mạng mi cũng nằm trong tay ta. Đồ khốn kiếp! Mi hãy sống thêm ít lâu nữa đi, nhưng chỉ vài ngày ngắn ngủi nữa thôi. Mi sẽ phải nghĩ đến ta và lo sợ ngày đêm. Hãy cầu nguyện cho linh hồn mi trước khi đền tội."

Chủ tịch *Robespierre* nói với một giọng trống rỗng, bàn tay run rẩy làm rơi bức thư xuống đất:

- Bản danh sách đó chưa đủ dài. Đưa đây tôi xem lại! Hãy tìm thêm những kẻ tình nghi nữa. Hãy cố tìm

thêm! Ba Rê nói có lý! Phải, ông ta rất có lý! Ta hãy hạ thủ! Chỉ có những người chết mới không còn trở lại!...

Sự phản bội

Trong khi Chủ tịch *Robespierre* còn đang bận rộn với những kế hoạch và sự lo âu đó, thì cái hiểm họa chung, sự thù hận chung của tất cả những phe phái cách mạng riêng rẽ đối với sự cai trị độc tài đẫm máu của ông ta, đã làm cho họ kết hợp lại với nhau thành một khối.

Thật vậy, một cuộc liên minh thật sự đã được tổ chức để chống lại ông ta, do âm mưu của những lãnh tụ cách mạng khác cũng hiếu sát và khát máu như ông ta. Thời cơ và lòng người là hai yếu tố ngày càng siết chặt gọng kìm thù nghịch quanh ông ta.

Xét về khía cạnh thời cơ thì ông ta không còn thích hợp với thời cuộc nữa. Còn về khía cạnh lòng người, ông ta đã hầu như mất hẳn, bởi ông ta tỏ ra khinh miệt lòng dân và gây thù chuốc oán khắp trong mọi giới cũng như trong các đảng phái đối lập.

Đảng phái ghê gớm nhất trong cuộc Cách mạng do lãnh tụ *Hébert*[1] cầm đầu, nổi tiếng là tàn bạo và vô thần, cũng đã đồng loạt trở mũi súng chống lại *Robespierre* sau khi *Hébert* bị hành quyết.

Trong số những người đã theo chủ thuyết vô thần của *Hébert* và giờ đây đang lo sợ phải chịu cùng chung số phận với vị lãnh tụ này, có họa sĩ My Cốt. Bất bình và thất vọng vì sự nghiệp cách mạng của mình đã tan tành ra mây khói sau cái chết của quan thầy *Hébert*, và thấy rằng giữa lúc Cách mạng đang thành công rực rỡ, với sự đóng góp bao nhiêu công lao khó nhọc của chính mình, mà nay lại phải sống ẩn núp trốn tránh trong những hầm rượu, nghèo túng, tối tăm và khốn khổ hơn bao giờ hết; thậm chí cũng không dám công khai hành nghề họa sĩ, và ngày đêm luôn lo sợ bị tóm cổ đem ra pháp trường xử chém, nên dĩ nhiên là My Cốt đã trở thành một trong những kẻ thù không đội trời chung với Chủ tịch *Robespierre* và chính phủ Cách mạng.

My Cốt thường có những cuộc hội họp kín với Đê Boa. Ông này cũng chia sẻ quan niệm với My Cốt, và hắn đã viết nhiều tờ truyền đơn đả kích và kêu gọi để tung ra phân phát khắp nơi. Hắn cũng đi tuyên truyền trong dân chúng để chuẩn bị cho cuộc nổi dậy chống nhà độc tài khát máu.

---

[1] Tức Jacques René Hébert, lãnh tụ Cách mạng bị xử tử đồng thời với Georges Jacques Danton.

Tuy nhiên, thế lực của Chủ tịch *Robespierre* vẫn còn khá mạnh và vững chắc, nên cuộc âm mưu chống đối vẫn còn e dè, do dự, đến nỗi My Cốt và nhiều người khác đã nuôi hy vọng nơi mũi dao găm ám sát hơn là sự nổi dậy của quần chúng.

Nhưng My Cốt, tuy không hẳn là một kẻ hèn nhát, lại không thích cái viễn ảnh của một sự hy sinh. Ông ta cũng có đủ lý trí sáng suốt để hiểu rằng nếu tất cả các đảng phái đều sẵn sàng hoan hô vụ ám sát, thì chắc họ cũng sẵn sàng đồng ý chặt đầu tên thích khách! Ông ta không có đức hy sinh và sự can đảm cần thiết để trở thành một *Brutus*.[1] Mục đích của ông ta là gây nguồn cảm hứng cho một *Brutus* nào đó để thay ông ta làm công việc đó; và giữa một quần chúng đang sôi sục máu lửa như dân *Paris* thời ấy thì cái hy vọng đó không phải là không có căn cứ.

Trong số những người tỏ ra thù nghịch một cách công khai nhất và cương quyết nhất đối với chế độ khát máu này, cũng như trong số những người tỏ ra thất vọng nhất, kinh ngạc nhất về những hành động tàn ác quá trớn của Cách mạng Pháp, có một người Anh tên Linh Đông.

Trước đó, Linh Đông đã từng ủng hộ lập trường ôn hòa và khoan dung của Mậu Linh, và sau khi nhà lãnh

---

[1]Brutus : kẻ ám sát Đại đế Jules César vào thời đế quốc La Mã.

tụ cách mạng này bị *Robespierre* đưa lên máy chém thì Linh Đông vì sợ liên lụy đến mình bèn tìm cơ hội thoát thân. Nhưng ngoài bản thân mình, Linh Đông còn phải lo cho hai mạng sống khác nữa, và chính vì lo sợ cho hai người này mà anh phải đặt kế hoạch đào tẩu ra khỏi xứ Pháp một cách an toàn.

Tuy Linh Đông không ưa những lập trường, chánh kiến và thói xấu của My Cốt, nhưng anh vẫn giúp đỡ người họa sĩ này những phương tiện sinh sống trong cơn túng ngặt, và để đáp lại tấm thạnh tình đó, My Cốt bèn phác họa trong trí cái kế hoạch đưa Linh Đông lên cái vai trò thiêng liêng bất tử của một *Brutus*, vai trò mà ông ta đã từ chối một cách khiêm tốn cho riêng mình.

Đúng vào ngày giờ mà Chủ tịch *Robespierre* thảo luận với các cố vấn của ông ta như chúng ta đã thấy trước đây, thì trong một gian phòng nhỏ trên đường Thánh *Honoré* có hai người đang nói chuyện với nhau. Một người đàn ông đang ngồi nghe một cách nhẫn nại, an phận, và một người đàn bà trẻ đẹp một cách khác thường nhưng gương mặt biểu lộ những nét mạnh bạo, cương quyết.

Trong khi nàng nói chuyện thì những nét mặt vô cùng linh động biểu lộ một tánh chất man dại hung hăng như sát khí của rừng thiêng. Nàng nói:

- Anh hãy coi chừng! Anh biết rằng trong cuộc trốn chạy hay trong cơn nguy hiểm, em sẽ đương đầu với tất cả mọi sự để có mặt bên anh. Anh biết rõ chứ, vậy anh hãy nói đi?

- Hỡi Phi Lịch, anh có bao giờ nghi ngờ lòng chung thủy của em đâu?

- Lòng chung thủy của em anh không thể nghi ngờ, nhưng anh có thể phản bội? Anh nói rằng trong khi chạy trốn anh phải đem theo một người khác nữa ngoài em, và đó là một người đàn bà. Điều đó không thể được.

- Không được sao?

- Không thể được!

Phi Lịch vừa lặp lại câu đó một cách quyết liệt vừa khoanh hai tay trước ngực. Nhưng Linh Đông chưa kịp đáp thì có tiếng gõ cửa, và My Cốt thò tay rút then cửa rồi bước vào.

Phi Lịch để rơi mình ngồi phịch xuống ghế bành và hai tay ôm lấy đầu. Nàng tỏ vẻ thản nhiên với người mới đến và không chú ý gì đến câu chuyện giữa hai người. My Cốt bước vào trong một bộ y phục bình dân, một cái nón rách đội trên đầu, hai tay chọc vào túi và một bộ râu dê mọc đã tám ngày không chăm sóc:

- Tôi không thể chúc anh một ngày tốt, vì ngày nào mà tên bạo chúa còn sống thì ngày đó chưa thể tốt được!

- Đúng, và sao nữa? Chúng ta đã gieo gió, bây giờ chúng ta phải gặt bão.

My Cốt nói với giọng nói độc thoại dường như không chú ý đến câu trả lời:

- Tuy vậy, thật là một điều lạ lùng khi nghĩ rằng tên đao phủ cũng có thể chết như những nạn nhân của hắn, rằng cuộc đời hắn thật ra cũng chỉ như chỉ mành treo chuông, và giữa làn da mỏng với quả tim trong lồng ngực hắn cũng không xa lắm. Nói tóm lại, chỉ cần một bàn tay quyết liệt với một mũi dao nhọn là có thể cứu nạn cho cả nước Pháp và toàn thể nhân loại.

Linh Đông nhìn ông ta một cách ngạo nghễ và thản nhiên, không đáp. My Cốt nói tiếp:

- Đôi khi tôi cũng để ý tìm kiếm quanh tôi một người mà trời sinh ra để thực hiện sứ mạng đó. Và cứ mỗi lần như vậy, những bước chân tôi lại đưa tôi đến đây.

Linh Đông nói một cách mỉa mai:

- Những bước chân của anh sao không đưa anh đến ngay nhà Chủ tịch *Robespierre* có phải là tiện hơn không?

My Cốt đáp một cách lạnh lùng:

- Không, bởi vì tôi là một kẻ bị tình nghi. Tôi không thể trà trộn vào đám tùy viên, cận vệ của ông ta được. Tôi không thể đến gần ông ta trong vòng trăm bước mà không bị bắt giữ. Còn anh, anh có một hồ sơ trong trắng, và anh không có gì phải sợ. Anh hãy nghe tôi nói đây. Việc này bề ngoài xem dường như nguy hiểm, nhưng thật ra không có gì đáng sợ hết! Tôi vừa hội ý với Đê Boa và Va Ren, họ sẽ tuyên bố trắng án cho người nào dám ra tay hành động. Dân chúng sẽ ủng hộ anh, Quốc hội sẽ hoan hô anh như một anh hùng giải phóng.

- Sao anh có thể nghĩ rằng tôi là một kẻ ám sát? Nếu phải nổi dậy và công khai tuyên chiến với tên bạo chúa thì tôi sẽ không phải là kẻ đi sau chót ra bãi chiến trường. Nhưng những người theo lý tưởng tự do có bao giờ thừa nhận một kẻ phản bội là ân nhân của họ đâu?

Giọng nói và cử chỉ của Linh Đông làm cho My Cốt thất vọng. Ông ta hiểu rằng ông ta đã xét lầm con người này. Lúc ấy Phi Lịch ngẩng đầu lên và nói với My Cốt:

- Không! Bạn anh có một kế hoạch khôn ngoan hơn. Anh ấy muốn rằng cứ để yên cho bọn hùm beo cấu xé lẫn nhau. Anh ấy có lý, nhưng...

My Cốt kêu lên trong sự ngạc nhiên:

- Thế nghĩa là... chạy? Có thể được sao? Làm sao chạy? Bao giờ? Chạy bằng phương tiện gì mới được chứ? Khắp cả nước Pháp đều có quân lính và mật vụ bao vây chặt chẽ, một con chuột cũng qua không lọt! Chạy sao thoát được bây giờ?

- Nếu vậy, hóa ra anh cũng muốn chạy trốn cuộc Cách mạng thần thánh của anh sao?

My Cốt vừa quì xuống đất và hai tay ôm lấy đầu gối Linh Đông vừa kêu lên:

- Sao không muốn chứ? Ôi! Anh hãy cho tôi đi theo với! Cuộc đời tôi là một cực hình, máy chém lúc nào cũng lởn vởn trước mắt tôi. Tôi biết rằng ngày giờ chết của tôi đã điểm, tên tôi sẽ có trong bản án tử hình. Tôi biết rằng Chánh án Duy Mật, vị thẩm phán không bao giờ tha tội cho ai, đã lên án tử hình tôi từ lâu. Ôi! Linh Đông, nhân danh tình bạn cố cựu giữa chúng ta, anh hãy cho tôi tháp tùng theo anh với nhé!

- Được rồi, nếu anh muốn.

- Cám ơn anh. Suốt đời tôi sẽ nhớ ơn anh. Nhưng anh đã chuẩn bị đi bằng cách nào? Phương tiện di chuyển? Giấy thông hành? Và cách hóa trang, làm sao...?

- Tôi sẽ nói cho anh biết. Anh biết lão Cai Da trong Quốc hội chứ? Ông ta rất có thế lực và là một tên tham

những. Nếu người ta phiền trách ông ta về cái tật tham nhũng này thì ông ta nói rằng: "Ai có khinh tôi cũng không sao, miễn là tôi có ăn no bụng!"

- Thế rồi sao nữa?

- Với sự giúp đỡ của lão trong đảng Cộng hòa, và lão cũng không thiếu gì bạn bè vây cánh trong Ủy ban Cách mạng, tôi đã có những phương tiện cần thiết để lên đường. Lẽ tất nhiên là đã phải đút lót cho lão. Với một ít tiền, tôi cũng sẽ lo được một giấy thông hành cho anh.

- Anh định đem cả giấy bạc theo chăng?

- Không, tôi có đủ số vàng cần thiết cho cả bọn chúng ta.

Đến đây, Linh Đông kéo My Cốt qua phòng bên cạnh, nói vắn tắt cho ông ta nghe kế hoạch đào tẩu và y phục hóa trang cần có theo như đã ghi trong giấy thông hành. Rồi anh ta nói thêm:

- Để đáp lại lòng tốt của tôi, anh hãy làm giúp tôi một việc mà tôi nghĩ rằng anh có thể làm được. Anh còn nhớ Kiều Dung chứ?

- Tôi còn nhớ rõ cô ta, luôn cả người tình đã đem cô ta đi mất.

- Người tình ấy, cô ta cũng vừa mới từ bỏ để ra đi.

- Thật vậy sao?... Có chuyện gì? À, tôi hiểu rồi! Mẹ kiếp, anh thật có số đào hoa kinh khủng, hỡi đồng nghiệp!

- Hãy im đi! Anh lúc nào cũng đề cao đức hạnh và tình huynh đệ, nhưng dường như không bao giờ tin vào một hành động vô kỷ hay một tư tưởng vị tha.

My Cốt đáp:

- Việc đời thường hay đem đến cho ta nhiều kinh nghiệm rất phũ phàng! Nhưng thôi, anh muốn nhờ tôi việc gì?

- Tôi chịu trách nhiệm đã đưa Kiều Dung đến đây, một thành phố đầy dẫy những cạm bẫy nguy hiểm. Tôi không thể bỏ nàng ở lại một mình giữa bao nhiêu sự hiểm nguy, bất trắc trong cơn dầu sôi lửa bỏng này. Nói tóm lại, Kiều Dung phải đi cùng với chúng ta ra nước ngoài.

- Có gì khó? Chắc anh đã lo giấy thông hành cho cô ta rồi?

- Rất khó, vì có Phi Lịch! Tôi rất hối hận đã dính líu với nàng. Liên hệ tình cảm với một người con gái thô bạo, thất học, thiếu lễ nghi qui tắc, là sự bắt đầu từ cõi thiên đàng để rồi kết thúc nơi chốn địa ngục!

Nàng có máu ghen kinh khủng, và không muốn nghe nói đến chuyện có một người đàn bà cùng đi với chúng ta. Đó là nàng chưa nhìn thấy sắc đẹp của Kiều Dung! Tôi chỉ nghĩ đến khi đó mà rùng mình. Trong cơn ghen tức, nàng có thể làm bất cứ điều gì. Theo ý anh, ở hoàn cảnh như tôi anh sẽ làm sao?

- Hãy bỏ Phi Lịch ở lại.

- Không được. Ai nỡ lòng nào bỏ nàng lại trong chỗ hỗn loạn đầy sát khí, máu chảy đầu rơi như ở đây! Không. Tuy tôi từng có những lầm lỗi đối với nàng, nhưng dầu việc gì xảy ra, tôi cũng sẽ không bỏ rơi một cách hèn nhát người con gái đã phó thác vận mệnh của nàng trong tay tôi.

- Anh đã bỏ nàng ở *Marseille* một lần rồi!

- Phải, nhưng tôi để nàng lại trong hoàn cảnh tuyệt đối an toàn, và hồi đó tôi không nghĩ rằng tình yêu của nàng lại sâu đậm và trung kiên như vậy. Tôi cũng đã để lại cho nàng một số vàng, và nghĩ rằng nàng sẽ tìm cách xoay sở và tự an ủi một cách dễ dàng. Nhưng kể từ khi đó, chúng tôi đã cùng nhau chia sẻ những cơn hoạn nạn. Và bây giờ, lẽ nào tôi lại bỏ nàng một mình giữa cơn nguy hiểm mà nếu không vì tình yêu chung thủy với tôi, nàng đã không bao giờ mạo hiểm đến đây. Không Tôi không thể làm như vậy được! Nhưng tôi có một ý này. Anh có thể nói rằng anh có một người em

gái, một người bà con, hoặc một nữ ân nhân hay một bạn gái mà anh muốn cứu giúp. Trong suốt cuộc hành trình cho đến khi rời khỏi nước Pháp, chúng ta sẽ cố làm cho Phi Lịch tưởng rằng Kiều Dung là người của anh, mà vì tình bạn đối với anh nên tôi bằng lòng cho anh đem đi lánh nạn cùng với chúng ta. Như thế có được chăng?

- À! Anh có óc tưởng tượng khá lắm đấy.

- Tôi có thể giả vờ từ bỏ ý định riêng của tôi để làm vừa lòng Phi Lịch. Trong khi đó, anh sẽ cầu khẩn Phi Lịch hãy nói giúp anh một lời để cho tôi lo giấy tờ và phương tiện di chuyển cho...

- Một nữ ân nhân của tôi, đã từng cứu giúp tôi trong cơn quẫn bách, vì nàng biết rằng tôi không có em gái. Phải đó, tôi sẽ sắp đặt việc ấy, anh đừng lo gì cả. À! Còn *Zanoni* bây giờ ra sao?

- Anh đừng hỏi tôi việc ấy, tôi không biết.

- Ông ta còn yêu Kiều Dung nữa không?

- Dường như là còn. Nàng đã là vợ ông ta, và đã có một đứa con. Đứa con hiện đang ở với nàng.

- A! Làm vợ! Làm mẹ! Nhưng... tại sao...?

- Anh đừng hỏi gì ngay bây giờ cả. Tôi sẽ báo tin cho Kiều Dung để sửa soạn lên đường. Trong khi chờ đợi, anh hãy sang nói chuyện với Phi Lịch.

- Nhưng còn địa chỉ của Kiều Dung? Tôi cần biết địa chỉ ấy để phòng khi Phi Lịch hỏi đến...

- Đường M.T... số nhà 27. Thôi, tôi đi!

Linh Đông hối hả bước ra khỏi nhà. My Cốt ngồi lại một mình và đắm chìm một lúc trong cơn suy gẫm. Hắn nghĩ thầm:

- À! À! Ta có thể nào xoay trở câu chuyện này theo hướng có lợi cho ta chăng? Ta có thể nào, như ta đã nhiều lần thề nguyền, trả thù *Zanoni* bằng cách ám hại vợ con ông ta chăng? Ta có thể nào tước đoạt của Linh Đông số vàng, những giấy thông hành và Phi Lịch chăng? Ta yêu Phi Lịch, nhưng số vàng của nó, ta còn yêu nhiều hơn!

Thế rồi, hắn bước qua phòng bên cạnh. Phi Lịch vẫn còn ngồi đó, nét mặt sa sầm vì những ý nghĩ đen tối ám ảnh, và đôi mắt nhung đen của nàng đẫm lệ ướt long lanh. Khi cửa vừa mở, nàng ngẩng đầu lên một cách đột ngột, nhưng vừa nhìn thấy bộ mặt xấu xí của My Cốt, nàng quay mặt đi chỗ khác một cách thất vọng và sốt ruột.

Gã họa sĩ xấu xí vừa kéo ghế xích lại gần bên Phi Lịch vừa nói:

- Hỡi người đẹp, Linh Đông có dặn tôi hãy sang nói chuyện với cô cho có bạn. Anh ta không ghen với gã My Cốt xí trai này đấy chứ? Ha ha! Nói thật nhé, xưa kia

My Cốt này cũng từng yêu cô, khi mà thời vận của tôi khả quan hơn bây giờ... Nhưng thôi, không nhắc làm gì những chuyện đã qua!

- Bạn anh đã đi vắng nhà rồi chứ? Anh ấy đi đâu vậy? À! Anh nhìn sang chỗ khác; anh do dự, lúng túng; anh không dám nhìn thẳng vào mắt tôi! Hãy nói đi, tôi yêu cầu anh hãy nói thật. Anh nói đi!

- Cô sợ gì vậy?

- Sợ gì à? Phải, tôi sợ... Hỡi ôi!

Phi Lịch đáp và để rơi mình xuống chiếc ghế bành. Sau một phút im lặng, thình lình nàng ngồi nhổm dậy, lấy tay vén lại mái tóc rơi xỏa xuống trán che lấp đôi mắt nhung, rồi đứng dậy đi bách bộ qua lại trong phòng. Sau cùng, nàng dừng chân trước mặt My Cốt, đặt một bàn tay trên vai ông ta và kéo ông ta lại gần một tủ đứng. Nàng vặn chìa khóa xoay một vòng, mở nắp một cái hộp gỗ, chỉ cho ông ta thấy số vàng ròng đựng trong đó và nói:

- Anh nghèo, chắc anh thích có tiền. Vàng đây, anh muốn lấy bao nhiêu tùy ý, nhưng anh phải nói thật, không được giấu tôi! Người đàn bà mà bạn anh vừa đi thăm đó là ai vậy?

Nhìn thấy vàng, đôi mắt My Cốt sáng rực lên. Nhưng ông ta gắng gượng chống lại sự cám dỗ và nói bằng một giọng thành thật giả tạo:

- Cô muốn lung lạc tôi sao? Nếu cô có thể lung lạc được tôi thì cũng không phải là bằng tiền của bạc vàng. Nhưng nếu Linh Đông yêu một người đàn bà khác? Nếu anh ta phản bội cô? Nếu vì chán ngán sự ghen tương của cô mà anh ta âm mưu chạy trốn và bỏ cô ở lại? Cô có thật sự sung sướng hơn chăng khi muốn biết tất cả những điều đó?

Phi Lịch đáp:

- Có chứ! Có chứ! Thật là một điều sung sướng khi được thù ghét và có hành động trả thù. Ôi! Anh không biết rằng sự thù ghét thật là êm ái dịu dàng xiết bao đối với người đã từng yêu thật tình.

- Nếu tôi nói cho cô nghe những gì tôi biết, cô có thể hứa rằng sẽ không phản bội tôi không? Cô có dám hứa chắc rằng cô sẽ không khóc than, kể lể, trách móc người đã phụ tình cô chăng, cũng như mọi người đàn bà khác?

- Khóc than ư? Trách móc ư? Sự trả thù phải được giấu kín dưới một nụ cười!

My Cốt nói mà trong lòng khen thầm:

- Cô quả thật là một người can đảm. Nhưng còn một điều kiện này nữa. Người tình của cô định trốn đi với một người yêu mới, và bỏ cô ở lại. Nếu tôi giúp cô phương tiện để trả thù kẻ tình địch, cô có bằng lòng ra đi với tôi không? Tôi yêu cô thật lòng và muốn cưới cô làm vợ.

Đôi mắt Phi Lịch phóng những tia lửa bực tức. Nàng nhìn My Cốt với một vẻ khinh ngạo khôn tả và giữ im lặng không nói gì. My Cốt hiểu rằng ông ta đã đi quá trớn, bèn nói vớt vát:

- Xin lỗi cô, tình yêu đã làm cho tôi trở nên mù quáng. Tuy nhiên, chính vì tình yêu của tôi đối với cô là một người đẹp như thế mà bị phụ bạc, nên tôi phải nói cho cô biết hết sự thật, cho dù việc ấy sẽ bất lợi cho bạn tôi. Cô hãy thề với tôi là cô sẽ giấu kỹ việc này không cho Linh Đông biết.

- Tôi xin thề bằng danh dự, bằng máu của tôi.

- Được lắm. Bây giờ cô hãy sửa soạn rồi đi theo tôi.

Trong khi Phi Lịch bước qua phòng bên thay áo, My Cốt lại liếc mắt nhìn số vàng. Vàng nhiều lắm! Nhiều hơn sự dự đoán của hắn ta. Khi hắn còn đang ước lượng tổng số vàng ròng đựng trong cái hộp gỗ và thuận tay mở luôn các hộc tủ khác, hắn nhìn thấy một xấp văn thư với tuồng chữ quen thuộc của nhà Cách mạng Mậu Linh. Hắn chụp lấy gói thư mở ra xem ngay. Vừa đọc qua mấy dòng chữ đầu tiên, đôi mắt hắn đã vụt sáng lên! Hắn nói thầm một mình: "Với những tang chứng này thì năm chục cái đầu như Linh Đông cũng phải rụng!"

Rồi hắn ta lén giấu trọn cả xấp thư từ ấy vào trong túi áo.

Thư Zanoni gửi Kiềm Mâu

"Hỡi đạo huynh, quyền năng của tôi đã mất gần hết. Để tìm tông tích Kiều Dung, tôi chỉ còn sử dụng được những bản năng tầm thường của một kẻ thế nhân phàm tục. Nhưng tôi vẫn không hề tuyệt vọng, và trong sự dò dẫm khó khăn, tôi vẫn có linh cảm rằng có ngày chúng tôi sẽ gặp lại nhau.

"Tất cả nhưng bí thuật linh ứng nhất của khoa huyền môn mà tôi đã dùng đều tỏ ra vô hiệu và không sao giúp tôi tìm thấy được nàng. Tuy vậy, hai buổi sớm mai và chiều, hỡi người hiền giả cô đơn, bằng cách xuất thần, tôi có thể giao cảm tâm linh với đứa con của tôi. Tôi không biết gì về nơi ở của nó, những linh ảnh của tôi không cho thấy rõ nó đang ở đâu mà chỉ thấy có linh hồn non dại của nó trong không gian. Vì linh hồn trẻ con còn trong trắng hồn nhiên, vốn không có sự cách biệt ranh giới quốc gia hay ngôn ngữ, nên nó vẫn còn là công dân của tất cả mọi giới người và của mọi thế giới. Trong không gian, linh hồn nó giao cảm được với linh hồn tôi, đứa con đã cảm nhận được sự hiện hữu của cha nó!

"Bằng cách nào tôi đã theo dõi mẹ con nàng đến tại Kinh đô Ánh Sáng? Khi tôi nghe tin người đệ tử của đạo huynh đã đến Venice. *Tôi đã lạc hướng không nhận ra được người đệ tử sơ cơ non trẻ của đạo huynh,*

khi tôi nghe người ta diễn tả hình dáng của một nhân vật có cái vẻ mặt hốc hác bơ phờ đã đến tìm Kiều Dung trước khi nàng bỏ nhà ra đi. Nhưng khi tôi thử kêu gọi linh hồn anh ta đến với tôi trong cơn xuất thần thì anh ta từ chối không chịu nghe lời tôi. Khi đó tôi mới kết luận rằng định mệnh của anh ta đã dính chặt với định mệnh của Kiều Dung. Vì thế, tôi mới theo dõi anh ta đến tận chốn hiểm nguy này!

"Tôi vừa đến đây ngày hôm qua, nhưng chưa tìm thấy con tôi ở đâu. Hỡi Kiềm Mâu! Những sự tìm kiếm của tôi vẫn không có kết quả. Tôi đã đi lục lạo trong những phiên xử ở các Tòa án, tôi đã len lỏi trong giới thẩm phán, quan tòa, và những giới công an, mật vụ, nhưng vẫn không tìm thấy một chi tiết nào có thể giúp tôi lần ra dấu vết của họ. Tôi biết rằng nàng đang ở đây, bản năng của tôi xác nhận như vậy. Tôi cảm thấy hơi thở con tôi dường như đã trở nên nồng ấm hơn và quen thuộc hơn..."

Kiều Dung trong cơn hoạn nạn

Những nơi tụ tập dân chúng trong thành phố vang rền tiếng hoan hô nồng nhiệt. Tướng *Henry* chạy tới lui lăng xăng khắp nơi và thì thầm với binh sĩ trong các quân trại: "Chủ tịch *Robespierre*, thần tượng của các anh em đang lâm nguy?"

Robespierre cố gắng che giấu sự lo ngại của ông ta trong những điệu bộ bình tĩnh. Bản danh sách những nạn nhân của ông ta mỗi lúc càng dài thêm. Tạ Liên, địch thủ đáng ngại của ông ta, hô hào những đảng viên đối lập hãy can đảm và giữ vững tinh thần.

Trên các đường phố, những chiếc tù xa đưa tội nhân ra pháp trường vẫn lăn bánh một cách nặng nề chậm chạp. Những cửa tiệm đều đóng chặt, dân chúng đã chán ngấy mùi máu tanh đến lợm giọng.

Trong một gian phòng ở trung tâm thành phố, Kiều Dung đang ngồi chơi với con. Đứa bé nằm dưới chân nàng, đang đưa tay định bắt lấy một tia nắng xuyên qua cửa sổ. Ánh nắng ấy làm cho nàng lại càng buồn thấm thía hơn, nàng bèn quay mặt sang một bên và thở dài não nuột.

Kiều Dung đã thay đổi nhiều. Nàng có vẻ xanh xao héo hắt! Nàng ngồi đó nhưng trí óc vơ vẩn đâu đâu. Nàng để hai tay buông thõng, nụ cười tươi tắn thường xuất hiện trên môi trước kia nay đã biến mất. Một sự chán nản tối tăm nặng nề dường như đè nặng lên tuổi trẻ hồn nhiên và làm cho ánh nắng vui tươi của buổi ban mai cũng trở nên khó chịu đối với nàng.

Cuộc đời đối với nàng dường như đã mất cả sinh khí. Nàng không cảm giác, không nghe thấy gì cả về

cơn giông tố đang gầm thét bên ngoài. Chỉ khi nhìn thấy Linh Đông đến với nàng mỗi ngày, mặt mày tái nhợt, mệt mỏi và âm thầm lặng lẽ như một cái bóng ma, nàng mới hiểu rằng cái bầu tử khí bao bọc quanh nàng lúc ấy thật là nặng nề u ám đến mức độ nào.

Đắm chìm trong một tâm trạng vô ý thức, giữa một cuộc sống máy móc khô khan, nàng vẫn thản nhiên không hề biết sợ sệt, tuy rằng lúc ấy nàng ví như người đang ngồi trên bờ vực thẳm, với bao nhiêu những độc xà ác thú rình rập trong bóng tối chung quanh.

Cánh cửa đột nhiên mở, và Linh Đông bước vào với một vẻ băn khoăn lo ngại hơn ngày thường. Kiều Dung nói với một giọng dịu dàng, vô tư:

- Ủa! Anh đó sao? Anh đến trước giờ mà tôi định gặp anh.

Linh Đông nói với một nụ cười mỉa mai đáng sợ:

- Ai còn có thể tính toán giờ giấc được ở *Paris*? Sự có mặt của tôi há chẳng phải là đủ lắm rồi sao? Sự điềm nhiên vô tư của cô làm tôi phát sợ. Cô thản nhiên khi tôi đến cũng như khi tôi đi, cơ hồ như mỗi góc đường không có che giấu một tên gián điệp, hay mỗi ngày không có xảy ra một vụ ám sát nào!

- Xin lỗi anh, nhưng thế giới của tôi là ở đây, giữa bốn bức tường này. Tôi không thể nào chứng minh được

gì cho những điều mà anh vừa kể. Ở đây, trừ con tôi ra thì tất cả đều như là cõi chết, không có gì sống động đến nỗi không ai màng để ý đến những việc gì xảy ra ở bên ngoài.

Linh Đông im lặng một lúc. Anh ta nhìn vào khuôn mặt và thân hình người đàn bà hãy còn tươi trẻ như thế mà đã trở thành một con người chán đời, với một quả tim như sắp già cỗi. Sau cùng, anh ta nói với giọng xúc động:

- Hỡi Kiều Dung, chỉ có ở đây, giữa những cơn bạo động dầu sôi lửa bỏng này mà tà ma mới không theo dõi tôi. Thậm chí tôi cũng quên cả sự chết vẫn lén lút theo sát tôi và ám ảnh như một cái bóng. Nhưng có lẽ chúng ta sẽ còn có những ngày tốt đẹp hơn. Hỡi Kiều Dung, tôi bắt đầu nhận thấy một cách mơ hồ về phương cách mà tôi có thể chiến thắng được con ma ám ảnh cuộc đời tôi. Đó là phải thách thức nó và đương đầu với nó. Tôi có nói với cô rằng trong những khi tôi sống cuộc đời cẩu thả, trác táng, thì nó không theo đuổi tôi. Nhưng bây giờ tôi đã hiểu lời cảnh cáo rùng rợn của Kiềm Mâu, rằng con ma chỉ đáng sợ nhất khi ta không nhìn thấy nó. Trong những lúc tâm hồn bình tĩnh, hướng thượng thì nó xuất hiện. À! Tôi đã thấy nó rồi kia kìa, với đôi mắt nhợt nhạt lạnh lùng của nó. (Trán anh ta toát mồ hôi lạnh). Nhưng tôi không sờn lòng mà vẫn giữ vững

quyết tâm: Tôi nhìn thẳng vào mặt nó... và tôi thấy rằng nó đã từ từ rút lui vào bóng tối...

Linh Đông ngừng lại, đôi mắt nhìn vào khoảng không gian chói rạng ánh sáng mặt trời; rồi với một tiếng thở dài nặng nề não nuột, anh nói thêm:

- Hỡi Kiều Dung, tôi đã có cách trốn đi. Chúng ta sẽ rời khỏi *Paris*. Chúng ta sẽ sống với nhau, nâng đỡ an ủi nhau ở nước ngoài và sẽ quên đi dĩ vãng.

Kiều Dung nói một cách bình thản:

- Không, tôi không còn đi đâu nữa cho đến khi người ta đưa tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng. Hỡi Linh Đông, đêm vừa qua tôi đã nằm mơ thấy chàng. Đây là lần đầu tiên tôi mơ thấy chàng từ ngày cách biệt nhau. Anh đừng nhạo báng tôi nhé, dường như chàng tha lỗi cho tôi và gọi tôi hai tiếng "Em ơi" thật ngọt ngào! Giấc mộng đó đã thánh hóa gian phòng này. Tôi tin rằng chàng sẽ đến thăm tôi trước khi tôi chết.

- Cô muốn ở lại đây sao? Tại sao chứ? Để bỏ mất bổn phận làm mẹ ư? Nếu cô gặp tai nạn ở đây, con cô sẽ ra sao? Nó sẽ trở nên mồ côi, thật tội nghiệp! Cô có muốn cho nó trở thành đứa con mồ côi ở một xứ đã báng bổ tôn giáo cô, ở một xứ mà lòng từ ái của con người sẽ không còn nữa hay chăng? Phải! Cô hãy khóc đi và ôm nó vào lòng. Nhưng nước mắt sẽ không đủ để bảo vệ, che chở hay cứu mạng nó!

- Tôi xin nghe lời anh, tôi sẽ cùng anh lên đường.

- Cô hãy sẵn sàng vào lúc chiều mai. Tôi sẽ đem đến cho cô những y phục hóa trang cần thiết.

Kế đó, Linh Đông bèn kể sơ qua vài nét đại cương, sự sắp đặt cuộc hành trình sắp tới, lộ trình sẽ đi qua và những gì phải làm ở dọc đường. Kiều Dung ngồi nghe tiếng được tiếng mất với một tâm hồn bất định, không chút lưu tâm. Anh ta nói xong bèn siết chặt hai bàn tay nàng trong tay mình rồi kiếu từ bước ra.

Sự trả thù của Phi Lịch

Khi Linh Đông vội vàng đi ra khỏi nhà, anh không nhìn thấy có hai bóng đen ẩn núp nơi một góc tường rào. Anh nhìn thấy được cái bóng ma lướt nhẹ bên cạnh mình, nhưng lại không nhìn thấy những cặp mắt ganh tị, nham hiểm và ghen tuông đang rình rập lúc anh ta bước ra khỏi cửa.

My Cốt tiến đến gần nhà, Phi Lịch lặng lẽ bước theo sau. Gã họa sĩ này vốn từng là một kẻ cùng đinh nghèo khó nên thừa biết cách mở lời nói chuyện với người gác cổng. Hắn đưa tay ra hiệu cho người gác cổng đang ngồi trong chòi canh:

- Thế này nghĩa là gì, hỡi công dân! Anh che giấu một kẻ tình nghi sao?

- Hỡi công dân, anh làm tôi sợ hãi đấy! Nếu quả thật như vậy, anh hãy nói tên ông ta xem!

- Không, không phải một người đàn ông, mà là một phụ nữ di trú người Ý ở tại đây.

- Đúng, gian phòng thứ ba trên lầu, cửa bên trái. Nhưng cô ấy có gì là tình nghi? Nàng không thể là một người nguy hiểm, con bé thật hiền quá!

- Hãy coi chừng đó, hỡi công dân! Anh có dám bảo đảm cho cô ta không?

- Không, không! Tất nhiên là không, nhưng mà...

- Có ai đến viếng cô ta không?

- Không có ai cả... à, trừ ra một người Anh.

- Phải rồi! Một người Anh, một tên gián điệp của *William Pitt*[1] và *Cobourg*!

- Lạy Trời! Có thể như vậy được sao?

- Ủa! Này công dân, anh dám nói "lạy trời" ư? Vậy chắc anh phải là một người trong dòng quí tộc?

- Không phải! Đó là một thói quen thôi, tôi chỉ buột miệng thốt ra một cách vô tình vậy thôi!

---

[1]William Pitt (1759-1806), Thủ tướng Anh quốc vào thời đó.

- Người Anh đó có thường đến không?

- Ông ta đến đây hằng ngày.

- Hằng ngày ư?

Phi Lịch không đè nén nổi một tiếng kêu ngạc nhiên. Người gác cổng nói tiếp:

- Cô ấy không đi ra ngoài bao giờ. Cô ta chỉ lo bận rộn công việc săn sóc đứa con mà thôi.

- Đứa con!

Một lần nữa Phi Lịch bất giác thốt lên và lập tức xông vào cư xá. My Cốt cố gắng giữ nàng lại nhưng vô hiệu. Nàng bước lên lầu theo cánh cửa hé mở mà người gác cổng đã chỉ lúc này. Phi Lịch bước nhanh tới gian phòng thứ ba và dừng chân trước ngưỡng cửa. Khi nhìn thấy gương mặt đẹp sắc sảo mặn mà của Kiều Dung, nàng mất hẳn tia hy vọng cuối cùng! Nàng không thốt lên được một tiếng nào nữa, cơn ghen tức đã nổi lên và gặm nhấm quả tim nàng!

Lúc ấy Kiều Dung quay đầu nhìn ra cửa thì thấy Phi Lịch. Sự xuất hiện đột ngột của người sơn nữ với vẻ mặt đầy sát khí, hầm hầm một khát vọng trả thù, một niềm thù hận không đội trời chung, làm cho Kiều Dung bất giác thốt lên một tiếng kêu sợ hãi và ôm chặt đứa con vào lòng.

Cô sơn nữ phát lên một tiếng cười rùng rợn, chậm rãi quay lưng đi ra, bước xuống thang lầu, trở lại chòi

canh của người gác cổng và kéo tay My Cốt đi ra ngoài. Ra tới đường lộ, nàng ngừng lại đột ngột và nói:

- Anh hãy trả thù cho tôi, và cho tôi biết phải đền đáp anh bằng giá nào?

- Bằng giá nào ư, hỡi cô bạn gái rừng xanh? Cái giá đó chỉ là cô cho tôi được phép yêu cô! Cô sẽ cùng đi trốn với tôi vào lúc chiều mai. Cô hãy giữ các giấy thông hành và những bản lộ trình. Còn họ, họ sẽ vào chơi trong nhà ngục trước giờ chúng ta khởi hành. Máy chém sẽ giúp cô trả thù!

Phi Lịch nói với một giọng quyết liệt:

- Vậy anh cứ làm đi. Được vậy tôi mới yên lòng.

Hai người không nói với nhau một lời nào nữa cho đến khi họ về tới nhà. Nhưng khi Phi Lịch ngước mắt lên nhìn ngôi nhà, nàng chợt thấy những khung cửa sổ gian phòng ngủ ấm cúng mà sự tin tưởng vào tình yêu của Linh Đông trước kia đã làm cho nó trở thành một vườn địa đàng mến yêu với bao nhiêu kỷ niệm êm đềm. Khi đó, con sư tử cái Hà Đông bỗng cảm thấy mềm lòng. Lòng trắc ẩn của nữ giới làm cho nàng dịu dàng trở lại và quên mất cái bản tính man dại cố hữu của mình. Nàng bèn kéo tay My Cốt lại và nói:

- Không, không phải hắn! Anh chỉ cần tố giác ả kia thôi! Nó phải chết, con ả đó! Còn hắn thì thôi, hãy tha cho hắn!

My Cốt phát lên một tiếng cười quỉ quái và nói:

- Cô muốn sao cũng được, nhưng hắn vẫn phải bị bắt giam trong ít lâu. Rồi hắn sẽ được bình yên, vì không có ai đứng ra tố giác. Nhưng còn cô ả kia, cô không thấy tội nghiệp cho ả hay sao?

Phi Lịch quay lại nhìn thẳng vào mặt My Cốt. Cái nhìn u ám rùng rợn ấy cũng đủ nói lên quyết định cứng rắn của nàng.

Ngoài hành lang Phủ Chủ tịch

Khi Linh Đông về đến nhà, thái độ của Phi Lịch vẫn không có gì thay đổi. Không một lời nói hay một cái nhìn khác lạ nào tỏ ra cho anh thấy sự thay đổi nghiêm trọng đã làm cho mối tình chung thủy của nàng từ nay trở thành một mối hận thù. Vả lại, Linh Đông còn đang bận lo toan về những kế hoạch sắp tới và bận rộn với những ý nghĩ về cái định mệnh lạ lùng của chính mình, nên anh cũng không để ý đến việc gì xảy ra chung quanh.

Linh Đông vẫn vô tư nói với Phi Lịch về những triển vọng tương lai đang chờ đón họ ở nước ngoài, một khi

họ trốn ra khỏi nước Pháp một cách an toàn. Phi Lịch liền hỏi:

- Còn người đẹp mà anh định mang đi cùng chúng ta thì sao? My Cốt có nói với em là anh đã bỏ nàng ở lại, và để cho một người bạn gái của My Cốt thay vào chỗ đó, có phải vậy không?

Linh Đông nói:

- Hắn ta đã nói cho em nghe rồi sao? Em có hài lòng về sự thay đổi đó không?

Phi Lịch nghĩ thầm:

- Đồ phản bội!

Rồi nàng đột nhiên đứng phắt dậy, bước đến sau lưng Linh Đông, lấy tay vén lại mái tóc xỏa xuống mắt anh, vừa ôm lấy đầu anh vừa nói với một nụ cười nhạt:

- Cái đầu đẹp thế này mà phải đưa vào máy chém thì chẳng tiếc lắm sao!

Nói xong, nàng quay mặt đi và giả vờ sửa soạn đồ hành trang để lên đường.

Qua hôm sau, lúc thức giấc Linh Đông không thấy Phi Lịch nữa; nàng vẫn còn vắng mặt khi anh rời khỏi nhà. Anh còn phải đến viếng lão nghị viên Cai Da một lần cuối cùng trước khi lên đường, để thanh toán số tiền trà nước về việc lo giấy thông hành cho My Cốt, và

cũng để thăm dò xem có việc gì bất trắc xảy ra có thể làm hỏng kế hoạch của anh hay không.

Trong khi đó, My Cốt cũng đang quay cuồng trong trí những ước mơ, mộng tưởng về tương lai, và định bụng sẽ sử dụng một cách khôn ngoan số vàng của người bạn mà hắn ta sắp phản bội. Hắn bèn lên đường đi đến Phủ Chủ tịch của *Robespierre*. Hắn không hề có ý tha mạng sống cho Linh Đông để làm vừa lòng Phi Lịch. Hắn cũng nghĩ một cách khôn ngoan như Ba Rê rằng "chỉ có những người chết mới không còn trở lại".

Và bây giờ, trên đường đi đến Phủ Chủ tịch, hắn ta bắt đầu nghiền ngẫm trong trí một sự đảo lộn tất cả mọi kế hoạch đã dự tính từ ngày hôm trước. Không phải hắn ta do dự trong quyết định tố cáo Linh Đông, và do hành động này sẽ làm cho Kiều Dung phải bị liên lụy như một người bạn thân và đồng lõa. Về việc ấy, hắn đã quyết định rồi, vì hắn căm thù cả hai người. Kiều Dung đã khinh rẻ và không thèm chiếu cố chút nào đến hắn ta; còn Linh Đông tuy có giúp đỡ hắn, nhưng hắn không thể chịu đựng nổi cái ý nghĩ phải chịu ơn của gã ấy. Điều đó gần như là một sự sỉ nhục.

Vậy thì bây giờ hắn cần gì phải rời khỏi nước Pháp? Hắn có thể chiếm đoạt số vàng của Linh Đông và ép Phi Lịch phải chiều theo ý muốn của hắn. Những thư từ của Mậu Linh gửi cho Linh Đông mà hắn đã lấy

trộm được, vừa là những tang chứng độc hại để khép Linh Đông vào án tử hình, lại vừa là một dịp để hắn lập công lớn với *Robespierre*. Nhờ đó, hắn có thể làm cho *Robespierre* tha thứ về tội đã kết giao với lãnh tụ *Hébert* trước kia, và đồng thời sẽ thâu dụng hắn làm vây cánh trong đảng để thực thi chính sách khủng bố hiện tại.

Những triển vọng về con đường công danh, sự giàu sang và danh vọng, lại hé mở trước mắt hắn ta. Những lá thư tang chứng trong tay hắn đã được gửi đi ít lâu trước khi Mậu Linh bị hành quyết, được viết ra một cách táo bạo và vô tư, là những đặc tính quen thuộc của nhà cách mạng này, một đệ tử của *Danton*. Những thư ấy công khai nói về âm mưu chống lại *Robespierre* và nêu đích danh những người chủ mưu và đồng lõa, những kẻ mà nhà độc tài vẫn cho người rình rập thường xuyên nhưng chưa có được bằng chứng cụ thể nào trong tay để đập tan cả bọn một cách hợp pháp trước dư luận quần chúng. Liệu ai có thể hiến dâng cho nhà độc tài một món quà quí báu hơn thế nữa kia chứ?

Với những ý nghĩ đó lởn vởn trong óc, tên phản bội đã bước đến trước cửa Phủ Chủ tịch. Tại đó có một nhóm chừng mươi tên quân cận vệ cao lớn lực lưỡng, ngày đêm canh phòng và giữ gìn an ninh cho Chủ tịch *Robespierre*.

Bên ngoài là một đám đông dân chúng, phần lớn gồm những người có việc cần gặp Chủ tịch để xin xỏ đặc ân hoặc khiếu nại, kêu oan về một việc gì đó. Cũng có vài kẻ vô tích sự đứng xem để giết thời giờ. Thình lình, đám đông rẽ sang hai bên để nhường chỗ cho một người mảnh khảnh, với một khuôn mặt có vẻ dịu dàng và một nụ cười khả ái trên môi, ăn mặc giản dị nhưng sạch sẽ và có một cái nhìn khiêm tốn, e dè.

Người ấy từ ngoài đi vào với những bước chân âm thầm lặng lẽ như một cái bóng, nhưng dường như có một sức mạnh bí mật làm cho đám quân cận vệ lực lưỡng với những thớt lưng nặng nề như những tấm phản phải hối hả vẹt ra để tránh đường và đè dẫm lên nhau một cách hỗn loạn.

Đi gần đến trước cửa, người ấy liếc nhìn My Cốt và người cận vệ đứng cạnh đó với một cái nhìn thoáng qua nhanh như chớp, không nói một lời hay hỏi một câu nào. Người cận vệ cũng đứng thẳng người để nhường lối đi cho anh ta.

Thế là người khánh lạ cứ đi thẳng lên lầu để vào văn phòng Chủ tịch.

Vào hang sói

Chủ tịch *Robespierre* đang ngả lưng nghỉ trên chiếc ghế bành, gương mặt tái ngắt có vẻ mỏi mệt và đôi má lõm sâu hơn lúc bình thường.

Thật vậy, ông ta giống như một người mà cuộc đời sắp sửa xuống dốc và đã đặt sẵn một chân vào nấm mồ dành cho mình. Cách đó một quãng, Bá Văn và *Couthon* ngồi chung nhau ở một bàn khác, loay hoay viết lách và thỉnh thoảng lại ngưng viết để hội ý nhau bằng những giọng nói thì thầm.

Thình lình, tên cận vệ túc trực bên ngoài bỗng mở cửa phòng bước vào và đến gần *Robespierre* rồi kề tai nói nhỏ: "Gô Ranh đến."

Nghe báo, Chủ tịch *Robespierre* liền đứng ngay dậy. Dường như cái tên ấy có sức mạnh chuyền vào người ông ta một luồng sinh khí mới. Ngay sau đó, con người mảnh khảnh và có vẻ khiêm tốn vừa rẽ đám đông từ bên ngoài lúc nãy đã bước vào phòng và nghiêng mình chào rất sâu trước mặt nhà độc tài.

Thật vậy, *Robespierre* đang vui mừng đón tiếp một trong những cộng sự viên đắc lực nhất của ông ta, một người mà ông ta có thể tin cậy hơn cả các nhóm đảng viên *Jacobin* hay dũng khí hiên ngang của những đạo

binh giải phóng. Đó là Gô Ranh, tay trùm mật vụ của Ủy ban Cách mạng, một người có cặp mắt dò xét thấu suốt đến mọi nơi và luôn mang đến cho nhà độc tài những tin tức sốt dẻo, chính xác, không những về hành động mà còn cả về những tư tưởng đang manh nha của mọi người.

- Thế nào, hỡi công dân, có tin gì thêm về Tạ Liên không?

- Sáng nay, ông ta đã ra đi thật sớm, vào lúc tám giờ hai phút.

- A! Sớm như vậy à! Hừm!

- Ông ta đi theo đường Tứ Tự, đường Nhà Thờ, đường Thống Nhất, đường Bãi Sậy, rồi đường Mác Tin; nhưng không có gì lạ, trừ ra...

- Trừ ra chuyện gì?

- Ông ta dừng lại trước một quán sách và trả giá mua vài quyển.

- Mua sách? A! Thằng bịp láo! Nó đang âm mưu gì đây mà muốn đội lốt một tên trí thức kia chứ? Được lắm, nói tiếp đi.

- Sau đó, ông ta đến đường Mông Mạc thì có một người lạ mặt khoác áo tơi màu xanh bước đến cạnh ông ta. Hai người cùng đi với nhau khoảng vài phút thì gặp Lữ Giang cùng nhập bọn.

- Lữ Giang à? Này Bá Văn, hãy lại đây. Anh có nghe gì chưa? Lữ Giang...

- Khi đó tôi bèn nấp vào một tiệm trái cây và cho tiền hai đứa bé gái để chúng giả vờ đánh banh ở gần bên họ để nghe xem họ nói với nhau những gì. Hai đứa bé gái ấy nghe Lữ Giang nói: “Hình như quyền uy của ông ta đã giảm sút.” Và Tạ Liên đáp: “Đúng, và cả sức khỏe của ông ta cũng vậy. Tôi cho rằng ông ta chỉ sống thêm nhiều lắm là ba tháng nữa.” Hỡi đồng chí Chủ tịch! Tôi không biết có phải là họ nói về anh hay không?

Robespierre đáp lại bằng một nụ cười lạnh như băng, nhưng ngay sau đó lộ rõ vẻ mặt lo lắng băn khoăn. Rồi ông ta thầm nhủ một mình: “ Không, ta hãy còn rất trẻ, cũng không trác táng hay ăn chơi vô độ. Không, dĩ nhiên là sức khỏe của ta còn rất tốt.” Và ông ta nhanh chóng xua tan ngay nỗi lo lắng trong lòng, gằn giọng hỏi tiếp:

- Còn tin gì nữa không?

- Có! Người yêu của Tạ Liên là *Theresa de Fontenal* hiện đang bị giam vẫn tiếp tục trao đổi thư từ với ông ta. Nàng thúc giục ông ta hãy tìm cách giết đồng chí để cứu nàng. Điều này bọn nhân viên của tôi đã nghe rõ. Chính tên người nhà của ông ta làm người liên lạc để thông tin với *Theresa*.

- Vậy sao? Tên gia bộc đó, anh phải chặn bắt nó ở giữa đường cho tôi. Thời đại Khủng bố còn chưa chấm dứt, nếu bắt được thư từ gì trong người nó để làm tang chứng rõ ràng, tôi sẽ trục xuất Tạ Liên ra khỏi Quốc hội ngay.

Robespierre đứng dậy. Sau khi vừa đi bách bộ vừa suy nghĩ một lúc trong gian phòng, ông ta mở cửa gọi một người cận vệ vào rồi ra lịnh hãy theo dõi và chặn bắt ngay tên gia nhân của Tạ Liên.

Kế đó, *Robespierre* lại buông người xuống chiếc ghế bành. Khi người cận vệ đã đi ra, Gô Ranh hỏi thấp giọng:

- Có phải người này tên Ari không?

- Phải! Nó là một đứa trung tín. Giá như nó biết giữ vệ sinh và bớt chửi thề đôi chút thì hay quá!

- Phải chăng đồng chí đã ra lịnh chặt đầu anh nó?

- Phải, nhưng chính Ari đã tố giác anh ruột nó!

- Dù vậy, đối với anh thì liệu nó có thật đáng tin cậy không?

- Ừ nhỉ! Anh nói đúng!

Kế đó, *Robespierre* rút ra một quyển sổ tay trong túi áo, viết vào đó vài dòng chữ, rồi đặt lại chỗ cũ và nói:

- Còn gì nữa về Tạ Liên?

- Hết rồi. Lữ Giang và người lạ mặt cùng đi đến công viên rồi chia tay. Tôi thấy Tạ Liên trở về nhà. Nhưng tôi còn có tin khác nữa. Anh có dặn tôi truy tìm tác giả của những bức thư nặc danh...

- À! Anh tìm được chưa? Hãy nói đi.

- Thưa đồng chí Chủ tịch, tôi đã tìm ra được một người. Đồng chí hẳn biết rằng trong số những kẻ bất mãn nhất có một người tên My Cốt?

Robespierre tra tìm hồ sơ trong một quyển sổ đóng bìa da màu đỏ rồi nói:

- À, à... Hãy đợi một chút... My Cốt! Đây rồi. Trong này ghi rõ: "Vô thần, bạn thân của *Hébert*." À, à... còn nữa... "Chánh án Duy Mật biết rõ lý lịch và tội ác của tên này." Được rồi, còn gì nữa?

- Tên My Cốt này bị tình nghi đã viết và rải truyền đơn chống đồng chí Chủ tịch và Ủy ban Cách mạng. Đêm qua, khi nó vắng nhà, người gác cổng cư xá đã để tôi vào nhà nó, ở đường *Bô-rơ-pe*. Tôi tìm cách mở được khóa phòng để vào và mở tủ của nó. Tôi tìm thấy một bức biếm họa vẽ đồng chí bị đút đầu vô máy chém với dòng chữ này ở dưới: "Hỡi tên đao phủ của dân tộc, mi hãy đọc bản án của mi!" Tôi so sánh hàng chữ đó với tuồng chữ trong các bức thư nặc danh mà anh đã đưa cho tôi, thì thấy tất cả đều giống nhau. Anh xem đây, tôi có cắt dòng chữ đó về đây rồi!

Robespierre cầm lấy xem qua và mỉm cười. Rồi dường như đã được thỏa mãn, ông ta lại ngã ngửa người trên lưng ghế bành và nói:

- Tốt lắm! Tôi tưởng rằng đó là một kẻ thù nào nguy hiểm hơn! Thằng này phải bị bắt giữ và kết án tử hình!

- Nó đang đợi sẵn bên dưới. Tôi có nhìn thấy nó khi tôi bước lên lầu.

- Vậy sao? Hãy gọi nó lên. À không, đợi một chút. Gô Ranh, anh hãy tạm lánh mặt sang phòng bên, chờ đến khi nào tôi gọi lại anh. Bá Văn, anh hãy cho người lục soát tên My Cốt trước khi đưa nó vào đây.

Bá Văn bước ra cửa; trong khi đó *Robespierre* cúi đầu xuống trước ngực, có vẻ như chìm đắm trong một cơn suy tư thâm trầm.

Sau một lúc, cánh cửa thình lình mở ra. Bá Văn bước vào và nói nhỏ với nhà độc tài:

- Xong rồi! Đồng chí có thể gặp nó.

Robespierre ra lịnh cho người cận vệ đưa My Cốt vào. Gã họa sĩ bước vào với một vẻ mặt bình tĩnh và đứng thẳng người trước mặt vị Chủ tịch.

Robespierre hỏi:

- Hỡi công dân, anh muốn nói chuyện với tôi? Tôi biết công lao và lòng ái quốc của anh đã từ lâu rồi. Phải

chăng anh muốn xin tôi một chức vụ, hay anh có điều gì muốn trình bày, anh cứ nói.

- Thưa đồng chí Chủ tịch, tôi đến đây không phải để cầu xin một ân huệ, mà là để làm một việc phụng sự quốc gia. Tôi hiện có trong tay những bằng chứng về một âm mưu lật đổ chính quyền mà những kẻ chủ mưu vẫn còn sống ung dung ngoài vòng pháp luật.

Nói xong, hắn ta đặt một xấp thư lên bàn. *Robespierre* cầm lấy, liếc nhanh qua một lượt và lẩm bẩm:

- À, à... Tốt quá, đây là tất cả những gì ta đang cần. Xem nào, Ba Rê ư? Lữ Giang ư? Ta đã nắm được bọn mày rồi. Hóa ra Mậu Linh cũng chỉ là nạn nhân bị chúng lừa bịp. Cám ơn anh, công dân My Cốt! Tôi thấy rằng những thư từ này gửi cho một người Anh. Có người Pháp nào mà không đề phòng bọn chó săn Anh quốc hóa trang làm cừu non? Nước Pháp không còn cần đến những công dân thế giới nữa. Trò hề đó đã chấm dứt cùng với tên Cờ Lút! À, xin lỗi anh, hỡi công dân My Cốt, nhưng hình như Cờ Lút và *Hébert* đều là bạn thân của anh?

My Cốt đáp bằng một giọng dường như để tự bào chữa:

- Thưa đồng chí Chủ tịch, tất cả mọi người đều có thể lầm lẫn. Tôi không còn chơi thân với họ nữa kể từ

ngày mà đồng chí Chủ tịch công khai tuyên bố chống lại họ, vì tôi sẵn sàng từ bỏ những cảm tình riêng tư của tôi vì nền công lý và chính nghĩa cách mạng.

- Đúng vậy, tôi luôn nắm vững công lý. Đó chính là cái đức tính mà tôi hằng có! Anh có thể tin chắc rằng sự công bằng của tôi sẽ không còn nhắm mắt làm ngơ đối với những công lao của anh, hỡi công dân My Cốt. Anh biết tên Linh Đông này không?

- Tôi biết ông ta khá rõ, và trước đây còn chơi thân nữa. Ông ta là bạn tôi trước kia, nhưng tôi sẵn lòng tố cáo cả anh ruột tôi nếu như đó là một kẻ đối lập. Tôi cũng không hổ thẹn mà nhìn nhận rằng tôi có chịu ơn ông ta ít nhiều.

- À, à... Và phải chăng anh chủ trương một cách can đảm và thành thật rằng khi có kẻ nào hăm dọa đến tính mạng tôi thì tất cả những cảm tình cá nhân của anh đều phải được dẹp bỏ?

- Vâng, tất cả!

- Anh là một công dân gương mẫu, My Cốt. Anh hãy viết cho tôi địa chỉ của tên Linh Đông này nhé.

My Cốt cúi xuống bàn viết. Thình lình, khi tay vừa cầm lấy cán bút, một tư tưởng vụt thoáng qua trong đầu làm hắn khựng lại, lộ vẻ bối rối và lưỡng lự vô cùng.

- Anh hãy viết đi, My Cốt!

Gã họa sĩ bất lương buộc lòng phải tuân lệnh một cách miễn cưỡng.

- Tên Linh Đông này có còn giao thiệp với ai nữa không?

My Cốt đáp:

- Chính tôi đang muốn nói với đồng chí Chủ tịch về điểm đó. Mỗi ngày ông ta đều đến viếng một người đàn bà, một phụ nữ ngoại quốc biết rõ tất cả những bí mật của ông ta. Người đàn bà ấy giả vờ nghèo túng và chỉ lo việc nuôi con. Nhưng bà ta là vợ của một người Ý rất giàu và đã từng sử dụng những khoản tiền khổng lồ để mua chuộc những công dân Pháp. Bà ta cần phải bị bắt giữ.

- Vậy thì anh hãy viết tên bà ấy.

- Nhưng phải làm gấp mới được, vì tôi biết rằng cả hai đều định rời khỏi *Paris* nội trong đêm nay.

- Anh yên tâm đi, My Cốt! Chính phủ ta hành động rất mau lẹ.

Robespierre cầm lấy tờ giấy mà My Cốt vừa viết xong, và nói với một nụ cười:

- Có phải lúc nào anh cũng viết giống như thế này không, công dân My Cốt? Tôi thấy dường như anh đã thay đổi tuồng chữ khác?

- Tôi không muốn cho họ biết rằng chính tôi đã tố cáo họ, thưa đồng chí Chủ tịch!

- Tốt lắm! Tốt lắm! Công lao của anh sẽ được tưởng thưởng xứng đáng, anh hãy trông cậy nơi tôi. Chào đoàn kết!

Robespierre vừa nói xong vừa nhổm dậy nửa người; My Cốt cũng cúi chào và lui ra. Nhà độc tài rung cái chuông nhỏ. Người cận vệ túc trực bên ngoài bước vào chờ lịnh.

- Anh hãy theo dõi người này. Ông ta tên là My Cốt. Khi ông ta vừa ra khỏi cửa, hãy bắt giữ ông ta ngay và giam vào khám lớn. À, đợi một chút... Đây là lịnh tống giam. Công tố viện sẽ được chỉ thị buộc tội sau!

Người cận vệ bước ra. *Robespierre* không có vẻ gì là mệt mỏi bơ phờ như lúc đầu. Ông ta chồm dậy và đứng dạng hai chân ngay giữa phòng, hai tay khoanh trước ngực, nét mặt căng thẳng và kêu to:

- Gô Ranh đâu?

Tay trùm mật vụ lại xuất hiện.

- Anh hãy cầm lấy những địa chỉ này. Trong vòng một giờ phải bắt giam tên người Anh và người đàn bà này. Những lời khai của họ có thể sẽ giúp tôi bắt giữ những kẻ thù quan trọng hơn. Họ sẽ nhận án tử hình

và lên máy chém cùng với những tội nhân khác vào ngày mồng mười, tức là còn ba ngày nữa. Và đây (ông ta hối hả viết vài dòng trên một tờ giấy), đây là lịnh tống giam.

Sau khi Gô Ranh đã đi ra cửa, *Robespierre* nói:

- Và bây giờ, này Bá Văn và *Couthon*, chúng ta không thể trì hỗn với Tạ Liên và đồng bọn được nữa. Tôi vừa được báo cáo là toàn thể nghị viên sẽ không tham dự ngày đại lễ mồng mười tháng này. Chúng ta phải dựa vào pháp luật mà thôi. Tôi sẽ sắp đặt ý tứ cho có trật tự, và chuẩn bị bài diễn văn của tôi. Ngày mai, tôi sẽ trở lại dự họp tại Quốc hội. Ngày mai, *Saint-Just*[1] sẽ khải hoàn với những đạo quân thắng trận và nhập cuộc với chúng ta. Ngày mai, trên diễn đàn tôi sẽ đả kích những kẻ thù bí mật của nước Pháp! Ngày mai, trước quốc dân, tôi sẽ đòi thủ cấp của những kẻ phản bội!

[1] Tức Louis Antoine Léon de Saint-Just (1767-1794), lãnh tụ quân sự quan trọng, cánh tay đắc lực của Robespierre trong suốt Thời đại Khủng bố (Reign of Terror), bị xử tử cùng lúc với Robespierre.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT
ĐIỀU BÍ ẨN CUỐI CÙNG

Linh Đông thoát cơn ám ảnh - Quần chúng sôi động - Sự thất bại của Robespierre - Sự hy sinh của Zanoni - Thiên thần Adonai xuất hiện - Trong nhà ngục - Đứa trẻ mồ côi - Điều bí ẩn cuối cùng

Linh Đông thoát cơn ám ảnh

Sau cuộc gặp lần chót với Cai Da để thảo luận những chi tiết cuối cùng về việc đào thoát, Linh Đông cảm thấy yên lòng và trở về nhà. Giữa những ý nghĩ lạc quan về triển vọng tốt đẹp của một cuộc sống an toàn ở nước ngoài, thình lình anh nghe một giọng nói rùng rợn quen thuộc như rót từng tiếng vào tai anh:

- Sao? Mi muốn thách thức ta và muốn thoát khỏi tay ta ư? Mi muốn làm lại cuộc đời tốt lành và hạnh phúc ư? Vô ích, vì đã quá trễ! Không! Không chỉ có ta theo dõi mi đâu, mà những vết chân người, cũng rùng rợn không kém, nay đã rình rập theo sát bên cạnh mi. Còn ta, khi mi gặp lại ta thì đã là ở trong ngục tối vào lúc nửa đêm, trước khi định mệnh của mi kết thúc. Kìa, mi hãy nhìn xem!

Linh Đông quay đầu nhìn lại thì thấy sau lưng có một người lạ mặt, dáng điệu khả nghi. Anh đã nhìn thấy người này trước đây trên đường, nhưng không để ý. Người ấy dường như đã núp sẵn đâu đây và bám theo anh bén gót ngay khi anh vừa từ nhà lão Cai Da đi ra.

Linh Đông biết ngay là mình đang bị rình rập, theo dõi. Tuy là người gan góc, nhưng anh cũng không khỏi cảm thấy chột dạ. Anh biết quá rõ tình hình ở *Paris* lúc ấy để nhận thức được mối nguy cơ mà anh đang gặp phải. Một viễn ảnh rùng rợn phô bày trước mắt anh: theo dõi, bắt giữ, đưa ra xử án và lên máy chém. Đó là cách thức làm việc thông thường và mau lẹ của cái gọi là "luật pháp" dưới chế độ đương thời.

Tim Linh Đông đập mạnh, hơi thở dồn dập. Anh cố tìm cách lẫn tránh cái bóng đen đang bám theo anh trên quãng đường vắng.

Một lúc sau đó, Linh Đông đi vào một con đường nhỏ khúc khuỷu và lọt vào một khu đầy những ngõ ngách chằng chịt. Anh nhìn lại phía sau thì không còn thấy người theo dõi anh đâu nữa. Theo một con đường tắt, anh đi rảo bước và nhắm hướng trở về nhà. Khi anh vừa ra tới một con đường lớn thì bỗng có một người đi đường đầu đội nón sụp xuống tận mắt và khoác áo tơi che kín cổ bước lại gần, nói nhỏ vào tai anh:

- Linh Đông! Anh đang bị theo dõi! Hãy đi theo tôi!

Người ấy nói xong bèn tiếp tục đi trước mặt Linh Đông để dẫn đường. Kế đó, anh thấy người ấy đi tạt ngang qua lề đường và rẽ nhanh vào một ngôi nhà cửa đã mở sẵn ở ngay bên đường. Anh không sao nhìn thấy rõ mặt người ấy, vì cái áo tơi rộng được kéo lên phủ kín đến tận mang tai. Người ấy dừng trong cửa và ra dấu cho Linh Đông bước vào.

Linh Đông rón rén bước vào cửa và cánh cửa liền khép lại. Anh nín thở, nhưng vẫn không hỏi một câu nào, anh lặng lẽ đi theo người kia bước lên một cầu thang rộng rãi và đi xuyên qua những gian phòng trống trơn.

Sau cùng, khi hai người đã vào một gian phòng nhỏ, người lạ mặt bèn bỏ mũ và áo tơi ra, thì Linh Đông lấy làm ngạc nhiên vô cùng khi nhận ra đó chính là... *Zanoni*.

Zanoni mời Linh Đông ngồi xuống ghế và nói:

- Ở đây anh được an toàn. Anh thật may mắn khi được tôi tìm thấy ở đây.

Linh Đông đáp:

- Riêng tôi, có lúc tôi đã nghĩ rằng tốt hơn chúng ta không nên gặp lại nhau! Tuy vậy, bây giờ tôi cũng thấy

vui khi được gặp lại một nhân vật kỳ bí như anh, cho dù anh đã từng mang đến cho tôi tất cả những nỗi đau khổ trong đời này! Giờ đây, tôi mong ông sẽ nói thật cho tôi biết về những điều bí ẩn lạ lùng của đời ông, hoặc ít nhất cũng là của cuộc đời tôi!

Zanoni nói với giọng thương hại:

- Anh đã đau khổ ư? Hỡi người đệ tử sơ cơ đáng tội nghiệp? Phải, tôi cũng đã thấy được điều đó trên khuôn mặt anh. Nhưng tại sao anh lại qui trách nhiệm cho tôi? Tôi há chẳng đã cảnh giác anh từ trước về sự ngẫu hứng nhất thời của anh đó sao? Tôi há chẳng đã cho anh biết trước rằng cuộc thử thách sẽ rất khủng khiếp và tai hại hay sao? Thậm chí, hỡi Linh Đông, tôi há đã không sẵn lòng hiến cho anh tình yêu của người con gái ấy hay sao? Cho dù đó là một tình yêu mãnh liệt đủ để làm tôi được sung sướng khi nàng thuộc về tôi. Phải chăng anh đã táo bạo và quyết tâm tự chọn lấy con đường khó khăn để đương đầu với cuộc thử thách đó? Chính do ý muốn của anh mà anh đã tôn Kiềm Mâu làm thầy và chọn con đường huyền môn làm mục đính của cuộc đời.

- Nhưng vì ai mà tôi nảy sinh những ý muốn mãnh liệt không cưỡng lại được như thế, để rồi lựa chọn khoa pháp môn lạ lùng và tai hại đó? Tôi không hề biết gì

về những việc ấy trước khi gặp ông, và chính ông đã lôi cuốn tôi vào bầu không khí mê hoặc đó. Giờ thì ông có chịu thừa nhận rằng ông là một kẻ bịp bợm hay chăng? Hoặc ông có dám nói cho tôi biết rằng ông đã tự bán mình cho ma quỷ? Ông có dám thú nhận rằng ông chẳng qua chỉ là một tay phù thủy lợi hại, dùng tà thuật để sai khiến tà ma ám ảnh tôi ngày đêm?

Zanoni nói:

- Tôi là ai cũng đâu có gì quan trọng? Điều quan trọng là, hãy biết rằng tôi có thể giúp anh thoát khỏi sự ám ảnh ma quái và đưa anh trở về cuộc sống bình thường. Để đạt được mục đích ấy, anh nên biết rằng tôi không phải là phù thủy hay kẻ thù của anh. Tôi không có khả năng ban cho anh những gì không phù hợp với anh. Tôi cũng không thể hoàn tất nơi anh những gì mà Kiềm Mâu đã không làm được. Nhưng tôi có thể mang lại cho anh một điều quí báu. Đó là giúp anh được sống an ổn với thế gian, trở về với cuộc sống bình thường như mọi người, và có được sự bình an trong nội tâm.

- Ông có chắc chắn như vậy không?

- Tôi thề là như vậy, nhân danh mạng sống của vợ con tôi!

Linh Đông nhìn *Zanoni* với sự tin tưởng trong lòng. Rồi anh thì thầm cho *Zanoni* biết địa chỉ của Kiều

Dung. Cho đến lúc đó anh vẫn hoàn toàn chưa biết rằng những cuộc viếng thăm của anh đã mang đến tai họa cho nàng.

Zanoni nói với một niềm hứng khởi trong lòng:

- Cầu mong mọi phước lành sẽ đến với anh. Anh biết không, ở ngưỡng cửa trung gian với các cảnh giới vô hình luôn có những tà ma, ác quỉ lởn vởn chực hại người? Anh đã dám phiêu lưu vào vùng cấm địa ấy, và những hình ảnh ma quỷ kia đã xuất hiện trước mắt anh, chúng sẽ tiếp tục ám ảnh anh mãi cho đến khi nào anh có thể đạt được tâm thức trong sáng như các đấng thiên thần, hoặc quay trở về cuộc sống bình thường hồn nhiên như trẻ con. Bây giờ, anh hãy trả lời cho tôi biết: mỗi khi anh khởi lòng hướng thiện và muốn noi theo đạo đức, phải chăng những hình ảnh ma quái ấy sẽ thình lình xuất hiện bên anh, làm cho anh phải thất vọng, sợ hãi và muốn đắm mình trong những cảnh ăn chơi trụy lạc? Và khi anh đã chấp nhận sự sa đọa, bóng ma ấy sẽ nhường chỗ cho những kẻ thù còn độc hại hơn cả nó để làm cho tâm hồn anh tiếp tục sa đọa hơn nữa? Đã có bao giờ anh can đảm chống cự và đương đầu với sự khủng khiếp mà nó gây ra cho anh chăng? Có khi nào anh tự nhủ rằng: "Dầu việc gì xảy ra, tôi cũng quyết tâm noi một cuộc sống đạo đức."?

Linh Đông đáp:

- Có, Nhưng chỉ mới gần đây tôi mới dám làm như thế!

- Và anh có cảm thấy rằng khi đó thì những hình bóng ma quái kia trở nên lu mờ và yếu ớt?

- Đúng vậy!

- Vậy xin chúc mừng anh đã vượt qua được sự khủng khiếp thật sự và nắm được bí quyết của cuộc thử thách. Khi anh có được quyết tâm "muốn chiến thắng" là anh đã đạt được sự thành công đầu tiên. Anh hãy vui mừng đi, vì sự loại trừ những bóng ma ám ảnh kia chắc chắn sẽ thành tựu. Tôi biết anh không phải là hạng người chối bỏ ý niệm về đời sau để rồi trở thành nạn nhân của những tư tưởng hắc ám. Than ôi! Biết đến bao giờ loài người mới hiểu được rằng nếu tôn giáo đề cao đức tin, ấy không phải chỉ vì đức tin hướng đến một đời sau, mà còn vì nếu không có đức tin, không có một cái gì đó minh triết sáng suốt hơn, thánh thiện và thiêng liêng hơn cuộc đời trần gian ô trọc này, thì con người sẽ không có được lẽ sống vững bền, chân thật. Người nghệ sĩ có lý tưởng, vị giáo sĩ có đức tin. Lý tưởng và đức tin đều có ý nghĩa riêng của nó, nhưng nói chung thì cả hai đều hòa hợp làm một với nhau. Hỡi người lãng tử lạc loài cô đơn, hãy trở về với cuộc sống bình thường của thế gian. Hãy cố gắng hướng đến những gì là cao đẹp và thánh thiện trong đời sống hằng ngày. Và hỡi những

ám ảnh ma quái, hãy rút lui về trong bóng tối u ám. Hãy tan biến cho mau, hỡi những ám ảnh của tội lỗi và mặc cảm! Và hỡi đấng thiêng liêng Toàn chân Toàn thiện, xin hãy ban ân huệ tốt lành cho tâm hồn trẻ con nông nổi này, xin hãy soi sáng tâm hồn anh ta ngày cũng như đêm bằng ánh sáng của Chân Thiện Mỹ.

Zanoni vừa nói vừa đặt nhẹ bàn tay lên hai bên thái dương nóng bỏng như lửa của Linh Đông. Linh Đông lấy làm ngạc nhiên và run cả người lên vì sung sướng. Anh dường như đang rơi vào một giấc mơ kỳ diệu! Thình lình, anh cảm thấy như đang sống lại cuộc đời thơ ấu trong ngôi nhà của cha mẹ mình trước kia, với bao nhiêu kỷ niệm êm đềm của tuổi xanh ngây thơ trong trắng.

Những hình ảnh rùng rợn khủng khiếp đã từng theo dõi, ám ảnh, làm cho anh đến muốn phát điên, nay bỗng tan biến đi đâu mất cả. Anh cảm thấy dường như anh đã quì gối xuống và cầu nguyện.

Kế đó, anh tỉnh lại... Anh đã tỉnh giấc với những giọt lệ lăn trên hai má, những giọt nước mắt sung sướng vì cảm nhận được rằng những bóng ma ám ảnh đã vĩnh viễn tan biến không còn nữa.

Linh Đông đưa mắt nhìn quanh. *Zanoni* đã biến mất dạng. Trên bàn có một mảnh giấy với mấy dòng chữ, mực hãy còn ướt:

"Tôi sẽ vạch một lộ trình và có sẵn những phương tiện chắc chắn để giúp anh trốn thoát. Tối nay, khi đồng hồ điểm chín giờ, một chiếc tàu sẽ đưa anh đến một nơi trú ẩn an toàn cho đến khi Triều đại Khủng bố hoàn toàn sụp đổ, cũng không còn bao lâu nữa. Anh hãy từ bỏ cuộc đời bê tha trác táng đã cuốn hút anh đi lạc đường và suýt phải bỏ mạng. Hãy trở về xứ sở của anh để sống an toàn. Anh sẽ còn sống trên đời được nhiều năm để suy gẫm về cuộc đời và cố gắng chuộc lại những lỗi lầm đã qua. Còn về tương lai, hãy lấy lý tưởng làm đuốc soi đường và lấy nước mắt làm dòng suối trong lành rửa sạch mọi tội lỗi!"

Linh Đông tuân theo một cách chặt chẽ những lời dặn dò khuyên bảo đó, và về sau tất cả đều xảy ra hoàn toàn đúng như vậy!

Quần chúng sôi động

Thư *Zanoni* gửi Kiềm Mâu:

"Nàng đã bị bắt giam theo lịnh của Robespierre*! Theo sự tìm hiểu của tôi thì nguyên nhân là do mối liên hệ với Linh Đông. Đó là mối liên hệ đáng sợ nối liền định mệnh của hai người bọn họ với nhau mà tôi không sao gỡ ra được. Mối liên hệ đó trước đây vẫn bao phủ Linh Đông như một đám mây mù, che ám nhãn quang của tôi, không cho tôi tìm thấy nàng.*

"Bị bắt! Bị giam! Đó là cái cửa ngõ đưa vào nhà mồ! Phiên xử án và thọ hình sẽ diễn ra trong ba ngày tới. Tên bạo chúa đã định ngày chém tập thể vào mồng mười. Trong khi cái chết của những kẻ vô tội làm sôi động cả thành phố, thì những thuộc hạ của ông ta sẽ thẳng tay tàn sát mọi kẻ thù.

"Chỉ còn lại một hy vọng duy nhất là tôi sẽ có thể nhân danh công lý để xử tội tên bạo chúa. Nhưng tôi chỉ còn có hai ngày nữa thôi! Sau hai ngày đó sẽ là sự âm u, cô quạnh, nhưng tôi vẫn còn có thể cứu nàng. Tên bạo chúa sẽ bỏ mạng trước ngày mà ông ta định thực hiện vụ hành quyết tập thể.

"Đây là lần đầu tiên tôi can thiệp vào những âm mưu sát phạt của loài người! Linh hồn tôi trong cơn thất vọng não nề đã quyết định phải xông xáo nhảy vào vòng chiến."

***

Một cuộc tập hợp quần chúng đã diễn ra trên đường Thánh Hô-nô-rê. Một thanh niên vừa bị bắt theo lịnh của Chủ tịch *Robespierre*. Đó là người gia nhân của Tạ Liên, lãnh tụ phe đối lập ở Quốc hội, người mà cho đến nay tên bạo chúa vẫn còn do dự chưa dám xuống tay.

Vụ bắt bớ này chắc chắn sẽ gây ra một cơn sôi nổi dư luận trầm trọng hơn tất cả những vụ bắt bớ thông

thường, vốn đã được xem như quá quen thuộc dưới Thời đại Khủng bố.

Trong đám đông có rất nhiều bạn bè thân hữu của Tạ Liên, đều là những kẻ thù của bạo chúa, và cũng có nhiều công dân đã quá chán ngán vì thấy con cọp dữ đã giết hại quá nhiều người vô tội, từ nạn nhân này đến nạn nhân khác.

Người ta nghe trong đám đông vang lên những tiếng chửi rủa ồn ào, báo hiệu những việc chẳng lành; những cái nhìn tức giận như nảy lửa chiếu vào các nhân viên mật vụ đang bắt giữ nạn nhân. Tuy họ không dám công khai chống cự, nhưng những người ở phía sau đang cố tình xô đẩy những người đứng trước tràn tới và làm nghẽn đường đưa nạn nhân đi. Người thanh niên nhân dịp đó bèn vùng vẫy thoát thân. Đám đông lập tức mở đường cho anh ta chạy thoát và khép chặt lại ngay để ngăn cản bọn mật vụ đuổi theo, trong khi người thanh niên chạy lủi nhanh vào giữa rừng người.

Nhưng thình lình có tiếng vó ngựa của quân kỵ mã vang lên dồn dập trên vệ đường lót đá. Tướng Henry dẫn đoàn kỵ binh hung bạo xông thẳng vào đám đông. Dân chúng sợ hãi chạy vẹt sang hai bên đường, và người thanh niên nhanh chóng bị bắt lại. Ngay khi đó, có một người xuất hiện và thì thầm vào tai người bị bắt:

- Lá thư anh đang giữ trong người sẽ rất tai hại nếu để lọt vào tay bọn chúng. Anh hãy đưa ngay cho tôi, tôi sẽ chuyển đến cho Tạ Liên.

Người thanh niên bị bắt ngạc nhiên quay đầu nhìn lại và thấy trong đôi mắt của người lạ mặt vừa nói ra câu ấy có một vẻ gì dường như rất chân thật và khích lệ. Đoàn kỵ binh thúc ngựa áp sát đến, tên cảnh binh vừa bắt được người thanh niên bèn tránh sang một bên. Thừa dịp thuận tiện đó, người bị bắt liền nhanh nhẹn dúi bức thư vào tay người lạ mặt, và người này sau đó biến mất dạng ngay vào đám đông...

***

Những người thù nghịch với *Robespierre* đang tụ họp tại nhà riêng của Tạ Liên. Tất cả các đảng phái khác nhau đã tạm thời quên đi những sự bất đồng chia rẽ để đoàn kết thành một khối chống lại *Robespierre*, vì ông ta đã không ngần ngại chà đạp lên tất cả mọi đảng phái đối lập và cai trị với một chính sách vô cùng cứng rắn.

Trong buổi hội họp ấy có sự hiện diện của Lê Công, kẻ thù công khai của *Robespierre*; Ba Rê, anh hùng của những kẻ nhút nhát, người vẫn còn mơ tưởng sự hòa hợp tất cả những cực đoan; Ba Rát, một con người bình tĩnh và nghiêm nghị; Đê Boa, vẻ mặt đầy sát khí

và hận thù, không bao giờ thấy được rằng những tội ác của *Robespierre* cũng không hơn gì so với những vụ tàn sát đẫm máu của chính ông ta!

Cuộc thảo luận có vẻ sôi nổi và lộn xộn. Chế độ hiện thời đã tạo nên sự thành công liên tục và làm nổi bật cái sức mạnh khủng khiếp mà *Robespierre* đang nắm trong tay. Chính sách đàn áp thẳng tay của ông ta vẫn còn gây ảnh hưởng sợ sệt đến phần đông những người đến dự buổi họp phản kháng này.

Tạ Liên, người mà bạo chúa e sợ hơn cả, là người duy nhất có thể đứng ra điều khiển và dung hòa hết thảy những ý tưởng đối nghịch nhau. Nhưng chính ông ta cũng đã từng có những hành động tàn nhẫn và không thể không cảm thấy lúng túng, ngượng ngập trong vai trò đối lập ôn hòa.

Sau khi Lê Công đọc một bài diễn văn hùng hồn, Tạ Liên nói:

- Tên thật sự đã đe dọa đến tất cả chúng ta. Nhưng ông ta vẫn còn được quần chúng tin tưởng, vẫn còn được các đảng viên *Jacobin* hậu thuẫn mạnh mẽ, nên tốt hơn là hãy đình chỉ mọi hành động công khai chống đối cho đến khi thời cơ thuận tiện hơn. Một âm mưu thất bại sẽ đưa tất cả chúng ta lên máy chém. Hiện nay, uy thế của ông ta đang ngày càng suy giảm. Sự kéo dài thời gian là biện pháp tốt nhất của chúng ta!

Khi Tạ Liên đang cố gắng xoa dịu cử tọa thì có người vào báo tin một người lạ mặt muốn gặp ông ta vì một việc khẩn cấp. Nhà diễn giả mất bình tĩnh, đáp ngay:

- Tôi không có thời giờ để tiếp ai vào lúc này.

Nhưng người báo tin đã đặt một mảnh giấy nhỏ lên bàn. Tạ Liên xem qua liền thấy một dòng chữ viết bằng bút chì: "Có thư của Theresa gửi ra từ trong ngục."

Tạ Liên lập tức đứng dậy, đi nhanh ra ngoài hành lang thì gặp một người hoàn toàn xa lạ đang đợi ở đó. Người lạ mặt nói:

- Người gia nhân của ông đã bị chặn bắt giữa đường. Tôi đã cứu mạng cho ông và người vợ tương lai của ông bằng cách nhận lấy bức thư trong người anh ta. Đây là bức thư, do bà *Theresa* viết và gửi về cho ông.

Tạ Liên mở bức thư với một bàn tay run rẩy và đọc:

"Phải chăng tôi vẫn cứ khẩn cầu anh một cách vô ích? Một lần nữa, tôi cho anh biết, đừng để mất một giây phút nào nữa nếu anh còn muốn giữ lại mạng sống của anh và của tôi.

"Ngày xử án và hành quyết tôi đã định vào mồng mười, trong ba ngày tới đây. Anh hãy hành động ngay khi còn kịp thời giờ. Hãy bằng mọi cách giết chết tên bạo chúa.

"Anh còn được hai ngày nữa. Nếu anh do dự, trì hỗn, thì anh chỉ còn có thể nhìn thấy tôi một lần cuối cùng trên chiếc xe cây đi qua cửa nhà anh để lên máy chém."

Người lạ mặt nói:

- Bản án này sẽ liên hệ tới ông. Cái chết của bà ấy sẽ đưa đến cái chết của ông. Ông đừng lo lắng về dư luận quần chúng. Vừa rồi quần chúng đã tỏ rõ thái độ sẵn sàng giải thoát cho người gia nhân của ông. Còn về *Robespierre*, ông đừng e sợ gì cả. Hắn ta sẽ tự đến nạp mình để ông ra tay. Ngày mai hắn sẽ đến Quốc hội; ngày mai ông phải đánh một ván bài sống chết với cái đầu của ông và cái đầu của hắn.

- Ngày mai hắn ta sẽ đến dự họp Quốc hội sao? Và ông là ai mà biết rõ cả những việc tôi không biết?

- Ông đừng thắc mắc nhiều hơn. Tôi là một người cũng như ông, chỉ muốn cứu sống người đàn bà mình yêu.

Tạ Liên còn chưa hết ngạc nhiên và chưa kịp làm một cử chỉ để giữ người ấy lại thì ông ta đã nhanh nhẹn lui gót và biến mất dạng.

Khi Tạ Liên trở lại phòng khách, ông ta liền đổi thái độ và nói:

- Tôi vừa có tin tức mới. Các bạn không cần biết đó là tin gì, nhưng nó làm cho tôi phải thay đổi kế hoạch. Ngày mai *Robespierre* sẽ đến dự họp Quốc hội. Chúng ta phải tấn công và đè bẹp ông ta. Ngày mai chúng ta sẽ trả thù cho *Danton*, *Verglliaud* và *Condorcet*. Ngày mai chúng ta sẽ phải ra tay.

Ba Rê bỗng trở nên táo bạo trước sự can đảm bất ngờ của người bạn đồng nghiệp, bèn kêu to:

- Phải hạ thủ! Chỉ có những người chết mới không còn trở lại!

***

Tại thủ đô Paris, người ta thấy trong ngày và đêm đó có một người lạ mặt xuất hiện ở nhiều nơi, trong những hàng quán, những câu lạc bộ và những nơi hội họp tại trụ sở các đảng phái... Và trước sự ngạc nhiên kinh sợ của những người chung quanh, ông ta lớn tiếng kể rõ những tội ác của *Robespierre* và tiên đoán về sự sụp đổ sắp đến của nhà độc tài.

Bằng một sự diễn thuyết hùng hồn và đầy thuyết phục trước đám đông thính giả, người ấy làm khích động lòng người, làm tiêu tan sự sợ sệt đang đè nặng lên mọi người chung quanh, nhen nhúm trong lòng họ ngọn lửa căm hờn, phấn khích và mang đến cho họ một tinh thần dũng mãnh phi thường.

Nhưng điều làm cho người ta ngạc nhiên hơn hết là không thấy có ai phản đối, cũng không có người nào bắt giữ ông ta! Tình trạng đó rõ ràng chứng tỏ rằng dân chúng đã chán nản và không còn ủng hộ nhà độc tài khát máu.

Chỉ có một lần, một đảng viên *Jacobin* cao lớn vạm vỡ đang ngồi uống rượu trong quán, thình lình xốc tới gần người lạ mặt đang diễn thuyết và nói:

- Nhân danh nền Cộng hòa, tôi bắt ông!

Người lạ mặt thản nhiên nói thấp giọng chỉ vừa đủ cho người kia nghe thấy:

- Hỡi công dân Ari! Anh đừng vội, hãy trở về văn phòng của *Robespierre*, hiện giờ ông ta đã đi vắng. Trong túi áo ngoài mà ông ta vừa cởi ra cách đây không đầy một giờ, anh sẽ thấy có một mảnh giấy. Khi anh đã đọc xong mảnh giấy ấy, hãy trở lại đây, và nếu anh còn muốn bắt tôi thì tôi sẽ không chống cự. Còn bây giờ, anh hãy nhìn những khuôn mặt tức giận của những người đang đứng quanh đây. Nếu anh dám đụng tới tôi, anh sẽ chết tan xác đấy!

Tên *Jacobin* buộc lòng phải vâng lời một cách miễn cưỡng. Hắn vừa đi ra vừa lầm bầm chửi thề. Một lát sau, khi ông ta trở lại thì người lạ mặt vẫn còn đó. Ông ta liền nói mau:

- Cám ơn ông! Mẹ kiếp! Thằng xỏ lá đã ghi tên tôi vào danh sách những người bị đưa lên máy chém.

Nói xong, Ari bèn nhảy lên bàn, khoa chân múa tay và hét lớn:

- Đả đảo bạo chúa!

Sự thất bại của Robespierre

Sáng ngày mồng tám, Chủ tịch *Robespierre* quả nhiên đến dự họp Quốc hội. Ông ta đã chuẩn bị sẵn sàng một bài diễn văn được soạn rất công phu tỉ mỉ. Tất cả những nhân vật vây cánh trong đảng đã sẵn sàng tiếp đón ông ta.

Tên hung thần *Saint-Just* vừa từ chiến trường trở về để trợ giúp lòng can đảm và tưới dầu vào lửa hận thù căm giận của *Robespierre*. Sự xuất hiện của *Robespierre* tại diễn đàn Quốc hội báo hiệu một sự chẳng lành và sẽ đưa Quốc hội vào cơn khủng hoảng bế tắc.

Robespierre mở đầu bài diễn văn bằng việc đính chánh, phủ nhận những sự bất công, những lời vu khống và nhưng tin đồn bất hảo xoay quanh sự cai trị bằng sự đàn áp đẫm máu của ông ta, bác bỏ và lên án danh từ "bạo chúa" mà người ta gán cho ông ta.

Giữa chừng, *Robespierre* ngừng lại. *Georges Couthon* lấy khăn chùi mắt. *Saint-Just* tỏ rõ vẻ tán thành khi phóng những tia nhìn hung hãn vào những hàng ghế của phe đối lập đang giữ thế thủ.

Một cơn im lặng rùng rợn và giá lạnh như băng đè nặng lên hội trường. Lời kêu gọi của diễn giả không gây được một tiếng vang nào! Nhà độc tài nhìn quanh khắp một lượt. Ông ta cần phải phá tan sự thờ ơ lãnh đạm này. Ông ta bèn tiếp tục, nhưng không tự bào chữa, tự đề cao mình nữa, cũng không than vãn, trách móc nữa. Ông ta bắt đầu tố giác, lên án dữ dội. Như con mãng xà phun nọc độc, ông ta lên án tất cả, nào là quốc gia, rồi ngoại bang, nền tài chánh, chiến tranh, và tất cả...

Trong suốt hai giờ đồng hồ, trước một cử tọa lạnh lùng, thù nghịch, giọng nói đanh thép của Chủ tịch *Robespierre* vang dội một bài diễn văn đầy sát khí.

Nhưng rồi, bắt đầu trong sự im lặng, bài diễn văn của ông ta cũng kết thúc trong sự im lặng. Những kẻ đối nghịch không dám bày tỏ sự căm hờn thù hận vì họ chưa biết rõ cán cân lực lượng của các đảng phái nghiêng về bên nào. Mặt khác, những bè phái vây cánh của *Robespierre* cũng do dự không dám vỗ tay hoan hô vì họ không biết rồi đây người nào trong giới bạn bè thân quyến của họ sẽ bị tố giác! Họ thì thầm riêng với nhau: “Hãy coi chừng, ông ta đang hăm dọa anh đấy!”

Tuy vậy, mặc dầu cơn im lặng lạnh lùng, toàn thể cử tọa hầu như sắp bị thuyết phục. Từ con người lợi hại đó vẫn còn toát ra cái ảnh hưởng của một ý chí cang cường sắt thép. Dầu sao, những lời nói hùng hồn đanh thép đó vẫn có hiệu lực khi nó được thốt ra từ miệng của người mà chỉ với một cái gật đầu hay vẫy tay cũng đủ huy động các đạo binh của tướng *Henry* và ảnh hưởng đến sự phán quyết của Chánh án Duy Mật, vị Chủ tịch rùng rợn của Tòa án Cách mạng.

Từ hàng ghế đối lập, Tạ Liên lấy làm bất mãn và tức giận, bèn đưa mắt nhìn lên hàng ghế dành cho các quan khách ngoại quốc được phép theo dõi cuộc bàn cãi tại Quốc hội. Thình lình, ông ta nhìn thấy đôi mắt của người lạ mặt đã đem thư của *Theresa* đến cho ông hôm qua.

Đôi mắt đó dường như có một sức mạnh nhiệm mầu, đem đến cho ông ta một luồng sinh khí mới và làm tăng thêm lòng can đảm của ông ta một cách bất ngờ. Tạ Liên bèn đứng dậy và nói thì thầm với các bạn đồng chí vài lời. Sự can đảm của ông ta có tác dụng lan truyền lập tức. Những người mà *Robespierre* vừa tố giác và cảm thấy sắp bị lâm nguy như chỉ mành treo chuông, liền đồng loạt đứng dậy. Tất cả đều yêu cầu được phát biểu ý kiến, ai cũng muốn lên diễn đàn tức khắc.

Vát Đê lên nói trước tiên; rồi kế đó là những người khác, từng người một nối tiếp theo. Phe đối lập đã có

dịp gầm thét như một hỏa diệm sơn âm ỉ lâu ngày nay mới bừng bừng phun lửa.

Từng người một, họ lên diễn đàn để chĩa mũi dùi tấn công vào *Robespierre* và tuôn ra hết những căm hờn uất hận bị dồn nén trong lòng từ bấy lâu nay.

Robespierre cảm thấy bối rối, do dự, tìm cách tự bào chữa, tìm lối thoát. Phe đối lập nhận thấy sự lúng túng đó lại càng tăng thêm lòng hứng khởi và can đảm. Họ chặn ngang lúc ông ta còn đang nói giữa chừng; họ la hét để khỏa lấp tiếng nói của ông ta... Phòng họp Quốc hội bỗng trở nên ồn ào, náo loạn ầm ĩ!

Robespierre im lặng nhưng vẫn không thay đổi thái độ kiêu hãnh, thách thức. Khuôn mặt hắn ta tái nhợt. Nhưng dù thua trận, hắn ta vẫn không dễ dàng ngã quị. *Robespierre* hiên ngang đứng thẳng người như một cây cổ thụ giữa cơn giông bão!

Quốc hội đã biểu quyết bác bỏ bài diễn văn của *Robespierre*. Trong sự thất bại này, mọi người đều nhìn thấy trước sự sụp đổ của nhà độc tài. Một tiếng kêu lẻ loi bỗng vang lên ở góc phòng. Ngay sau đó, tiếng kêu đó liền được tất cả mọi người lặp lại khắp vòng cung hình bán nguyệt của hội trường, và trở thành một khẩu hiệu chung của toàn thể Quốc Hội:

- Đả đảo độc tài! Nền Cộng hòa muôn năm!

***

Khi *Robespierre* rời khỏi Quốc hội, một cơn im lặng thâm trầm như báo trước những điều chẳng lành bao trùm cả đám đông dân chúng đang vây quanh bên ngoài. Quần chúng bất kỳ ở đâu và bất cứ lúc nào cũng luôn ngả về phía thắng lợi, và đàn chuột luôn luôn chạy trốn khỏi một tòa nhà sắp sụp đổ.

Nhưng *Robespierre* dù có phần nào thiếu can đảm cũng không thiếu sự kiêu hãnh, tự phụ; và những tính cách này đôi khi cũng thay thế hoặc bổ sung được cho sự thiếu sót của hắn ta. Vẻ suy tư lộ rõ trên vầng trán bí hiểm, hắn ta rẽ lối đi qua đám đông, một tay vịn lên vai của Saint-Just, có Bá Văn và người em cùng đi theo. Khi cả bọn cùng đi đến chỗ công trường, *Robespierre* thình lình phá tan sự im lặng:

- Có bao nhiêu cái đầu phải rụng vào ngày mồng mười?

Bá Văn đáp:

- Tám chục.

- A! Không nên để lâu như vậy. Một ngày chậm trễ cũng có thể là nguyên nhân mất nước. Thời đại Khủng bố vẫn chưa thể chấm dứt.

Robespierre im lặng trong một lúc và nhìn dáo dác chung quanh với nét mặt băn khoăn. Thình lình ông ta nói một cách bực bội:

- Saint-Just! Bọn chúng vẫn chưa tìm thấy tên người Anh, trong khi lời khai hoặc phiên xử án tên này rất có thể sẽ giúp ta có cớ để ra tay với bọn Tạ Liên. Đám mật vụ của chúng ta đã trở nên ngu ngốc và vô dụng. Chúng nó đã bắt được một người đàn bà, và chỉ có một người đàn bà thôi!

Saint-Just nói:

- Chính bàn tay của đàn bà cũng đã giết chết Marat.

Robespierre ngừng hẳn và thở một cách khó khăn, rồi chậm rãi nói:

- *Saint-Just*! Khi cơn sóng gió đã qua, chúng ta sẽ xây dựng một thế hệ hòa bình. Chúng ta sẽ xây cất những khu gia cư cho người nghèo và những kẻ già yếu. Họa sư *David* đã vẽ họa đồ thiết kế khu ấy. Những người đức hạnh sẽ được chọn để giáo dục thanh thiếu niên. Chúng ta chưa thể chết vội! Hậu thế không thể xét đoán chúng ta nếu như chúng ta không hoàn thành được sứ mạng. Chúng ta đã tái lập Đấng Tối Cao, bây giờ chúng ta phải cải tạo lại xã hội mục nát này. Tất cả sẽ là tự do, bình đẳng và bác ái. À này, *Simon* đâu? *Saint-Just*, anh đưa tôi cái bút chì...

Robespierre viết vội vàng mấy dòng lên một mảnh giấy và nói:

- *Simon*, anh hãy đem tờ giấy này cho Chánh án Duy Mật. Hãy chạy nhanh lên. Tám chục cái đầu này phải rụng vào ngày mai. Ngày mai, nghe chưa *Simon*? Duy Mật sẽ xử án sớm hơn một ngày. Tôi sẽ viết thư cho Biện lý Phúc Khuê sau. Chúng ta sẽ hội họp chiều nay tại trụ sở Đảng *Jacobin*. Chúng ta sẽ lên án toàn thể Quốc hội và qui tụ chung quanh ta những người bạn cuối cùng của tự do và của nước Pháp.

Khi đó, cách một quãng ở phía sau lưng họ bỗng vang lên một tiếng hoan hô:

- Nền Cộng hòa muôn năm!

Đôi mắt nhà độc tài phóng ra một tia nhìn thù hận:

- Nền Cộng hòa ư? Ha ha! Không phải vì cái... điều vô lý đó mà chúng ta đã tiêu diệt cả một triều đại vững chắc tự muôn đời!

***

Thế là phiên xử và hành hình các nạn nhân đã được định sớm hơn một ngày! Được hướng dẫn bởi cái bản năng huyền bí từ trước đến nay vẫn thúc đẩy mọi hành động của chàng, *Zanoni* nhận thấy rằng chàng đã hoài công vô ích! Chàng biết rằng Kiều Dung sẽ được cứu

thoát nếu nàng có thể sống sót sau tên bạo chúa được một giờ. Chàng biết rằng *Robespierre* đã sắp đến ngày tận số, và ngày mồng mười mà ông ta đã định trước đây làm ngày hành quyết các nạn nhân cuối cùng của ông ta cũng sẽ là ngày mà chính ông ta bị đưa lên máy chém!

Tất cả những cố gắng và kế hoạch của chàng đều nhắm vào việc sớm hạ bệ nhà độc tài và tiêu diệt luôn chế độ cai trị khát máu của ông ta, nhờ đó sẽ cứu sống được Kiều dung. Nhưng kết quả thì thế nào? Chỉ một tiếng nói của tên bạo chúa đã phá hỏng tất cả và làm cho kết quả ấy thành con số không. Sự thọ hình của Kiều Dung đã bị rút ngắn hơn một ngày, trước khi tên bạo chúa phải buông bỏ những gì hắn đang nắm giữ.

Hỡi người thuật sĩ quá tự phụ, muốn hành động nhân danh công lý! Chàng đâu ngờ rằng việc thúc đẩy những mối nguy cơ đe dọa nhà độc tài lại càng hối thúc thời gian hành quyết các nạn nhân sớm hơn dự tính! Ngày mai sẽ rơi rụng tám chục cái đầu, trong số đó có cái đầu của người đẹp đã từng ấp ủ bên quả tim chàng! Ngày mai! Ôi, trong cái ngày mai thật khủng khiếp đó thì tên bạo chúa *Robespierre* vẫn bình yên chưa đền tội!

Thiên thần Adonai xuất hiện

Một lần nữa, trong cơn tuyệt vọng và đau khổ, *Zanoni* lại đắm chìm trong sự cô đơn u tịch để kêu gọi sự trợ giúp của những vị thiên sứ trong không gian. Trong cơn khủng hoảng tinh thần đang giày vò tâm hồn chàng, còn có một quyền năng mà chàng chưa kêu gọi đến...

Và lời kêu gọi của chàng đã được đáp ứng. Trong khoảnh khắc, một luồng ánh sáng trong như bạc tràn ngập cả gian phòng khi chàng còn đang cầu nguyện. Thiên thần *Adonai* xuất hiện giữa một vầng hào quang sáng rỡ bao phủ chung quanh, và ban cho người thuật sĩ một cái nhìn tràn đầy tình thương vô biên.

Nụ cười ưu ái của người dường như cũng làm cho toàn cõi không gian trở nên tươi sáng. Cũng như bông hoa tỏa ra quanh nó hương thơm, sự hiện diện của thiên thần tỏa ra trong không gian một niềm an lạc tuyệt vời. Giọng nói êm ái du dương của thiên thần vọng đến tai người thuật sĩ:

- Ông đã hành động hợp lý. Sự can đảm và sáng suốt của ông đã giúp ông khôi phục được một vài quyền năng đã mất. Một lần nữa, linh hồn ông đã kêu gọi được ta đến với ông. Bây giờ, khi ông thấu hiểu được sự

chết, ông đã trở nên minh triết hơn trước đây, khi mà với một tâm hồn thanh thản, ông chỉ chuyên lo học hỏi về những bí quyết của sự sống. Những rung cảm của tình người từ lâu nay vẫn trói buộc ông, bây giờ, trong những giờ phút cuối cùng của cuộc đời, mới đem đến cho ông cái di sản tri thức cao quí nhất của nhân loại; đó là: Đời sống trường cửu chỉ bắt đầu từ sự chết!

Zanoni nói:

- Hỡi thiên thần! Tôi đã nhận ra rằng con người vào lúc chết sẽ thấy và hiểu được ý nghĩa của những điều bí hiểm từ trước vẫn khép chặt đối với mình. Vào giờ này, khi sự hy sinh mạng sống của tôi cho một người khác sẽ chấm dứt kiếp sống trường sinh của tôi trải qua nhiều thế kỷ, tôi mới nhận thấy sự nhỏ nhen hẹp hòi của đời sống so với sự cao cả huy hoàng của cõi chết! Nhưng, hỡi thiên thần cao cả, ngay lúc này, dẫu cho trước sự hiện diện của ngài, những liên hệ tình cảm của tôi vẫn còn làm cho tôi lo buồn, khi phải để lại sau lưng tôi, trên cõi thế gian hung ác này, không người trợ giúp và không ai bảo vệ, những người thân yêu mà vì họ tôi đã chấp nhận sự chết! Vợ tôi! Con tôi! Hỡi *Adonai*, hãy giúp can đảm cho tôi trong cơn thử thách đau đớn này!

Thiên thần đáp với giọng trách móc xen lẫn một tình thương siêu nhiên thoát tục:

- Với tất cả sự minh triết huyền diệu của ông, với tất cả quyền năng quán thông dĩ vãng và tiên liệu tương lai, ông vẫn còn thắc mắc về điều đó sao? Sức ông có là bao, đứng trước những quy luật nhân quả tự nhiên ảnh hưởng mọi sự và chi phối tất cả? Có phải ông nghĩ rằng sự có mặt của ông trên đời này có thể đem đến cho những người mà ông thương yêu sự trú ẩn an toàn nhất? Không phải vậy! Họ cũng có những nghiệp quả riêng chi phối cuộc đời họ, và sự can thiệp của ông không bao giờ có thể là yếu tố làm thay đổi tất cả. Vì thế, ông không cần phải lo ngại gì cho tương lai của vợ con ông! Dù ông sống hay chết, tương lai của họ vẫn sẽ tương ứng với những nghiệp duyên mà họ đã tạo.

Zanoni lắng nghe với một tâm thức hoàn toàn trong sạch và tĩnh lặng, rồi chàng cúi đầu xuống trong sự suy ngẫm đến tận cùng ý nghĩa của đời sống, và khi chàng ngước mặt lên thì nỗi âu lo cuối cùng trong lòng cũng đã tiêu tan không còn nữa!

Thiên thần *Adonai* đã biến mất dạng, nhưng ảnh hưởng huyền diệu toát ra từ sự hiện diện vừa rồi dường như vẫn còn phảng phất trong gian phòng. Trong một phút xuất thần, tâm thức *Zanoni* như vụt thoát ra trong không gian, chan hòa cùng vạn vật và vũ trụ. Rồi giữa những tòa nhà cổ điêu tàn ở ngoại ô thành La Mã, chàng nhìn thấy từ đàng xa người bạn đồng môn

của mình trên đường đạo, vẫn điềm nhiên và lạnh lùng chăm chú vào những bài toán thần số bí ẩn.

Kiềm Mâu đạo sư đang ngồi trong phòng riêng bỗng cảm thấy rùng mình, tâm thức rung động. Ngay lúc ấy, ông nhận ra ngay là tinh thần của *Zanoni* đang thức động đến ông qua sự thần giao cách cảm:

- Hỡi Kiềm Mâu, tôi sẽ vĩnh viễn từ giã đạo huynh trên cõi thế gian này! Người bạn đồng môn cuối cùng của đạo huynh sẽ không còn nữa! Tôi sẽ tự do bước sang bên kia cửa chết, còn đạo huynh vẫn sống mãi đó với thời gian để suy gẫm trên những nấm mồ của chúng tôi! Tôi sẽ bước vào một cảnh giới mà những người thân yêu sẽ có thể cùng tôi sum họp trong niềm vui trường cửu. Vào lúc sắp từ giã cuộc đời tôi mới hiểu rằng bước nhập môn thật sự để đi vào một đời sống thánh thiện và minh triết diệu huyền chắc chắn phải ngang qua ngưỡng cửa của sự chết! Tôi đã nhận biết thế nào là sự thử thách và chiến thắng thật sự. Hỡi Kiềm Mâu, hãy vứt quách đi bầu kim đơn linh dược của đạo huynh! Hãy trút bỏ đi cái gánh nặng của bao nhiêu năm trường! Bất cứ nơi nào mà tâm thức còn hiện hữu thì nó vẫn không bao giờ mất đi niềm phúc lạc vô biên vốn có trong sự hiện hữu của muôn loài.

Sự hy sinh của Zanoni

Sau cuộc hội họp tại trụ sở Đảng *Jacobin*, Chánh án Duy Mật - Chủ tịch Tòa án Cách mạng - trở lại văn phòng làm việc. Cùng đi với ông có hai người nữa. Đó là Biện lý Phúc Khuê và tướng *Henry*, chỉ huy quân đoàn phòng vệ thủ đô *Paris*.

Bộ ba "hung thần" đáng sợ này đang hội họp để bàn về những biện pháp sẽ áp dụng trong ngày hôm sau. Duy Mật xem bản danh sách những nạn nhân sẽ bị xử án vào sáng ngày mai và nói:

- Đây là một danh sách khá dài! Tám chục bản án trong một ngày! Và lịnh của *Robespierre* rất rõ ràng, không thể có sự hiểu lầm. Tất cả đều phải xử và hành quyết nội trong ngày mai.

Biện lý Phúc Khuê nói với một chuỗi cười ồn ào và thô bạo:

- Có gì khó chứ? Chúng ta phải đem tất cả bọn họ ra xử tập thể. Tôi biết cách nói với Bồi thẩm đoàn: "Hỡi các công dân, tôi chắc các đồng chí đều nhận rõ tội ác của các bị cáo chứ?" Ha ha! Danh sách tội nhân càng dài thì công việc phán xét lại càng giản dị!

Chánh án Duy Mật quay lại nói với tướng *Henry*:

- Ngày mai, quần chúng rất có thể sẽ đổ xô ra đường, phải đề phòng tất cả các tầng lớp dân chúng có thể nổi dậy. Rất có thể họ sẽ tìm cách ngăn chặn các chuyến tù xa trên đường đi đến pháp trường. Đại tướng hãy cho lịnh báo động khẩn cấp, quân lính phải võ trang đầy đủ và chuẩn bị sẵn sàng. Hãy quét sạch chướng ngại trên mọi con đường và tuốt gươm chém bất cứ người nào muốn làm nghẽn các đường phố.

Tướng Henry vỗ mạnh vào thanh gươm đeo bên hông làm cho Duy Mật phải giật mình đánh thót. Hắn nói:

- Tôi hiểu rõ lịnh của ông Chánh án. Tôi sẽ không tha thứ cho bất cứ kẻ nào vi phạm.

Nói xong, ông ta đứng dậy chào từ giã rồi quay lưng bước ra ngoài. Trong phòng chỉ còn lại có hai người. Duy Mật nói với ông Biện lý:

- Tôi thấy có tên một phụ nữ ngoại quốc trong bản danh sách, một người đàn bà Ý. Nhưng tôi không thấy cô ta bị tố giác vì tội gì?

- Cần gì phải để ý chuyện đó kia chứ? Phải chém luôn cho đủ số chẵn. Tám chục nghe có vẻ gọn hơn là bảy mươi chín!

Khi đó, một viên lục sự vào báo có khách. Biện Lý Phúc Khuê có vẻ mỏi mệt, bèn cáo từ và rút lui. Chánh án Duy Mật cho mời người khách vào.

Người khách lạ bước vào ngồi trước mặt Duy Mật và nói:

- Thưa ông Chánh án, bao năm qua đã bận rộn với quá nhiều công việc, không biết ông có còn nhớ tôi chăng?

- Chúng ta đã từng gặp nhau rồi sao?

Vị thẩm phán vừa hỏi vừa nhìn kỹ khuôn mặt của người khách lạ, và đôi gò má tái nhợt của ông ta hơi có sắc trở lại.

- A! Đúng vậy! Tôi nhớ ra rồi.

- Vậy chắc ông cũng còn nhớ những lời tôi đã nói trong lần gặp gỡ đó? Tôi nhớ khi ấy ông có bày tỏ sự bất mãn về việc áp dụng bản án tử hình. Ông vui mừng mà tin tưởng rằng Cách mạng sẽ chấm dứt mọi hình phạt đổ máu. Ông đề cao chính trị gia *Robespierre* khi ông ta nói rằng: "Người đao phủ là một phát minh của những tay bạo chúa." Ông còn nhớ chăng, khi ấy tôi có nói với ông rằng chúng ta rồi sẽ gặp lại nhau, và lúc đó những quan niệm của ông về bản án tử hình và triết lý cách mạng cũng sẽ thay đổi. Giờ thì ông thấy lời tôi nói có đúng không, hỡi công dân Duy Mật, Chủ tịch Tòa án Cách mạng?

Duy Mật có vẻ hơi lúng túng và nói:

- Ồ! Hồi đó tôi chỉ nói giống như người ta nói khi họ chưa bắt tay vào việc. Những cuộc Cách mạng không

phải là cuộc dạo chơi bên luống hoa hồng! Nhưng thôi, hãy bỏ qua những lời nói của quá khứ! Tôi cũng nhớ rằng hồi đó ông có cứu mạng cho một người bà con của tôi, và chắc ông sẽ vui lòng khi được biết rằng tên thủ phạm vụ ám sát đó sẽ bị chém đầu vào ngày mai.

- Điều đó chỉ có liên hệ đến ông và việc làm của ông thôi. Xin ông cho phép tôi nhắc lại một lời hứa của ông hồi đó, rằng "nếu tôi có dịp nào cần đến ông thì ông sẽ ra công khuyển mã để đền đáp". Hỡi vị quan tòa nghiêm khắc, ông đừng tưởng rằng tôi đến để cầu xin một ân huệ nào có thể ảnh hưởng đến cá nhân ông. Tôi chỉ đến để xin hỗn phiên xử án lại một ngày cho riêng một người thôi.

- Không thể được, hỡi công dân! Tôi đã được lịnh của Chủ tịch *Robespierre* rằng tất cả những người có tên trong danh sách đều phải mang ra xử vào ngày mai, không sót một người. Còn bản án như thế nào thì còn tùy sự phán quyết của Bồi thẩm đoàn.

- Tôi không cần ông giảm bớt số người trong danh sách. Xin ông hãy nghe tôi nói đây! Trong danh sách ấy có tên của một người đàn bà Ý vô tội. Nàng không những không gây nên bất cứ tội lỗi gì, mà sự thật là không ai có thể nghi ngờ hay tố giác nàng về một sự vi phạm nào cả. Chính ông, hỡi quan tòa Duy Mật, ông cũng không thể đọc bản án tử hình cô ta mà lòng không

run sợ! Thật là nguy hiểm nếu có ngày quần chúng nổi dậy và ngăn chặn các chuyến tù xa đi ra pháp trường, rồi họ sẽ nhìn thấy trong đó biết bao nhiêu những người vô tội bị đưa đi hành hình, và họ sẽ nghĩ thế nào, thưa ông?

Duy Mật ngước mắt lên, và lại cúi mặt xuống ngay trước cái nhìn sáng quắc của người khách lạ. Ông ta nói:

- Hỡi công dân, tôi không phủ nhận những điều ông vừa nói, nhưng lịnh của cấp trên không thể thay đổi được.

- Tôi biết ông không thể thay đổi số người trong danh sách. Bởi vậy tôi đề nghị thay thế một người khác vào chỗ của người đàn bà mà tôi muốn cứu. Tôi xin thay vào đó cái đầu của một người biết rõ về một vụ âm mưu hiện nay đang đe dọa quyền lực cũng như tánh mạng của Chủ tịch *Robespierre* và luôn cả ông. Và nếu ông biết rõ chuyện này, ông sẽ thấy rằng dẫu thả hết tám chục người để đổi lấy một cái đầu đó cũng còn có lợi hơn rất nhiều.

Duy Mật sáng mắt lên và nói mau:

- A! Đây lại là một vấn đề khác! Nếu quả đúng như lời ông nói, tôi sẽ sử dụng quyền hạn và trách nhiệm của tôi để hõn phiên xử người đàn bà Ý kia lại một ngày. Bây giờ, ông hay nói tên người đó đi!

- Người ấy đang đứng trước mặt ông!

Duy Mật kêu lên trong sự ngạc nhiên, với một vẻ sợ hãi lộ trên nét mặt:

- Là ông sao? Thật là ông? Và ông đến đây giữa lúc đêm khuya để tự nạp mình cho công lý? A! Đây hẳn phải là một cạm bẫy! Ông hãy run sợ đi, hỡi con người điên rồ! Ông đang nằm trong tay tôi, và tôi có thể quyết định số phận của cả hai người luôn thể! Còn gì để trao đổi kia chứ?

Người khách lạ nói với một nụ cười bình tĩnh và ngạo nghễ:

- Ông có thể làm như thế. Nhưng mạng sống của tôi không có ích lợi gì cho ông nếu như tôi không tiết lộ những điều bí mật. Ông hãy bình tĩnh ngồi yên và nghe tôi nói. Bây giờ ông có thể bắt tôi giam vào khám lớn, và đem ra xử cùng một lúc với bảy mươi chín người kia vào ngày mai, với cái tên là *Zanoni*. Nếu những điều do tôi tiết lộ vào ngày mai không đủ làm ông thỏa mãn, khi đó ông vẫn có thể xử tử người đàn bà mà tôi muốn cứu bằng cái chết của tôi. Tôi chỉ xin hỗn phiên xử cho cô ấy một ngày thôi. Qua ngày mai tôi sẽ trở thành cát bụi và ông có thể trả thù đối với sinh mạng của người đàn bà vẫn còn nằm trong tay ông. Hỡi ông Chánh án, bút mực đây, ông hãy viết trát lịnh cho người cai ngục

rằng ông hỗn phiên xử người đàn bà Ý lại một ngày, và tôi sẽ đích thân đem tờ trát ấy đến nhà giam của chính tôi. Để chứng thật những gì tôi có thể tiết lộ cho ông biết, ngay từ giờ phút này, tôi có thể nói rằng tên ông đã được ghi trên bản danh sách những kẻ phải "đền nợ máu" đối với nhân dân. Tôi có thể nói cho ông biết bàn tay nào đã viết ra bản danh sách đó, và những ai sẽ đứng ra lật đổ triều đại của *Robespierre* và những người cộng tác.

Duy Mật tái mặt, và đôi mắt ông ta tìm cách lẩn tránh cái nhìn như điện chớp đang chế ngự và khuất phục ông ta. Dường như chịu ảnh hưởng của một sức mạnh vô hình mà ông ta không chống lại được, ông ta cúi xuống viết một cách vô tâm trong khi người lạ mặt đọc từng chữ cho ông ta viết. Ông ta vừa cười gượng vừa nói:

- Tôi đã hứa giúp ông, nay tôi phải giữ lời hứa. Để đáp lại, ông có thể nào tiết lộ cho tôi biết những sự việc mà ông định đến mai mới nói? Có thể rằng ông và cả người đàn bà ấy sẽ được hưởng một sự khoan hồng đặc biệt, một phán quyết trắng án.

- Không, tôi chỉ nói những điều ấy trước tòa mà thôi. Vả lại, hỡi ông Chánh án, có lẽ những điều tôi tiết lộ sẽ không có lợi cho ông, và chính vào lúc mà tôi vén đám mây mù thì có thể cơn giông bão cũng sẽ nổi dậy.

- Có phải ông là một nhà tiên tri chăng? Nếu vậy, ông hãy lo cho chính bản thân ông! Chúng tôi đã quá quen giỡn mặt với cái chết đến nỗi chúng tôi quên cả sự tôn kính đối với nó. Vì lẽ ông đã chịu dâng nạp cái đầu của chính ông, nên tôi chấp nhận. Ngày mai có lẽ ông sẽ hối tiếc, nhưng chừng đó thì đã quá trễ.

- Phải, đã quá trễ, thưa ông Chánh án!

Người lạ mặt lặp lại câu ấy như một tiếng vang.

- Nhưng ông hãy nhớ rằng đó không phải là một ân huệ phóng thích, mà chỉ là sự hỗn lại một ngày, như tôi đã hứa, đối với người đàn bà ấy. Ngày mai, tùy theo việc lời khai của ông có làm thỏa mãn tôi hay không mà bà ấy sẽ được sống hay phải chết. Tôi rất thành thật, hỡi công dân! Khi ông chết, linh hồn ông chớ có trở về khuấy phá tôi vì tôi đã phản bội lời cam kết nhé!

- Đúng vậy, tôi chỉ xin tạm hỗn một ngày thôi. Những gì sau đó, tôi xin phó mặc cho công lý và sức mạnh của quần chúng. Thôi, xin chào ông!

Trong nhà ngục

Kiều Dung bị giam trong nhà ngục dành riêng cho những người bị kết án trước khi đem ra xử. Nàng không hiểu tại sao nàng bị bắt. Nàng cũng không hiểu họ muốn gì khi những người

cùng bị giam chung một khám - ngạc nhiên vì sắc đẹp phi thường của nàng - tụ họp quanh nàng để hỏi thăm và nói với nàng những lời an ủi khích lệ. Từ trước đến nay, nàng vẫn quen có định kiến không tốt đối với những người bị luật pháp lên án, nhưng nay nàng lấy làm ngạc nhiên khi thấy những người đầy lòng nhân ái, hiền từ, vẻ mặt sáng sủa tinh anh, lại là những người mà luật pháp lên án và dành cho một hình phạt tàn khốc nhất là cái chết!

Một vị giáo sĩ Gia Tô già, đầu bạc, cũng nằm trong số tù nhân, đã hỏi nàng:

- Con ơi! Tại sao họ lại bắt con vào đây?

- Chính con cũng đang tự hỏi như thế!

Một người trong nhóm nói:

- A! Nếu cô không biết cô bị bắt vì tội gì thì thật là... đáng ngại lắm!

- Còn con tôi? Số phận nó sẽ ra sao?

Người ta không còn cách nào thuận tiện hơn là để mặc cho nàng bế con theo vào khám.

- Không sao, chắc họ sẽ để cho nó sống.

- Nhưng nó sẽ sống như thế nào khi không có tôi?

Không ai trả lời câu hỏi đó. Kiều Dung quay sang tự trách mình và thầm nhủ:

- Chính ta đã làm cho con chàng thành một đứa bé mồ côi trong ngục tối! *Zanoni* chàng ơi! Xin chàng đừng

hỏi em, dầu rằng chỉ qua tư tưởng, rằng em đã làm gì với đứa con của chúng ta.

Đêm đến, mỗi tù nhân đều phải đến trước cửa khám có song sắt để nghe điểm danh. Tên nàng có trong danh sách của những tử tội. Vị giáo sĩ già, sẵn sòng chờ chết hơn, nhưng lại không có tên trong danh sách đó, bèn đặt hai bàn tay trên đầu Kiều Dung làm dấu ban ân huệ cho nàng và để rơi hai hàng lệ.

Kiều Dung ngạc nhiên, nhưng không khóc. Đôi mắt nhìn xuống, hai tay khoanh trước ngực, nàng cúi đầu an phận trước định mệnh. Kế đó, giọng người cai ngục gọi lớn một tên khác, và một người đàn ông vừa đẩy nàng một cánh thô bạo vừa chen tới trước để nhìn và nghe cho rõ, bèn rú lên một tiếng thất vọng và căm hờn. Nàng quay lại nhìn, và người kia cũng nhìn nàng. Qua những ký ức của dĩ vãng, nàng nhận ra ngay bộ mặt gớm ghiếc từ thuở nọ. Nhưng nét mặt xấu xí của My Cốt - phải, chính hắn - liền đổi sang thành một nụ cười quỉ quái:

- Hỡi người đẹp! Ít nhất thì cái máy chém cũng giúp chúng ta được sum họp! Ha ha! Chúng ta sẽ ôm nhau ngủ thật kỹ trong đêm tân hôn!

Nói xong, hắn ta phát lên một chuỗi cười ồn ào thô tục, vượt qua đám đông và trở về chỗ ngồi trong một góc khám.

Trong khi chờ đợi ngày thọ hình, Kiều Dung bị nhốt riêng trong một xà lim tối. Người ta vẫn để cho nàng giữ đứa con bên nàng cho tới giờ phút chót - có lẽ họ cũng chẳng biết làm sao khác hơn.

Bỗng nghe có tiếng kêu to:

- Hãy dang ra! Vẫn còn chỗ trống trong xà lim! Đây là một tù phạm mới sẽ ra pháp trường vào sáng mai!

Khi người cai ngục một tay cầm đèn, đưa người tù nhân mới vào, người này bèn nắm lấy tay ông ta và nói nhỏ thì thầm vào tai. Người ấy vừa nói xong liền rút một chiếc nhẫn đang đeo ở ngón tay - hạt kim cương đính ở đó khá lớn, chiếu sáng rực dưới ánh sáng lập lòe của ngọn đèn dầu - và nói:

- Hãy cứ đánh giá tám chục cái đầu sắp rụng này, mỗi cái là một ngàn quan, thì chiếc nhẫn này vẫn còn đáng giá hơn gấp bội!

Tên cai ngục hơi do dự, hạt kim cương chiếu lấp lánh dưới cặp mắt trố nhìn thao láo của ông ta. Với cái nghề tàn ác thô bạo này, hắn ta đã dập tắt ngay cả chút ánh sáng le lói cuối cùng của lòng nhân đạo. Hắn ta không thể còn có lòng trắc ẩn, tình thương hay sự hối hận. Nhưng lòng tham thì khác! Và thế là... người tù nhân kia đã thắng!

Họ cùng nhau đi qua dãy hành lang đen tối, rồi đến trước cửa xà lim mà người cai ngục đã làm dấu sẵn

nhưng bây giờ thì ông ta bèn xóa bỏ, vì người nữ tù ở trong đó sẽ được hỗn cái chết lại một ngày. Người cai ngục lấy chìa khóa mở cửa, người lạ mặt cầm lấy cái đèn dầu rồi bước vào.

Đứa trẻ mồ côi

Kiều Dung đang cầu nguyện. Nàng không nghe thấy tiếng cửa mở, cũng không nhìn thấy bóng người trên nền đá. Nàng quì gối trong một góc xà lim, và đứa bé tuy không hiểu gì cũng bắt chước khoanh hai tay nhỏ xíu và quỳ gối một bên mẹ.

Zanoni đứng yên nhìn hai mẹ con một cách trìu mến. Chàng nghe giọng nói của vợ, tuy rằng nàng không hề thốt ra lời. Đó là giọng nói xuất phát từ bên trong nội tâm nhưng rất mạnh mẽ thiết tha, đủ để vang dội đến với tất cả những tâm hồn đồng cảm:

- Lạy Chúa, nếu có phải là con sẽ không bao giờ gặp lại chàng, xin Chúa hãy làm cho tình yêu của chúng con được vĩnh cửu, dẫu chỉ là ở bên dưới đáy mồ! Dẫu rằng số mệnh của chúng con có như thế nào, dẫu cho chúng con có phải cách xa nhau đến hàng thế kỷ, xin Chúa hãy giúp cho chúng con sẽ còn được gặp lại nhau. Còn con của chàng, nó cũng đang quì trước Chúa bên

cạnh con, ngày mai đây nó sẽ ngủ ở đâu? Bàn tay nào sẽ nuôi dưỡng nó? Ai sẽ là người bảo bọc và che chở cho nó trên cõi đời này?

Đến đây, nàng ngừng lại; những tiếng khóc nức nở nghẹn ngào làm lấp mất giọng nói của nàng.

- Chính em sẽ làm những việc đó, hỡi Kiều Dung! Vì người mà em từ bỏ nay đã đến đây để cứu sống mẹ con em!

Nàng rùng mình khi những lời này vang dội bên tai nàng! Nàng đứng phắt dậy. Chàng đang đứng đó, vẫn với phong độ trẻ đẹp phi thường như dạo nào, dù là trong nhà ngục tối tăm rùng rợn và vào giờ phút nguy khốn này!

Với một tiếng reo mừng sung sướng khôn tả, mà có lẽ những vách tường của nhà ngục này chưa từng được nghe, nàng chạy vội đến và để rơi mình xuống nền đá ngay dưới chân chàng.

Zanoni cúi xuống đỡ nàng dậy, nhưng nàng thoát ra khỏi vòng tay chàng và khóc nức nở.

- Kìa, em! Anh đến đây để cứu em. Sao em lại ngoảnh mặt đi? Em còn muốn trốn anh nữa sao?

- Em không trốn anh nữa đâu! Không phải vì bản thân mình mà em từ bỏ anh, mà chính là vì...

Kế đó, nàng đột ngột đứng dậy, bế đứa bé lên và đặt nó vào vòng tay của chàng. Đứa bé dường như đã nhận ra cha nó, bèn áp mặt vào ngực *Zanoni* và nằm gọn trong lòng chàng như con chim con nằm trong tổ. Rồi nó ngước mắt lên nhìn mẹ và mỉm cười.

Zanoni đã đến để cứu nàng! Nàng không hỏi chàng sẽ cứu bằng cách nào. Nàng tin lời chàng mà không cần thắc mắc hay do dự gì cả. Thế là sau cùng họ sẽ được tái hợp cùng nhau; họ sẽ tránh xa những cảnh tượng sắt máu ở nơi này. Hòn đảo xinh thơ mộng ngoài khơi xứ Hy Lạp sẽ đón họ trở lại một lần nữa. Nàng vui cười một cách ngây thơ như trẻ con trước cái viễn ảnh thần tiên đó trong nhà ngục tối tăm... Nàng nói:

- Lúc nãy em tưởng rằng em đã sẵn sàng chờ đón cái chết. Nhưng chỉ cần nhìn thấy anh, được sống gần kề bên anh thôi, là em lại thấy cuộc đời êm đẹp tươi vui biết bao. Anh hãy nhìn qua song cửa sổ kia. Các ngôi sao đã mờ dần, ngày mai sắp đến! Ngày mai, cửa nhà ngục sẽ mở để chúng ta được tự do! Anh đã nói rằng anh đến cứu em. Em không nghi ngờ gì cả! Ôi! Cái ngày mai đó mới đẹp làm sao! Ủa! Sao anh không mỉm cười với em, hở anh? Ngày mai há chẳng phải là một ngày tốt đẹp của chúng ta đó sao? Anh ác thật! Hay anh vẫn còn muốn trừng phạt em, nên anh không cùng chia sẻ niềm vui với em?...

Zanoni đáp sau một cơn im lặng:

- Kiều Dung! Em có nhớ chăng, một ngày nọ khi chúng ta ngồi trên bãi cát gần bên động đá trên hải đảo, em có hỏi anh về đạo bùa anh đeo trên cổ? Đó là di vật cuối cùng của quê hương xứ sở anh, và mẹ anh lúc hấp hối đã đeo vào cổ anh. Hôm đó anh có hứa là sẽ tặng cho em vào ngày nào mà cuộc đời chúng ta cùng chịu ảnh hưởng của những định luật giống nhau.

- A! Em nhớ ra rồi!

- Ngày mai, nó sẽ thuộc về em.

- Thế sao? Cái ngày mai... thật đáng yêu của em!

Bên ngoài cửa sổ, ánh sáng lờ mờ của buổi bình minh đã bắt đầu hiện lên nền trời. Một ngày mới sắp đến.

Hôm nay là ngày quyết định vận mệnh của nước Pháp. Trong sân tòa án đã bắt đầu xuất hiện sự náo nhiệt ồn ào như mọi ngày. Dầu việc gì xảy ra, bất luận ai thắng ai bại trong cuộc tranh chấp quyền hành này, hôm nay vẫn phải có tám chục cái đầu sẽ rơi trên máy chém!

***

Quá mệt mỏi, Kiều Dung đã ngủ mê. *Zanoni* đứng bên cạnh nhìn nàng ngủ mà lòng xúc động vô ngần! Giấc ngủ này sẽ ngăn cách nàng với

chàng vĩnh viễn, vì nàng sẽ không còn thấy chàng bên cạnh nữa khi tỉnh giấc. Nàng không thể biết rằng sự êm ái, bình an của giấc ngủ đó đã phải mua với cái giá đắt là dường nào!

Cái ngày mai mà nàng vẫn thấp thỏm chờ mong nay đã đến. Nàng sẽ đón cái ngày mai đó như thế nào khi nàng biết rõ sự thật phũ phàng mà nó đem đến?

Zanoni quay lại nhìn đứa con. Thằng bé vẫn trố cặp mắt to đen lánh và sáng rỡ nhìn cha nó. *Zanoni* cúi xuống hôn lên mặt con và nhủ thầm:

- Từ nay con không bao giờ còn được nhìn thấy cha lần nữa! Từ nay cha cũng sẽ không còn bảo vệ che chở cho con. Số phận của con sẽ không thể được rèn luyện theo cách như cha từng mong ước. Con sẽ chia sẻ cái số phận chung của nhân loại, sẽ phải nỗ lực tranh đấu, rồi thất bại, khổ đau... Nhưng cha ước mong sao cho cuộc thử thách của con sẽ được êm ái, và tinh thần con sẽ luôn dũng mãnh để biết thương yêu và tin tưởng. Khi cha nhìn con một lần cuối cùng, ước gì tình yêu của cha đối với mẹ con sẽ được chuyển sang cho con; và mong sao mẹ con sẽ tìm thấy trong cái nhìn của đôi mắt con sự khích lệ và an ủi của cha. À, bọn họ đã đến kia rồi... Phải... Thôi, cha phải đi đây...

Cánh cửa phòng giam từ từ hé mở. Gã cai ngục xuất hiện, và xuyên qua khe cửa mở, một tia nắng mặt trời chiếu rọi vào phòng.

- Hỡi công dân, giờ của anh đã điểm.

- Suỵt...! Nàng vẫn còn ngủ. Đợi một chút. À... à... xong rồi. Nhờ trời, nàng vẫn còn ngủ mê!

Zanoni không dám hôn nàng lần cuối, sợ làm nàng thức giấc. Chàng chỉ đeo vào cổ nàng đạo linh phù để thay thế những lời từ giã, và mơ hồ hứa hẹn một sự tái ngộ trong tương lai...

Zanoni bước ra cửa, rồi quay đầu nhìn lại một lần cuối cùng. Cánh cửa khép từ từ. Chàng đã vĩnh viễn ra đi không còn trở lại!

***

Kiều Dung thức giấc, nhìn dáo dác chung quanh và kêu lên:

- *Zanoni*, trời sáng rồi!

Không một tiếng đáp lại. Lạ thật! Phải chăng chuyện đêm qua chỉ là một giấc mơ? Nàng vén lại mái tóc xỏa trước trán làm che mất tầm mắt của nàng, và chợt thấy sợi dây với đạo bùa đeo trên cổ. Không! Đó không phải là một giấc mơ!

- Trời hỡi! Chàng đã đi thật rồi!

Nàng lao mình ra chỗ song cửa và kêu to. Người cai ngục bước tới.

- Chồng tôi đâu? Cha của đứa bé đâu?

- Hỡi nữ công dân, ông ta đã đi rồi.

- Đi đâu? Hả... đi đâu...?

- Đi ra pháp trường!

Câu trả lời gọn lỏn và dứt khoát! Cánh cửa vẫn vô tình khép chặt. Kiều Dung thả rơi người xuống nền đá lạnh, im lặng với nỗi khổ đau, thất vọng tràn ngập.

Như một tia chớp, những lời nói của *Zanoni*, vẻ u buồn và sự hy sinh của chàng, đến khi đó mới hiện lên rõ ràng trong trí óc của nàng.

Trong khi nàng vẫn ngồi đó, câm lặng không thốt nên lời, bất động như một pho tượng đá, thì một linh ảnh bỗng thoáng qua như một cái bóng trong tâm trí nàng. Nàng nhìn thấy cảnh tượng rùng rợn trong tòa án, vị quan tòa, bồi thẩm đoàn, viên biện lý buộc tội... Và trong số những nạn nhân, có một người hiên ngang đứng trước vành móng ngựa, không lộ vẻ gì sợ sệt.

- Có phải anh biết rõ những mối nguy cơ đang đe dọa nền Cộng hòa? Anh hãy nói ra những gì anh biết.

- Đúng, tôi biết. Và tôi sẽ giữ đúng lời hứa nói ra tất cả những điều đó. Hỡi quan tòa, tôi sẽ tiết lộ cho ông biết trước hết là định mệnh của ông. Tôi biết rằng cái

tình trạng vô chính phủ mà ông gọi là "quốc gia" này sẽ chấm dứt vào chiều nay. Ông hãy nghe xem, ngoài kia là những tiếng chân người dồn dập, và những tiếng la thét căm hờn của dân chúng! Hỡi những người chết, hãy chuẩn bị tiếp đón *Robespierre* và bọn đồng lõa nơi địa ngục! Khi đó, những kẻ đưa tin, những đồng lõa của các ông với vẻ mặt tái nhợt và hoang mang sợ hãi sẽ bỏ chạy tán loạn khắp nơi. Tất cả sẽ là một sự hỗn độn, kinh hoàng, khủng khiếp!

- Kẻ âm mưu tạo loạn sẽ phải đền tội... và ngày mai, người đàn bà mà anh muốn cứu sẽ phải chết.

- Ngày mai ư? Thưa ông Chánh án, ngày mai thì chính lưỡi dao trên máy chém sẽ rơi xuống đầu ông đấy!

***

Những chiếc tù xa cuối cùng chở các nạn nhân ra pháp trường phải đi xuyên qua những đường phố đông nghẹt dân chúng. A! Dân chúng cuối cùng cũng đã thức tỉnh! Những tội nhân may ra sẽ được thoát chết! Tên bạo chúa đã bị hạ bệ chăng? Chủ tịch *Robespierre* đã bị truất phế chăng?

Dân chúng tràn ra đường định giải thoát cho những tù nhân. Trên một chiếc xe cây, đứng cạnh *Zanoni*, một người khoa chân múa tay miệng kêu rối rít, trông càng

xấu xí dị đang hơn cả lúc bình thường. Đó là người mà trong những giấc mơ tiên tri *Zanoni* đã từng thấy đứng bên cạnh chàng vào lúc thọ hình.

My Cốt hét lên trong cơn tuyệt vọng:

- Hỡi dân chúng, hãy tiến lên! Tiến lên và giải cứu chúng tôi!

Trong đám đông hỗn độn, người ta thấy có một người đàn bà trẻ đẹp, tóc đen buông xõa rối bù, đang chen lấn để tiến đến gần đoàn tù xa. Nàng kêu to bằng giọng miền Nam nước Ý:

- Linh Đông đâu rồi? Quân đao phủ, bọn mi đã làm gì Linh Đông của ta?

Nàng vừa la thét vừa trố mắt nhìn đám tù nhân trong xe, nhưng rồi không thấy người nàng muốn tìm.

- Cám ơn trời đất! Tôi đã không nỡ hại chàng!

Dân chúng càng lúc càng tiến đến gần và sắp sửa bao vây đoàn tù xa. Chỉ trong chốc lát nữa thôi là đám tù nhân sẽ được giải thoát khỏi tay đao phủ. Nhưng, kìa *Zanoni*! Tại sao khuôn mặt chàng vẫn giữ nguyên vẻ an phận và không biểu lộ chút hy vọng nào?

Bỗng nhiên, có tiếng vó ngựa dồn dập từ xa kéo đến mỗi lúc một gần hơn. Tướng Henry nhận lệnh chỉ huy

toàn bộ kỵ binh Bảo an xông đến đẩy lui đám rừng người trên các đường phố.

Đoàn kỵ binh kéo đến như một cơn gió lốc, và nhanh chóng giải tán đám đông vây quanh đoàn xe. Những người toan cướp xe để giải thoát cho tù nhân, một số bỏ chạy tán loạn, một số bị ngựa đạp té ngã trên đường... Đám kỵ binh tuốt gươm chém loạn xạ vào đám người định cướp tù xa, nhiều người đã ngã gục trên vũng máu, trong số đó có người sơn nữ miền Nam nước Ý với mái tóc đen huyền đẫm máu, trên đôi môi co quắp dường như vẫn còn thoảng một nụ cười và thì thầm một câu cuối cùng:

- Linh Đông ơi! Em không có giết anh!

Đoàn tù xa cuối cùng đã đi đến pháp trường. Trước mặt đã hiện rõ cái máy chém với lưỡi dao sáng quắc khổng lồ, rùng rợn!

Họ đi hàng một bước lên đài. Từng người một, họ bị đẩy kê đầu vào máy chém. Một người... một người nữa... và một người nữa...

Thế rồi, đến lượt chàng...

Từ trong ngục tối, Kiều Dung nhìn thấy những cảnh tượng ấy trong cơn linh ảnh bèn kêu thét lên:

- Khoan đã, chàng đừng chết vội! Đừng bỏ em trong cô đơn! Hãy nghe em nói đây. Ủa! Lạ nhỉ, sao anh còn có thể mỉm cười!

Phải! Đôi môi tái nhợt của chàng vẫn còn mỉm cười! Và trong nụ cười đó, toàn bộ khung cảnh pháp trường, người đao phủ, cái máy chém... tất cả đều tiêu tan. Trong nụ cười đó, toàn thể không gian dường như chói rạng một ánh sáng trường cửu, vô cùng... Chàng đã vượt lên khỏi mặt đất, bay lượn trên không gian đến trước mặt nàng, không phải trong hình thể vật chất nữa, mà như một niềm vui tươi, xán lạn, như để an ủi, xoa dịu tâm hồn nàng. Sau lưng chàng, không gian đã mở rộng đến tận chốn vô biên. Hằng hà sa số các thiên thần đã xuất hiện và một ca khúc đón mừng chàng được đồng loạt xướng lên với những âm điệu thần tiên du dương, êm ái:

- Chúng ta đón mừng người đã được tinh luyện bằng đức hy sinh cao cả, người đã dùng cái chết để trở nên bất tử!

Sự chết là như thế đó! Hân hoan sung sướng giữa các thiên thần, chàng quay lại thì thầm với người tri kỷ:

- Hỡi người bạn đường của ta trên cõi vô cùng, sự chết là như thế đó!

***

Ồ kìa! Tại sao họ ra dấu cho chúng ta, những người đang đứng trên các nóc nhà kia? Tại sao dân chúng lại tràn ra khắp các nẻo đường? Tại sao

có tiếng chuông nhà thờ đổ dồn khắp nơi? Tại sao có tiếng la thét và những âm thanh khua động ầm ĩ?

Hãy nghe kìa! Tiếng đại bác gầm rung chuyển mặt đất! Tiếng va chạm lách cách của các nòng súng và võ khí! Hỡi các bạn tù nhân! Rốt cuộc có hy vọng gì đến với chúng ta không?

Đó là những câu hỏi mà những tù nhân trong ngục đang trao đổi với nhau. Ngày đã hầu tàn, hoàng hôn đã đến, và những khuôn mặt tái nhợt vẫn cứ thập thò bên các chấn song để mong nhìn thấy những dấu hiệu gì khác lạ ở bên ngoài.

Từ những khung cửa sổ và trên các nóc nhà ở vùng lân cận, họ vẫn nhìn thấy những nụ cười thân thiện và những bàn tay vẫy chào. Sau cùng, một tin vui cũng được tung ra:

- *Robespierre* đã bị hạ bệ! Nhờ trời, chúng ta sẽ được thoát chết!

***

Trong văn phòng Phủ Chủ tịch, *Robespierre* và các cố vấn đang lắng tai nghe những tiếng gầm thét rung chuyển từ bên ngoài. Thình lình, tướng *Henry*, mặt đỏ ngầu vì say máu, hối hả xông vào phòng với bước chân loạng choạng không

vững, quăng xuống đất thanh gươm vẫn còn rỉ máu nhỏ giọt và nói lắp bắp:

- Thôi rồi! Hỏng bét hết cả rồi!

- Đồ khốn kiếp! Chính vì sự hèn nhát của mi mà làm cho chúng ta phải chết cả!

Cổ Phi giận dữ hét lớn và xông lại, hai tay nắm lấy *Henry* nhấc bổng lên khỏi đầu và ném qua cửa sổ. Bị ném từ trên cao xuống đất, tướng *Henry* vỡ sọ chết ngay.

Cố giữ bình tĩnh trong cơn thất vọng, *Saint-Just* rời khỏi chỗ ngồi đứng dậy nhìn ra cửa sổ để quan sát đám rừng người đang tiến tới như nước vỡ bờ. *Couthon* bỏ chiếc xe lăn, bò lết nửa thân mình tàn phế đến núp dưới gầm bàn. Một tiếng súng nổ! Chủ tịch *Robespierre* toan tự sát, nhưng bàn tay run rẩy quá nên bắn không trúng đích, viên đạn chỉ chạy sướt qua làm vỡ quai hàm!

Đồng hồ tòa Đô chính điểm ba giờ sáng! Theo cánh cửa lớn bị phá vỡ tung, dân chúng tràn vào dinh, đi xuyên qua các hành lang tối om, và xông vào Văn phòng Chủ tịch. Gương mặc hốc hác, tái xanh và vấy máu đỏ lòm, không thốt nên được một lời, Chủ tịch *Robespierre* ngồi yên trên ghế bành, lưng thẳng và không một cử động, như vẫn còn thách thức định mệnh.

Dân chúng vây quanh, la hét và nguyền rủa, khí giận bốc lên những cặp mắt đỏ ngầu và những gương mặt đầy sát khí, biểu lộ lòng uất hận căm hờn tột độ dưới ánh lửa bập bùng của những ngọn đuốc...

Đám đông xông vào xốc *Robespierre* dậy, lôi ông ta đi ra và đưa thẳng vào khám lớn.

Thế là từ nay *Robespierre* sẽ không còn được ai nhắc đến nữa. Thành phố *Paris* được giải phóng tự do, hàng nghìn người đổ xô nhau ra đường hoan hô nồng nhiệt. Chiếc tù xa đang lăn bánh chạy về hướng Công trường Cách mạng, chở trên đó là *Robespierre*, *Saint-Just*, Duy Mật, Bá Văn và Cửu Thông cùng đi ra pháp trường.

Người đao phủ giật mạnh cuộn vải băng trên cái xương hàm gãy của *Robespierre*... Một tiếng kêu thất thanh... Dân chúng phá lên cười hả hê... và lưỡi dao lớn rơi phập xuống giữa những tiếng hoan hô kéo dài như giông bão của dân chúng đứng xem chung quanh.

***

Một ngày mới rọi ánh nắng bình minh vào các gian nhà ngục. Từ đề lao nọ đến xà lim kia, những tù nhân truyền tin tức cho nhau. Dân chúng đã lần lượt nối đuôi nhau kéo vào khám

lớn. Các tù nhân mừng rỡ hân hoan tuôn tràn ra ngoài cùng với những người cai ngục để tiếp đón dân chúng vào giải thoát cho họ. Những cai ngục trong lòng sợ sệt nhưng cũng giả vờ chia sẻ nỗi vui mừng của đám tù nhân. Mọi người đều đi vòng quanh quan sát một lần cuối cùng những hành lang ngoắt ngoéo như mê cung trong khám lớn, trước khi vĩnh viễn rời khỏi chốn địa ngục trần gian hắc ám này.

Họ bước vào một xà lim đã bị lãng quên từ sáng hôm qua. Trong đó, họ nhìn thấy một thiếu phụ đang quì gối trong tư thế cầu nguyện, mái tóc đen dài buông xõa xuống hai vai, thòng xuống trước ngực, gương mặt ngước lên trời, hai mắt hé mở, trên môi nở một nụ cười đầy an lạc.

Họ lùi lại trong sự ngạc nhiên mặc dầu giữa cơn vui nhộn ồn ào. Họ chưa từng thấy một người nào đẹp đến thế bao giờ; và khi họ rón rén bước lại gần vì tưởng rằng người thiếu phụ đang cầu nguyện, họ mới nhìn thấy đôi môi nàng không hề cử động và toàn thân cũng không còn hơi thở nhịp nhàng của người sống. Nàng đã yên nghỉ, và đó là sự yên nghỉ cuối cùng, vĩnh viễn nghìn thu...

Tất cả mọi người đều lẳng lặng đến đứng vây quanh nàng. Và họ nhìn thấy dưới chân nàng là một đứa bé vừa tỉnh giấc vì tiếng động do những bước chân của họ gây nên. Đứa bé vừa chăm chú nhìn họ, vừa đưa cánh

tay bé nhỏ ra mân mê vạt áo của mẹ nó... Một đứa trẻ mồ côi nằm trên nền nhà ngục!

Một người đàn bà trong đám đông cất tiếng nói:

- Tội nghiệp đứa bé! Người ta nói rằng người cha nó vừa chết sáng hôm qua, và hôm nay lại đến phiên mẹ nó. Côi cút một mình, số phận nó rồi sẽ ra sao đây?

Đứa bé cười một cách hồn nhiên với đám đông trong khi người đàn bà thốt ra lời than vãn ấy. Vị giáo sĩ già đầu bạc cũng đứng cạnh đó, liền nói bằng một giọng dịu dàng:

- Kìa! Bà hãy nhìn xem! Đứa bé đang mỉm cười! Không sao đâu, những trẻ mồ côi luôn được sự che chở của Thượng đế!

Điều bí ẩn cuối cùng

Dân chúng thủ đô *Paris* hầu như đã tràn cả ra đường phố để ăn mừng sự sụp đổ của *Ropespierre* và sự chấm dứt thời đại của ông ta.

Những con đường tràn ngập bước chân người. Người ta chen nhau đi trên các đường phố nhưng phần lớn đều không biết mình muốn đi đến đâu! Họ chỉ đi để mà đi, để được gặp gỡ nhau trong cái không khí tưng bừng náo nhiệt sau những ngày tháng dài bị đè nặng dưới sự sợ hãi và nghi ngờ lẫn nhau, khi mà chỉ một lời tố giác

vu vơ cũng đủ để cướp đi hàng loạt sinh mạng. Dân chúng *Paris* trong suốt thời của *Ropespierre* dường như lúc nào cũng thấy lởn vởn trước mắt lưỡi dao kinh khiếp của chiếc máy chém!

Trong sự vui mừng phấn khởi đến cuồng nhiệt đó, dường như không mấy ai còn nhớ đến những hy sinh mất mát đã qua! Con người hầu như ở đâu và bao giờ cũng thế! Khi tận hưởng niềm vui và hạnh phúc, mấy ai còn biết rằng những thứ ấy đã phải đổi bằng những nỗ lực đấu tranh, bằng sự thất bại và đau khổ, hay thậm chí còn có cả những hy sinh mất mát không gì bù đắp được!

Nhưng cuối cùng rồi cũng có người nhớ đến những nạn nhân đáng thương vừa bị hành hình ngay trước khi cơn ác mộng chấm dứt. Nhiều người rủ nhau kéo đến nơi pháp trường để tưởng niệm và an táng cho những người đã vĩnh viễn không còn được chia sẻ niềm vui của một cuộc sống an lành với họ.

Bảy mươi nạn nhân đã được nhận dạng và mang đi mai táng bởi những thân quyến của họ. Nhưng người ta đếm được số còn lại đến mười một cái đầu, và trong đó có đầu của một người đàn bà trẻ đẹp, rất đẹp! Cái đầu này nằm ngay ngắn bên cạnh đầu của một người đàn ông mà không ai có thể quên: Ông ta đã từng xuất hiện khắp nơi trong thành phố để hô hào khởi động cuộc nổi dậy lật đổ tên bạo chúa!

Người nhận ra và kinh ngạc trước tiên về sự lạ lùng này là vị giáo sĩ già đầu bạc đã từng là nạn nhân trong ngục tối. Ông ta cũng chính là người đã nhận nuôi dưỡng đứa con mồ côi còn sống sót trong ngục.

Nhanh chóng trở về nơi quàng thi hài của người phụ nữ xấu số, vị giáo sĩ kinh ngạc đến tột cùng khi thấy chỉ còn trơ nơi đó tấm vải liệm lạnh lùng: Nàng đã biến mất! Ông mơ hồ cảm thấy quanh đó một thứ ánh sáng khác thường và một mùi hương lạ...

Và khi những nghi lễ cuối cùng của tang lễ được thực hiện, người ta lần lượt đưa các thủ cấp vào khâm liệm thì... kỳ lạ thay, chỉ còn ở đó có chín thủ cấp mà thôi!

Vị giáo sĩ già lê những bước chân mệt mỏi thất thần về căn nhà nhỏ. Những việc vừa xảy ra làm cho đầu óc ông ta lộn xộn vô số những ý tưởng và niềm tin không rõ nét... Và khi mở cánh cửa nhỏ để bước vào phòng, ông một lần nữa đứng sững lại trong sự kinh ngạc tột cùng: Cái nôi nhỏ trong phòng đã hoàn toàn trống trơn! Căn phòng dường như vẫn còn được chiếu sáng bởi một thứ ánh sáng vừa diệu huyền vừa chói rạng...

Dấu tích cuối cùng về một siêu nhân từng hiện hữu trên cuộc đời này qua nhiều thế kỷ nay đã không còn nữa, và điều bí ẩn cuối cùng này hẳn sẽ mãi mãi không còn ai nhắc đến!

MỤC LỤC